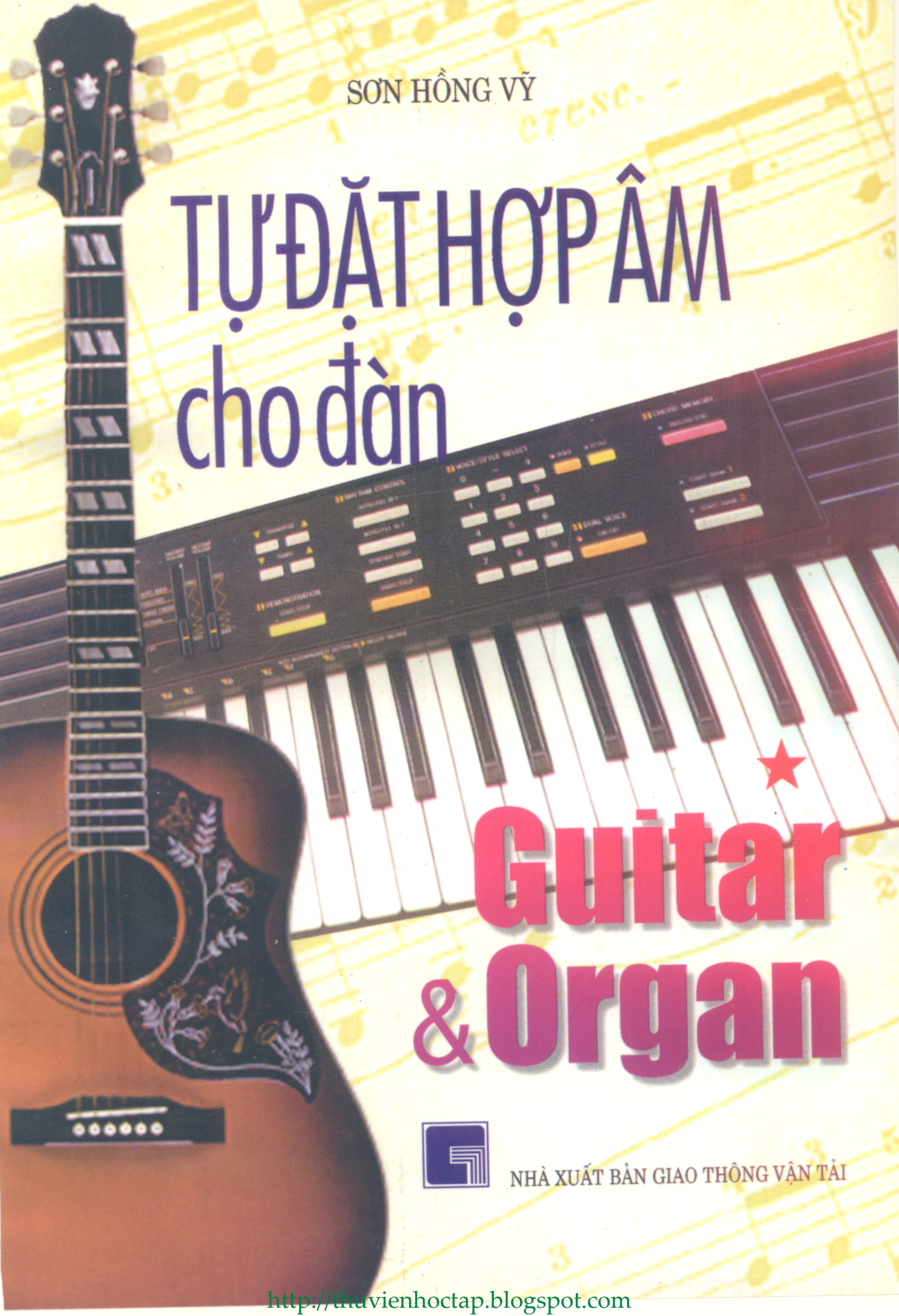
SƠN HỒNG VỸ

TỰ ĐẶT HỢP ÂM cho đàn



Guitar & Organ

NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI

http://thuvienhoctap.blogspot.com

SƠN HỒNG VỸ
(VI SƠN)

TỰ ĐẶT HỢP ÂM CHO ĐÀN
GUITAR & ORGAN

ĐỆM HÁT - ĐỘC TẤU - HÒA TẤU

TẬP MỘT

(IN LẦN THỨ HAI CÓ SỬA CHỮA VÀ BỔ SUNG)

NHÀ XUẤT BẢN GIAO THÔNG VẬN TẢI
2004

http://thuvienhoctap.blogspot.com

LỜI TÁC GIẢ

Guitar và Organ là hai nhạc cụ được sử dụng khá thịnh hành trong những cuộc liên hoan vui chơi có tính cách bè bạn, gia đình và tập thể.

Trong các cuộc biểu diễn mang tính chuyên nghiệp trên sân khấu lớn, Guitar và Organ cũng thường xuyên có mặt.

Người biết chơi Guitar và Organ trong quảng đại quần chúng có không ít. Họ thường bị dừng lại ở một điểm nào đó vì chướng ngại kiến thức, từ đó trình độ chơi đàn không thể tiến lên được nữa.

Muốn tiến cao hơn phải học, muốn học tại trường nhạc công lập hoặc các lớp nhạc tư gia thì phải tốn khá nhiều thời gian, công sức và tiền bạc. Có khá nhiều người say mê âm nhạc, thích học đàn nhưng công việc chính của họ đã ngốn hết thời gian trong ngày, không thể học theo thời gian cố định, chỉ có thể học tranh thủ chỉ có một cách hợp lý nhất là tự học.

Do đó tôi biên soạn cuốn sách này nhằm đáp ứng phần nào nhu cầu nâng cao của các đối tượng đã học qua phần lý thuyết và thực hành căn bản trên đàn Guitar và Organ.

Có thể sẽ có một số bạn đọc thắc mắc :

Tại sao ghép chương trình học nâng cao Guitar và Organ vào chung một bộ sách ? Làm như vậy phải chăng là ép buộc người mua ?

Thực ra ở phần hòa âm Guitar và Organ đều học lý thuyết gần như giống nhau, nếu viết thành hai bộ sách riêng biệt thì chỉ là sự lặp lại hai lần, đổi tên nhạc cụ và tựa sách mà thôi.

Guitar và Organ là hai nhạc cụ có rất nhiều điểm liên quan tương hỗ nhau.

Người chơi Guitar không nhất thiết phải học chơi thêm Organ, nhưng phải có những kiến thức nhất định về cây đàn Organ điện tử, đó là điều gần như bắt buộc và ngược lại đối với người chơi Organ cũng không thể hoàn toàn mù tịt về những tính năng độc đáo của cây đàn Guitar hết sức thông dụng trong các bạn trẻ ...

http://thuvienhoctap.blogspot.com

- Tại sao vậy ?

- Vì xã hội phát triển, dân trí mở mang, khuynh hướng tạo lập các ban nhạc nhỏ gồm : 1 Guitar, 1 Organ; 1 Organ, 2 Guitar; 2 Guitar, 2 Organ; 2 Guitar, 1 Organ, 1 trống Jazz; 2 Guitar, 2 Organ, 1 trống Jazz, 1 Trumpet, v.v... được tổ chức biểu diễn trong giới sinh viên, học sinh, lễ tiệc tư gia, tập thể khá thịnh hành.

Nếu có người hỏi bạn:

- Bạn là người chơi Guitar ư ? Mời bạn tham gia vào ban nhạc của trường, chơi cùng một organ và một trống Jazz.

Bạn không biết gì về hòa âm và Organ, bạn dám nhận lời không ?

Trường hợp này ta có thể đặt ngược lại với một người chơi Organ.

Rất mong bộ sách này sẽ giúp bạn đọc giải quyết được phần nào những rắc rối về đệm hát – độc tấu – hòa tấu trên hai cây đàn được nhiều người ưa chuộng nhất hiện nay đó là Guitar và Organ.

Mùa Hạ Bính Thân 2004

SƠN HỒNG VỸ

http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN I
NHỊP VÀ TIẾT TẤU

BÀI MỘT :
ĐÀN GUITAR & ORGAN

Có quá nhiều cuốn sách nói về xuất xứ và lai lịch từng thời kỳ của Guitar & Organ nên trong bài này không cần phải nhắc lại nữa.

Tuy nhiên, bạn đọc cần lưu ý các điểm sau đây về những nét đặc trưng của các kiểu đàn Guitar & Organ.

A. GUITAR

Guitar có nhiều kiểu dáng, kiểu thường được dùng nhiều nhất hiện nay là làm bằng gỗ, có thùng đàn rỗng, lỗ cộng hưởng rộng, mắc sáu dây kim loại (hoặc nylon) mặt phím từ trục đàn đến lỗ cộng hưởng được chia ra thành nhiều ngăn nhỏ không đều nhau bằng những thanh kim loại chắn ngang. Âm thanh của hai phím gần nhau cùng một dây, bất kể nơi nào trên đàn đều cách nhau nửa cung (bán âm).

Có nơi, Guitar người ta mắc đến 7 dây (ở Nga và một số nước Liên Xô cũ) và 12 dây (6 dây đôi) chơi phổ biến ở châu Mỹ, nhất là các nước Mỹ La Tinh.

Ở Việt Nam để chơi cổ nhạc, người ta khoét mặt phím lõm xuống cho dễ nhấn nhún, và có nơi lại bỏ bớt một dây trầm nhất (dây 6).

Cách lên dây Guitar chơi cổ nhạc cũng đổi khác.

Khi cần chơi phần trầm (Bass) người ta chỉ dùng bốn dây: 3, 4, 5 và 6.

Trong bộ sách này chúng ta không nghiên cứu về Guitar chơi cổ nhạc và Guitar phong cách Nga (chơi 7 dây) nên chỉ cần xoáy sâu về cây đàn Guitar hiện đại đang được dùng phổ biến khắp nơi trên thế giới.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

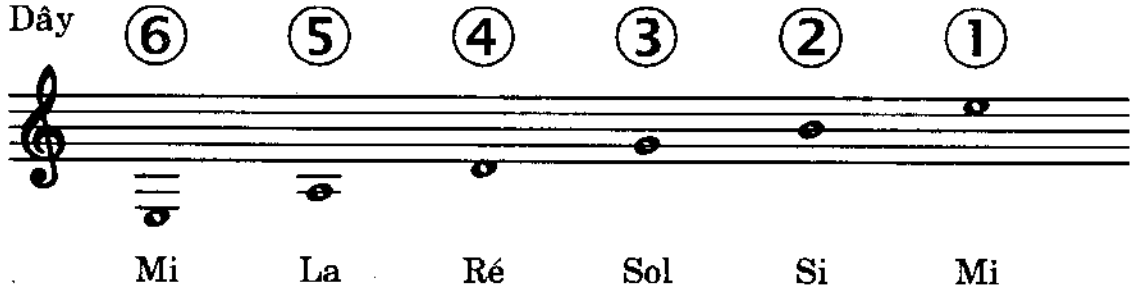
Đó là cây đàn Guitar sáu dây.

Để tăng âm lượng và tạo ra một số kỹ xảo âm thanh người ta đã chế ra cây đàn Guitar điện (Electric), không có thùng rỗng, phát âm nhờ hệ thống khuếch âm và tạo kỹ xảo khá phức tạp.

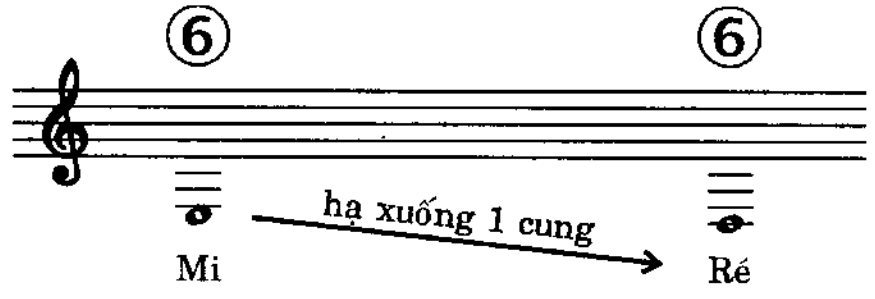
Cách chơi của Guitar thùng và Guitar điện có nhiều điểm giống nhau và khác nhau.

Tuy nhiên người chơi Guitar thùng giỏi, cầm chơi Guitar điện lần đầu tất nhiên sẽ gặp chút ít lúng túng, bỡ ngỡ, nhưng chỉ cần chơi thời gian ngắn sẽ làm quen rất nhanh và đạt đến phong độ cũ chẳng mấy khó khăn.

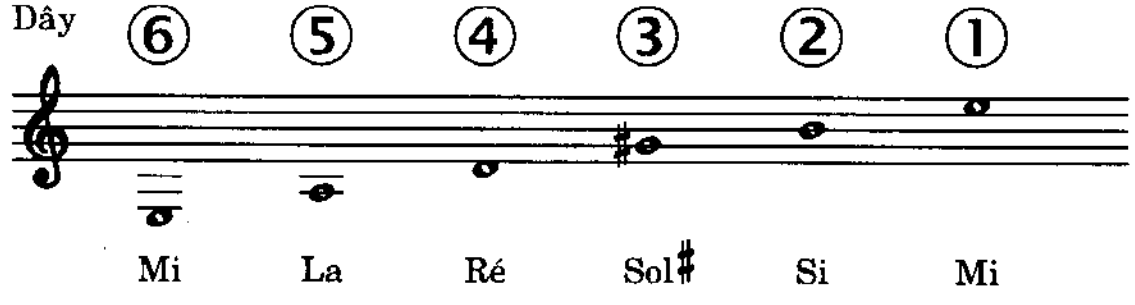
Các dây đàn Guitar được mắc theo thứ tự như sau:



Đôi khi dây 6 (Mi) có thể hạ xuống một cung thành dây Ré khi thể hiện các tác phẩm tông Ré (Classic) hoặc thực hiện đúng theo yêu cầu của tác giả soạn đặt tác phẩm độc tấu.



Để thể hiện các tác phẩm dân ca, sáu dây của Guitar có thể lên dây theo nhiều cách khác nhau nhằm tạo thuận lợi cho các ngón tay – thế bấm khi độc tấu. Ví dụ:



http://thuvienhoctap.blogspot.com

B. PHONG CÁCH

Guitar có nhiều phong cách chơi khác nhau, nhưng có thể tạm chia "nôm na" thành hai nhóm chính như sau :

Nhóm I : sử dụng móng tay và các ngón tay làm phương tiện tiếp xúc trực tiếp với dây đàn.

Nhóm II : sử dụng miếng gẩy (médiator) để gẩy đàn.

Ở nhóm I có những phong cách chơi :

1. ***Classic :*** (phong cách cổ điển tây phương) độc tấu, song tấu, tam tứ tấu (đàn thùng)
2. ***Accords :*** (sử dụng tiết tấu, hợp âm, giai điệu) đệm hát (đàn thùng)
3. ***Bass :*** (sử dụng bè trầm, giai điệu) hỗ trợ đệm hát (đàn thùng – đàn điện)

Nhóm II có những phong cách chơi :

1. ***Cổ nhạc :*** (nhạc cải lương miền Nam) đệm hát (đàn thùng – đàn điện phím lõm).
2. ***Accords :*** (sử dụng tiết tấu, hợp âm, giai điệu) đệm hát (đàn thùng – đàn điện)
3. ***Solo :*** (clead) sử dụng giai điệu độc tấu – hỗ trợ đệm hát (đàn thùng – đàn điện)
4. ***Dân ca :*** (sử dụng các làn điệu dân ca để đệm hát, phong cách thể hiện gần như nhạc cải lương, nhưng không dùng đàn phím lõm, sử dụng nhiều hệ thống ngũ cung khác nhau) đệm hát, độc tấu (đàn thùng – đàn điện)

C. ORGAN ĐIỆN TỬ

Là loại đàn điện tử, có bàn phím tựa như đàn Piano, nhưng có rất nhiều kiểu dáng.

Các kiểu đàn có tại nước ta rất đa dạng, từ kiểu đơn giản nhất : phím nhỏ, hai quãng tám, chỉ cắm điện lên là đàn, không có nút mở tắt, không có volume điều chỉnh âm thanh to nhỏ cho đến những cây đàn thế hệ mới, đa chức năng, hiện đại, đắt tiền. Phím lớn và âm vực rộng như trên đàn Piano.

Các chức năng của các đời Organ càng về sau càng phong phú, đa dạng và phức tạp.

Tại sao gọi là đa dạng ?

Vì đàn Organ có thể giả âm thanh của nhiều nhạc cụ khác nhau, có nhiều điệu nhạc (ghi sẵn, chơi tự động) thông dụng, có nhiều bài nhạc hay (ghi

http://thuvienhoctap.blogspot.com

âm sẵn) để ta thưởng thức và tập theo. Có phần phối Bass, bè tự động rất tiện ích; có thể thu phát bài nhạc ta đã chơi...

Song cũng có nhiều bất tiện, thiếu sót (cũng có thể là do sự cố ý của các nhà sản xuất).

Ví dụ như cây đàn PSR 19 Yamaha, bàn phím rộng có đến 5 quãng tám, nhưng chỉ có 14 điệu nhạc, trong đó chỉ gần một nửa là điệu phổ thông, điệu Slow Rock không có.

Trong khi đó cây đàn CTK 200 Casio, PSS 480 Yamaha nhỏ, chỉ có bốn quãng tám nhưng lại có đến 100 điệu nhạc.

Có đàn điệu nhạc thì nhiều (CTK 200 Casio) nhưng không có nút Duet (bè), câu Bass đi kèm với hợp âm không thể tắt hoặc mở riêng được.

Những cây đàn thuộc loại đắt tiền có phím sống (tiếng đàn phát ra lớn nhỏ tùy thuộc các ngón tay đánh xuống mạnh hay nhẹ) nhưng không có nút tắt (PSR 400 Yamaha) muốn có nút tắt thì hãy mua cây đàn thế hệ sau, đắt tiền hơn nữa, ví dụ như cây WK 1200 Casio.

Các cây đàn thuộc loại "Vua" của những đêm diễn nhỏ (đám cưới, lễ tiệc liên hoan – tư gia – sinh nhật,v.v...) cũng có những khiếm khuyết khó hiểu, ví dụ như âm vực hẹp và không có chức năng chép nhạc,v.v...

Trên đây là vài ví dụ nhỏ, sơ lược trên vài cây đàn thường gặp tại Việt Nam.

Những cây đàn Organ nhỏ dường như các nhà sản xuất chú trọng đến tính chất : đồ chơi trẻ em hơn là một nhạc cụ nguyên chất.

Do nó có nhiều âm thanh, tiếng động mà người chơi đàn thông thường chỉ dùng vài lần từ khi mua đàn về cho đến khi đàn hỏng như là tiếng còi xe, tiếng gà gáy, tiếng máy bay trực thăng, tiếng chuông điện thoại, chuông nhà thờ,v.v...

Những âm thanh tiếng động ấy có sức hấp dẫn ban đầu rất lớn, làm cho người mua thích thú tạm thời, lửng quên việc suy xét kỹ và quyết định mua ngay.

Sau khi mua về, "vọc" qua vài lần những âm thanh khoái tai ấy sẽ mất dần dần sức hấp dẫn và chủ cây đàn sẽ dần quên những chức năng ban đầu vì nó mà họ đã mua đàn.

Trẻ con thì nhàm chán còn nhanh hơn cả người lớn, và nếu chúng say mê tiếp tục học nữa (nếu gia đình có thu nhập cao) thì các bậc phụ huynh phải bấm bụng mua một cây đàn mới hiện đại và đắt tiền hơn. Tất nhiên cây đàn cũ nếu không bán rẻ được sẽ bị xếp xó. Muốn mua một cây đàn Organ bạn cần ước lượng số tiền của mình như thế nào để quyết định lựa chọn.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

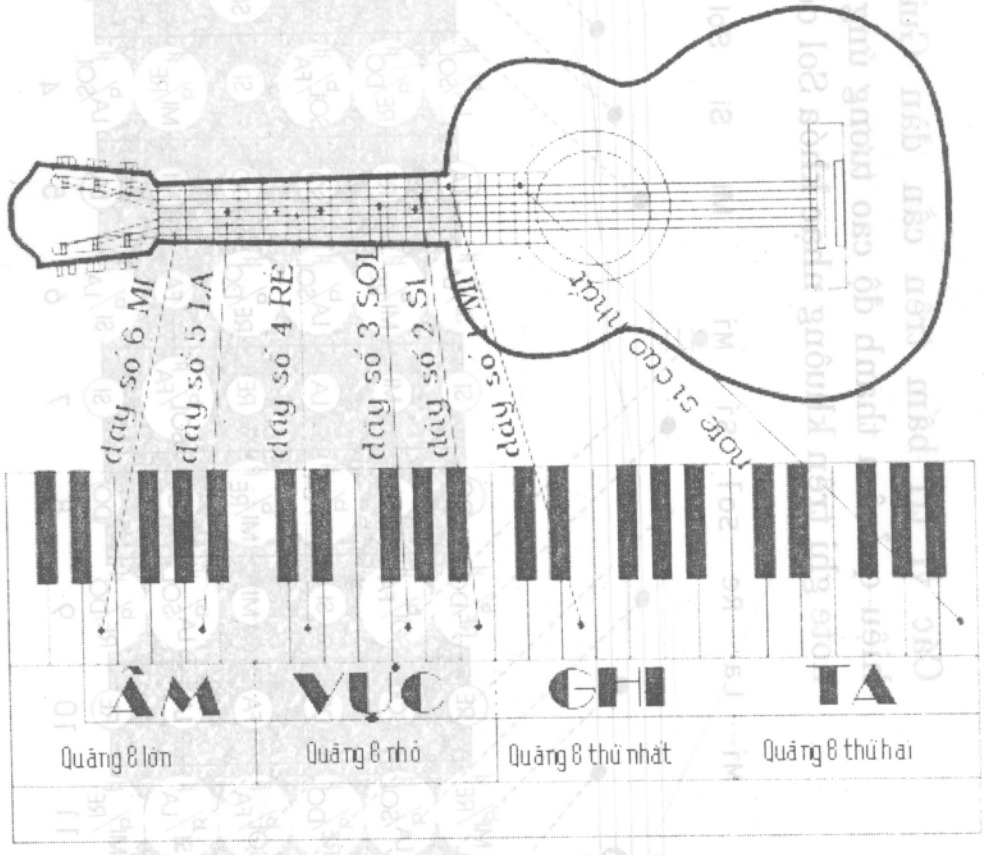
Nếu bạn có ít tiền thì nên lựa một cây đàn có thể không có nhiều chức năng nhưng có nhiều phím (61phím – 5 quãng tám) tiện cho việc luyện tập và biểu diễn.

Cần chú ý là nên mua loại đàn có phím lớn (Keyboards) nếu bạn là thiếu niên hoặc người lớn.

Đàn phím nhỏ chỉ dùng cho các em bé dưới 8 tuổi.

Nếu bạn có con em trên 8 tuổi nên mua đàn phím lớn, tuy tập lúc đầu hơi khó khăn nhưng chẳng bao lâu sẽ quen dần, sau này không gặp nhiều phiền phức khi đổi đàn.

D. ÂM VỰC TƯƠNG ỨNG GIỮA GUITAR VÀ PIANO - ORGAN

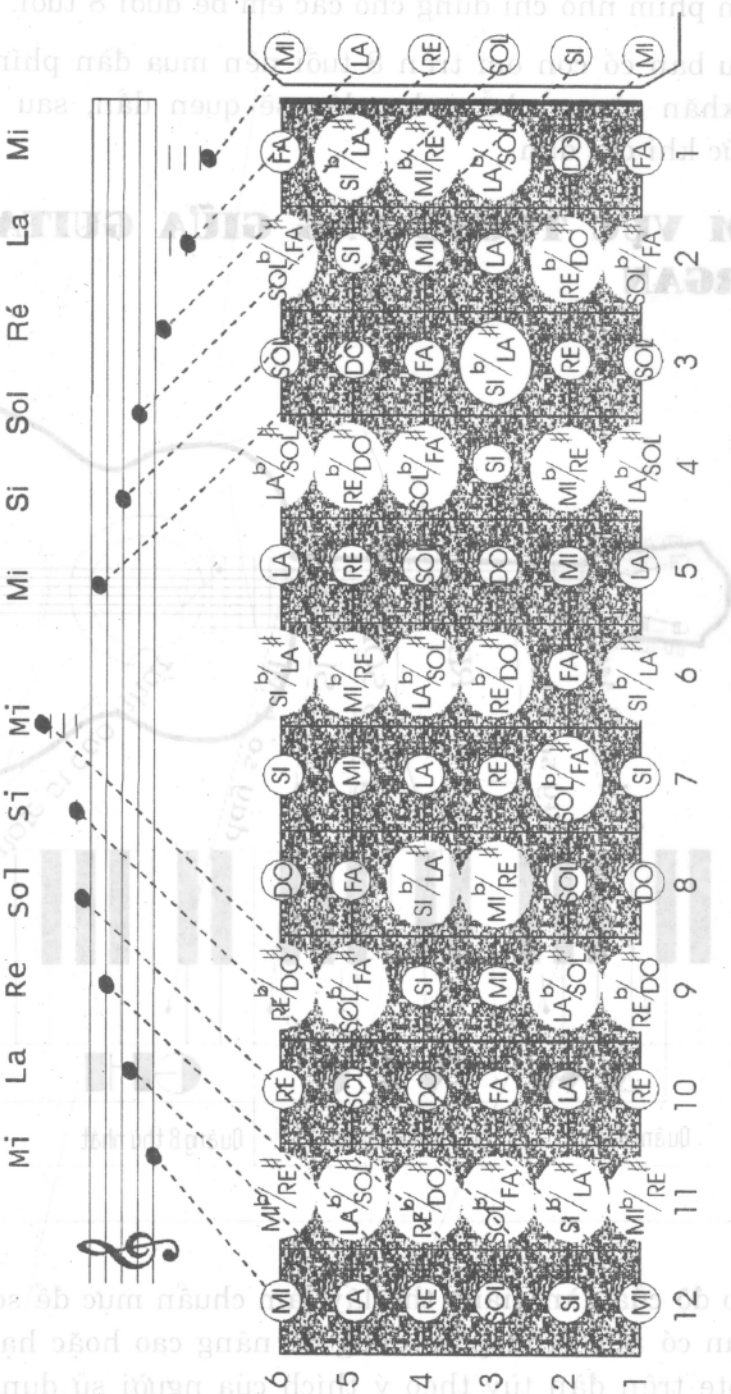


Cao độ của đàn piano thể lấy làm chuẩn mực để so sánh với đàn Guitar. Đàn Organ có nút Transpose dùng để nâng cao hoặc hạ thấp cao độ của toàn bộ các note trên đàn tùy theo ý thích của người sử dụng, do đó ta không thể nghe âm để xác định nó phát ra từ phím nào ở trên đàn. Trừ phi đàn đang trở lại phát phần âm chuẩn ban đầu.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

D. VỊ TRÍ CÁC NOTE TRÊN CẦN ĐÀN GUITAR

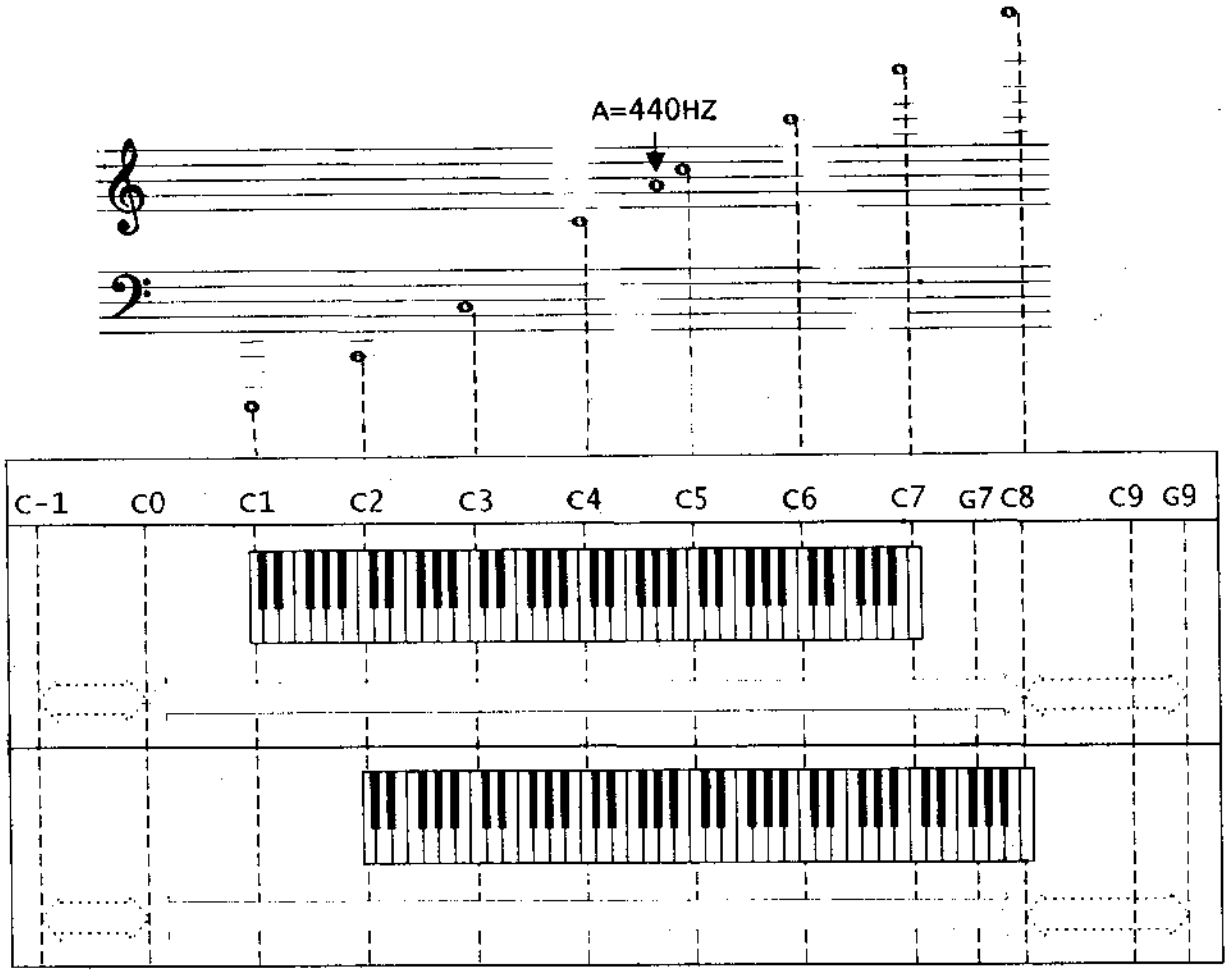
Các vị trí bấm trên cần đàn Guitare có hiệu quả âm thanh độ cao tương ứng với các note ghi trên khuông nhạc khóa Sol dòng hai:



http://thuvienhoctap.blogspot.com

F. ÂM VỰC NÂNG CAO VÀ HẠ THẤP TRÊN ĐÀN ORGAN

Từ + 12 nửa cung đến – 12 nửa cung



Tầm âm đàn Organ có thể nâng cao và hạ thấp theo sự điều khiển của người sử dụng. Note Do thứ 4 trên đàn Organ (Cũng) tương đương với note Do trên phím 3 dây 5 của đàn Guitar, khi ta so sánh trên giấy. Âm thực tế trên đàn Guitar thấp hơn một quãng 8 (xem bảng so sánh âm vực Guitar và organ trang 11)

http://thuvienhoctap.blogspot.com

BÀI HAI :
TIẾT TẤU – TIẾT NHỊP VÀ TRỌNG ÂM
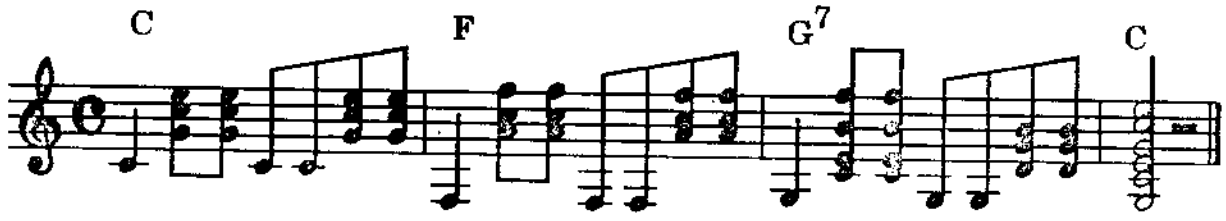
A. TIẾT TẤU

Là sự tương quan trường độ của các âm thanh nối tiếp nhau. Trong âm nhạc có sự luân phiên các trường độ của âm thanh do đó tạo ra mối tương quan khác nhau về thời gian giữa các âm đó

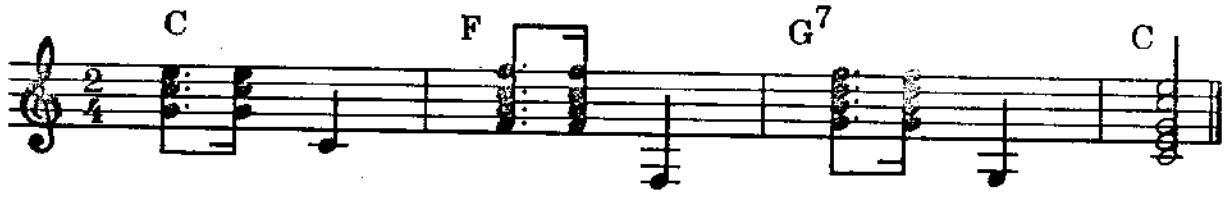
Khi liên kết nhau theo một thứ tự nhất định, trường độ của các âm thanh tạo ra những nhóm tiết tấu (hình tiết tấu) mà từ những hình tiết tấu đó tạo thành đường nét tiết tấu chung cho toàn tác phẩm âm nhạc.

Một số tiết tấu (còn gọi là điệu nhạc) tiêu biểu khá phổ thông tại Việt Nam.
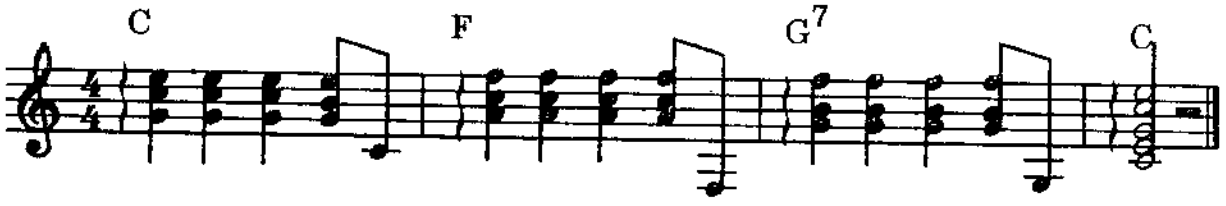
1. SURF :
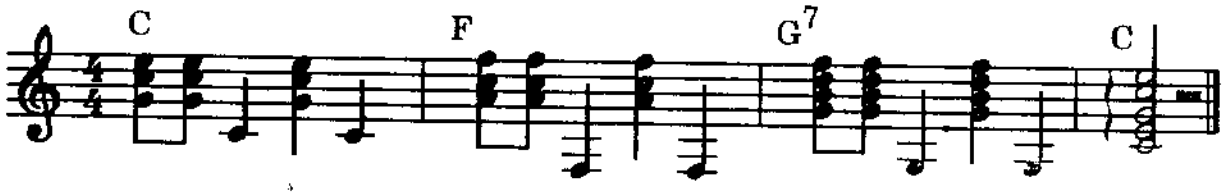


2. SWING :



3. TANGO ARGENTINE :



4. TWIST :
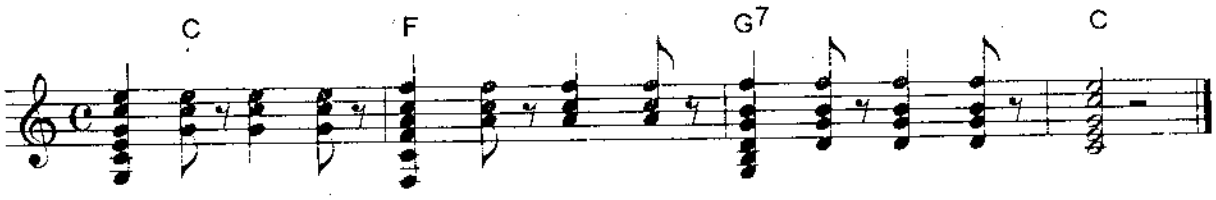


http://thuvienhoctap.blogspot.com
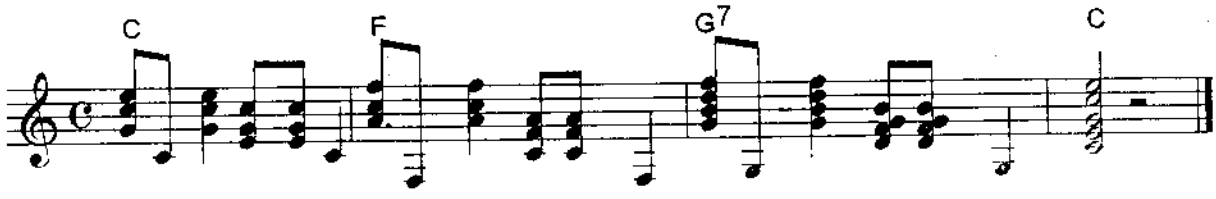
5. SLOW 1:
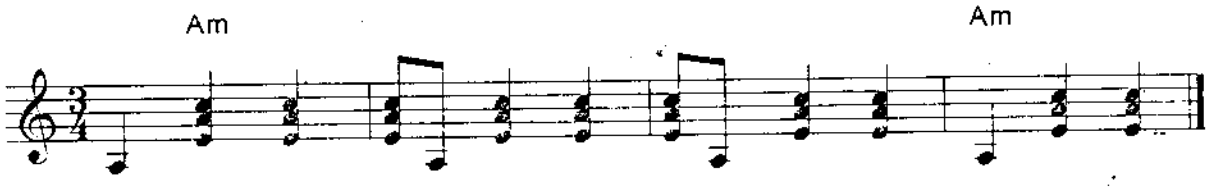


6. SLOW 2:
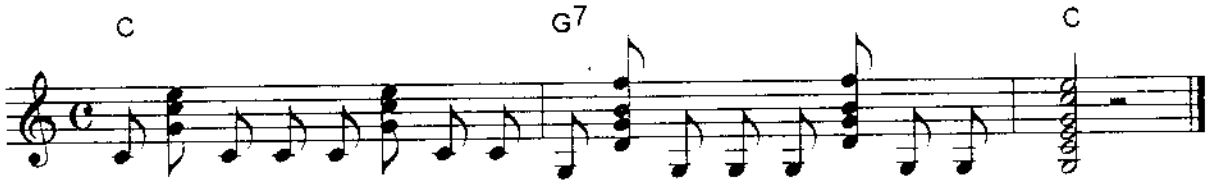


7. SLOW BOSSA:



8. SLOW VALSE:
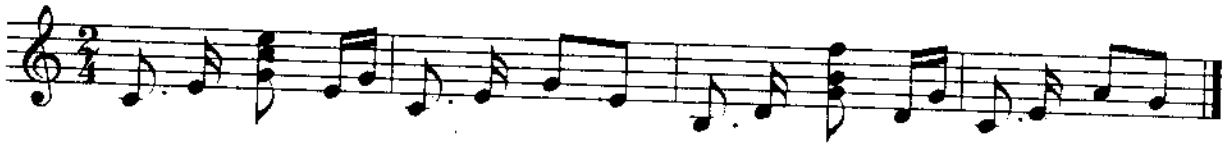


9. SOUL
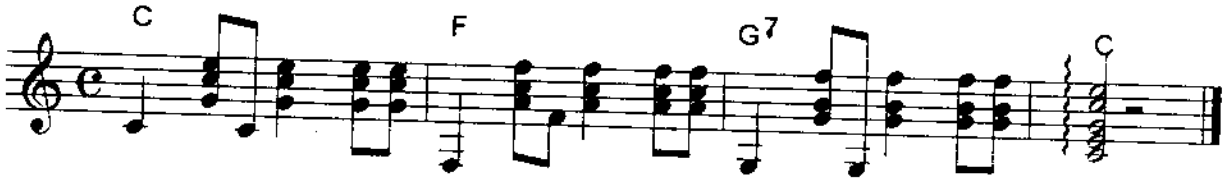


http://thuvienhoctap.blogspot.com
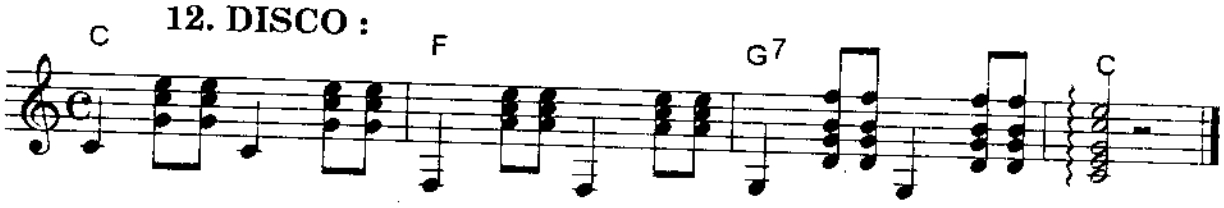
10. HABANE'RA
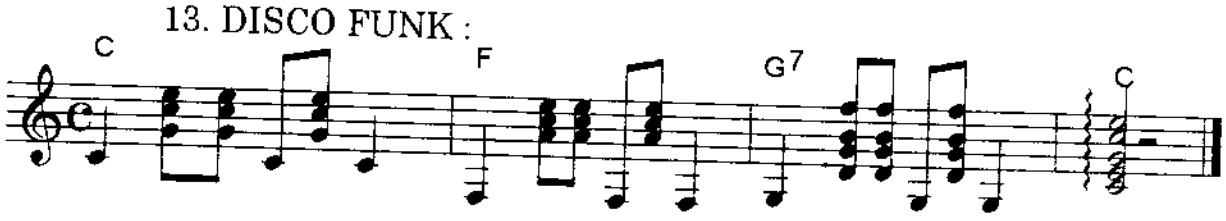


11. CHA CHA CHA
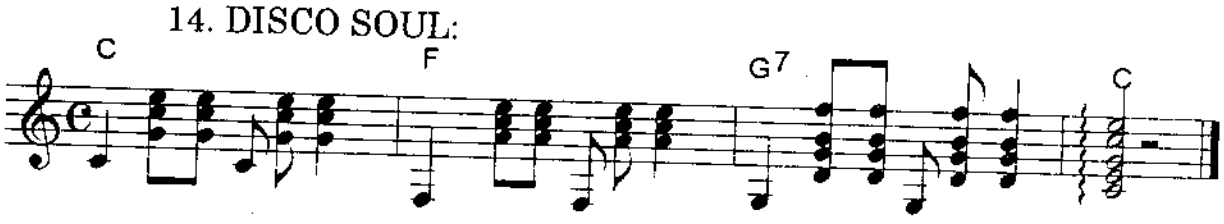


12. DISCO :



13. DISCO FUNK :
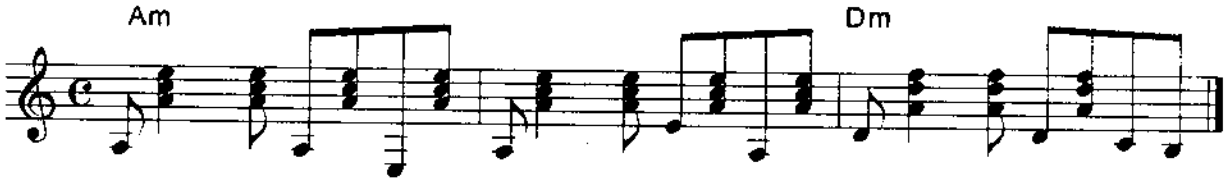


14. DISCO SOUL:
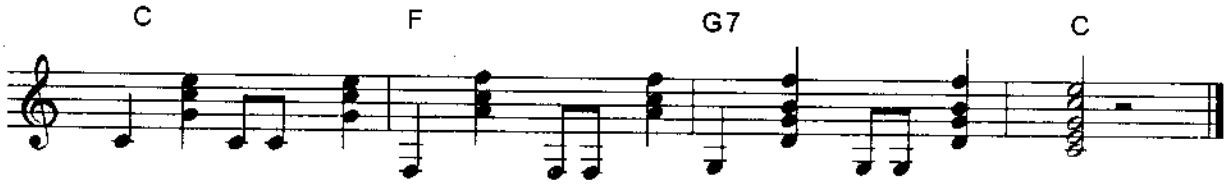


http://thuvienhoctap.blogspot.com
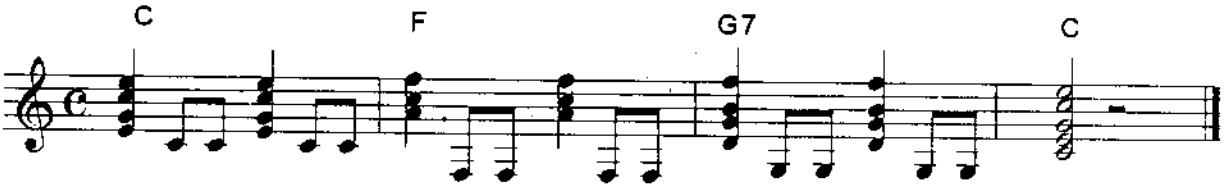
15. BOLERO :
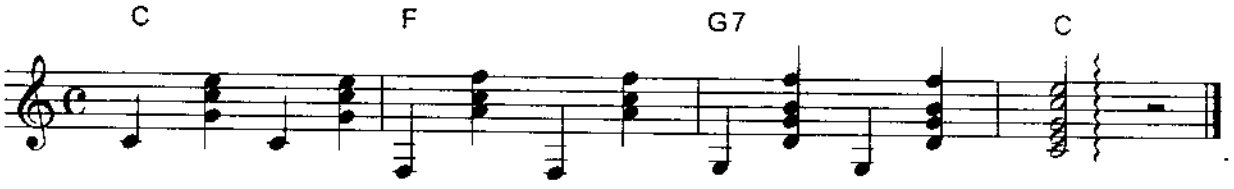


16. 8 LIGHT :
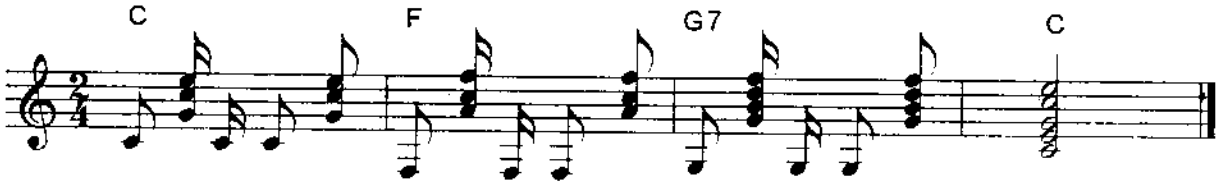


17. BEPOP :



18. BLUES 1 :
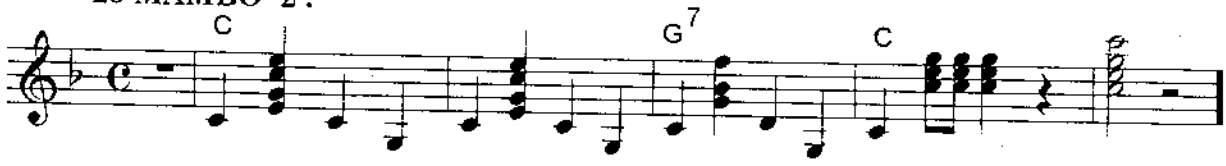


19. BOOGIE :
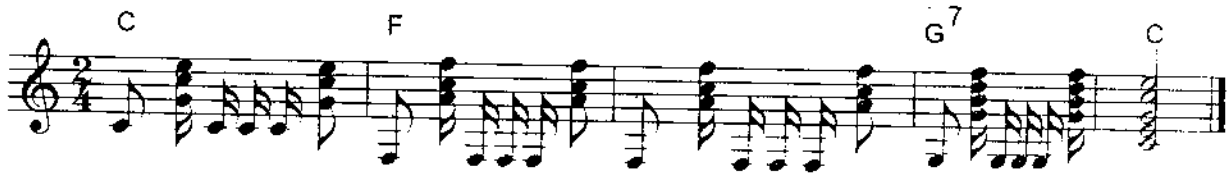


http://thuvienhoctap.blogspot.com
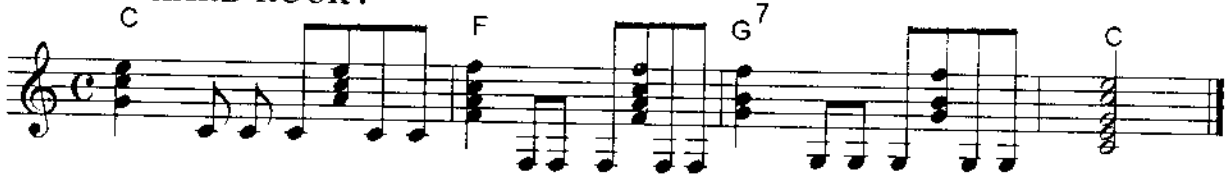
20 MAMBO 2 :



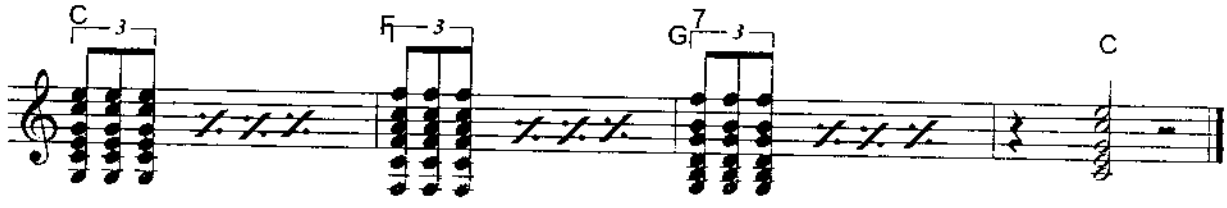
21. C ROCK :
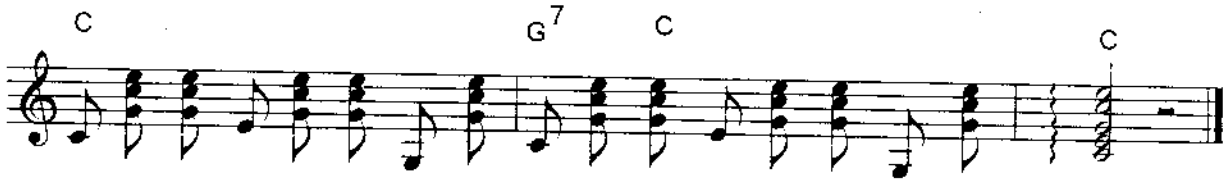


22. HARD ROCK :



23. SLOW ROCK :
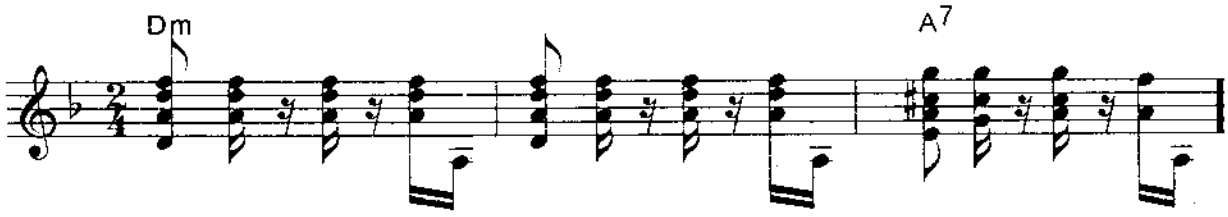


24. RHUMBA :
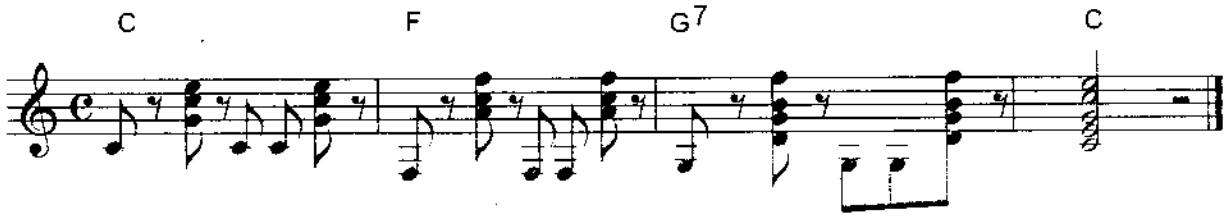


http://thuvienhoctap.blogspot.com
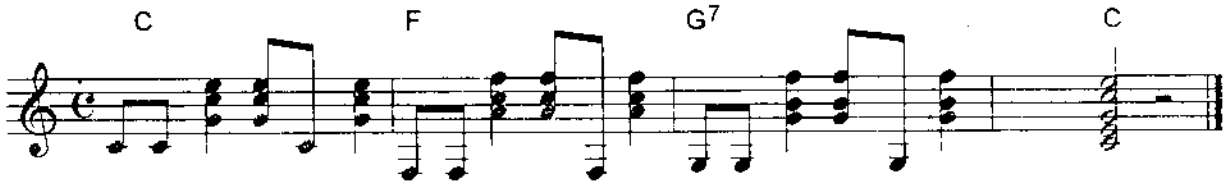
25. TANGO 1 :
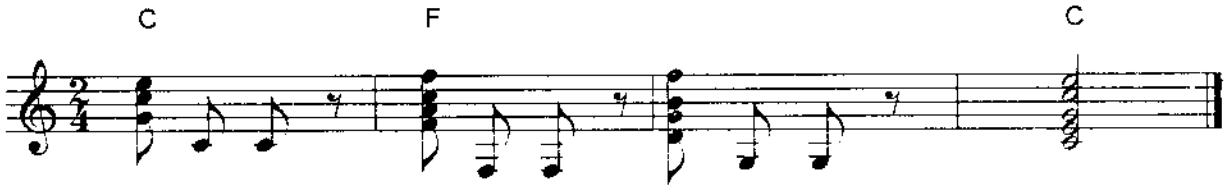


26. RAP :



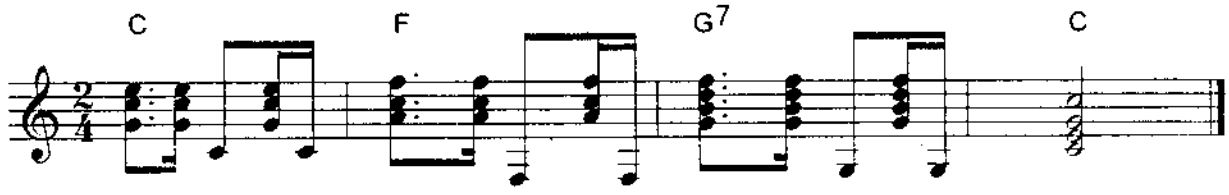
27. ROCK CHA CHA CHA :



28. ROCK POP :
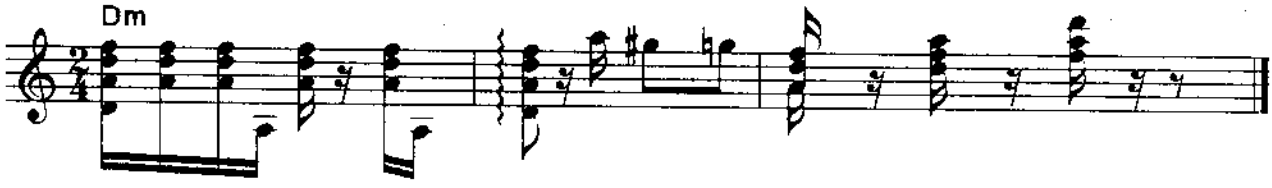


29. ROCK & ROLL :
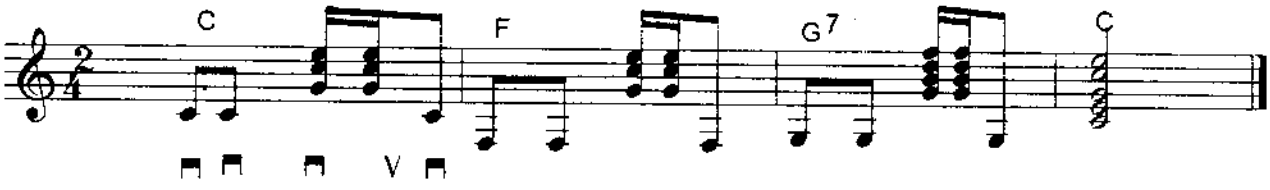


http://thuvienhoctap.blogspot.com
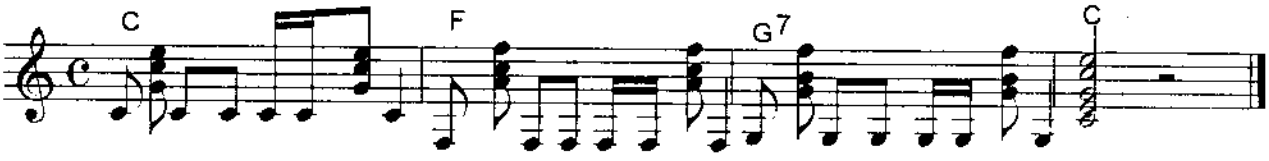
30. TANGO 2



31. PASODOBLE 1:
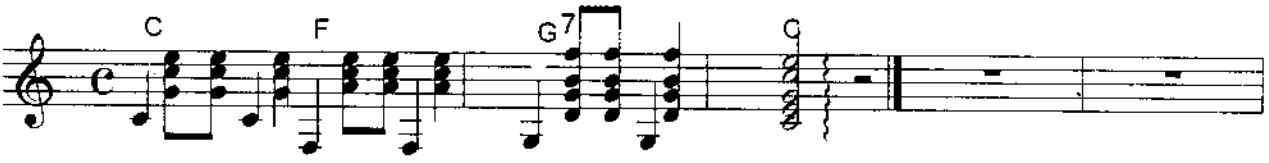


32. POLKA :



33. POP ROCK :
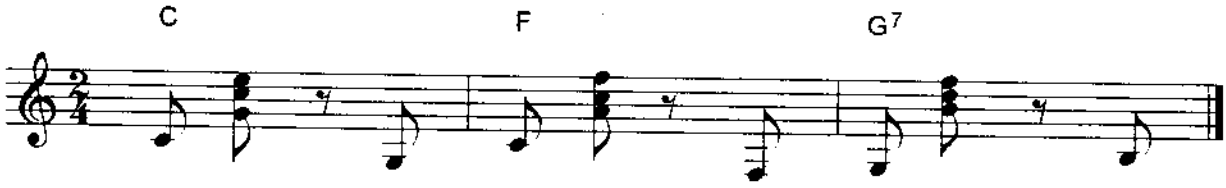


POP RHUMBA :

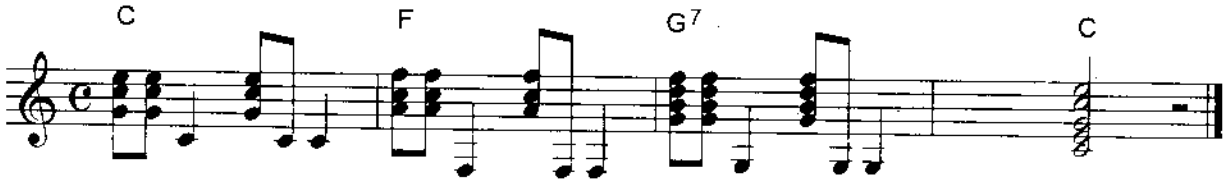


http://thuvienhoctap.blogspot.com
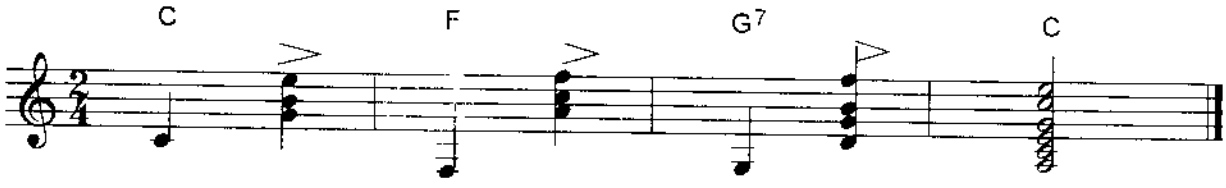
35. BLUES 2 :



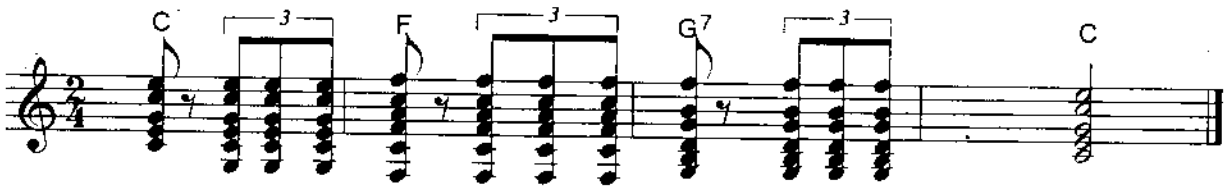
36. ENKA :



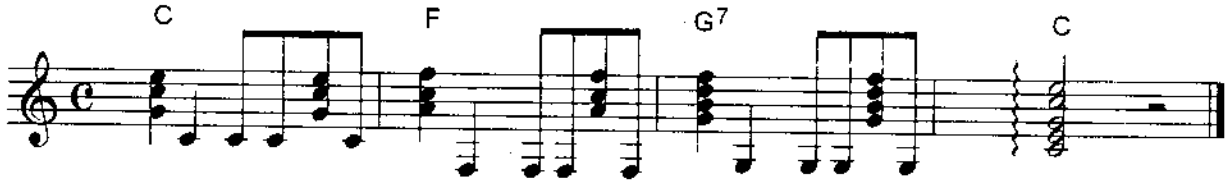
37. FOX :



38. MARCHE :

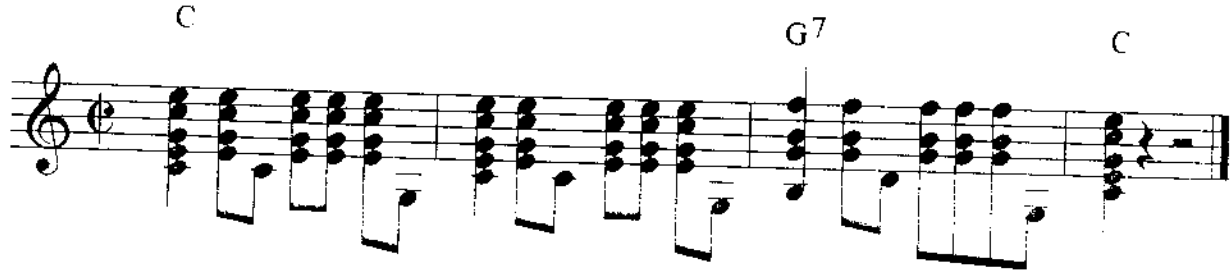


39. MAMBO 1 :
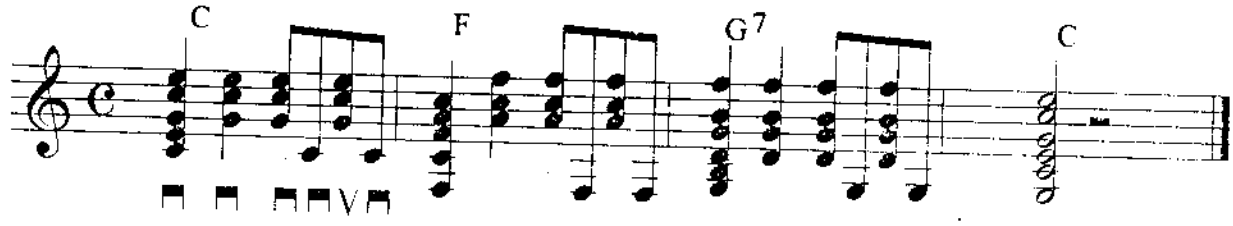


http://thuvienhoctap.blogspot.com

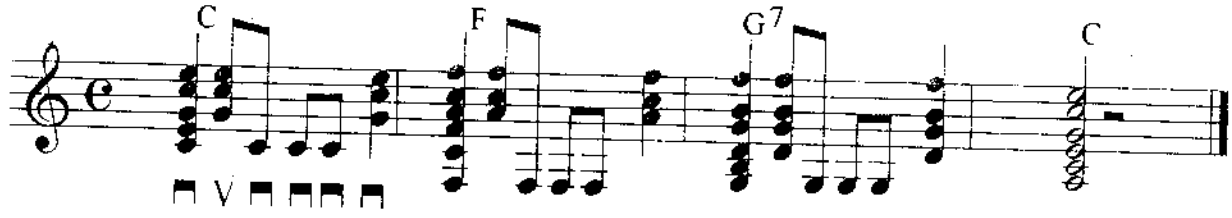
40. BIGUINE
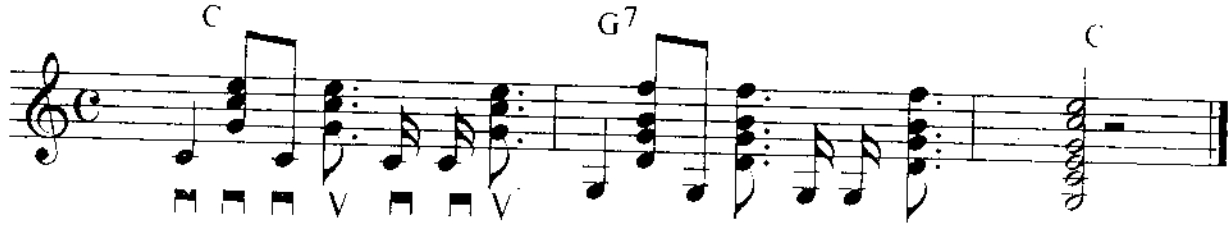


41. PNO BALLAD
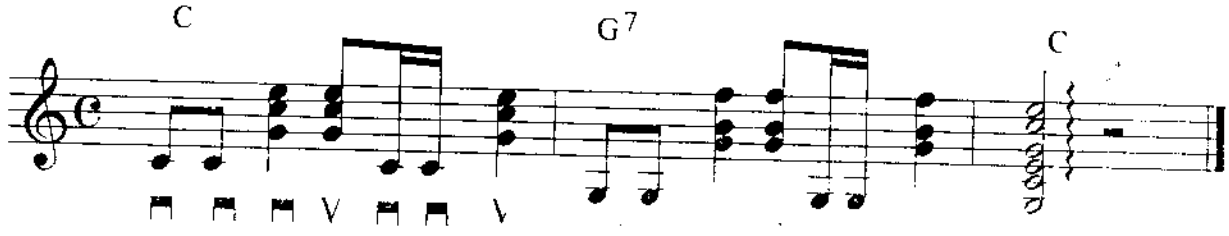


42. PNO BALLAD



43. 8 BEAT POP

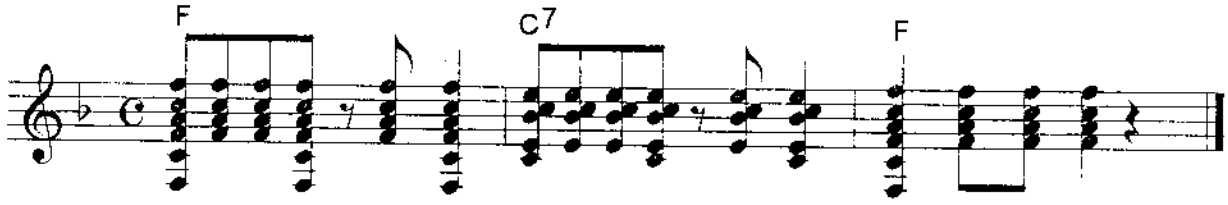


44. 16 BEAT POP
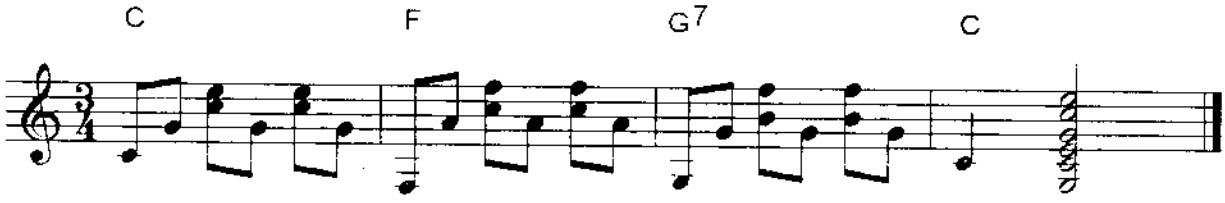


http://thuvienhoctap.blogspot.com
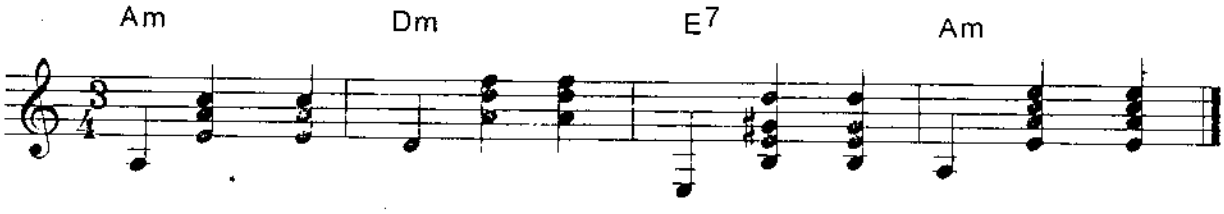
45. CALYPSO :
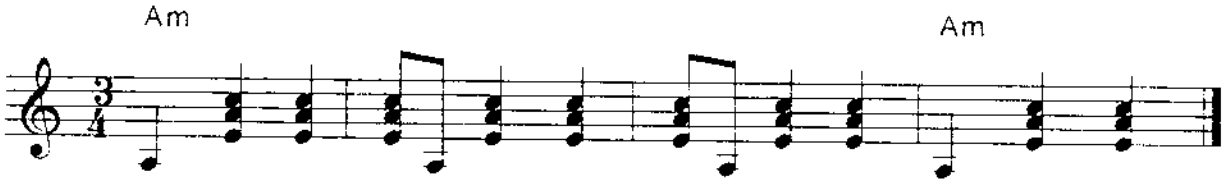


46. BOSTON :
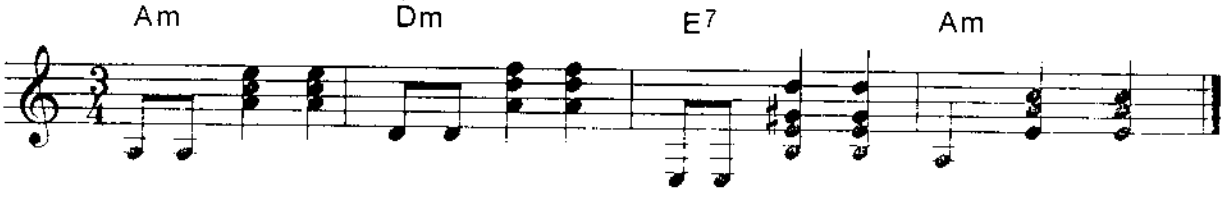


47. VALSE :



48. SWING VALSE :

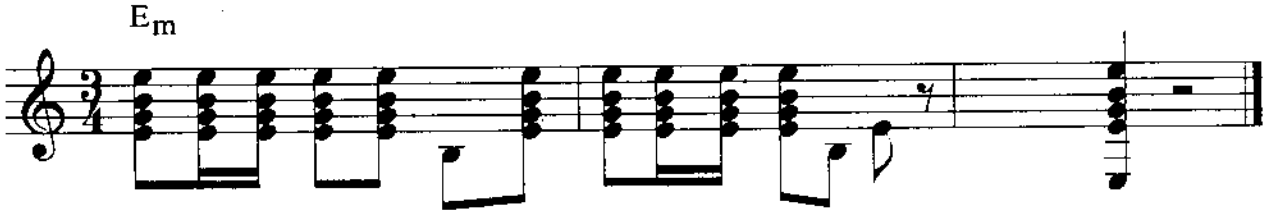


49. JAZZ VALSE :
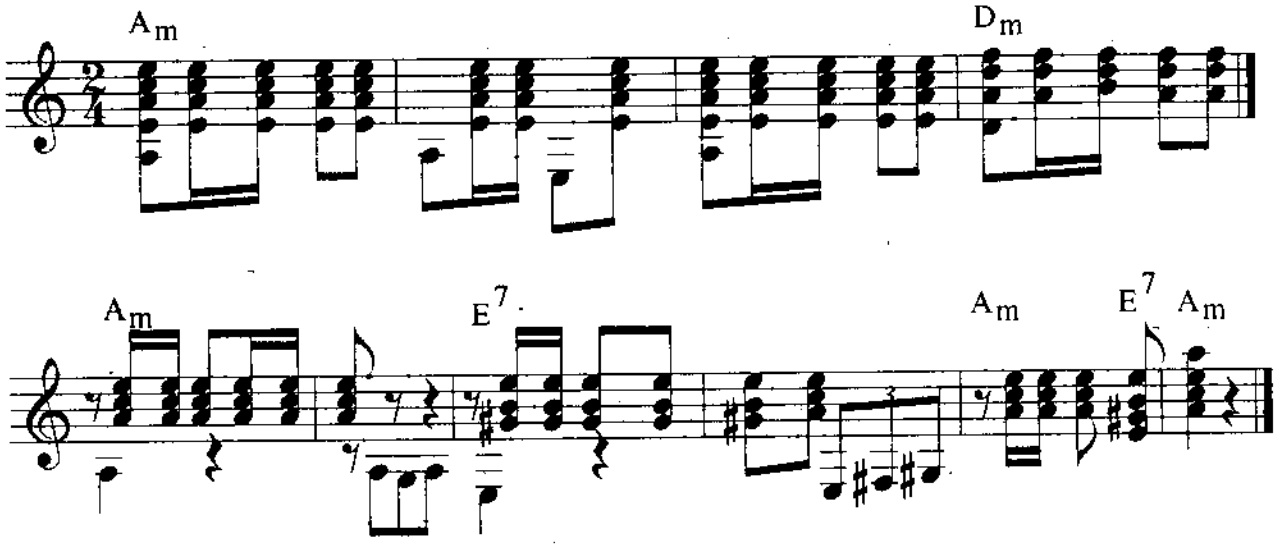


http://thuvienhoctap.blogspot.com

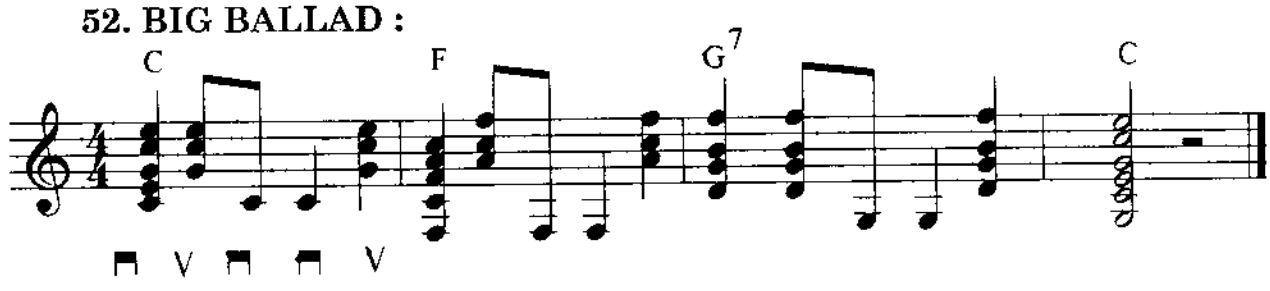
50. PASODOBLE 2 :
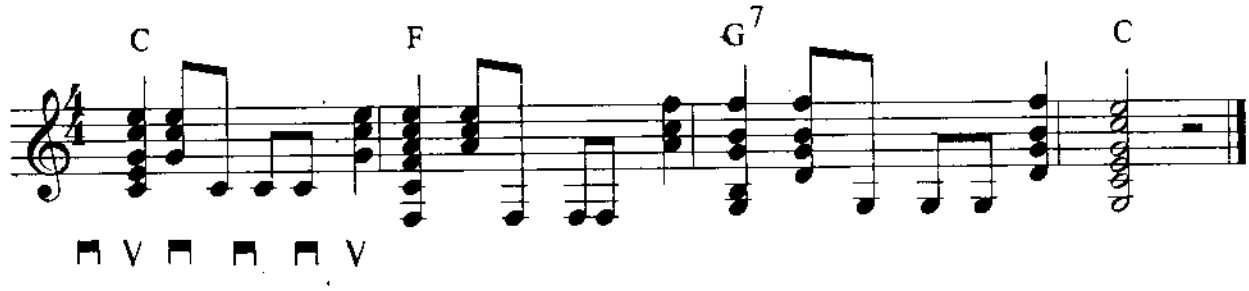


51. PASODOBLE 3 :



52. BIG BALLAD :



53. EPIC BALLAD :



http://thuvienhoctap.blogspot.com

B. TIẾT NHỊP VÀ TRỌNG ÂM :

Các âm thanh trong âm nhạc được tổ chức về thời gian. Sự nối tiếp âm thanh với những phách bằng nhau về thời gian tạo nên trong âm nhạc, sự chuyển động nhịp nhàng (còn gọi là nhịp điệu).

Trong sự chuyển động đó, các âm thanh của số phách nổi lên mạnh hơn. Những note mạnh hơn ấy gọi là trọng âm.
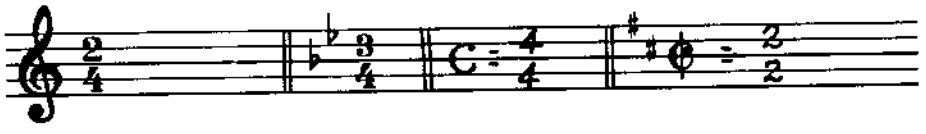
Những phách có trọng âm gọi là phách mạnh.

Những phách không có trọng âm gọi là phách yếu (phách nhẹ).

Sự nối tiếp đều đặn của các phách mạnh và yếu gọi là tiết nhịp. Phách của tiết nhịp có thể được thể hiện bằng các trường độ khác nhau.

Trong cách ghi âm (thanh) bằng note, loại nhịp được ghi bằng hai chữ số. Các chữ số này đặt cạnh khóa, sau các dấu hóa, số nọ đặt trên số kia.

Ví dụ:



v.v...

Chữ số trên chỉ số lượng phách của tiết nhịp, còn chữ số dưới chỉ mỗi phách của tiết nhịp, trong loại nhịp đó được thể hiện bằng trường độ nào (hình nốt nào).

Đoạn nhạc tính từ phách mạnh này đến phách mạnh tiếp theo được gọi là ô nhịp (trường canh). Các ô nhịp cách nhau bằng những vạch thẳng đứng, cắt ngang khuông nhạc.

Vạch ấy gọi là vạch nhịp, đặt trước phách mạnh để làm cho nó nổi rõ lên.

Nếu bài nhạc bắt đầu từ phách nhẹ thì thoạt đầu có một ô nhịp không đầy đủ gọi là nhịp lấy đà. Trong đa số trường hợp, nhịp lấy đà không chiếm quá nửa ô nhịp.

Nhịp lấy đà có thể được tạo nên ngay giữa tác phẩm, trước bất cứ đoạn nào của nó.

Cuối tác phẩm, có khi cuối mỗi đoạn của tác phẩm có đặt hai vạch nhịp.

Trong đa số trường hợp, những tác phẩm hoặc những đoạn của tác phẩm mở đầu bằng nhịp lấy đà thì kết thúc bằng một ô nhịp không đầy đủ, bổ sung cho nhịp lấy đà.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

BÀI BA :
TIẾT NHỊP – NHỊP ĐƠN – NHỊP PHỨC

A. NHỊP ĐƠN

Tiết nhịp trong đó các trọng âm (phách mạnh) lặp lại đều đặn cách một phách một lần gọi là TIẾT NHỊP HAI PHÁCH.

Tiết nhịp trong đó các trọng âm lặp lại một lần sau hai phách nhẹ gọi là TIẾT NHỊP BA PHÁCH.

Những tiết nhịp hai và ba phách có một trọng âm gọi được là tiết nhịp đơn.

Tất cả các loại nhịp của những tiết nhịp này thể hiện những điều đó gọi là nhịp đơn.

Nhịp đơn gồm có các loại sau :

a/ Nhịp hai phách : $\frac{2}{2}$; $\frac{2}{4}$; $\frac{2}{8}$

Nhịp $\frac{2}{2}$ còn gọi là alla breve, còn có ký hiệu khác là ¢

b/ Nhịp ba phách : $\frac{3}{2}$; $\frac{3}{4}$; $\frac{3}{8}$; và $\frac{3}{16}$ (hiếm gặp hơn)

Việc cấu tạo các nhóm trong nhịp đơn, các phách cơ bản của ô nhịp (những phách có tính chất tiết nhịp) phải được tách rời nhau.

Ví dụ :

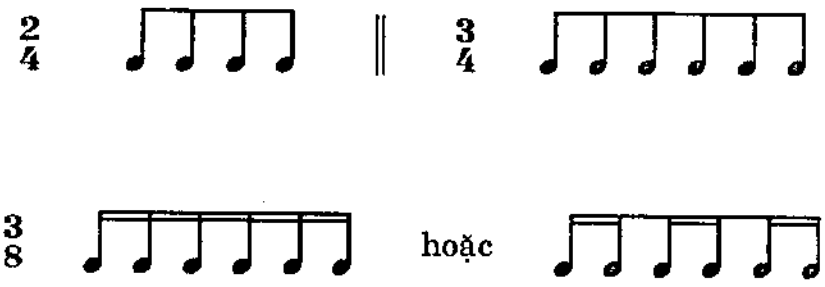


Cho phép những trường hợp ngoại lệ sau đây trong việc phân nhóm trường độ ở các loại nhịp đơn;

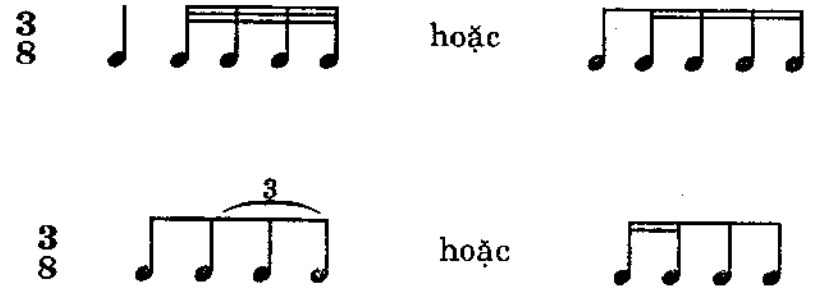
1/ Trong khi các note có độ dài giống nhau, có thể liên kết tất cả bằng một vạch chung.

Ví dụ :

http://thuvienhoctap.blogspot.com



Trong loại nhịp $\frac{3}{8}$ và các phách trong ô nhịp nhỏ, cho nên được phép phân nhóm như sau :



2/ Âm thanh có độ dài bằng cả ô nhịp thì ghi bằng một note, không dùng dấu nối.

Các dấu lặng cũng phân nhóm giống như note nhạc.

B. NHỊP PHỨC :

Các tiết nhịp phức được hình thành do kết hợp các loại nhịp đơn cùng loại.

Tiết nhịp phức có thể gồm hai hoặc nhiều tiết nhịp đơn. Do đó nhịp phức có nhiều phách mạnh. Số lượng phách mạnh trong nhịp phức tương ứng với số lượng các tiết nhịp đơn nằm trong thành phần của nó.

Trọng âm của phách thứ nhất trong tiết nhịp phức mạnh hơn các trọng âm còn lại, do đó phách ấy gọi là phách mạnh. Những phách có trọng âm yếu hơn gọi là phách tương đối mạnh.

Tất cả các loại nhịp thể hiện các tiết nhịp phức cũng còn gọi là các tiết nhịp phức. Cho nên những điều đã trình bày về các loại nhịp phức đều áp dụng cả cho các loại nhịp phức khác nhau.

Các loại nhịp thể hiện tiết nhịp phức thường dùng hơn cả là :

http://thuvienhoctap.blogspot.com

a) Loại nhịp bốn phách :

$\frac{4}{4}$; $\frac{4}{8}$ và ít gặp hơn là loại $\frac{4}{2}$

b) Loại nhịp sáu phách :

$\frac{6}{4}$; $\frac{6}{8}$ và ít gặp hơn là loại $\frac{6}{16}$

c) Loại nhịp chín phách :

$\frac{9}{8}$; $\frac{9}{4}$ và ít gặp hơn là loại $\frac{9}{16}$

d) Loại nhịp mười hai phách :

$\frac{12}{8}$ và ít gặp hơn là loại $\frac{12}{16}$

Cách phân nhóm trong các loại nhịp phức như sau :

Các loại nhịp đơn hợp thành nó không thể liên kết thành những nhóm tiết tấu chung mà tập hợp riêng, tạo thành những nhóm độc lập.

Âm thanh có độ dài bằng cả ô nhịp phức được ghi bằng trường độ chung (một note), nhưng đôi khi cũng ghi thành nhiều note có dấu nối liên kết lại mà tổng số trường độ của chúng bằng các ô nhịp đơn.

Phương pháp này phù hợp hơn với nguyên tắc phân nhóm trường độ trong các loại nhịp phức.

C. NHỊP BIẾN ĐỔI :

Trong âm nhạc, có trường hợp trong phạm vi một tác phẩm, tiết nhịp cũng thay đổi, và như vậy cả loại nhịp cũng thay đổi.
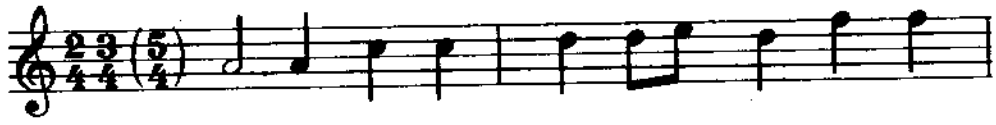
Những loại nhịp như vậy được gọi là nhịp biến đổi.

Nhịp biến đổi có thể gặp trong các tác phẩm dân ca, trong sáng tác của các nhạc sĩ hiện đại và cổ điển.

Sự luân phiên các loại nhịp như vậy có thể đều hoặc không đều. Khi luân phiên đều, ký hiệu các loại nhịp luân phiên nhau có thể được viết ngay bên khoá thành hai cột.
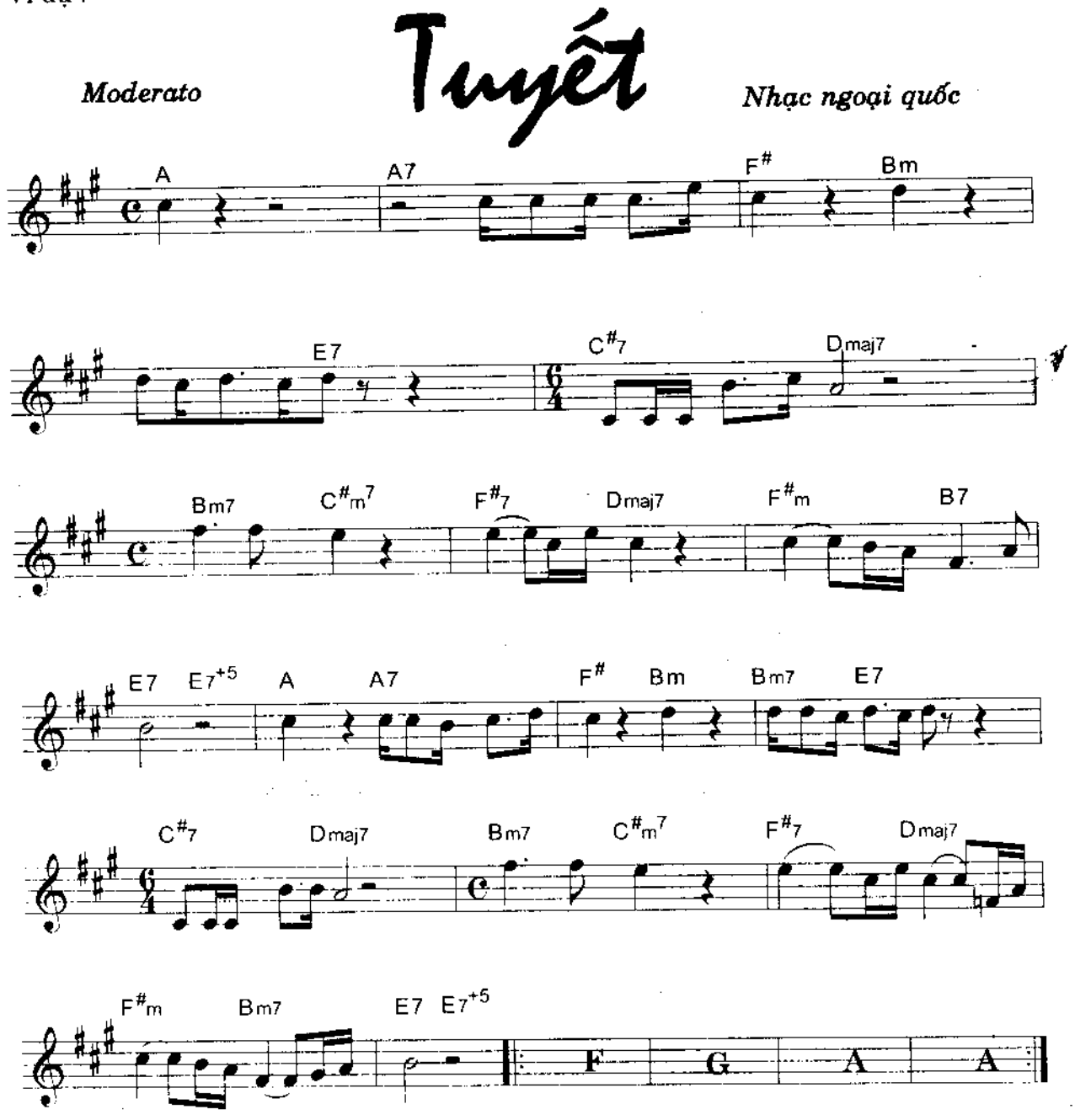
http://thuvienhoctap.blogspot.com

Ví dụ :



Khi luân phiên không đều, ký hiệu của các loại nhịp viết ngay trong bài nhạc, trước chỗ cần thay đổi loại nhịp. Loại nhịp thay đổi kiểu này thường gặp nhiều hơn.

Ví dụ :



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Trong âm nhạc cũng gặp sự kết hợp đồng thời của các loại tiết nhịp khác nhau gọi là tiết nhịp pha.

Thực chất của tiết nhịp pha là các giọng (bè) khác nhau của tác phẩm âm nhạc lại có các loại tiết nhịp khác nhau mà các trọng âm của các tiết nhịp ấy có thể trùng hoặc không trùng với nhau.

D. TẠI SAO PHẢI TÌM HIỂU VỀ CÁC LOẠI NHỊP ?

Có tìm hiểu về các loại tiết nhịp khác nhau ta mới biết trong bài hát, câu nhạc chỗ nào là phách mạnh, chỗ nào là phách nhẹ để đặt hợp âm cho chính xác.

Tiết nhịp còn giúp ta chọn lựa các điệu nhạc (tiết tấu mẫu) cho phù hợp với bài hát mà mình muốn đệm hát.

Thông thường những hợp âm chính bao giờ cũng được đặt ở phách mạnh và tương đối mạnh.

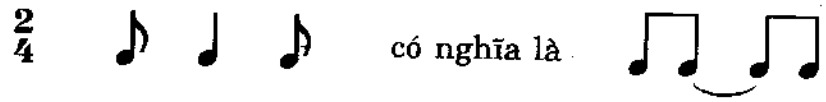
Trong trường hợp ngoại lệ cũng có hợp âm đặt ở phách nhẹ, nhưng thường là những hợp âm lót không quan trọng.

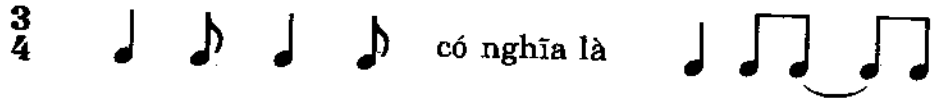
E. ĐẢO PHÁCH (Nhấn Lệch) :

Đảo phách (syncope) là kiểu nối tiếp tiết tấu mà trong đó trọng âm tiết tấu không trùng với trọng âm tiết nhịp.

Đảo phách rất thường gặp trong âm nhạc, nó xuất hiện khi phách nhẹ của tiết nhịp tiếp tục ngân vang lấn sang phách mạnh tiếp sau. Kết quả là trọng âm chuyển sang phách nhẹ của tiết nhịp.

Ví dụ:





Dưới đây là những hình thức đảo phách hay gặp hơn cả và được coi là những hình thức cơ bản:

Đảo phách từ ô nhịp này sang ô nhịp khác.

Đảo phách trong phạm vi một ô nhịp.
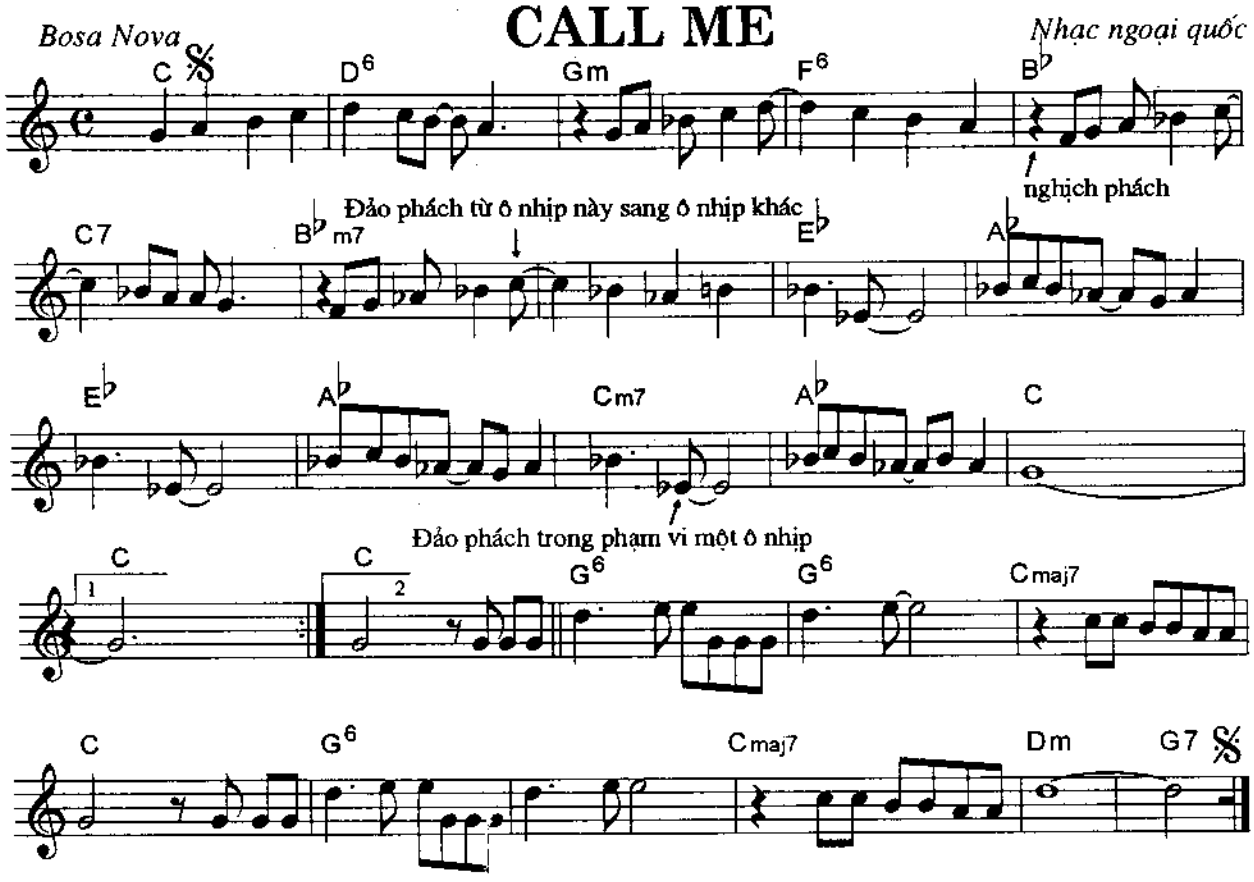
Ngoài ra đảo phách còn có thể hình thành sau dấu lặng ở phách có trọng âm hình thành nhịp chồi (contretemps) hay còn gọi là nghịch phách.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Sau đây là một số ví dụ về đảo phách :

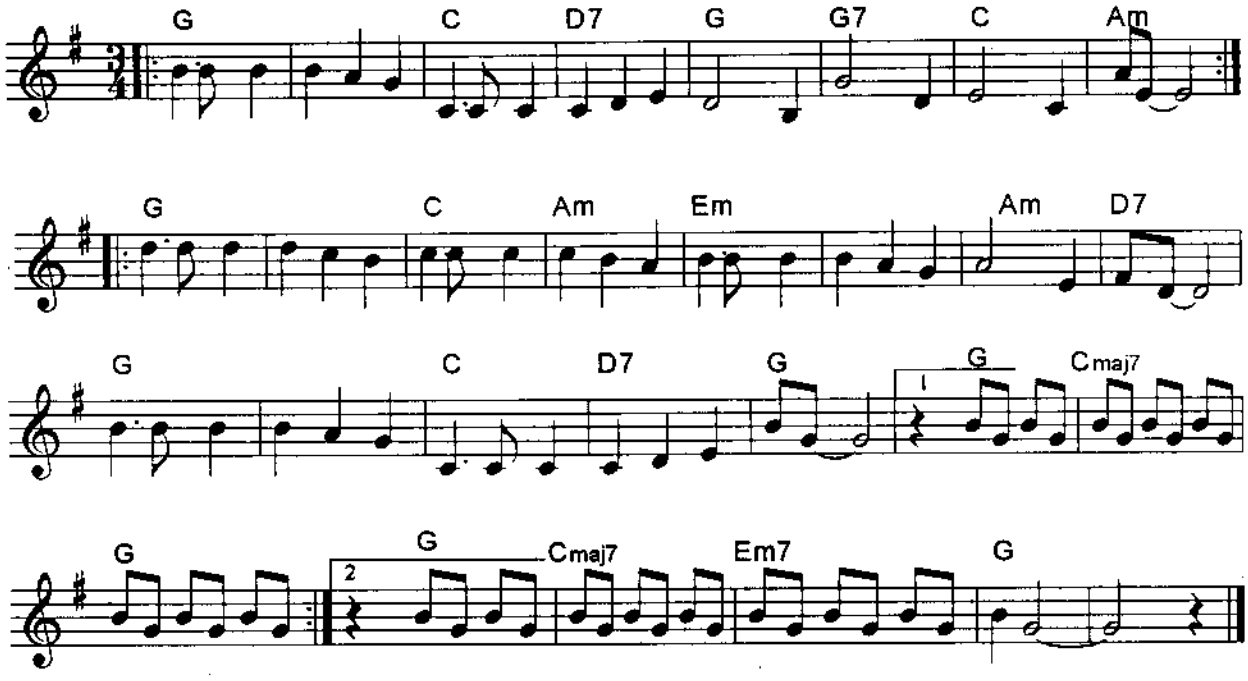
CALL ME

Bosa Nova *Nhạc ngoại quốc*



TRY TO REMEMBER

Valtz Nhạc ngoại quốc
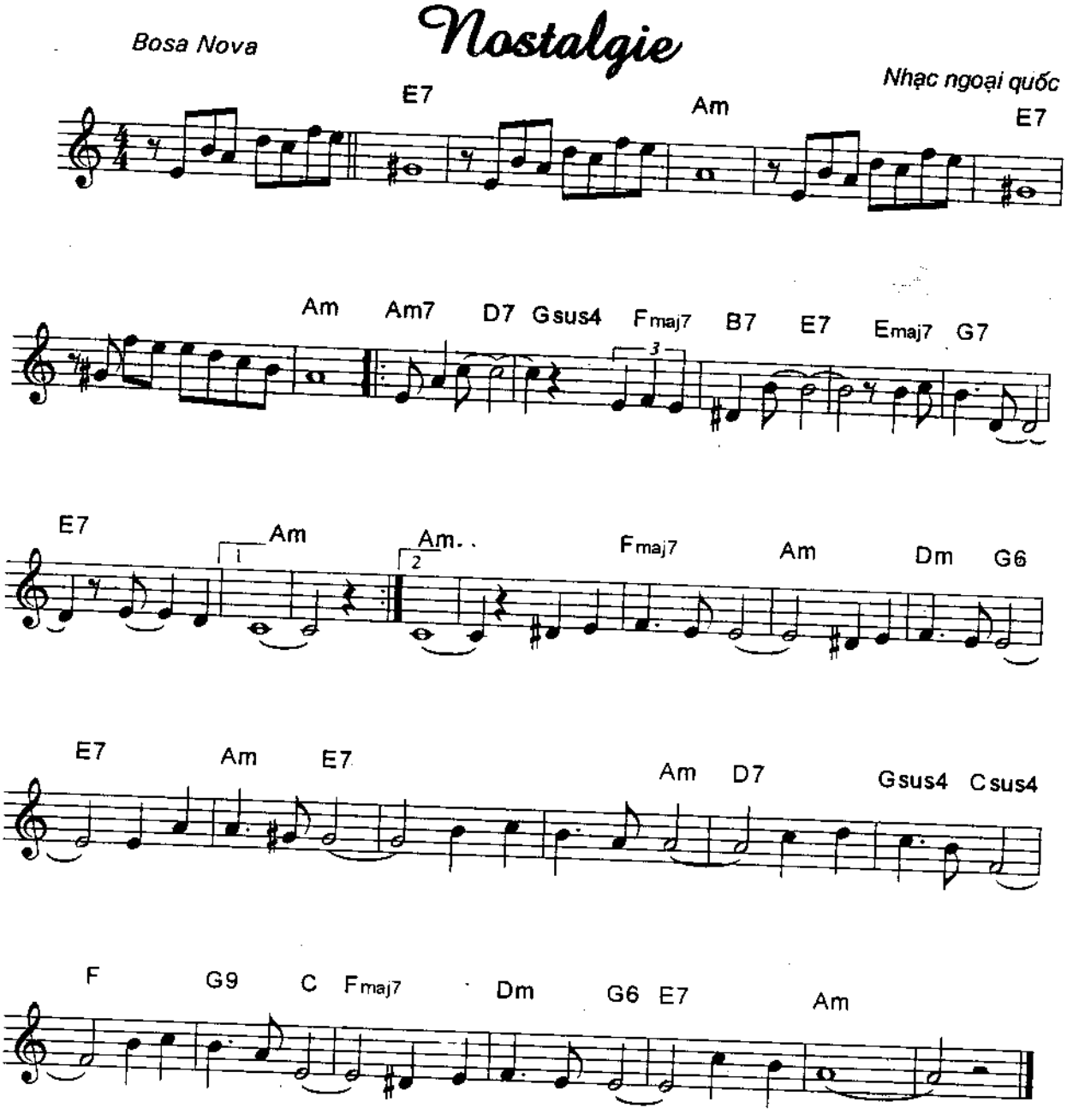


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Khi viết các đảo phách bên trong ô nhịp có thể không tuân theo quy tắc phân nhóm trường độ. Chẳng hạn, khi gặp đảo phách bên trong ô nhịp người ta thường kết hợp phách mạnh với phách nhẹ vào trong một note, hoặc có thể ghi thành hai note có dấu nối theo nguyên tắc phân nhóm.

Đảo phách từ ô nhịp này sang ô nhịp kia ghi bằng hai note nối lại với nhau bằng dấu nối qua vạch nhịp.

Ví dụ:



http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN II

QUÃNG

BÀI BỐN :

QUÃNG ĐƠN

A. QUÃNG HÒA ÂM – QUÃNG GIAI ĐIỆU

Khi đọc cuốn sách này tất nhiên bạn phải có kiến thức ít nhiều về nhạc lý cơ bản.

Quãng là một trong những bài học quan trọng về nhạc lý. .

Mặc dù bạn đã học rồi hay chưa, chúng ta cũng cần nghiên cứu lại những bài học về quãng thật tỉ mỉ cặn kẽ.

Tại sao vậy ?

Vì quãng là nền tảng, là cơ sở ban đầu trong việc xây dựng hợp âm, nếu chưa học về quãng thì không hiểu về sự cấu tạo của các hợp âm. Không hiểu về bản chất của các hợp âm thì không thể sử dụng đúng; không sử dụng đúng thì không thể học hòa âm, (phương pháp hòa hợp các hợp âm lại với nhau bằng một số kỹ thuật cơ bản) không học hòa âm thì không bao giờ có thể **"TỰ ĐẶT HÒA ÂM CHO BÀI NHẠC ƯA THÍCH".**

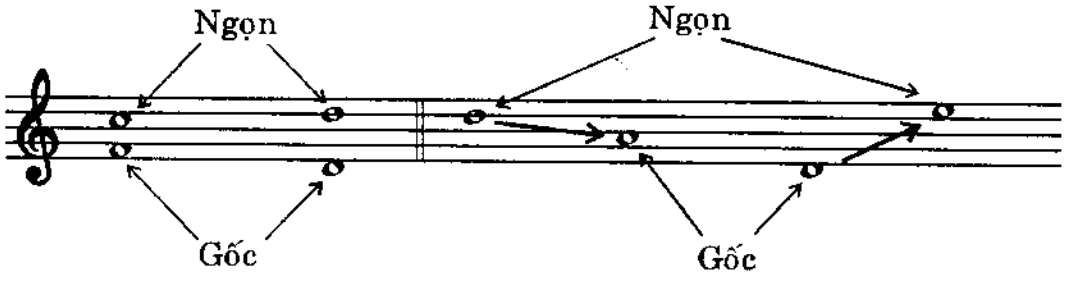
Chính vì lẽ đó, các bài học về quãng, chúng ta cần thuộc lòng và nhớ suốt đời.

Sự kết hợp đồng thời hoặc nối tiếp nhau của hai âm thanh gọi là quãng.

Các âm thanh của quãng phát ra nối tiếp nhau tạo thành quãng giai điệu.

Các âm thanh của quãng phát ra đồng thời tạo thành quãng hòa âm (hay còn gọi là quãng hòa thanh)
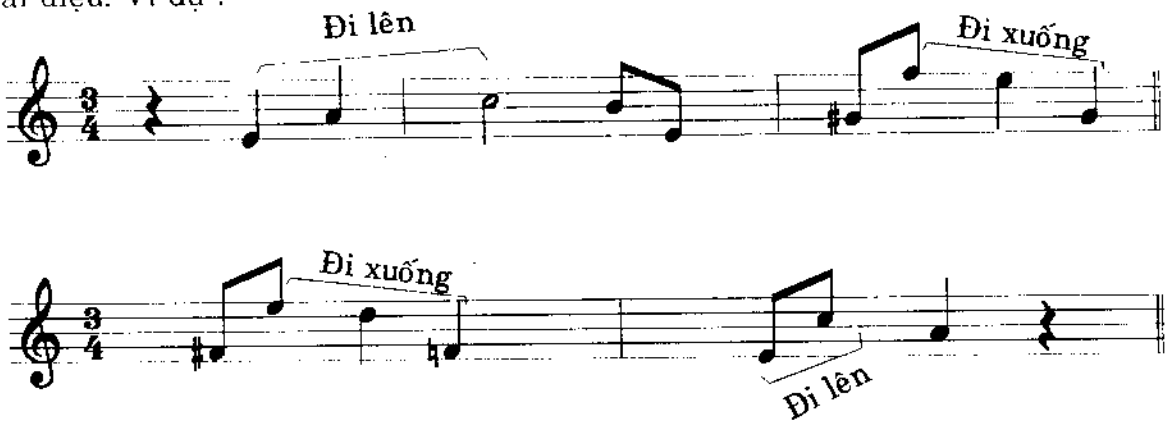
Âm dưới của các quãng gọi là âm gốc, âm trên gọi là âm ngọn của quãng.



QUÃNG HOÀ ÂM QUÃNG GIAI ĐIỆU

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Những quãng đi lên hoặc đi xuống được tạo ra trong sự chuyển động của giai điệu. Ví dụ :



Tất cả các quãng hoà thanh và giai điệu đi lên đọc từ gốc lên. Các quãng giai điệu đi xuống, đọc từ trên xuống và đồng thời phải nhắc đến cả hướng chuyển động.

B. ĐỘ LỚN CHẤT LƯỢNG VÀ SỐ LƯỢNG CỦA QUÃNG

Mỗi quãng được xác định bởi hai độ lớn – độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng.

Độ lớn số lượng là độ lớn thể hiện bằng số lượng các bậc hợp thành quãng.

Độ lớn chất lượng là độ lớn thể hiện bằng số lượng nguyên cung và nửa cung hợp thành quãng.

Những quãng được cấu tạo trong phạm vi một quãng tám gọi là quãng đơn.

Có tất cả tám quãng đơn.

Tên gọi của chúng tùy thuộc số lượng bậc bao hàm trong quãng.

Tên quãng lấy từ tiếng La – tinh dưới dạng những số thứ tự. Các số thứ tự này cho biết âm trên ở vào bậc thứ mấy so với âm dưới của quãng.

Ngoài ra, để rút gọn người ta ký hiệu các quãng bằng chữ số.

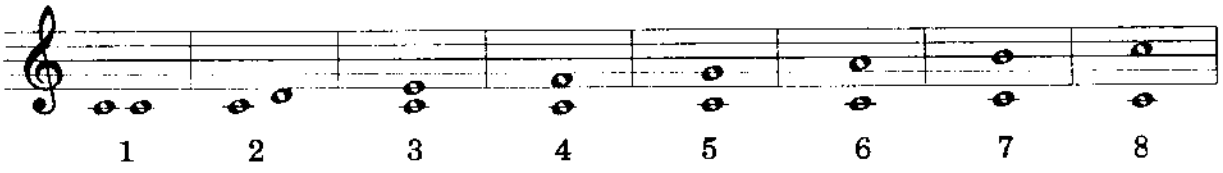
Dâu đây là tất cả quãng đơn, cũng như cấu trúc của quãng xây dựng từ âm " Do", đi lên và đi xuống.

- Pri-ma 1 Quãng một (hai note đồng âm)
- Xê-cun-đa 2 Quãng hai
- Ter-xi-a 3 Quãng ba
- Kvar-ta 4 Quãng bốn
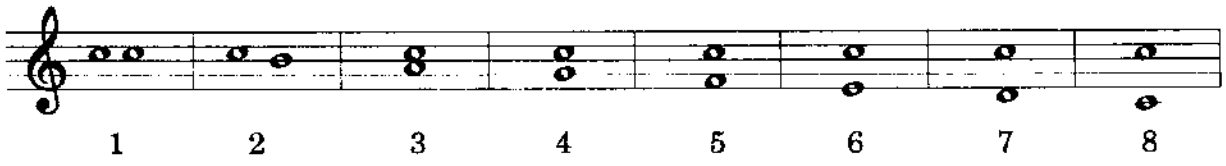
http://thuvienhoctap.blogspot.com

- Kvin-ta 5 Quãng năm
- Xếch-Xta 6 Quãng sáu
- Xếp-ti-ma 7 Quãng bảy
- Ốc-ta-va 8 Quãng tám

Quãng đi lên...



Quãng đi xuống...



C. KHOẢNG CÁCH GIỮA CÁC NOTE TỰ NHIÊN (diatonique)

Khoảng cách giữa hai bậc kề nhau có thể bằng một nửa cung hoặc một nguyên cung. Do đó quãng hai có thể bao gồm nửa cung hoặc nguyên cung.

Ví dụ : Quãng hai Mi – Fa bằng ½ cung; quãng hai Fa – Sol bằng một cung.

Các quãng cùng loại khác cũng không giống nhau về số lượng cung.

Ví dụ : Quãng ba Do – Mi có hai cung trong khi đó quãng ba Re – Fa chỉ có một cung rưỡi.

Như vậy độ lớn của quãng xác định sự khác biệt về âm thanh của các quãng cùng loại.

Độ lớn chất lượng của quãng ký hiệu bằng các từ : thứ, trưởng, tăng, đúng, giảm.

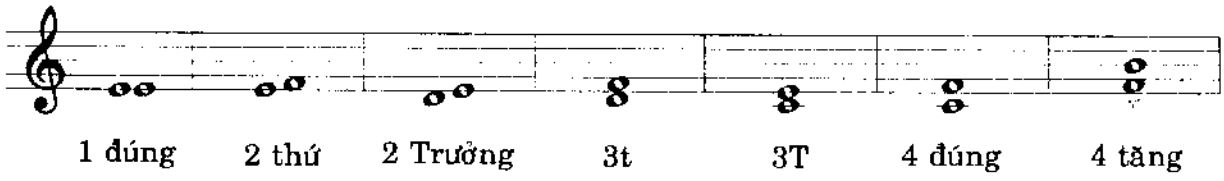
Giữa các bậc cơ bản của hàng âm (trong phạm vi một quãng tám) hình thành những quãng sau đây :

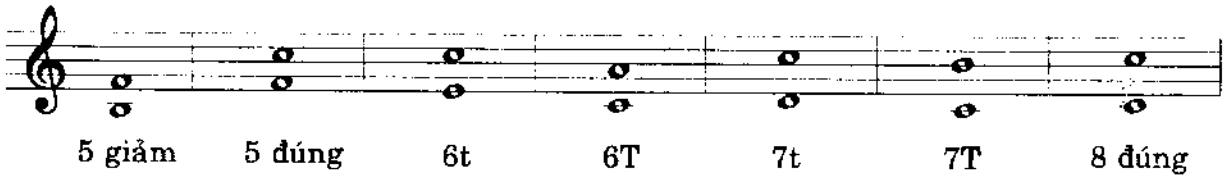
1. Quãng một đúng = 0 cung
2. Quãng hai thứ = nửa cung
3. Quãng hai trưởng = 1 cung
4. Quãng ba thứ = 1 cung rưỡi
5. Quãng ba trưởng = hai cung
6. Quãng bốn đúng = 2 cung rưỡi
7. Quãng bốn tăng = 3 cung
8. Quãng năm giảm = 3 cung

http://thuvienhoctap.blogspot.com

9. Quãng năm đúng = 3 cung rưỡi
10. Quãng sáu thứ = 4 cung
11. Quãng sáu trưởng = 4 cung rưỡi
12. Quãng bảy thứ = 5 cung
13. Quãng bảy trưởng = 5 cung rưỡi
14. Quãng tám đúng = 6 cung

Ví dụ :



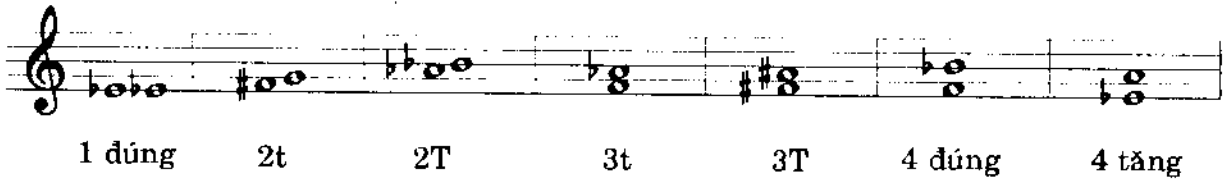


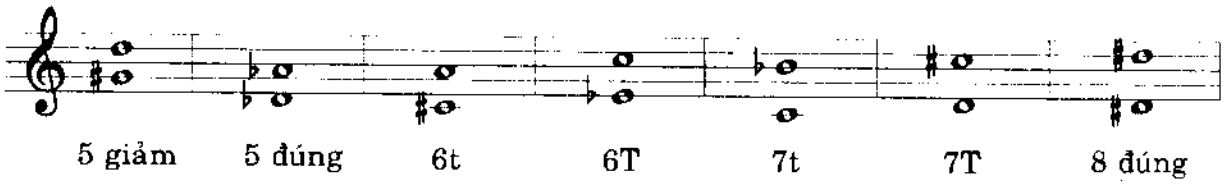
Tất cả những quãng nêu trên gọi là quãng cơ bản.

Đồng thời chúng còn được gọi là quãng Diatonique vì chúng nằm giữa các bậc của cả điệu thức trưởng lẫn điệu thức thứ tự nhiên.

Tất cả các quãng Diatonique đều có thể được cấu tạo từ bất cứ bậc chuyển hóa nào, đi lên và đi xuống.

Ví dụ:





Quãng Diatonique là cơ sở của giai điệu. Do kết hợp thành những quãng giai điệu theo các kiểu nối tiếp khác nhau mà chuyển động của giai điệu có được sự diễn cảm đa dạng.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

BÀI NĂM :

QUÃNG TĂNG – QUÃNG GIẢM

Mỗi quãng Diatonique đều có thể tăng hoặc giảm nhờ nâng cao hoặc hạ thấp một nửa cung chromatique, một trong những bậc cấu thành quãng đó.

Cần chỉ rõ ra rằng : các quãng tăng sẽ được tạo nên từ những quãng đúng và trưởng còn các quãng giảm sẽ được tạo ra từ những quãng đúng và thứ.

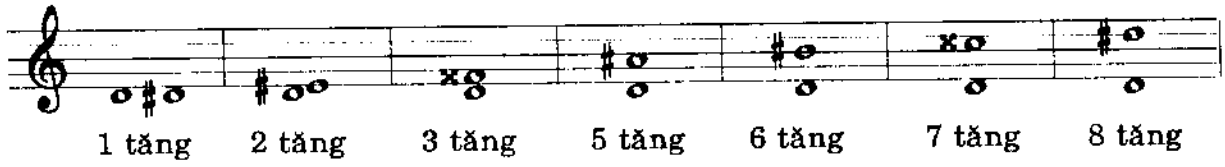
Quãng một đúng là trường hợp ngoại lệ; nó không thể giảm được.

Tất cả các quãng tăng và giảm gọi là quãng chromatique.

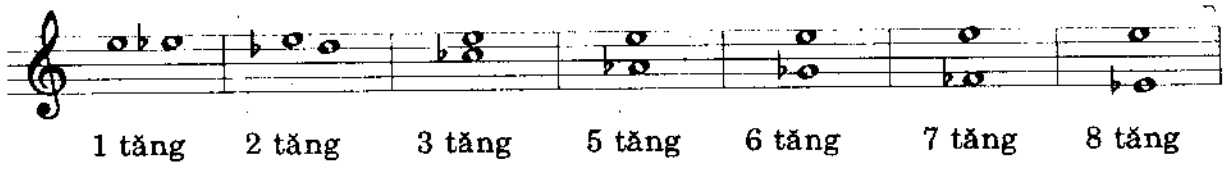
Không nên lẫn lộn quãng bốn tăng và năm giảm (quãng ba cung) với quãng chromatique vì chúng là những quãng Diatonique, tăng, giảm tự nhiên không cần dấu hóa.

A. CÁC QUÃNG TĂNG

1. Tạo ra do nâng cao bậc trên (ngọn)
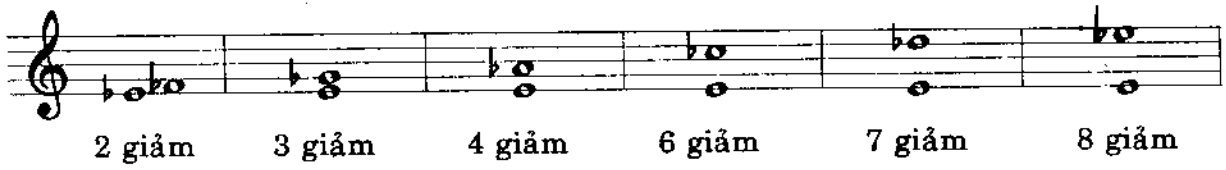


2. Tạo ra do hạ thấp bậc dưới (gốc)
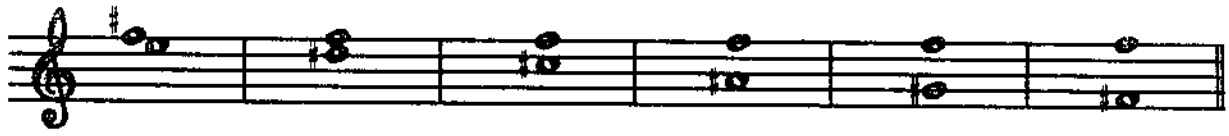


B. CÁC QUÃNG GIẢM

1. Tạo ra do hạ thấp bậc trên (ngọn)



http://thuvienhoctap.blogspot.com

2. Do nâng cao bậc dưới (gốc)
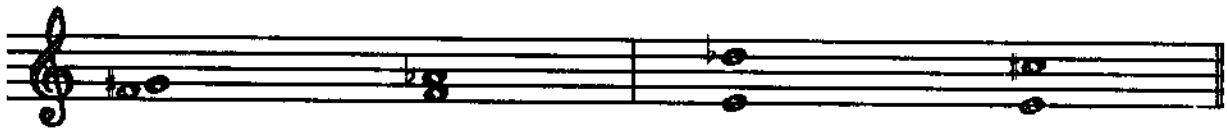


2 giảm 3 giảm 4 giảm 6 giảm 7 giảm 8 giảm

C. QUÃNG TRÙNG ÂM

Số lượng cung của mỗi quãng chromatique kể trên trùng hợp với số lượng cung của một quãng nào đó thuộc loại Diatonique (cơ bản).

Ví dụ : Quãng hai tăng bằng quãng ba thứ (một cung rưỡi)

Quãng bảy giảm bằng quãng sáu trưởng (bốn cung rưỡi)



2 tăng = 3 thứ 7 giảm = 6 trưởng

Các quãng có âm thanh giống nhau mà có độ lớn số lượng khác nhau gọi là quãng trùng âm.
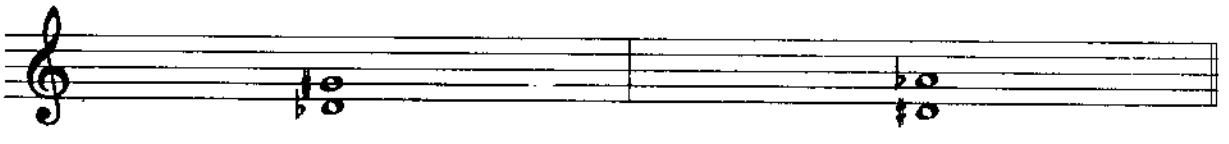
Các quãng trùng âm cũng có thể có độ lớn số lượng giống nhau khi có sự thay thế tính trùng âm của cả hai âm, một trong những quãng được đem ra so sánh ấy :



2 trưởng = 2 trưởng 4 đúng = 4 đúng

Ngoài những quãng chromatique kể trên, có thể tạo nên những quãng tăng kép bằng cách tăng lên hay giảm xuống hai nửa cung chromatique.

Quãng bốn tăng kép và quãng năm giảm kép là những quãng thường gặp hơn.



4 tăng kép **5 giảm kép**

http://thuvienhoctap.blogspot.com

BÀI SÁU :

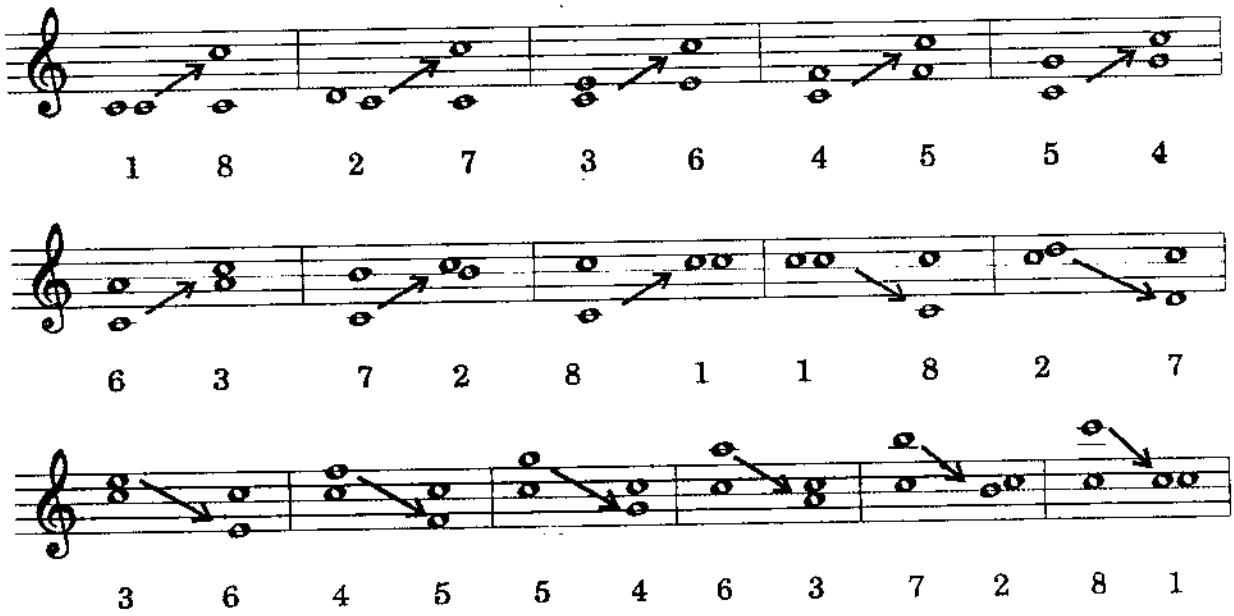
ĐẢO QUÃNG

Sự xáo trộn các âm của quãng, khiến âm dưới thành âm trên, âm trên thành âm dưới gọi là đảo quãng. Có hai cách đảo âm thanh, đó là :

1. Chuyển âm gốc của quãng (âm dưới) lên một quàng tám.

2. Chuyển âm ngọn (âm trên) xuống một quãng tám.

Do đảo quãng mà ta có những quãng mới :



Theo nguyên tắc, tất cả các quãng đúng đảo thành quãng đúng, thứ thành trưởng, trưởng thành thứ, tăng thành giảm, giảm thành tăng, tăng kép thành giảm kép và ngược lại.

Nếu cộng quãng và các dạng đảo của nó ta sẽ có một quãng tám. Tổng số độ lớn chất lượng của các quãng đảo lẫn nhau ấy bao giờ cũng là sáu cung.

Quãng tám tăng là trường hợp ngoại lệ vì nó không có dạng đảo.

Từ một âm thanh nhất định muốn dễ dàng lập thành một quãng sáu và một quãng bảy đi lên hoặc đi xuống, nên dùng đảo quãng.

Để cấu tạo một quãng đi lên, ta lấy một quãng tám từ âm khởi điểm đi lên rồi trừ đi phần đảo của quãng đó tính từ âm trên xuống.

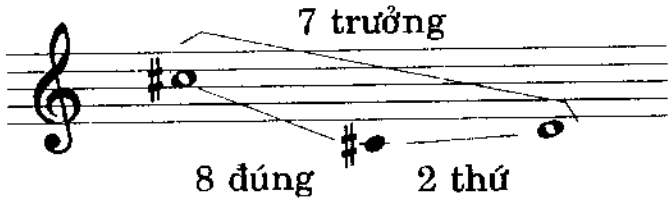
Chẳng hạn lập một quãng sáu thứ từ âm Fa đi lên :



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Để cấu tạo một quãng đi xuống, từ âm khởi điểm, ta lấy một quãng tám rồi trừ đi phần đảo của quãng đó, tính từ dưới lên.

Ví dụ lập một quãng 7 trưởng từ âm đô thăng đi xuống :



BÀI BẢY :

QUÃNG GHÉP

Ngoài những quãng đơn, trong âm nhạc còn dùng những quãng rộng hơn quãng tám.

Quãng rộng hơn quãng tám gọi là quãng ghép.

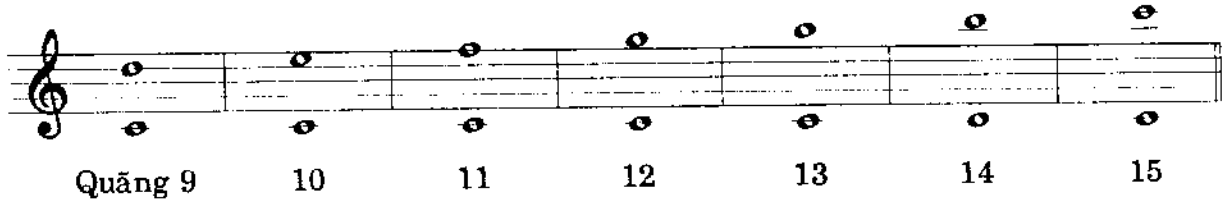
Chúng được cấu tạo bằng cách cộng thêm một quãng tám vào các quãng đơn; như vậy cũng là những quãng ấy nhưng chồng thêm một quãng tám nữa.

Tên gọi của các quãng ghép bắt nguồntừ phương thức cấu tạo của chúng. Chúng ta không thể xây dựng và sử dụng các hợp âm được cấu tạo từ những quãng ghép (hợp âm 9, 11, 13) nếu như chưa hiểu kỹ về các quãng ghép.

Mỗi quãng ghép có tên riêng, dựa vào số lượng các bậc có trong thành phần của nó :

Quãng chín là quãng hai chồng lên một quãng tám
Quãng mười là quãng ba chồng lên một quãng tám
Quãng mười một là quãng bốn chồng lên một quãng tám
Quãng mười hai là quãng năm chồng lên một quãng tám
Quãng mười ba là quãng sáu chồng lên một quãng tám
Quãng mười bốn là quãng bảy chồng lên một quãng tám
Quãng mười lăm là quãng tám chồng lên một quãng tám

Ví dụ :



Ký hiệu độ lớn chất lượng của các quãng ghép cũng giống như các quãng đơn, nghĩa là đúng, trưởng, thứ, tăng, giảm.

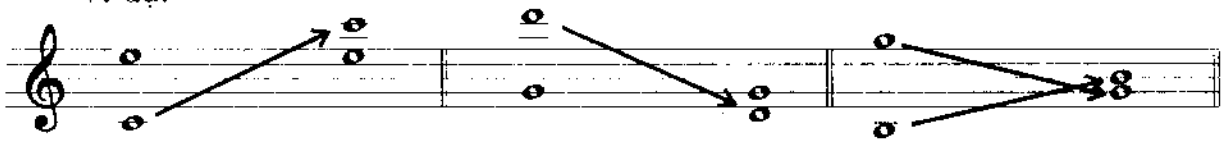
http://thuvienhoctap.blogspot.com

Phương thức chuyển âm khi đảo quãng ghép như sau :

a/ Một trong các âm của quãng ghép chuyển dịch hai quãng tám (âm dưới lên trên âm trên xuống dưới).

b/ Di chuyển cả hai âm của quãng ghép một quãng tám theo hướng ngược chiều nhau.

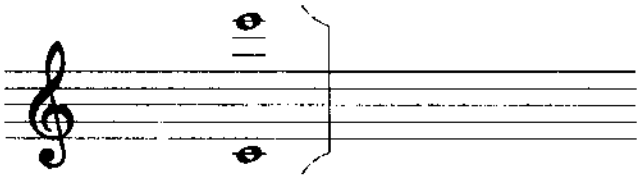
Ví dụ:



Cũng có thể tạo nên những quãng ghép rộng hơn quãng mười lăm (quãng tám kép).

Trong trường hợp này gọi tên của quãng đơn vẫn giữ nguyên, chỉ chồng lên hai hoặc ba quãng tám.

Ví dụ : quãng ba trưởng chồng lên hai quãng tám.



BÀI TÁM :

QUÃNG THUẬN – QUÃNG NGHỊCH

Các quãng diatonique hòa thanh (âm) chia thành hai nhóm thuận và nghịch.

Khái niệm thuận và nghịch trong âm nhạc nghĩa là : hai âm thanh cùng vang lên nếu hòa hợp êm tai là quãng thuận; ngược lại nếu vang lên không hòa hợp, gay gắt là quãng nghịch.

A. CÁC QUÃNG THUẬN		B. CÁC QUÃNG NGHỊCH
Thuận rất hoàn toàn	- Quãng một đúng - Quãng tám đúng	- Quãng hai thứ - Quãng hai trưởng - Quãng bảy thứ - Quãng bảy trưởng - Quãng bốn tăng - Quãng năm giảm
Thuận hoàn toàn	- Quãng bốn đúng - Quãng năm đúng	
Thuận chưa hoàn toàn	- Quãng ba thứ - Quãng ba trưởng - Quãngsáu thứ - Quãng sáu trưởng	

Các quãng thuận khi đảo quãng trở thành quãng thuận và các quãng nghịch đảo thành quãng nghịch.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN III

HỢP ÂM

Chúng ta đã học quãng ở phần II và như thế có thể học về hợp âm .

Hợp âm là nguyên liệu của hòa âm (Harmonie).

Do đó học hợp âm là điều rất cần thiết.

Hợp âm được cấu tạo từ ba âm trở lên. Các âm sắp xếp theo thứ tự từ dưới lên, âm này cách âm kia một quãng ba.

Hợp âm có nhiều dạng kiểu khác nhau, hết sức phức tạp.

Để tiện học tập và tra cứu cho dễ nhớ, chúng tôi tạm chia hợp âm thành bốn nhóm chính là:

Nhóm I : Gồm có các hợp âm có 3 note.

Nhóm II : Các hợp âm có bốn note.

Nhóm III : Các hợp âm có bốn và năm note.

Nhóm IV : Các hợp âm có từ bốn đến bảy note.

Các hợp âm có bốn note ở nhóm III và IV chính là các thế rút gọn của các hợp âm có trên năm note.

BÀI CHÍN :

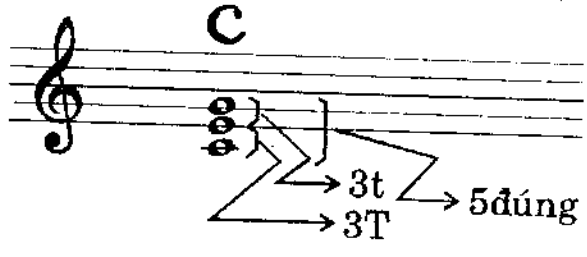
HỢP ÂM NHÓM I

Để bạn đọc nhanh chóng nhận ra sự khác nhau của các hợp âm trưởng, thứ, tăng, đúng, giảm, chúng ta cùng xem các ví dụ dưới đây:

A. HỢP ÂM TRƯỞNG

Hợp âm trưởng được tạo nên bởi hai quãng ba sắp chồng lên nhau, tạo thành một quãng năm đúng.

Ví dụ hợp âm Đô trưởng :
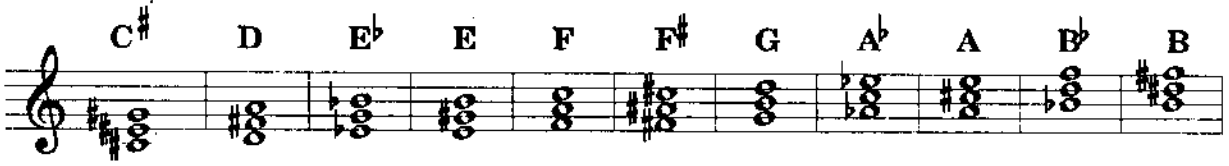


Quãng ba đầu tiên là: Do – Mi có hai cung là quãng ba trưởng và quãng ba thứ hai là : Mi – Sol có một cung rưỡi là quãng ba thứ.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Như vậy ta có thể kết luận :

- Hợp âm trưởng gồm có hai quãng ba: 3 trưởng, ba thứ hình thành một quãng năm đúng. Từ cơ sở hợp âm Đô trưởng ta có thể xây dựng bất cứ hợp âm trưởng nào ta muốn dựa vào công thức đã có.

Ví dụ :

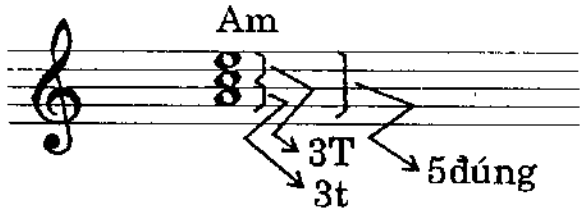


Qua 11 hợp âm trưởng trên, ta nhận thấy rằng, khi lập các hợp âm cần tính quãng cho chính xác và điền vào các dấu hoá cho hợp lý.

B. HỢP ÂM THỨ

Cấu tạo hợp âm thứ cũng là một quãng năm đúng, nhưng hai quãng ba sắp xếp ngược lại.

Ví dụ hợp âm La thứ :

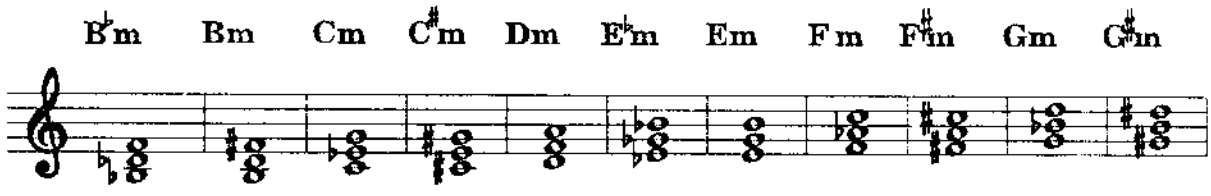


Quãng 3 đầu tiên của hợp âm La thứ là : La – Do chỉ có một cung rưỡi là quãng 3 thứ.

Quãng 3 thứ hai là Do – Mi có hai cung là quãng 3 trưởng.

Kết luận: Hợp âm thứ gồm có 1 quãng 3 thứ + 1 quãng 3 trưởng = 1 quãng năm đúng.

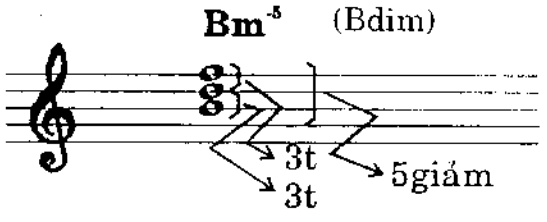
Và ta có thể tìm ra các hợp âm thứ còn lại :



Hợp âm trưởng và thứ đều là những hợp âm thuận vì các quãng tạo thành nó đều là những quãng thuận.

C. HỢP ÂM GIẢM

Là hợp âm được cấu tạo bởi hai quãng ba thứ, thành một quãng năm giảm.



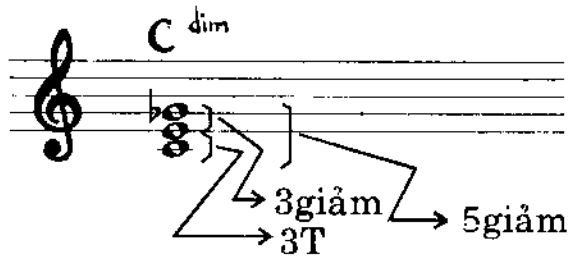
Ví dụ hợp âm Si thứ năm giảm :

Đây là hợp âm ba giảm tự nhiên, không phải dùng đến dấu hóa.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Hợp âm năm giảm vẫn lập được trên hợp âm trưởng :

3 trưởng + 3 giảm = 5 giảm (3 cung)

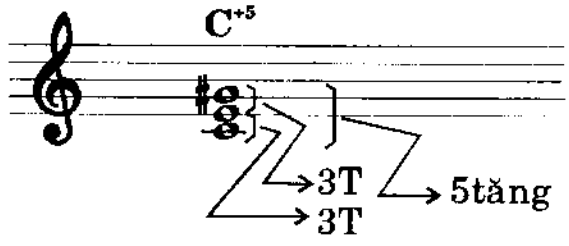


Ví dụ hợp âm Do trưởng, quãng năm giảm.

D. HỢP ÂM TĂNG

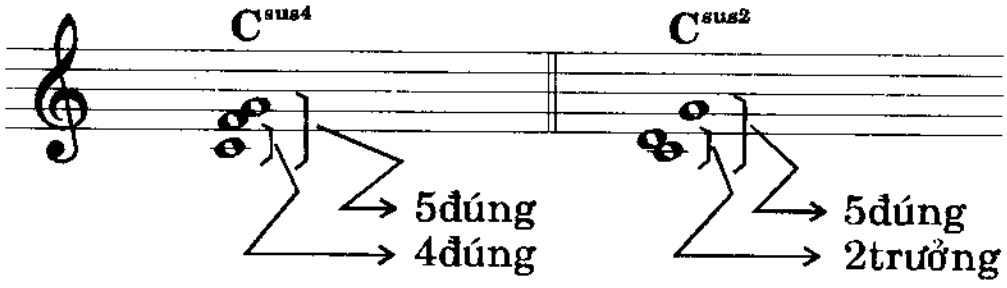
Ngược với hợp âm năm giảm là hợp âm năm tăng.

Ví dụ : hợp âm C^{5+} gồm có hai quãng ba trưởng tạo thành một quãng năm tăng (Augmented) :



E. HỢP ÂM TREO (sus)

Hợp âm chỉ có gồm hai quãng đúng, là quãng bốn đúng và quãng năm đúng : Hợp âm Suspended 4. quãng hai trưởng và quãng bốn đúng hợp thành quãng năm đúng : Hợp âm Suspended 2.



Các hợp âm: tăng, giảm và sus 4 đều là hợp âm nghịch vì các quãng tạo thành chúng bao gồm quãng thuận và quãng nghịch.

Trong hợp âm Suspended four, note Mi ở quãng 3 tạm thời không dùng đến, do đó không có note định tính.

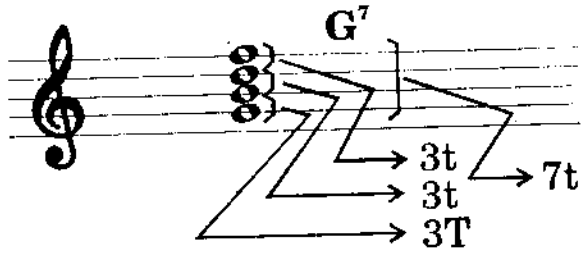
BÀI MƯỜI :
HỢP ÂM NHÓM II (bốn note)

Hợp âm 4 note có khá nhiều và tương đối rắc rối khó hiểu nếu ta không xem xét một cách hệ thống từ dưới lên trên để nắm vững các cách cấu tạo và biến đổi của chúng.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

A. HỢP ÂM QUÃNG BẢY THỨ (bảy át)

Muốn có một hợp âm bảy thứ ta lấy một hợp âm trưởng cộng thêm một quãng ba thứ vào thành một quãng bảy thứ (tính từ gốc lên ta có hợp âm trưởng + quãng bảy thứ) :



Ví dụ hợp âm Sol bảy :

Từ công thức trên ta có thể xây dựng 11 hợp âm bảy thứ còn lại :

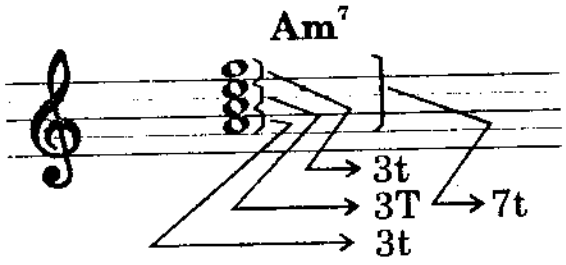
Người ta có thể xây dựng hợp âm bảy thứ trên hợp âm thứ :

3thứ + 3trưởng + 3thứ

QUÃNG NĂM ĐÚNG

QUÃNG BẢY THỨ (5 cung)

Ví dụ hợp âm La thứ bảy:



B. HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG (major 7)

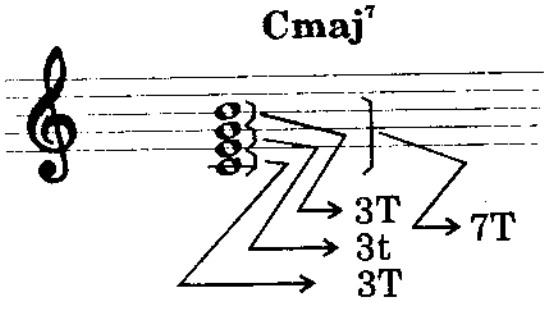
Hợp âm bảy trưởng gồm có:

3trưởng + 3thứ + 3trưởng = Quãng bảy trưởng

QUÃNG NĂM ĐÚNG

QUÃNG BẢY TRƯỞNG (5 cung rưỡi)

Ví dụ hợp âm Do trưởng, quãng bảy trưởng :



Hợp âm quãng bảy trưởng cũng có thể xây dựng trên hợp âm thứ :

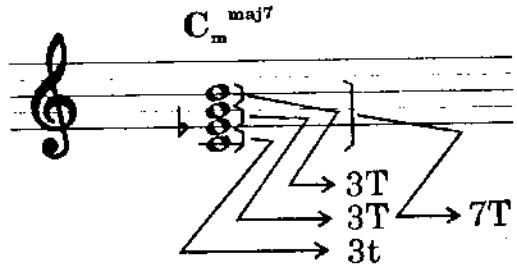
http://thuvienhoctap.blogspot.com

3thứ + 3trưởng + 3trưởng = Quãng bảy trưởng

QUÃNG NĂM ĐÚNG

QUÃNG BẢY TRƯỞNG (5 cung rưỡi)

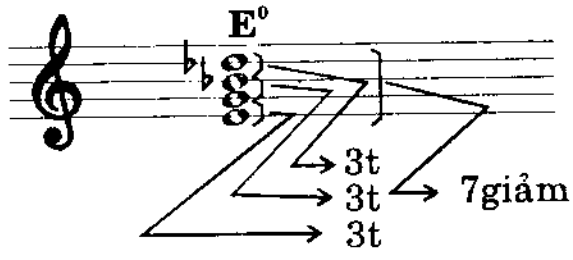
Ví dụ hợp âm $C_m^{maj\,7}$



C. HỢP ÂM BẢY GIẢM

Hợp âm bảy giảm được hình thành do ba quãng 3 thứ hợp thành quãng 7 giảm.

Ví dụ hợp âm Mi bảy giảm (bốn cung rưỡi) :
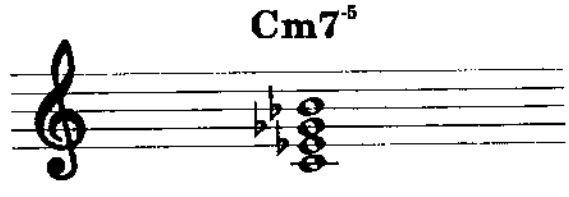


D. HỢP ÂM BẢY GIẢM NỬA

Hợp âm bảy giảm nửa gồm có:

1 quãng 3 thứ + 3 thứ + 3 trưởng = 7 thứ (năm cung)

Ví dụ hợp âm Do thứ bảy, năm giảm:



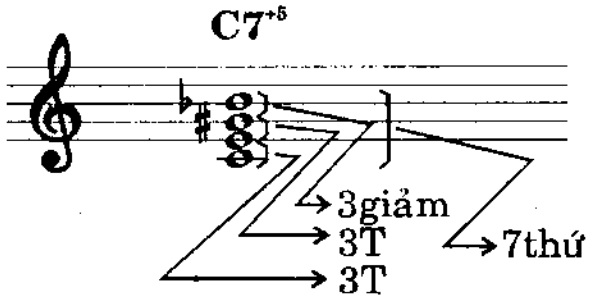
http://thuvienhoctap.blogspot.com

E. HỢP ÂM BẢY THỨ – NĂM TĂNG

Hợp âm bảy thứ - năm tăng gồm có:

1 quãng 3 trưởng + 3 trưởng + 3 giảm = 7 thứ (năm cung)

Ví dụ hợp âm Do bảy – năm tăng:

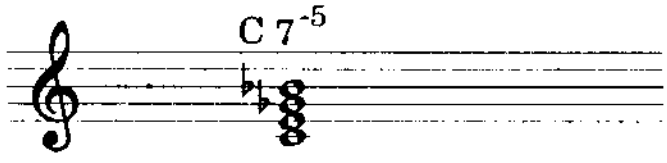


F. HỢP ÂM BẢY THỨ – NĂM GIẢM

Hợp âm bảy thứ – năm giảm gồm có:

1 quãng 3 trưởng + 3 giảm +3 trưởng = 7thứ (năm cung)

Ví dụ hợp âm Do bảy – năm giảm:

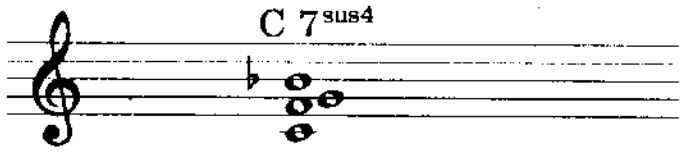


G. HỢP ÂM BẢY THỨ – SUS BỐN

Gồm có:

1 quãng bốn đúng – 1 quãng 2 trưởng – 3 thứ = 7 thứ (năm cung)

Ví dụ hợp âm Do 7 - sus 4:

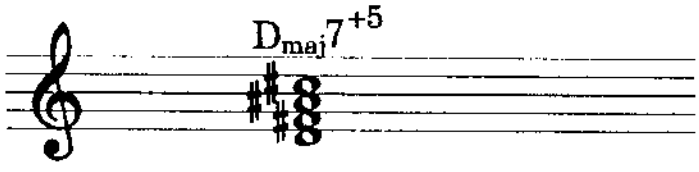


H. HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG – NĂM TĂNG

Gồm có:

1 quãng 3 trưởng + 3 trưởng + 3 thứ = 7 trưởng (năm cung rưỡi)

Ví dụ hợp âm Re 7 – năm tăng:

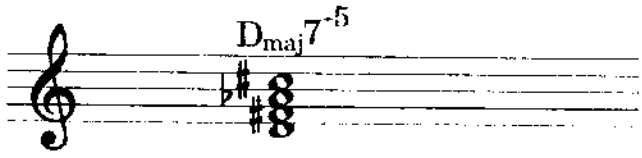


http://thuvienhoctap.blogspot.com

I. HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG – NĂM GIẢM

Gồm có:

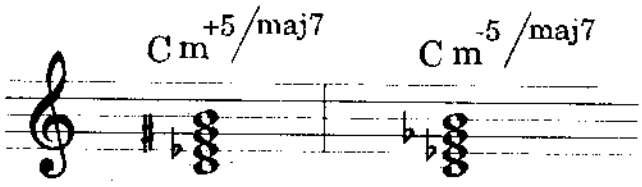
1 quãng 3 trưởng + 1 quãng ba giảm + 3 tăng = 7 trưởng



Ví dụ hợp âm Re 7 – năm giảm:

Hợp âm trưởng bảy – năm tăng hoặc bảy trưởng – năm giảm đều có thể lập trên các hợp âm thứ.

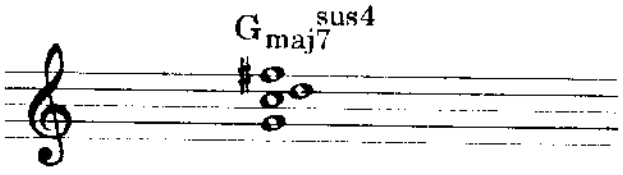
Ví dụ:



K. HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG – SUS 4

Gồm có:

1 quãng bốn đúng + 1 quãng hai trưởng + 1quãng 3 trưởng = 7 trưởng (năm cung rưỡi). Ví dụ hợp âm Sol trưởng – Sus 4:



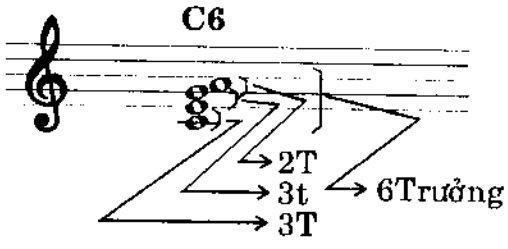
Tất cả các kiểu hợp âm bảy đều là hợp âm nghịch, vì các quãng cấu tạo chúng bao gồm các quãng nghịch.

L. HỢP ÂM SÁU TRƯỞNG

Gồm có:
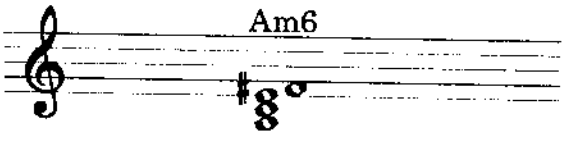
3 trưởng + 3 thứ + 2 trưởng = 6 trưởng (bốn cung rưỡi)

Ví dụ hợp âm Do sáu:



Có thể thành lập hợp âm sáu trưởng trên hợp âm ba thứ:

Ví dụ hợp âm La thứ sáu:

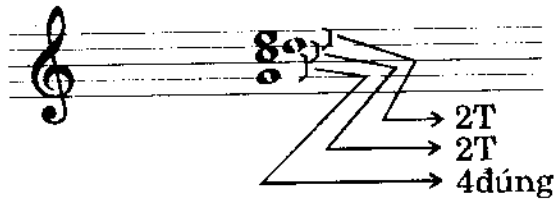


http://thuvienhoctap.blogspot.com

M. HỢP ÂM SÁU TRƯỞNG – SUS 4

Hợp âm sáu trưởng cũng có thể Sus4 :

Hợp âm $G6^{sus4}$



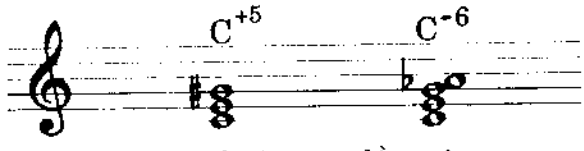
Gồm có : 4đúng + 2trưởng + 2trưởng

NĂM ĐÚNG

SÁU TRƯỞNG

Theo lý thuyết thì có thể tạo ra hợp âm sáu thứ, nhưng hợp âm sáu thứ có số note như hợp âm năm tăng (nhiều hơn một note). Có hai note cách nhau chỉ nửa cung, do đó âm phát ra rất nghịch (chói tai, gay gắt). Chính vì thế người ta rất ít sử dụng và khi cần sử dụng thì phải cân nhắc rất kỹ.

Ví dụ:



Sol thăng và La giáng là hai note đồng âm.

Hợp âm C quãng sáu thứ nhiều hơn hợp âm C^{+5} một note sol bình.

BÀI MƯỜI MỘT

HỢP ÂM NHÓM III

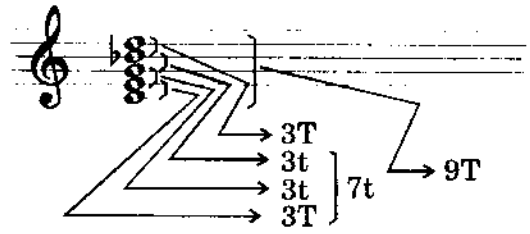
(bốn và năm note)

A. HỢP ÂM CHÍN TRƯỞNG

Hợp âm quãng chín trưởng gồm có năm note, được sắp xếp theo thứ tự quãng 3, chồng từ dưới lên trên : 3,5,7 và 9.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Ví dụ hợp âm C9 :

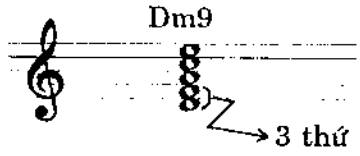


Từ cơ sở trên ta có thể tạo ra những hợp âm mới dựa trên những công thức cũ.

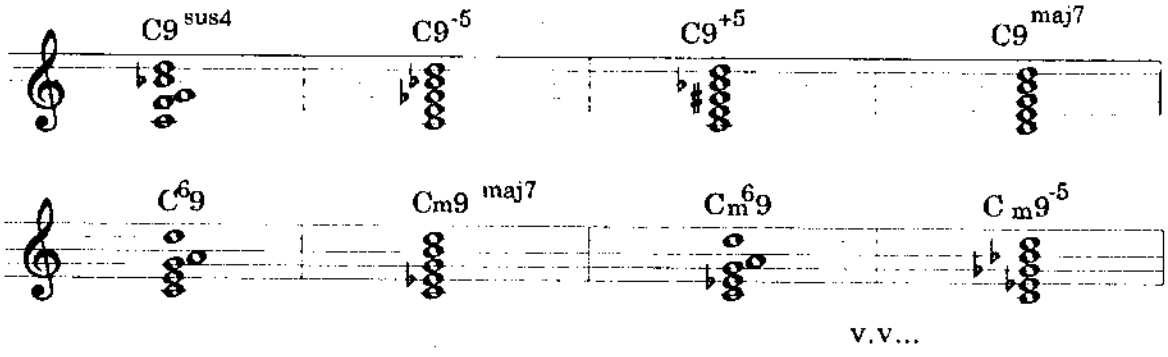
B. HỢP ÂM THỨ – CHÍN TRƯỞNG

Ta có hợp âm chín trưởng trên nền hợp âm thứ.

Ví dụ hợp âm Rê thứ chín :



Từ đó ta có thể có những kiểu hợp âm mới:

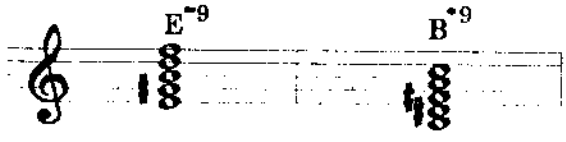


v.v...

C. HỢP ÂM TRƯỞNG – CHÍN THỨ

Ta có kiểu hợp âm chín thứ khi kết hợp năm note sắp xếp theo thứ tự quãng 3 lập từ note Mi và Si.

Ví dụ:



Từ hợp âm chín thứ mẫu ta có thể suy ra các kiểu hợp âm khác cùng nhóm. Trong hợp âm chín thứ và chín trưởng đều có những quãng nghịch, khó nghe.

Khi ở các thế đảo ta gặp những note chỉ cách nhau nửa cung (sẽ phân tích kỹ ở bài Đảo Hợp âm) vì thế khi tấu lên nghe rất chói gắt.

Hợp âm có 5 note tất nhiên những thế bấm của nó phải khó khăn phức tạp, ở thế bấm trực (các note sắp xếp theo thứ tự từ dưới lên trên) đàn Guitar

http://thuvienhoctap.blogspot.com

không thể thực hiện được và ở đàn Organ cũng phải xoạc rộng ngón tay, rất khó khăn, nếu bạn có ngón tay ngắn thì đành phải chơi hai tay hoặc áp dụng các thế đảo hợp âm.

Để khắc phục tình trạng trên người ta nghĩ đến cách chơi rút gọn.

Nghĩa là giảm bớt số note trong hợp âm, nếu note ấy không ảnh hưởng gì đến trật tự vận hành hợp âm và giai điệu chính.

Ví dụ ở hợp âm bốn note ta bớt một note.

Có nhiều ý kiến khác nhau về note được phép bớt đi.
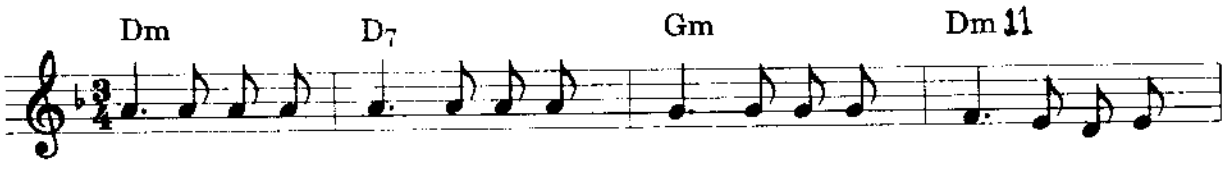
D. BỚT NOTE CHỦ ÂM BẬC 1

Note chủ âm là linh hồn của hợp âm.

Tuy nhiên ta vẫn bớt note chủ âm được khi các note trong giai điệu ta đệm không có note chủ âm, và thời gian diễn tấu hợp âm bớt note không lâu, do đó không thể bị lạc giọng.

Không nên sử dụng hợp âm bớt note quá một ô nhịp (trừ vài trường hợp ngoại lệ).

Ví dụ : (trích "Ngôi Sao Ban Chiều")
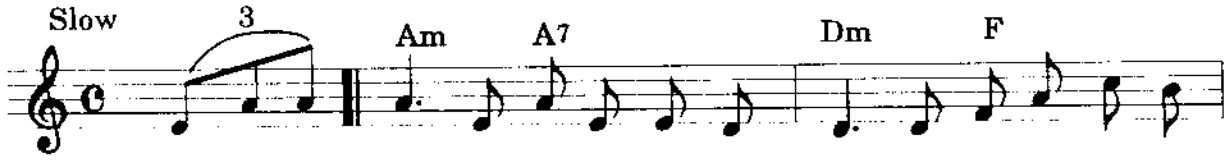


Ở hợp âm Rê bảy trên ta chỉ cần dùng ba note: Fa thăng, La và Do để đệm là đủ.

E. BỚT NOTE TRUNG ÂM BẬC 3

Note bậc 3 là note định tính của hợp âm. Nếu không có note trung âm ta sẽ không biết được hợp âm thuộc tính chất gì.

Tuy nhiên trong một số trương hợp vẫn có thể sử dụng các thế bấm bớt đi note trung âm (bậc III).

Ví dụ hợp âm A7 trong câu nhạc này có thể bớt đi note Do thăng (Bậc III) : (trích "Biển Nhớ - Trịnh Công Sơn")



Hợp âm 7 bớt 1 note trung âm chỉ dùng làm hợp âm lót trước khi chuyển sang hợp âm khác, không được lót quá lâu, giọng chính sẽ bị lạc.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Theo nguyên tắc, hợp âm bảy có thể bớt các note bậc 1 (chủ âm), note bậc III (trung âm) và note bậc V (át âm). Riêng note bậc bảy không thể bớt được, vì nếu bớt, nó không còn là hợp âm bảy nữa.

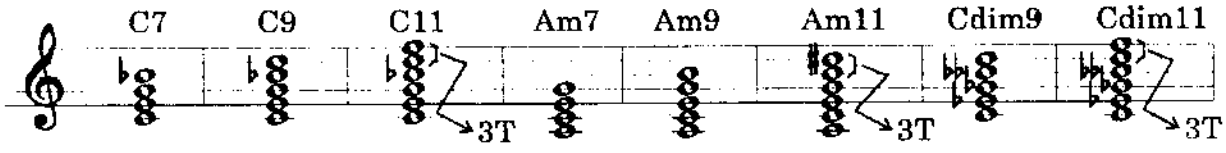
BÀI MƯỜI HAI

HỢP ÂM NHÓM IV

A. HỢP ÂM 5 – 6 VÀ 7 NOTE

Ta có thể lập nên hợp âm 11 khi cộng thêm một quãng ba trưởng vào hợp âm bảy – chín.

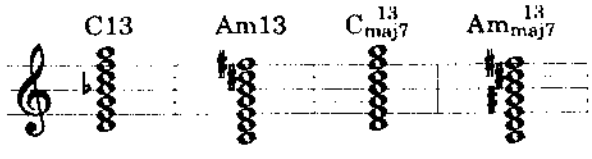
Ví dụ:



Các kiểu hợp âm khác đã học có thể vận dụng trở lại khi ghép thêm một note quãng mười một. Từ hợp âm 11 ta sẽ tính ra được hợp âm 13 khi cộng thêm vào hợp âm 11 một quãng ba thứ. Các hợp âm 9, 11 và 13 đều là những hợp âm phụ. Xem bảng:

Các kiểu hợp âm bảy	Các bậc phụ thêm
Hợp âm trưởng + bảy thứ (7)	9, 11, 13
Hợp âm trưởng + bảy trưởng (maj^7)	9, 11, 13
Hợp âm thứ + bảy thứ (m7)	9, 11
Hợp âm thứ, năm giảm + bảy thứ (m^{7-5})	9, 11
Hợp âm bảy giảm (0)	9, 11
Hợp âm sus4 + bảy thứ (7^{sus4})	9, 11
Hợp âm trưởng quãng 5 tăng + 7 thứ (7^{+5})	9, 11

B. HỢP ÂM 13



Hợp âm 13 có 7 note, cây đàn Guitar chỉ có sáu dây, bàn tay trái phụ trách phần đệm của Organ chỉ có năm ngón. Vì vậy làm sao thực hiện được những hợp âm nhiều note đến thế ?

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Vả lại sử dụng hợp âm phức tạp để làm gì trong khi ta có khá nhiều hợp âm ít note dễ chơi, nghe rất êm tai ?!

Không phải các hợp âm nhiều note xuất hiện một cách ngẫu nhiên mà đó là công sức lao động, sáng tạo của rất nhiều người, nhiều thế hệ. Mọi sự đều có lý do của nó. Chúng ta cùng tiếp tục nghiên cứu bài "Hợp âm đảo và cách sử dụng". Mọi thắc mắc sẽ được sáng tỏ.

BÀI MƯỜI BA

HỢP ÂM ĐẢO VÀ CÁCH SỬ DỤNG

A. HỢP ÂM BA (ba note)

Hợp âm ba gồm có ba note, sắp xếp bằng cách chồng hai quãng ba lên tạo thành một quãng năm.

Ví dụ hợp âm Đô trưởng gồm có ba note: Đô – Mi – Sol.

Nói rõ hơn cấu tạo thành hợp âm Đô trưởng là ba note Đô – Mi – Sol, không thể thay đổi được, nếu thay đổi, thêm bớt note, tính chất của nó sẽ bị biến dạng.

Nhưng ta có thể đảo vị trí sắp xếp của chúng cho phù hợp với tay bấm trên phím đàn. Các thành phần chính vẫn được giữ nguyên.

Hợp âm có 3 note, hình thành 3 thế, ví dụ hợp âm C :

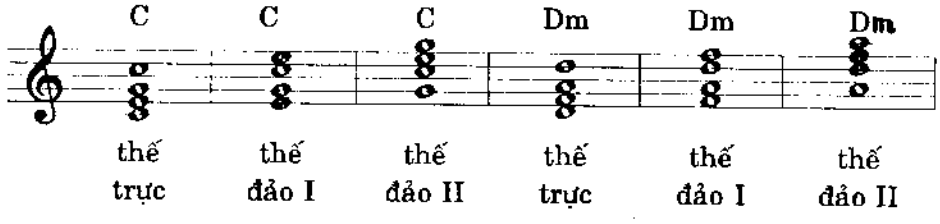
Thế trực : Đô, Mi, Sol.

Thế đảo 1 : Mi, Sol, Đô.

Thế đảo 2 : Sol, Đô, Mi.

Để âm thành dày hơn ta có thể thêm vào một note cách note chính một quãng tám, áp dụng cho cả các hợp âm thứ.

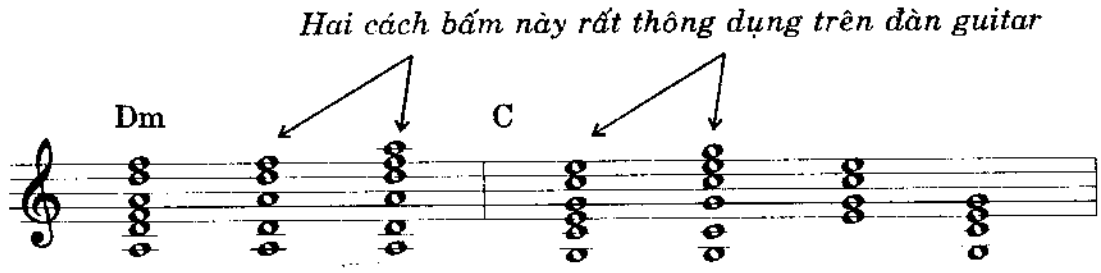
Ví dụ:



Khi cần thiết ta có thể thêm vào nhiều note quãng tám hơn để nhân lên độ dày âm thanh của hợp âm, trường hợp này trên đàn Guitar rất thường dùng.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Ví dụ :



Organ dùng cả hai tay Đàn Organ xoạc rộng cả 4 ngón tay

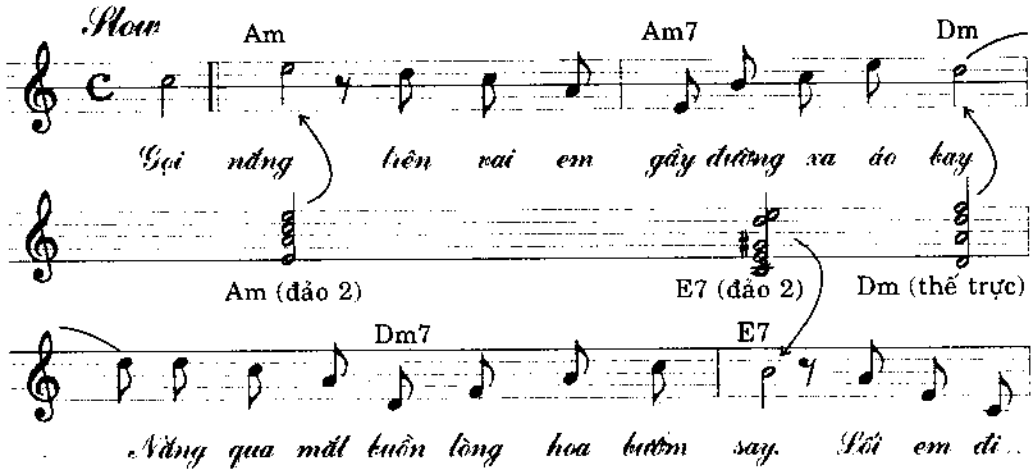
B. TẠI SAO PHẢI ĐẢO HỢP ÂM ?

Có những lý do sau đây cần phải đảo hợp âm.

1. Có những nhạc cụ không thể đàn đầy đủ các note trong hợp âm theo sự sắp xếp từ gốc lên theo thứ tự quãng ba được, do đó phải đảo vị trí các note sắp xếp lại cho dễ bấm (tùy theo từng loại nhạc cụ).

2. Khi các âm thanh trong giai điệu chính của bài nhạc phù hợp với một hợp âm nào đó nhưng note phách mạnh của nó không trùng với âm bậc 1 của hợp âm, do đó ta phải đảo hợp âm để thay đổi bè trầm.

Ví dụ:



Tuy nhiên khi áp dụng vào thực tế phải linh hoạt, không cứng nhắc rập khuông. Đôi khi note ở trọng âm của giai điệu chính là La nhưng ta đệm note bè trầm là Đô hoặc Mi vẫn thích hợp, vì còn nhiều yếu tố khác nữa (chúng ta sẽ tìm hiểu kỹ trong bài : Hướng chuyển động của giai điệu và tuyến bè trầm).

3. Đảo hợp âm để lấy bè trầm (hoặc bè trên hết khi solo) chuyển động cho phù hợp với ý đồ của người soạn hòa âm.

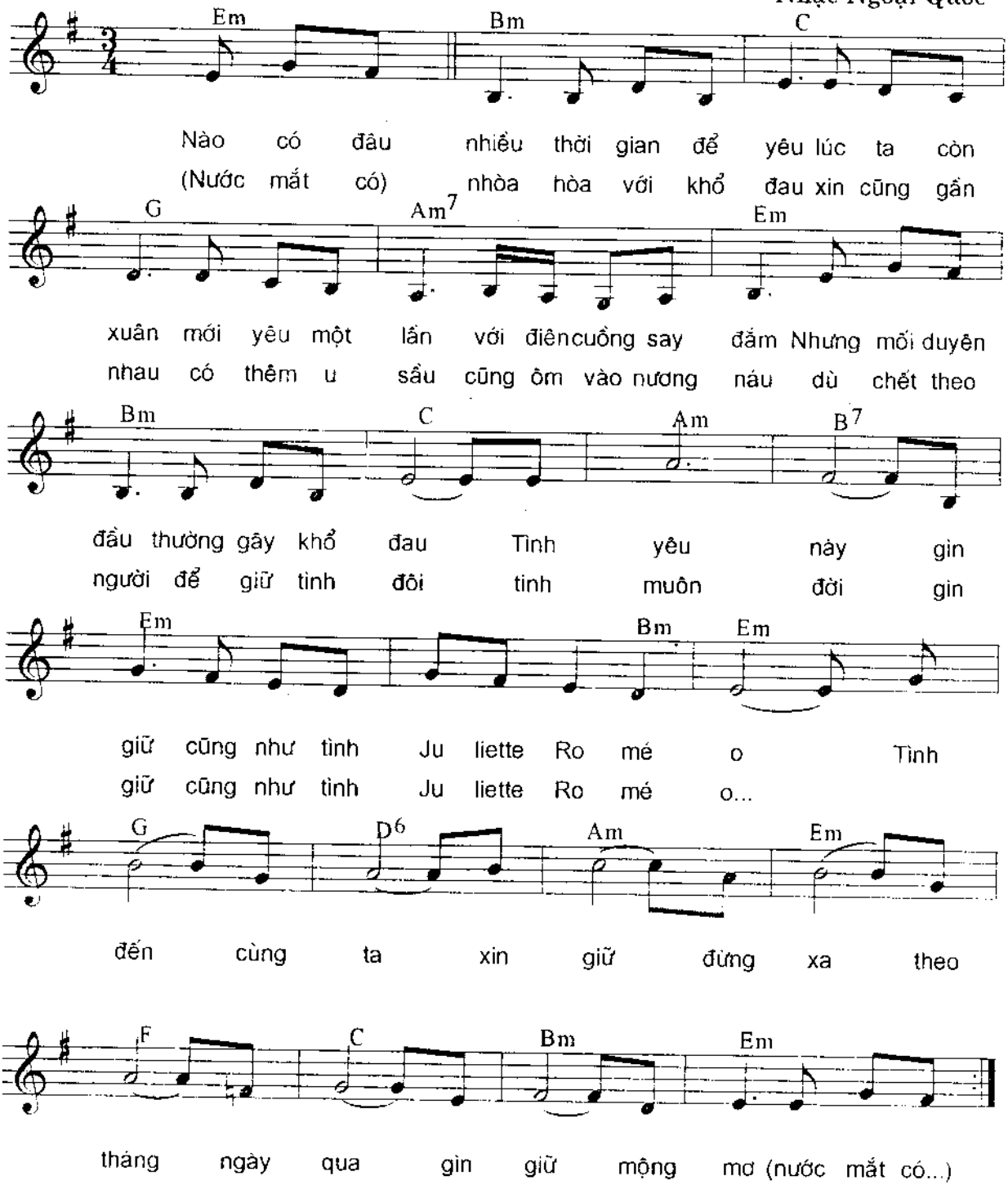
Ví dụ về chuyển động của tuyến bè trầm trong bài : Roméo et Juliette.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Roméo et Juliette

Boston

Nhạc Ngoại Quốc
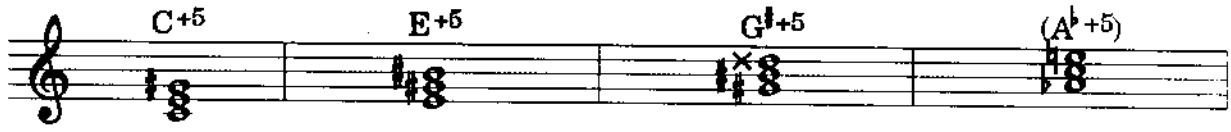


http://thuvienhoctap.blogspot.com

C. HỢP ÂM NĂM TĂNG

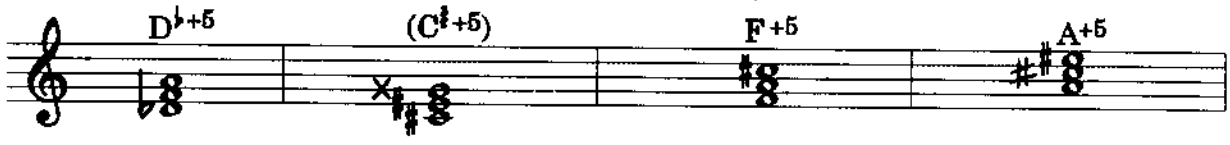
Hợp âm năm tăng theo lý thuyết thì có 12 kiểu hợp âm.

12 kiểu hợp âm tạm chia ra thành bốn nhóm.

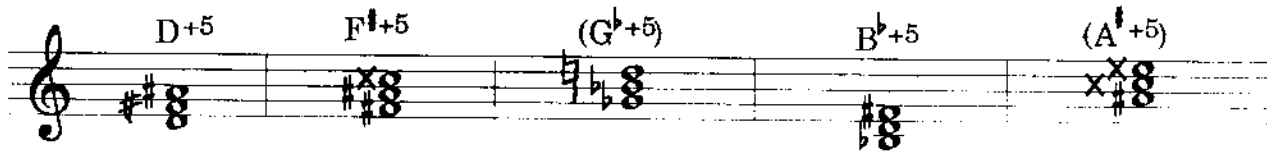
Nhóm I : C^{+5} E^{+5} $G^{\#+5}$ (A^{b+5})



Nhóm II: D^{b+5} $(C^{\#+5})$ F^{+5} A^{+5}



Nhóm III: D^{+5} $F^{\#+5}$ (G^{b+5}) B^{b+5} $(A^{\#+5})$



Nhóm IV: E^{b+5} G^{b+5} B^{+5}



Sau khi đàn các hợp âm trên, chúng ta nhận thấy rằng các hợp âm trong mỗi nhóm đều giống nhau về âm thanh nhưng chỉ khác nhau ở tên gọi và cách ghi trên giấy.

Từ đó ta rút ra kết luận: chỉ có bốn hợp âm năm tăng khác nhau.

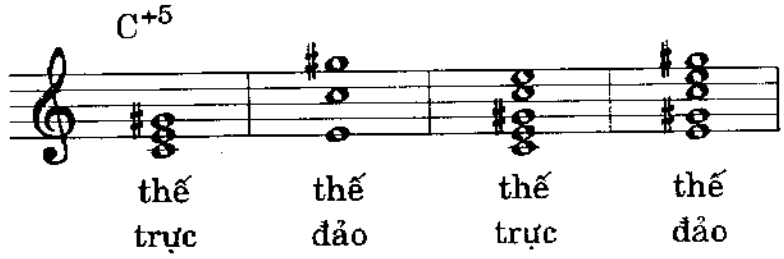
D. ĐẢO BÈ TRẦM HỢP ÂM NĂM TĂNG

Hợp âm năm tăng tuy có ba note nhưng chỉ có một cách đảo bè trầm, là đảo note bậc I lên bậc III và ngược lại.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Note bậc V bị tăng do đó không thể đảo được. Nếu đảo nó không còn là hợp âm năm tăng nữa. Ta có thể thêm vào các note quãng tám cho âm thanh dày thêm.

Ví dụ:



TÍNH CHẤT CỦA HỢP ÂM NĂM TĂNG

1. Dùng để chuyển thể từ hợp âm trưởng sang thứ và thứ sang trưởng có tác dụng làm hợp âm lót tạm thời.

2. Đặt hợp âm ở phách nhẹ. Nếu đặt ở phách mạnh phải đặt trên những ô nhịp ở giữa câu nhạc.

3. Làm cầu nối giữa các hợp âm trong những note có trường độ dài chuyển thoáng qua trên phách nhẹ.

Ví dụ: $C \longrightarrow C^{+5} \longrightarrow F$ $\quad B^{b} \longrightarrow B^{b+5} \longrightarrow E^{b}$

$G \longrightarrow C \longrightarrow C^{+5} \longrightarrow Am$ $\quad G \longrightarrow G^{+5} \longrightarrow Em$

E. HỢP ÂM NĂM GIẢM

Hợp âm ba giảm được tạo ra từ hai quãng ba thứ thành một quãng năm giảm.

Hợp âm ba giảm gồm có một thế trực và hai thế đảo.

Ví dụ hợp âm Si thứ năm giảm (Bm^{-5}) :

Thế trực : B – D – F

Đảo 1 : D – F – B

Đảo 2 : F – B – D

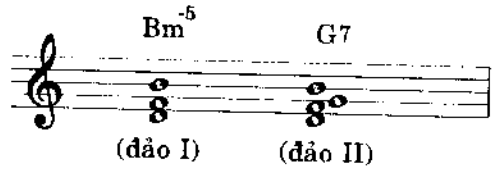
Ta có thể lập 11 hợp âm năm giảm còn lại dựa vào công thức trên.

Hợp âm giảm là hợp âm nghịch rất khó sử dụng nên rất ít nhạc sĩ sử dụng đến.

Khi ở thế đảo thứ hai, hợp âm năm giảm có âm thanh hệt như một hợp âm 7 thứ khi bớt chủ âm.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Ví dụ:



Dựa vào yếu tố gần giống, ta có thể sử dụng hợp âm năm giảm để về chủ âm khi giai điệu chính đang vận hành.

Vẫn phải dùng đến hợp âm năm giảm khi các note trong giai điệu (bè chính) có những thành phần tương hợp.

Không nên dùng nó quá lâu, người nghe sẽ khó chịu.

F. HỢP ÂM SUS 4

Là hợp âm không có định tính thứ, trưởng.

Gồm có 3 note, một trực và hai đảo. Ví dụ hợp âm C^{sus4} :

Thế trực : C – F – G

Đảo 1 : F – G – C

Đảo 2 : G – C – F

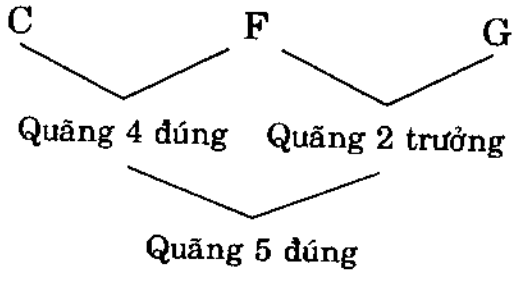
Hợp âm Sus 4 là treo thêm vào một note quãng 4 đúng vẫn có cách dùng 4 note có định tính. Ví dụ :

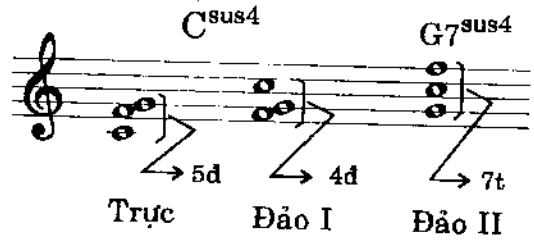
$C^{sus\ 4}$ = C ⟶ E ⟶ F — G

$C_m{}^{sus\ 4}$ = C ⟶ E^b ⟶ F — G

Nhận thấy rằng hợp âm C^{Sus4} dùng bốn note nảy sinh ba note cách nhau chỉ một quãng hai xếp hẹp, vì thế âm cực kỳ khó nghe.

Ta bỏ đi note bậc III (trụng âm) thì chỉ còn một quãng bốn đúng và một quãng hai trưởng.





Hợp âm C^{sus4} trung tính dùng trong những đoạn có giai điệu phù hợp (bè chính). Sự vận hành của nó cũng phải theo trật tự hòa âm hết sức nghiêm ngặt.

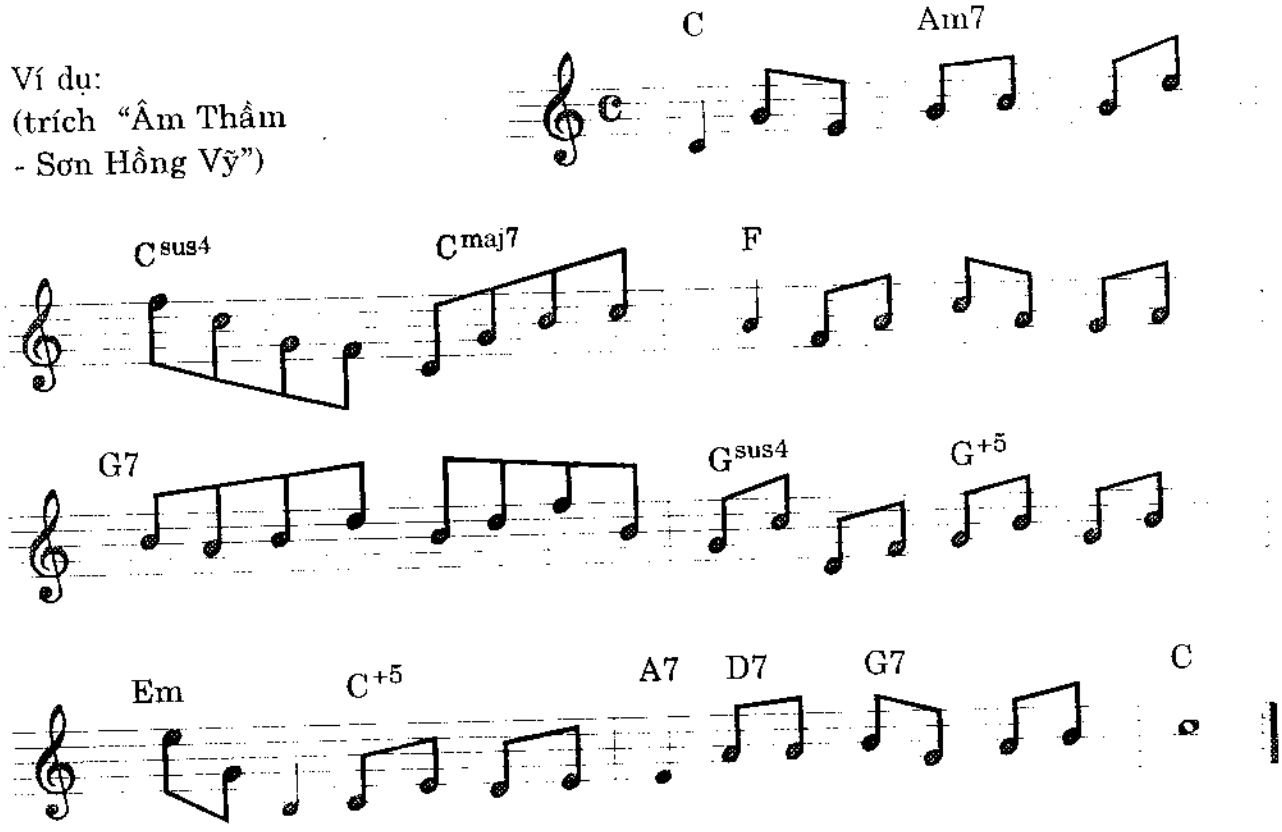
Khi đảo I nó trở thành hợp âm (Hai trưởng – Bốn đúng)

Đảo II trở thành $G_7{}^{sus4}$ bớt note Ré (quãng 5)

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Vì vậy hợp âm C^{sus4} ở thế đảo II ta có thể dùng như một hợp âm G_7^{sus4} trên đường trở về Do chủ âm (trở về tạm).

Ví dụ:
(trích "Âm Thầm - Sơn Hồng Vỹ")



Những hợp âm Sus^4 khác cũng sử dụng tương tự.

G. ĐẢO HỢP ÂM BỐN NOTE

HỢP ÂM BẢY THỨ

Hợp âm có bốn note vì thế cũng có 4 thế đảo.

Ví dụ hợp âm La bảy:

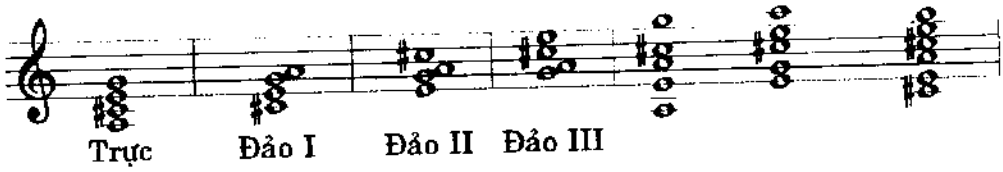
Thế trực : A – C♯ – E – G

Đảo 1 : C♯ – E – G – A

Đảo 2 : E – G – A – C♯

Đảo 3 : G – A – C♯ – E

thêm note quãng 8 cho âm dày hơn

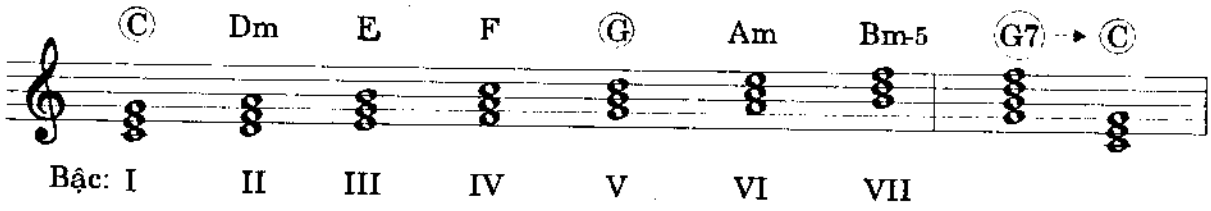


http://thuvienhoctap.blogspot.com

II. SỬ DỤNG HỢP ÂM BẢY THỨ

Hợp âm bảy thứ thường dùng làm hợp âm bậc V trước khi trở về hợp âm bậc I.

Ví dụ: Các hợp âm cơ bản được xây dựng trên bảy bậc của tông Do trưởng.



Qua ví dụ trên chúng ta nhận thấy rằng. Hợp âm Do trưởng (Bậc 1) và hợp âm Sol trưởng xuất hiện ở bậc V tông Do trưởng.

Ta thêm vào hợp âm Sol một note Fa, nó sẽ thành Sol bảy.

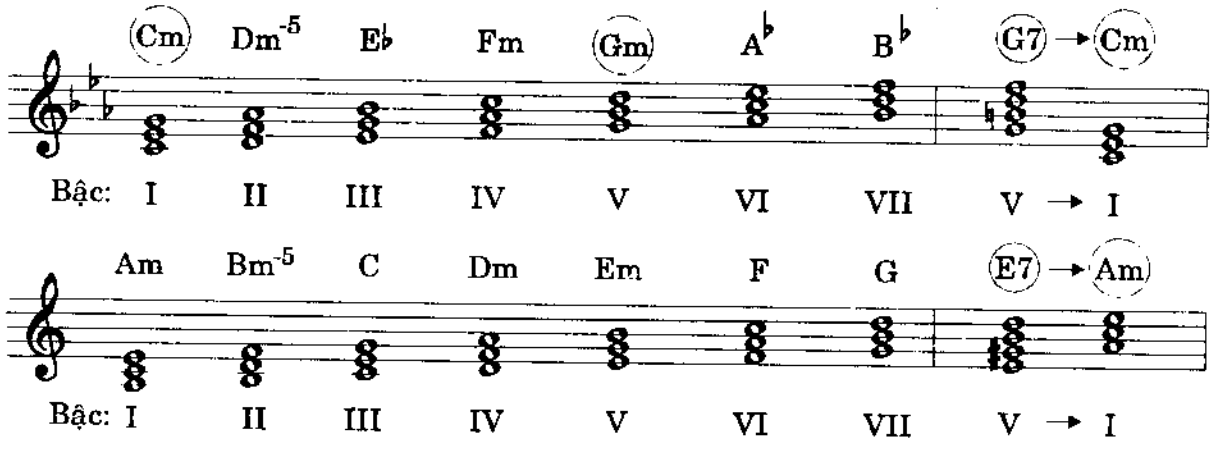
Hợp âm Sol bảy ở bậc V nên gọi là hợp âm "bảy át".

Dùng hợp âm bảy át để lót cho giai điệu trước khi về chủ âm thì rất hay.

Vì sao ? Vì hợp âm bảy át là hợp âm nghịch. Phải giải quyết một hợp âm nghịch bằng cách đưa nó về hợp âm thuận.

Đô trưởng là hợp âm thuận.

Ví dụ trên có thể áp dụng ở các tông khác kể cả tông thứ :



Hợp âm ba trưởng – ba thứ là hợp âm thuận.

Nếu trong một bài nhạc ta chỉ dùng toàn hợp âm thuận để đàn đệm thì người nghe cảm thấy rất dễ chịu, yên tĩnh và sự lặp đi lặp lại nhiều lần của cảm giác dễ chịu, yên tĩnh và sự nhàm chán, tẻ nhạt và buồn ngủ.

Hợp âm bảy là hợp âm nghịch, khó nghe... Chính sự khó nghe đó đã kích thích thính giác của thính giả gây cho họ sự chú ý và tập trung hơn.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Nhưng nếu như phải nghe hàng loạt âm thanh chói tai kéo dài thì không ai chịu nổi. Vậy thì cần phải giải quyết sao cho phần đệm không gay gắt quá cũng không xuôi thuận quá.

Kỹ thuật hoà âm phát sinh từ đó.

Hòa âm (Harmoni) là kỹ thuật nối kết các hợp âm, các giai điệu lại với nhau theo những công thức cơ bản, có sự xem xét tỉ mỉ về tiết tấu, tiết nhịp, tứ nhạc của toàn bộ tác phẩm, cốt sao cho người nghe cảm thấy hưng phấn thích thú là tạm ổn.

Khi người soạn hòa âm – phối khí tạo ra những chuyển động mới lạ của các bè đệm không có công thức định sẵn, nghe rất hay. Khi tìm hiểu sâu về các bè đệm thấy rằng phần biện chứng cho hành trình của các bè rất khoa học, sâu sắc, không ai có thể phản biện được. Người soạn hòa âm – phối khí soạn mỗi bài mỗi khác, không dựa trên những công thức sáo mòn, đóng khung, luôn tìm tòi sáng tạo cái mới, cái đẹp.

Chính những người như thế đã nâng kỹ thuật hòa âm lên nghệ thuật hòa âm hoàn hảo.

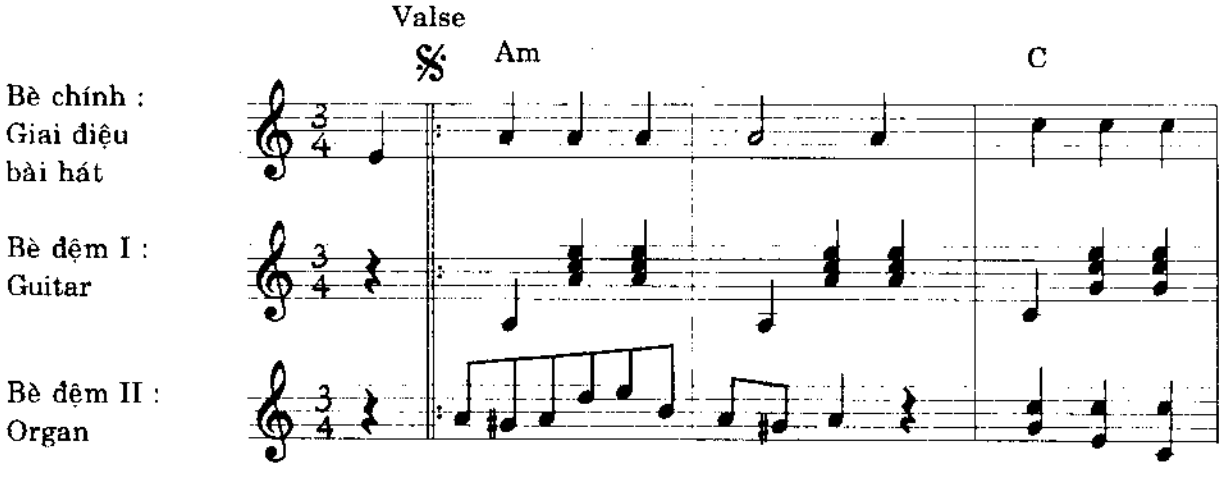
Tất nhiên muốn đạt đến trình độ "nghệ thuật cao" bất cứ ai cũng phải trải qua những tháng ngày học tập khó nhọc về các "kỹ thuật hòa âm – phối khí cơ bản"

Hợp âm bảy là hợp âm được dùng nhiều nhất sau các hợp âm thứ, trưởng, do đó chúng ta cần phải tìm hiểu thật kỹ cách sử dụng các thế khác nhau của hợp âm này.

Hợp âm có cần đảo hay không phụ thuộc tuyến bè trầm của bè chính.

Khái niệm bè chính trong tập sách này là : giai điệu chính của bài hát mà ta đang đệm.

Ví dụ : (trích "Ướt Mi" – Trịnh Công Sơn)



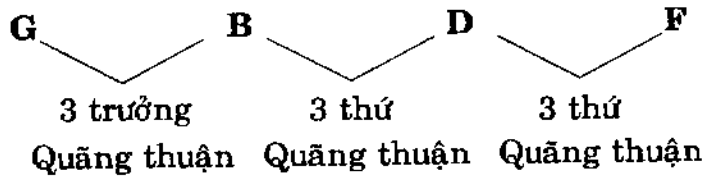
http://thuvienhoctap.blogspot.com

I. CHUYỂN HỢP ÂM BẢY ÁT THEO VÒNG QUÃNG 4

Quãng bốn là quãng thuận (bốn đúng) khi đảo quãng thành quãng năm cũng là quãng thuận (năm đúng).

Các hợp âm bảy tuy nghịch nhưng không nghịch hoàn toàn vì tàng ẩn trong nó là những quãng thuận.

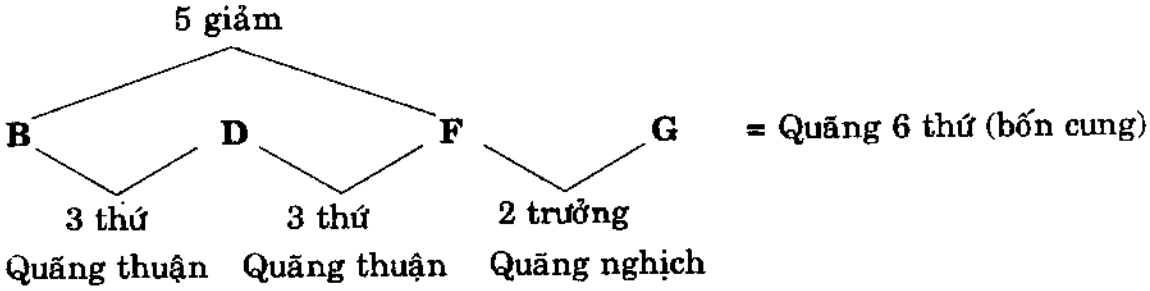
Ví dụ hợp âm Sol bảy :



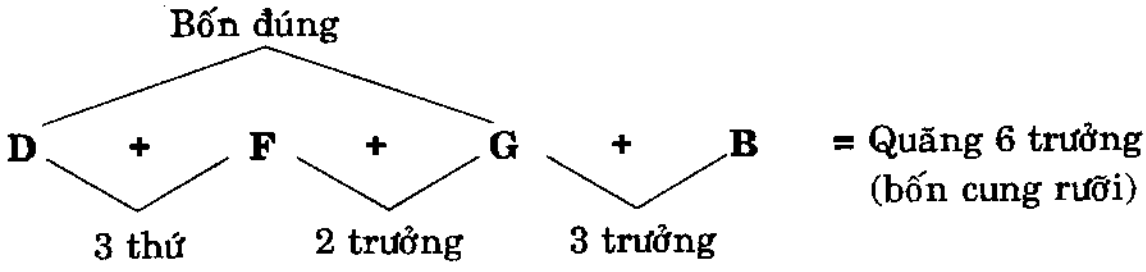
Khi đảo hợp âm bảy mới nảy sinh những quãng nghịch.

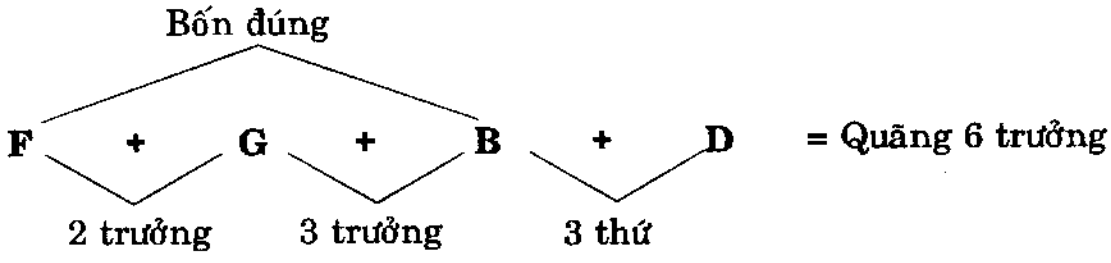
Ví dụ hợp âm Sol bảy :

Đảo I



Đảo II & III





Như đã nói ở phần giới thiệu hợp âm Sáu trưởng – Sáu thứ, hợp âm quãng Sáu thứ rất ít sử dụng.

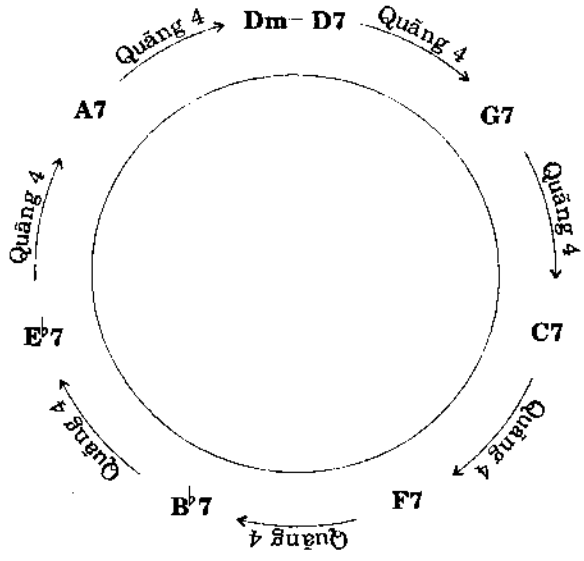
Khi hợp âm Bảy át đảo, thì cả ba lần đều thành hợp âm sáu và các quãng kết cấu bên trong bị thay đổi, nảy sinh những quãng mới (quãng năm giảm, bốn đúng, hai trưởng).

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Quãng sáu là quãng thuận. Nhưng hợp âm sáu không phải là hợp âm thuận vì trong lòng nó có quãng nghịch.

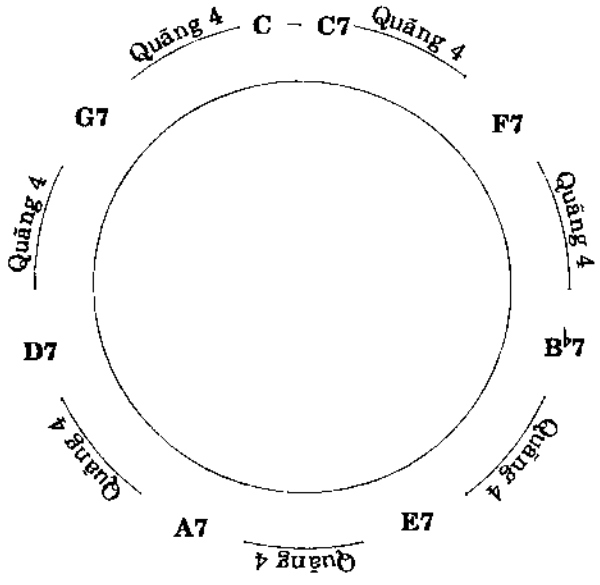
Số lượng quãng thuận trong hợp âm 6-7 nhiều hơn quãng nghịch, do đó tính chất nghịch chỉ là "tương đối nghịch".

Khi ta chuyển hợp âm 7 thứ (kể cả thế trực – thế đảo) theo trật tự vòng quãng bốn khép kín, ta sẽ có một chuỗi âm thanh vừa thuận vừa nghịch nhưng rất hay.



Ví dụ chuyển động của các hợp âm trong tông Ré thứ :

Và tông Đô trưởng :



Từ hợp âm Ré thứ trước khi chuyển sang hợp âm Sol, ta chuyển sang hợp âm Ré bảy, vì Ré Bảy có note Fa thăng là cảm âm của Sol.

Khi giai điệu đi lên các note cách nhau nửa cung bị hút lên trên.

Fa thăng cách Sol một nửa cung nên bị hút về Sol một cách mạnh mẽ.

Từ Ré thứ, ta đổi sang Ré bảy là gia tăng sức hút về Sol và nảy sinh nhu cầu phải được giải quyết bằng một hợp âm mới (hợp âm Sol).

Hợp âm Sol bảy có note Si là cảm âm của Đô.

Và Sol bảy phải chuyển về Đô như một nhu cầu tất yếu.

http://thuvienhoctap.blogspot.com
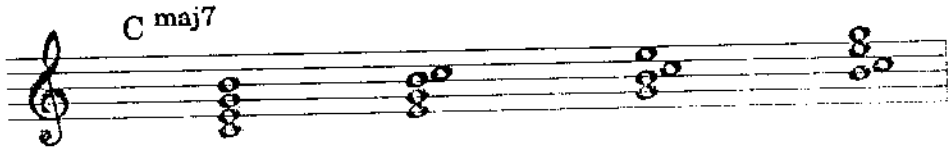
Đô 7 lại tiếp tục hành trình bằng cách chuyển đổi đến hợp âm Fa trưởng (hoặc Fa bảy) sau đó là Si giáng – Mi giáng – La bảy và cuối cùng là trở lại Ré thứ (bậc I) chủ âm.

Các hợp âm đều cách nhau một quãng bốn. Hợp âm nào cũng có note Cảm âm (bậc VII) của hợp âm sau, tạo cho người nghe những âm thanh dan kết với nhau rất chặt chẽ, cuồn cuộn lao về phía trước tưởng chừng như không bao giờ dứt, hết sức hài hòa, thú vị.

K. HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG VÀ CÁC THẾ ĐẢO

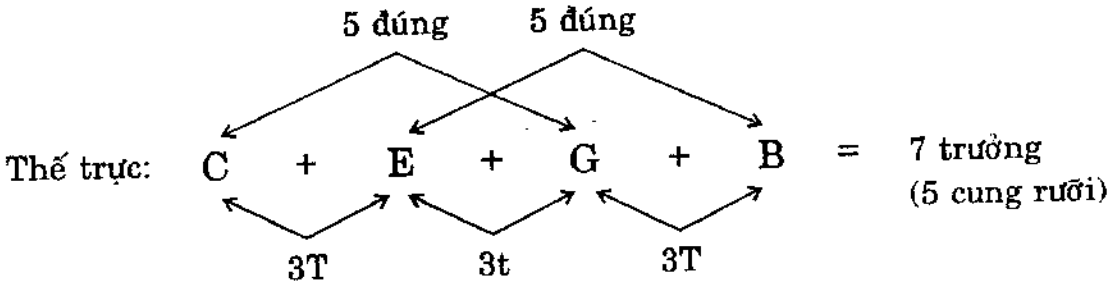
Hợp âm quãng bảy trưởng gồm có 4 thế đảo.

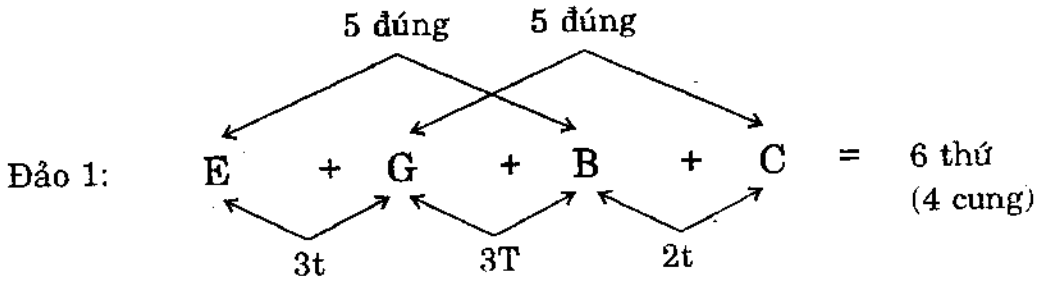
Thế Trực : C maj 7 : C – E – G – B
Thế đảo 1 : E – G – B – C
Thế đảo 2 : G – B – C – E
Thế đảo 3 : B – C – E – G

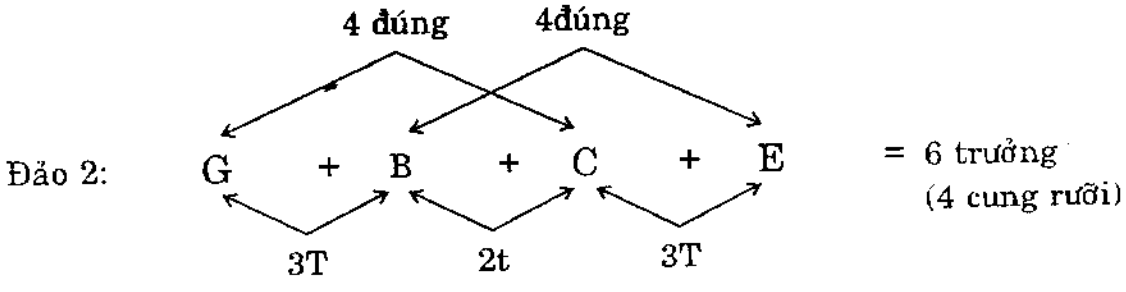


Thế trực Đảo 1 Đảo 2 Đảo 3

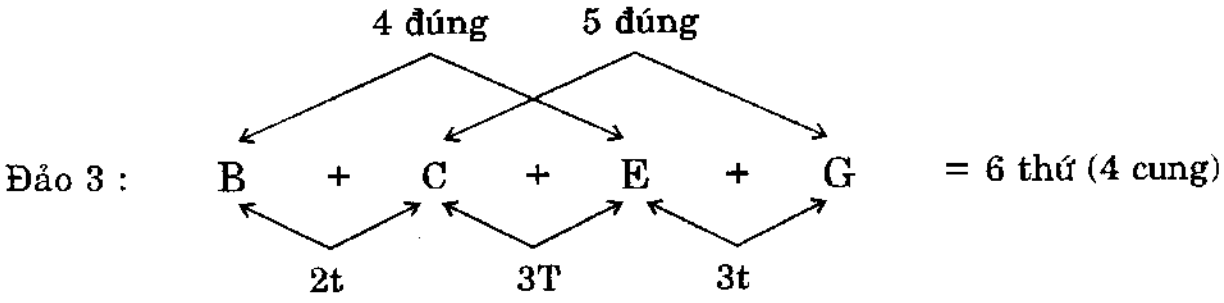
Cấu tạo của các quãng trong hợp âm Cmaj7 sau khi đảo bè trầm :



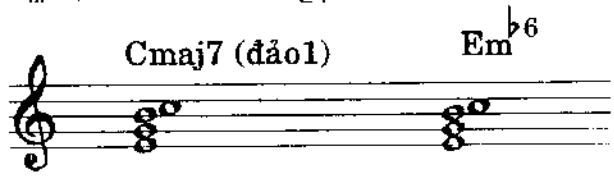




http://thuvienhoctap.blogspot.com



Hợp âm Cmaj7 ở thế đảo 1 có thành phần các note hệt như hợp âm Mi thứ quãng sáu thứ ($E_m^{\flat 6}$) chỉ khác tên gọi :



Ở các thế đảo 2 và 3 hợp âm maj7 đều trở thành hợp âm sáu trưởng, sáu thứ.

Các tình huống này ta đều gặp ở hợp âm bảy thứ và cách giải quyết cũng tương tự.

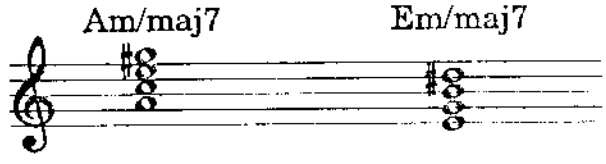
Tuy nhiên hợp âm maj7 có hai note cách nhau nửa cung (Si–Do) nghe rất chói tai, khi sử dụng cần phải được giải quyết bằng một hợp âm khác.

Ta dùng các thế đảo để bè trầm xuất hiện, đáp ứng nhu cầu hoà âm.

L. HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG VÀ CÁCH ÁP DỤNG
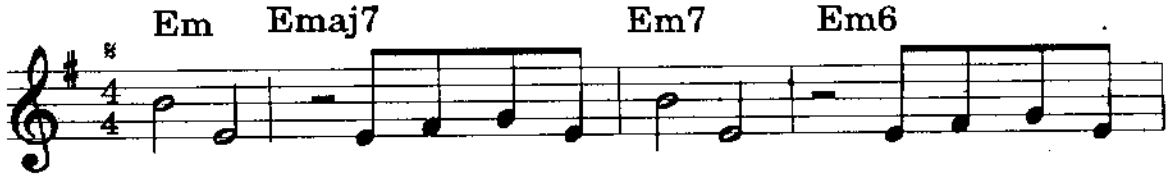
Hợp âm bảy trưởng có thể lập trên gam LA thứ, ĐÔ trưởng và các gam khác, ví dụ :

Hợp âm bảy trưởng khi đặt trên bậc I thường được đặt ở những ô nhịp đầu bài hay ở những đoạn nhạc trong giai điệu có dấu hiệu chuyển âm (dấu hóa bất thường):



Ví dụ 1:

Andante
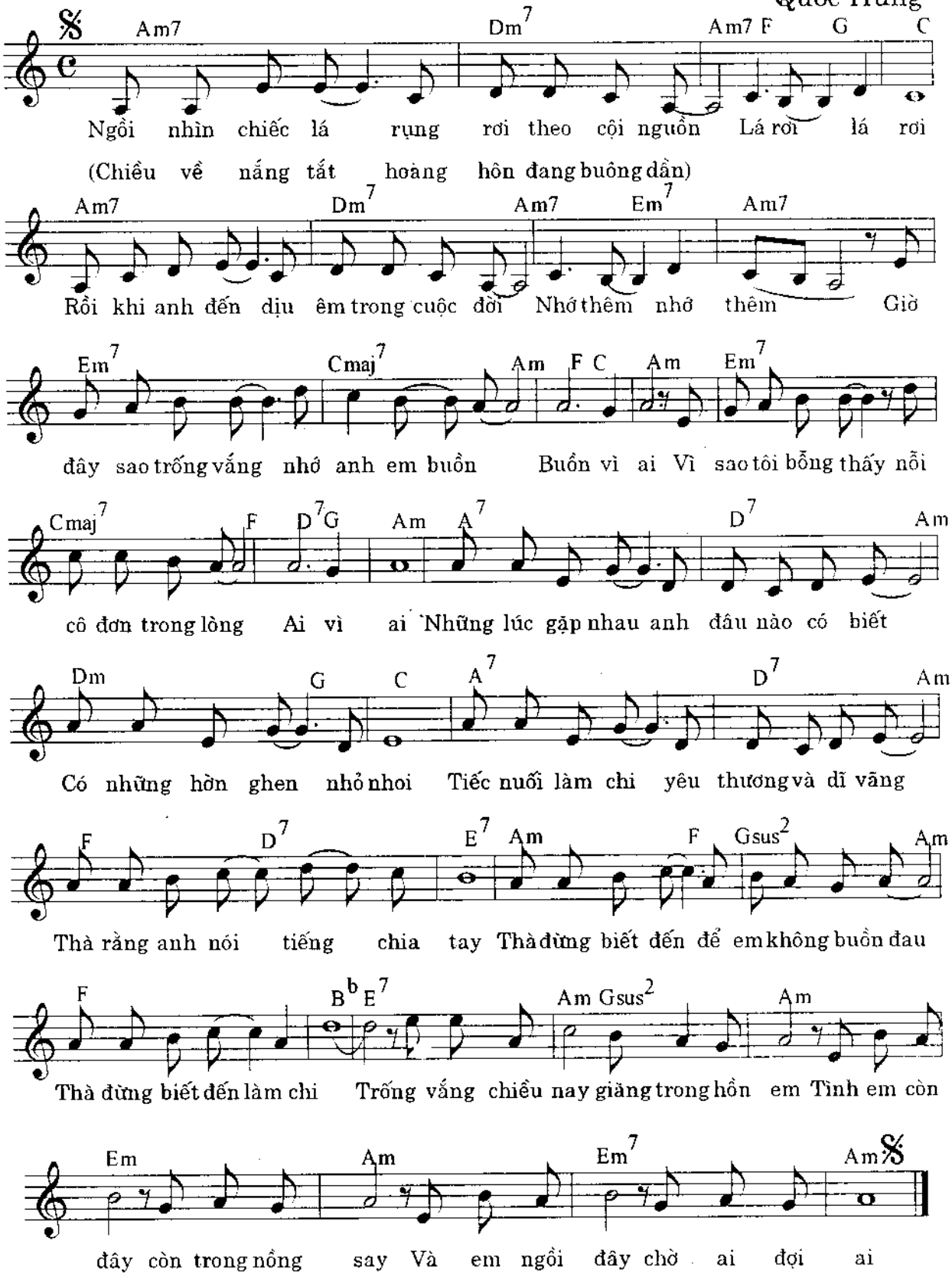


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Trống Vắng

Groundbeat

Quốc Hùng

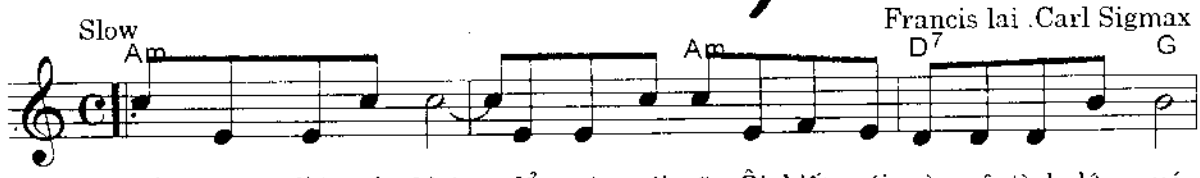


http://thuvienhoctap.blogspot.com

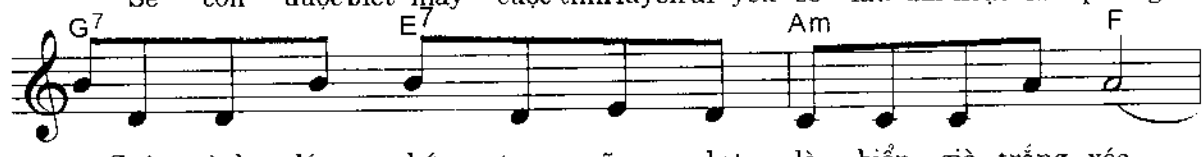
Love Story

Slow
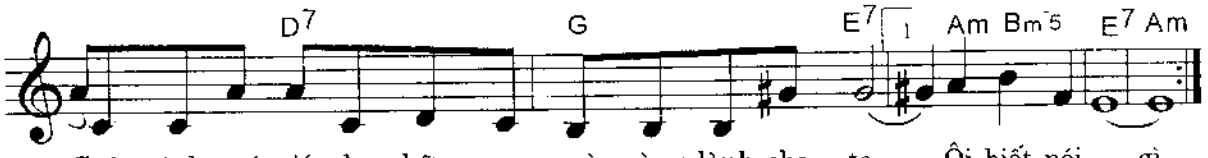
Francis lai .Carl Sigmax



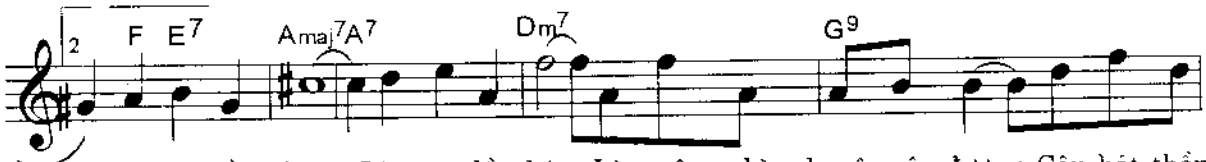
Biết dùng lời rất khó để mà nói rõ. Ôi biết nói gì cuộc tình lớn quá.
Với một lời quí mến mà nàng nói đến khi bước chân vào cuộc tình chán ngắt.
Sẽ còn được biết mấy cuộc tình luyến ái yêu sẽ lâu dài hoặc là quá ngắn.
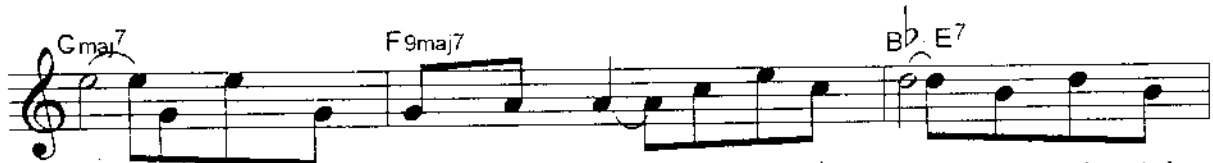


Cuộc tình đáng nhớ tuy cũng như là biển già trắng xóa.
Cuộc tình thứ nhất muôn kiếp muôn đời là tình vĩnh viễn.
Thật là khó đoán nhưng vẫn cho rằng cuộc đời khó hết.
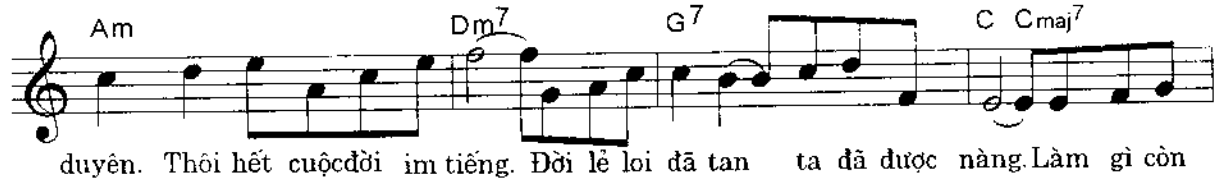


Cuộc tình quí giá như những ngọc ngà nàng dành cho ta. Ôi biết nói gì..
Mà nàng đã hiến ôi cánh tay mềm nghìn đời quyến luyến
Loài người có chết sao sáng trên trời ngày nào sẽ tắt
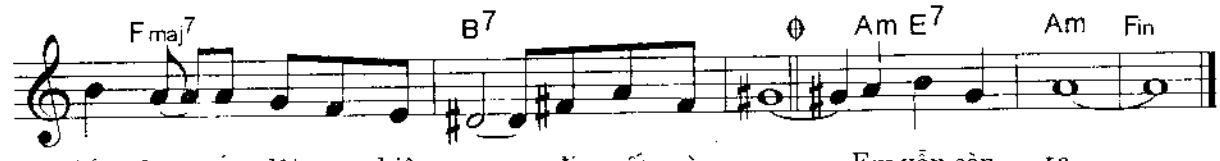


Lòng ta đầy kín. Lòng ta đầy kín Là muôn nghìn chuyện yêu đương. Câu hát thần



tiên. Và những mộng huyền mênh mang đầy kín hồn hoang man mác tình



duyên. Thôi hết cuộcđời im tiếng. Đời lẻ loi đã tan ta đã được nàng.Làm gì còn



tiếngthan nắm đôi tay thiên đi suốt mùa Em vẫn còn ta.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Hợp âm major bảy còn có thể thay thế chủ âm để kết ở cuối bài.

Ví dụ các hợp âm vận hành như sau :

$$C \longrightarrow F \longrightarrow G \longrightarrow G^7 \longrightarrow C$$
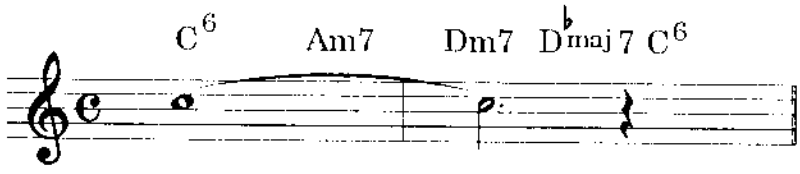
Ta có thể thay hợp âm trưởng bằng (chủ âm) :

$$Cmaj7 \longrightarrow F \longrightarrow G \longrightarrow G^7 \longrightarrow Cmaj7$$

Với lối kết này âm thanh có được màu sắc dịu dàng, trong sáng, nếu những tác phẩm thanh nhạc có nội dung sầu thảm, không nên kết tấu theo cách này.

Ta có thể dùng hợp âm bảy trưởng thuộc tông xa trong chuyển âm thoáng qua.

Ví dụ:



Hợp âm thứ – bảy trưởng (m/ maj7) cũng có 3 thế đảo và một thế trực nhưng chỉ nảy sinh một hợp âm thứ, quãng sáu thứ, ví dụ hợp âm ĐÔ thứ – quãng bảy trưởng:

Thế trực : Cm^{maj7} 5 đúng 5 tăng

C + $E^\flat$ + G + B = 7 Trưởng (5,5 cung)

3t 3T 3T

Đảo 1 : 5 tăng 4 đúng

$E^\flat$ + G + B + C = 6 Trưởng (4,5 cung)

3T 3T 3t

Đảo 2 : 4 đúng 4 đúng

G + B + C + $E^\flat$ = 6 Trưởng (4,5 cung)

3T 2t 3t

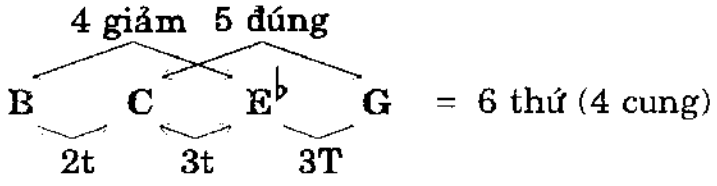
http://thuvienhoctap.blogspot.com

Đảo 1 + đảo 2 ta đều có hai hợp âm quãng 6 trưởng.

Quãng 3 đầu tiên xác định tính chất hợp âm.

Từ một hợp âm thứ sau khi đảo mang dáng dấp của hợp âm trưởng vì quãng 3 đầu tiên của đảo 1 và đảo 2 đều là quãng 3 trưởng. Trường hợp này đã xảy ra ở hợp âm trưởng sau khi đảo có những hợp âm mới mang màu sắc thứ.

Đảo 3 :



Ở thế đảo 3 note bậc VII trở thành bậc I và note chủ âm lại ở bậc II. Do đó, âm thanh của thế bấm này nghe rất lạ tai có lơ lớ chút màu âm của hợp âm năm giảm.

Hợp âm thứ quãng bảy trưởng bao gồm thế trực và các thế đảo đều được sử dụng ít hơn hợp âm trưởng quãng bảy trưởng, kể cả khi giọng chính (tông) là giọng thứ.

Ví dụ giọng Ré thứ, chuyển hợp âm :

Dm — Dmaj7 — Gm — Cmaj7 — Fmaj7 — B♭maj7 — E♭maj7 — Amaj7 — Dm.

Trong trường hợp âm điệu của bài hát có những note chỏi với hợp âm bảy trưởng (những note lạ) thì buộc phải đổi từ hợp âm trưởng, bảy trưởng thành hợp âm thứ, bảy trưởng.

Ví dụ trong giai điệu chính có những note:

- Mi La Do Mi Do Sol#

Hợp âm LA maj7 có các note :

- La Do# Mi Sol#

Note Do không thể hợp với note Do thăng.

Do đó ta đổi lại là hợp âm LA thứ maj7 có các note :

La Do Mi Sol#

Kết hợp với các note trong giai điệu chính nói trên.
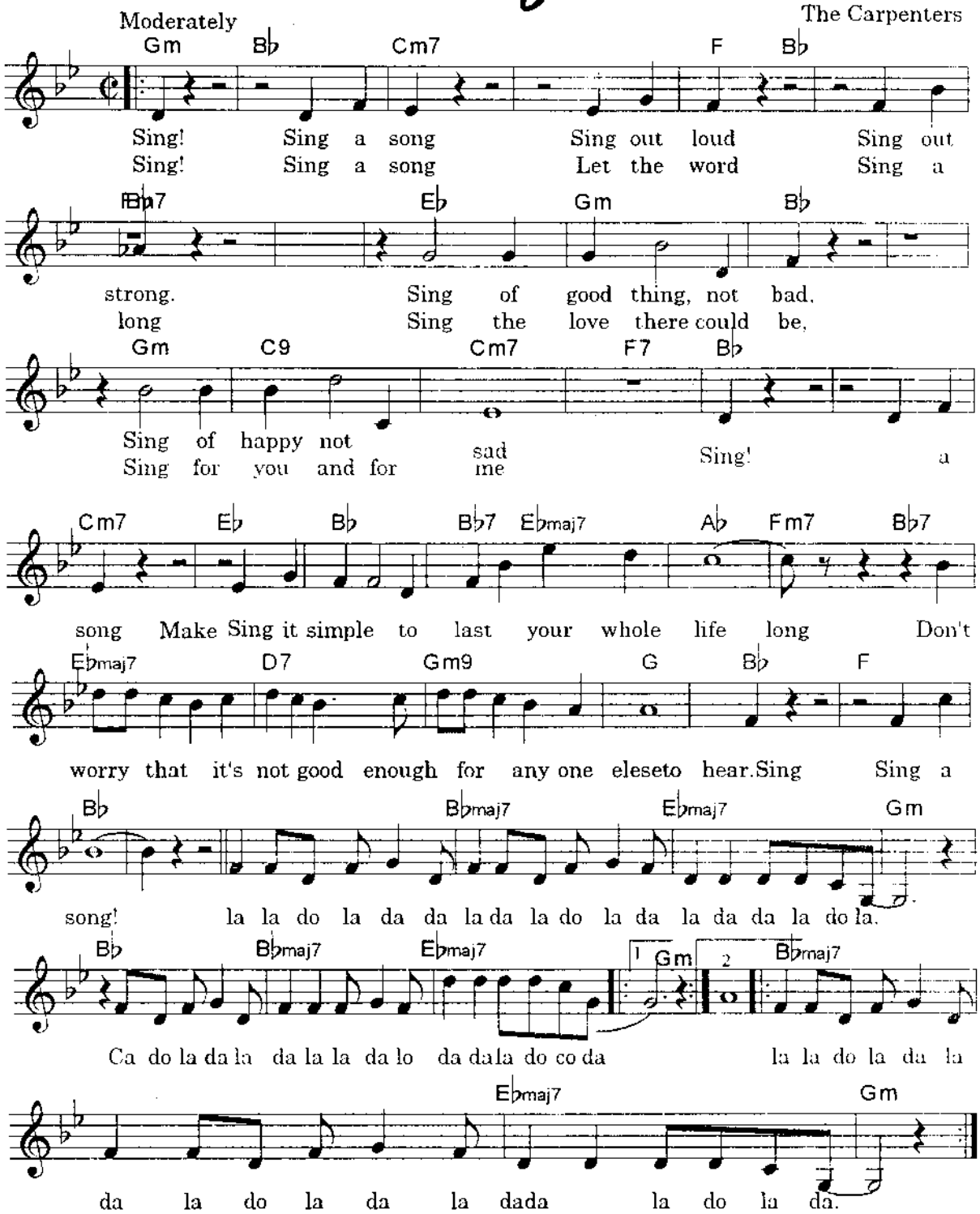
Sau đây là một số ví dụ về cách sử dụng các kiểu hợp âm: trưởng, thứ, tăng, giảm, bảy thứ, bảy trưởng v.v..

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Sing

Moderately

The Carpenters
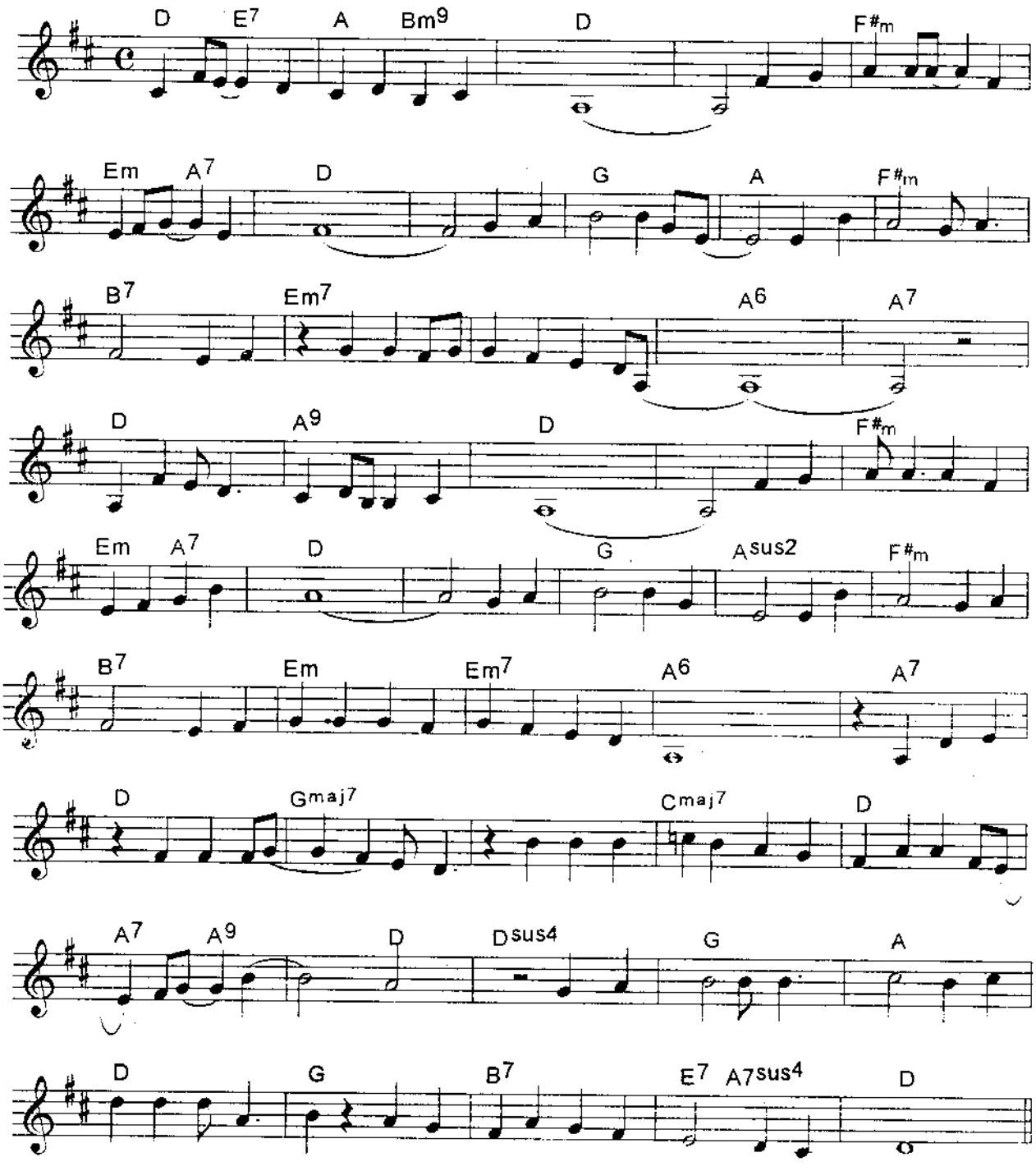


http://thuvienhoctap.blogspot.com

TOP OF THE WORLD

In two

The Carperters

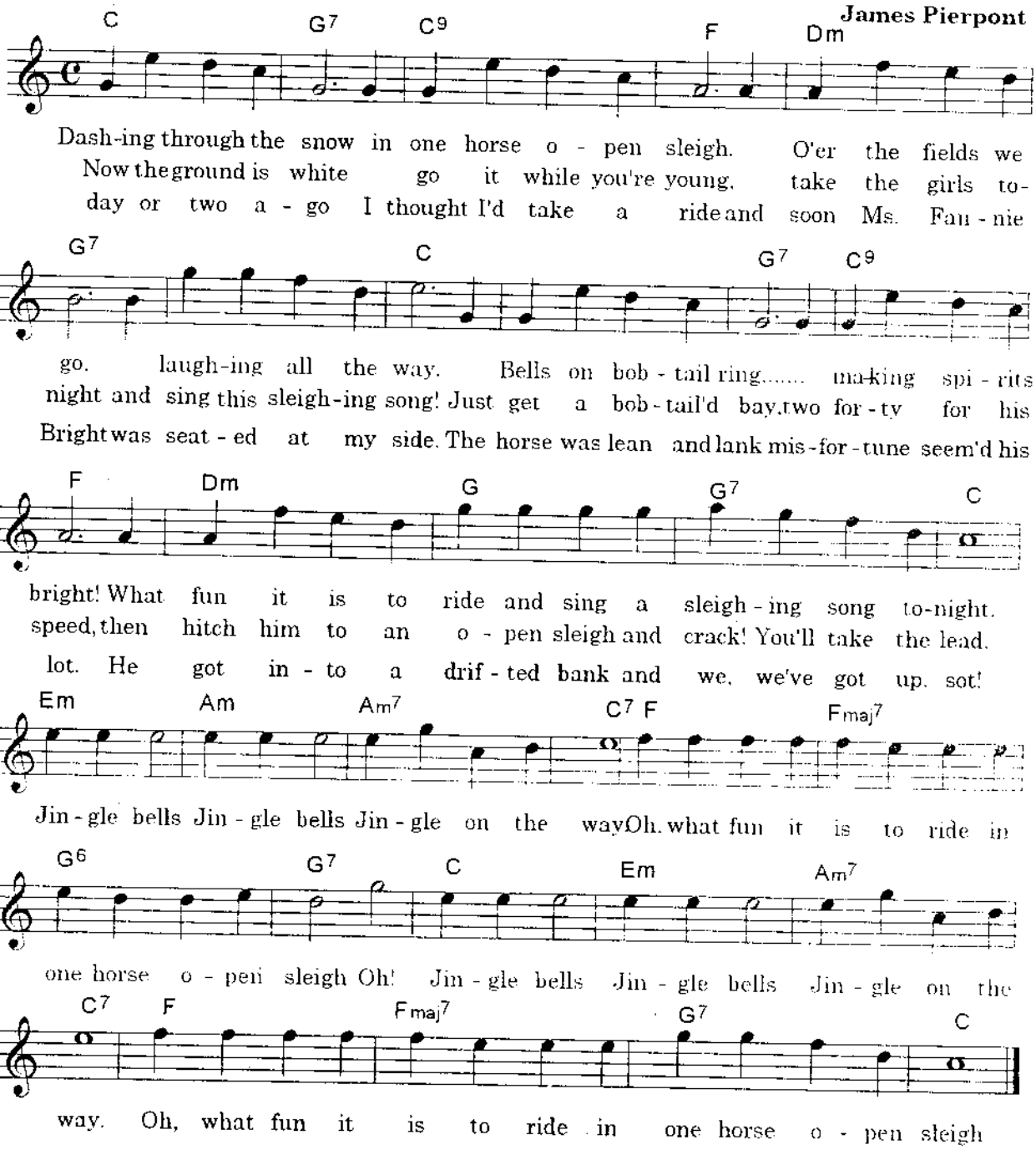


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Jingle Bells

Country

James Pierpont
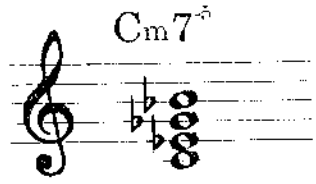


http://thuvienhoctap.blogspot.com

M. HỢP ÂM BẢY GIẢM NỬA

Có ký hiệu là: $C7^{b5}$ hoặc $C7^{5-}$ và có thể là $Cm7^{-5}$ hoặc hiếm hơn CØ.
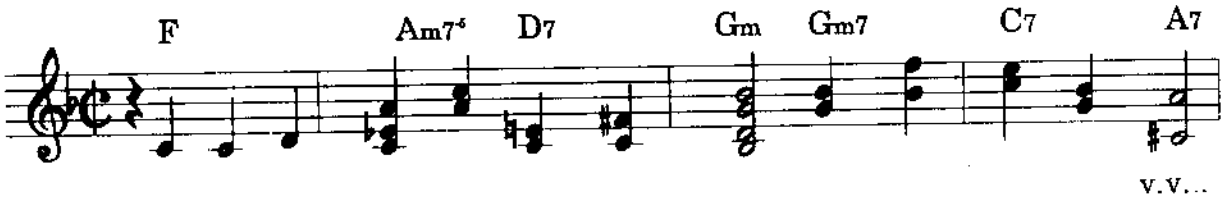
Trong tập sách này nó có ký hiệu là : $Cm7^{-5}$

Ký hiệu này nói lên rằng, note quãng ba và quãng năm đều bị giáng nhưng tính từ gốc lên nó vẫn là một quãng bảy thứ.



Hợp âm thứ, năm giảm, bảy thứ vẫn có các thể đảo như ở các hợp âm khác.

Ứng dụng hợp âm thứ, năm giảm, bảy thứ vào trong ô nhịp :



v.v...

N. HỢP ÂM BẢY GIẢM VÀ CÁCH SỬ DỤNG

Hợp âm bảy giảm có ký hiệu là: dim hay 0

Có cấu tạo là do hạ thấp các note bậc III, V và VII xuống nửa cung... ví dụ hợp âm Do bảy giảm:

Hợp âm bảy giảm được dùng khá thịnh hành trong âm nhạc ngày nay, đặc biệt trong lúc chuyển âm.

Hợp âm bảy giảm có tác dụng biểu cảm rất mạnh.

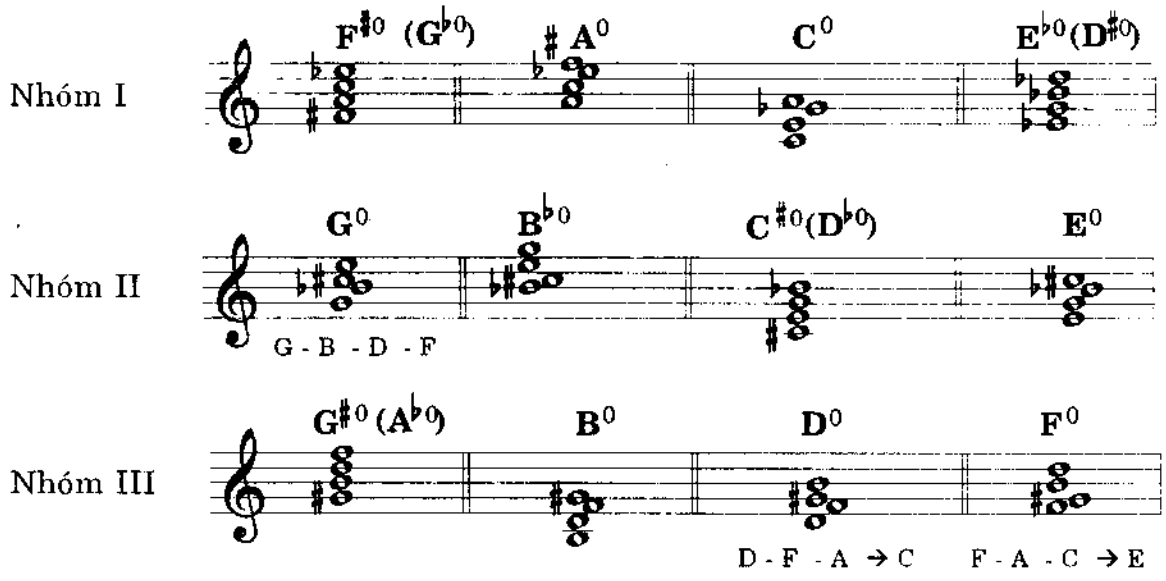
Trên lý thuyết thì có đến 12 hợp âm bảy giảm.

Ta chia thành 3 nhóm chính, các hợp âm bảy giảm trong mỗi nhóm đều trùng âm với nhau, kể cả khi ta đảo bè tuyến trầm.

Ví dụ:

Nhóm I	Nhóm II	Nhóm III
$F^{\#0}$	G^{0}	A^{b0}
A^{0}	B^{b0}	B^{0}
C^{0}	D^{b0}	D^{0}
E^{b0}	E^{0}	F^{0}

http://thuvienhoctap.blogspot.com



Kết luận: chỉ có ba hợp âm bảy giảm dùng cho 12 tên gọi hợp âm khác nhau.

Mỗi hợp âm có bốn thế bấm khác nhau (xem ví dụ trên), tổng số có 12 thế bấm cho ba nhóm (Guitar và Organ đều sử dụng hợp âm bảy giảm như nhau nhưng Guitar có nhiều thế bấm hơn nhờ chồng thêm các note quãng tám. Organ cũng có thể chơi dày âm như Guitar bằng cách chơi thêm tay phải)

Ta có thể thay thế một hợp âm bảy át bằng một hợp âm bảy giảm.

Ví dụ 1:

1. Dm → Gm → A7 → Dm

Ta có thể thay bằng :

2. Dm → Gm → C ^{0} → Dm

Ví dụ 2:

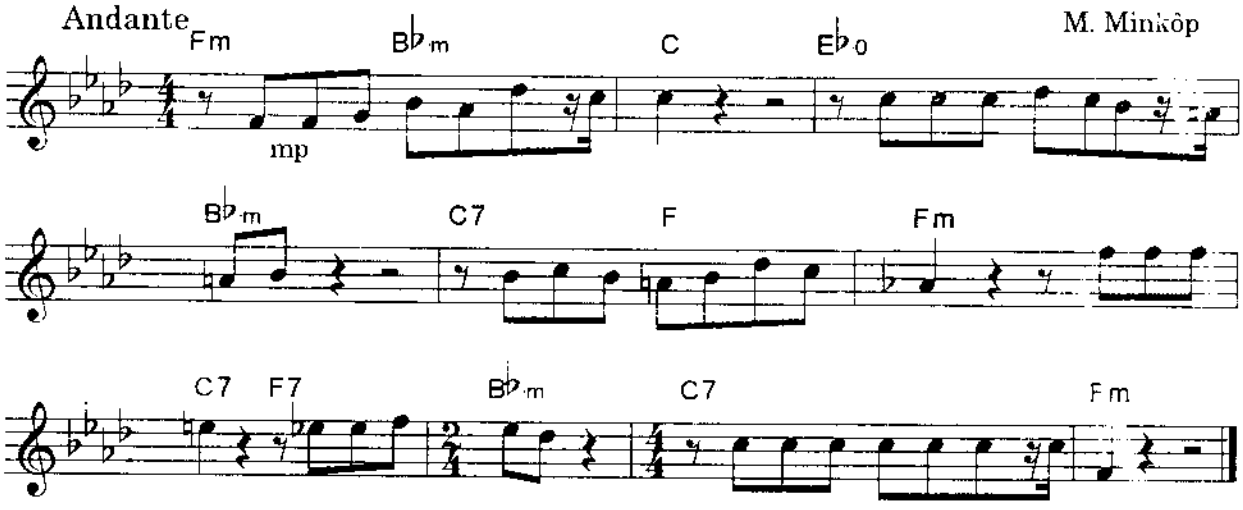
1. Cm → Fm → C → B^{0} → Cm

thay vì dùng → (G7)
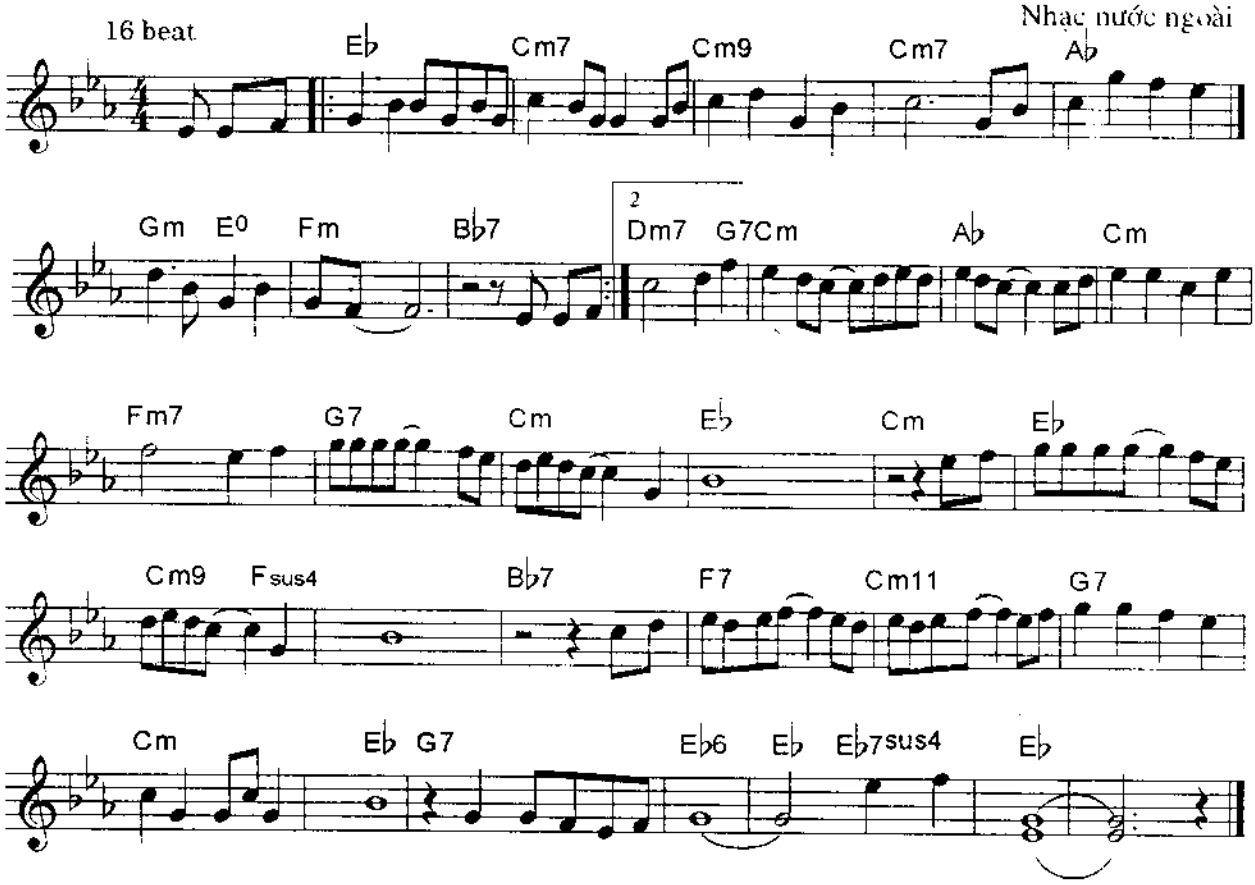
Hãy xem cách ứng dụng hợp âm bảy giảm trên vài tác phẩm âm nhạc :

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Khi Yêu Ai Nỡ Hững Hờ



Yesterday Once More
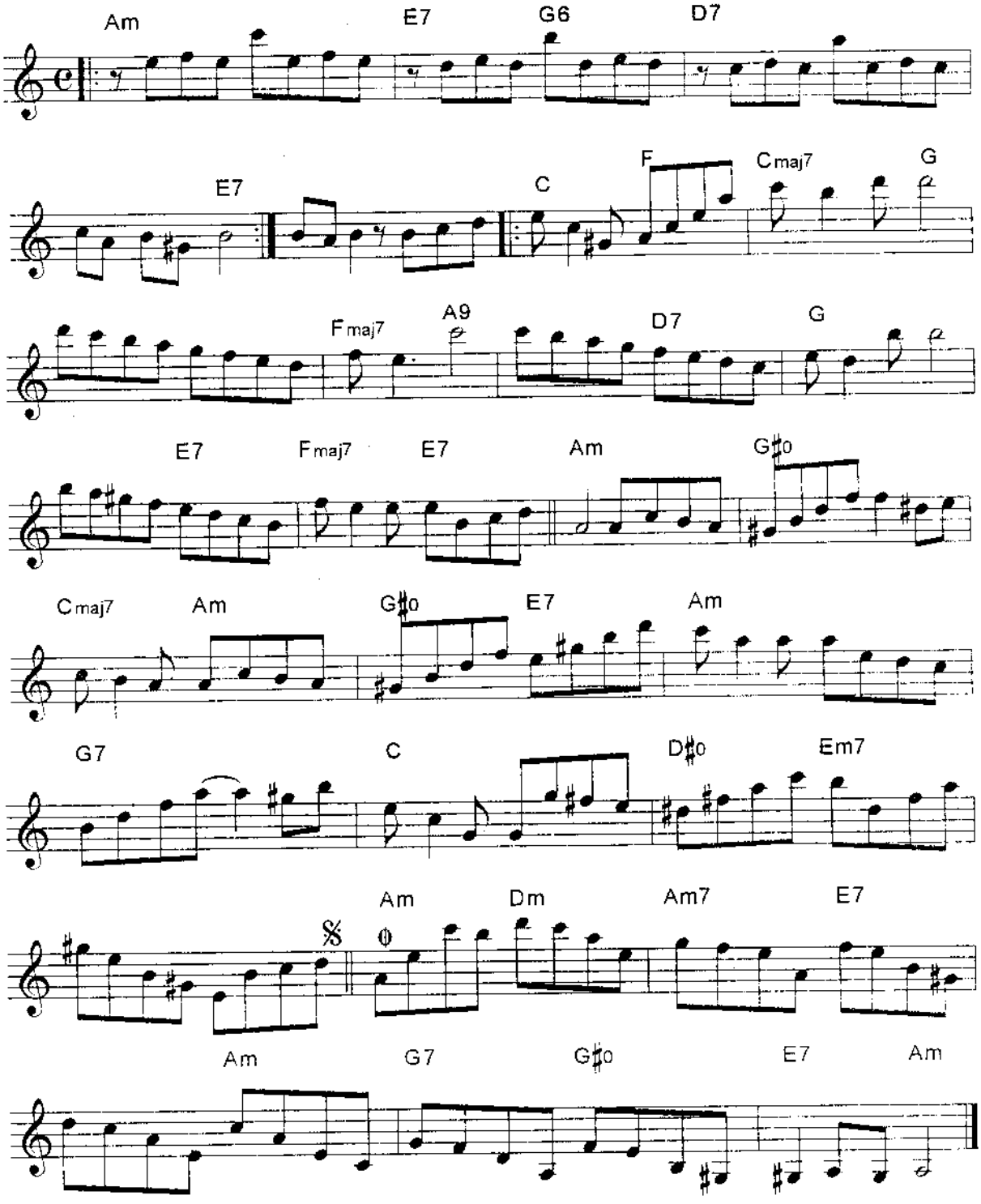


http://thuvienhoctap.blogspot.com

TOCCATA

16 BEAT

Nhạc Ngoại Quốc



http://thuvienhoctap.blogspot.com

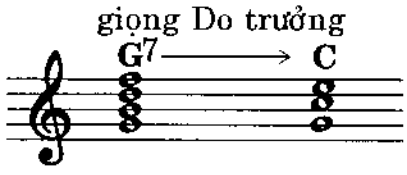
Ta có thể dùng hợp âm bảy giảm thay thế một hợp âm khác một cách tạm thời.

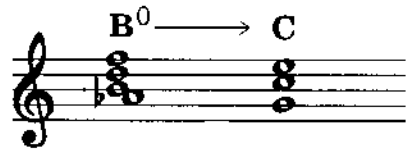
Giả sử trong bài nhạc giọng trưởng (C) không có dấu hóa ta dùng một hợp âm bảy giảm thuộc bộ khóa có ba dấu giáng thì rất xa lạ, nhưng nếu đặt trên phách nhẹ thì vẫn hợp (âm lạ tai rất thú vị).

Tại sao hợp âm bảy giảm có thể thay thế cho các hợp âm bảy khác ?

Chúng ta cùng xem xét ví dụ so sánh dưới đây:

giọng Do trưởng





Hợp âm SI bảy giảm chỉ khác hợp âm SOL bảy át một note LA giáng, cách note SOL chỉ nửa cung. Ba note còn lại giống hệt nhau. Vậy thì SI bảy giảm chuyển sang DO trưởng là rất hợp trừ phi trong giai điệu bè chính trước khi về chủ âm lại xuất hiện những note SOL. Trong trường hợp SI bảy giảm không có note SOL do đó SI bảy giảm không thể thay thế SOL bảy át được.

Từ thực tế này ta có thể suy ra cách sử dụng hợp âm bảy giảm trên các tông khác:

chuyển tạm		tông chính	bộ khóa có
(A7) $C^{\#0}$	→	Dm	1 dấu giáng
(B7) $D^{\#0}$	→	Em	1 dấu thăng
(C7) E^{0}	→	Fm	4 dấu giáng
(D7) $F^{\#0}$	→	Gm	2 dấu giáng
(E7) $G^{\#0}$	→	A	3 dấu thăng
(A7) $C^{\#0}$	→	D	2 dấu thăng
(B7) $D^{\#0}$	→	E	4 dấu thăng

v.v...

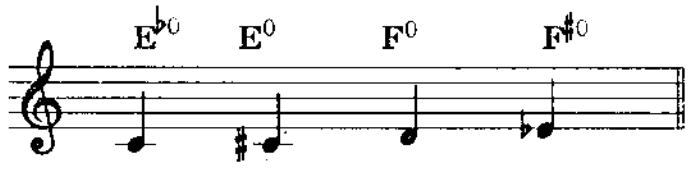
Nhờ có những note giống nhau nhưng nguồn gốc hợp âm lại khác nhau (ở những tông xa), hợp âm bảy giảm dễ dàng chuyển bè đệm đến một tông xa nghe êm dịu, không gắt nghịch mặc dù nó là một hợp âm nghịch.

Ta dùng hàng loạt hợp âm bảy giảm để độn cho đầy ô nhịp nếu bè chính có những note thích hợp.
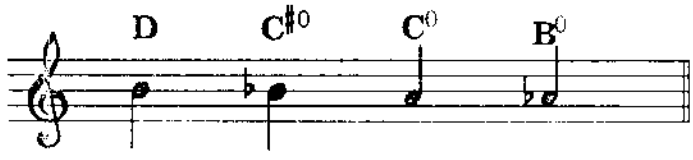
Ví dụ một loạt hợp âm bảy giảm chuyển động đi lên nương theo giai điệu chính và một loạt hợp âm bảy giảm chuyển động đi xuống:

http://thuvienhoctap.blogspot.com

1. Chuyển động đi lên:



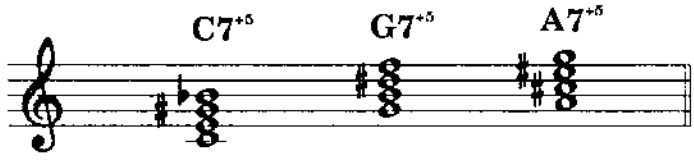
2. Chuyển động đi xuống:



6. HỢP ÂM BẢY THỨ – NĂM TĂNG

Vẫn là hợp âm bảy thứ nhưng note ở quãng 5 được nâng lên nửa cung.

Ví dụ :



Hợp âm bảy thứ – năm tăng có 4 note nên có bốn thế bấm chính cho một hợp âm nhưng thế đảo 3 (đảo note quãng 7 cao nhất thành bè trầm) âm có được nghe hấp dẫn hơn âm của các thế bấm khác:

Ví dụ hợp âm DO bảy và các thế bấm:

Thế trực :	C	E	G♯	B♭
Đảo 1 :	E	G♯	B	C
Đảo 2 :	G♯	B♭	C	E
Đảo 3 :	B♭	C	E	G♯

← Thường dùng nhất

Hợp âm bảy thứ – năm tăng có thể dùng đứng ở phách mạnh hoặc chuyển âm như hợp âm ba – năm tăng.

Cũng có thể dùng để chuyển âm thoáng qua ở phách nhẹ.
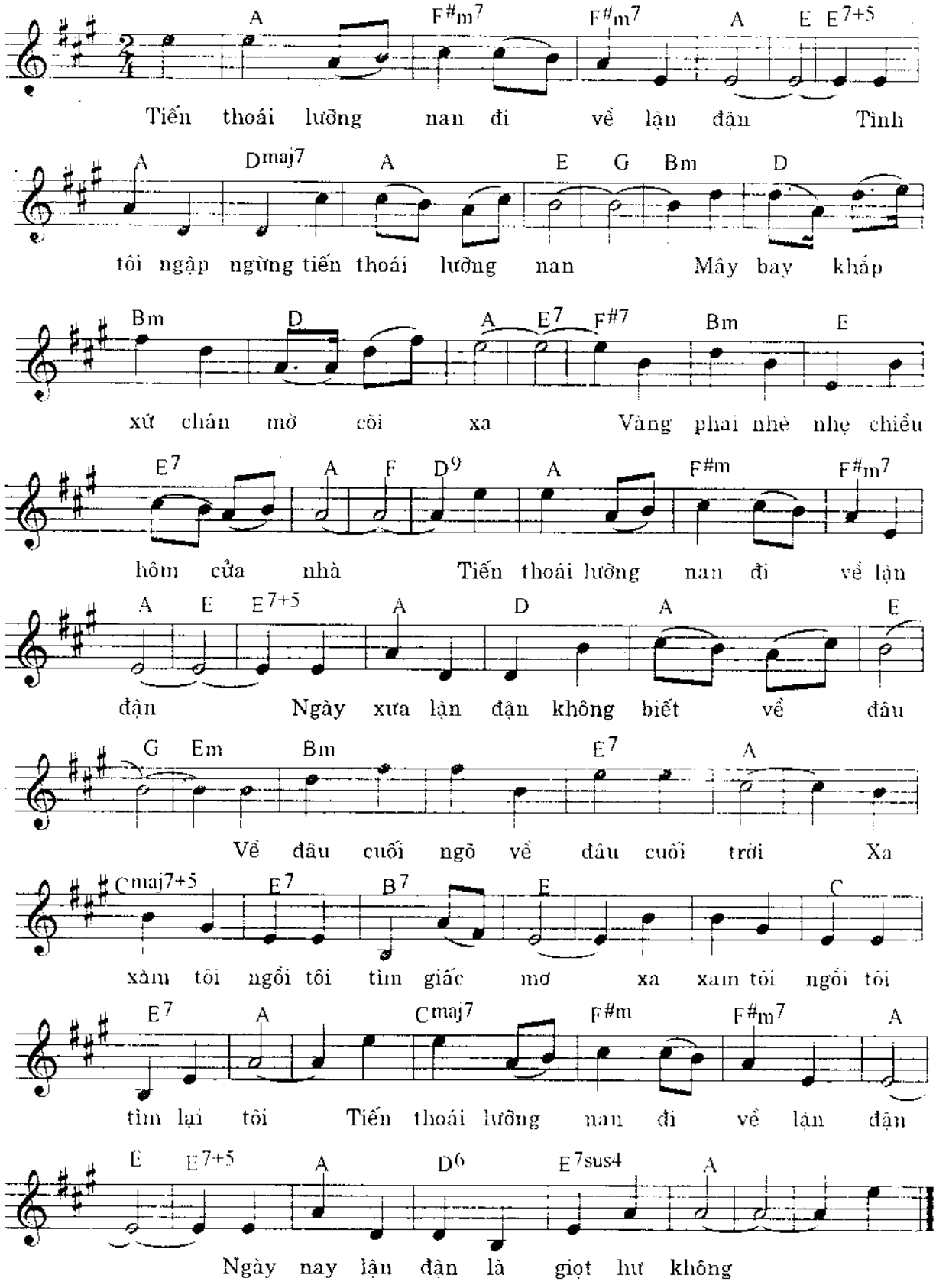
Sau đây là một số ví dụ về bè đệm, sử dụng những hợp âm đã học trên các tác phẩm âm nhạc cụ thể.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Tiến Thoái Lưỡng Nan

Ad lid - Dìu dặt
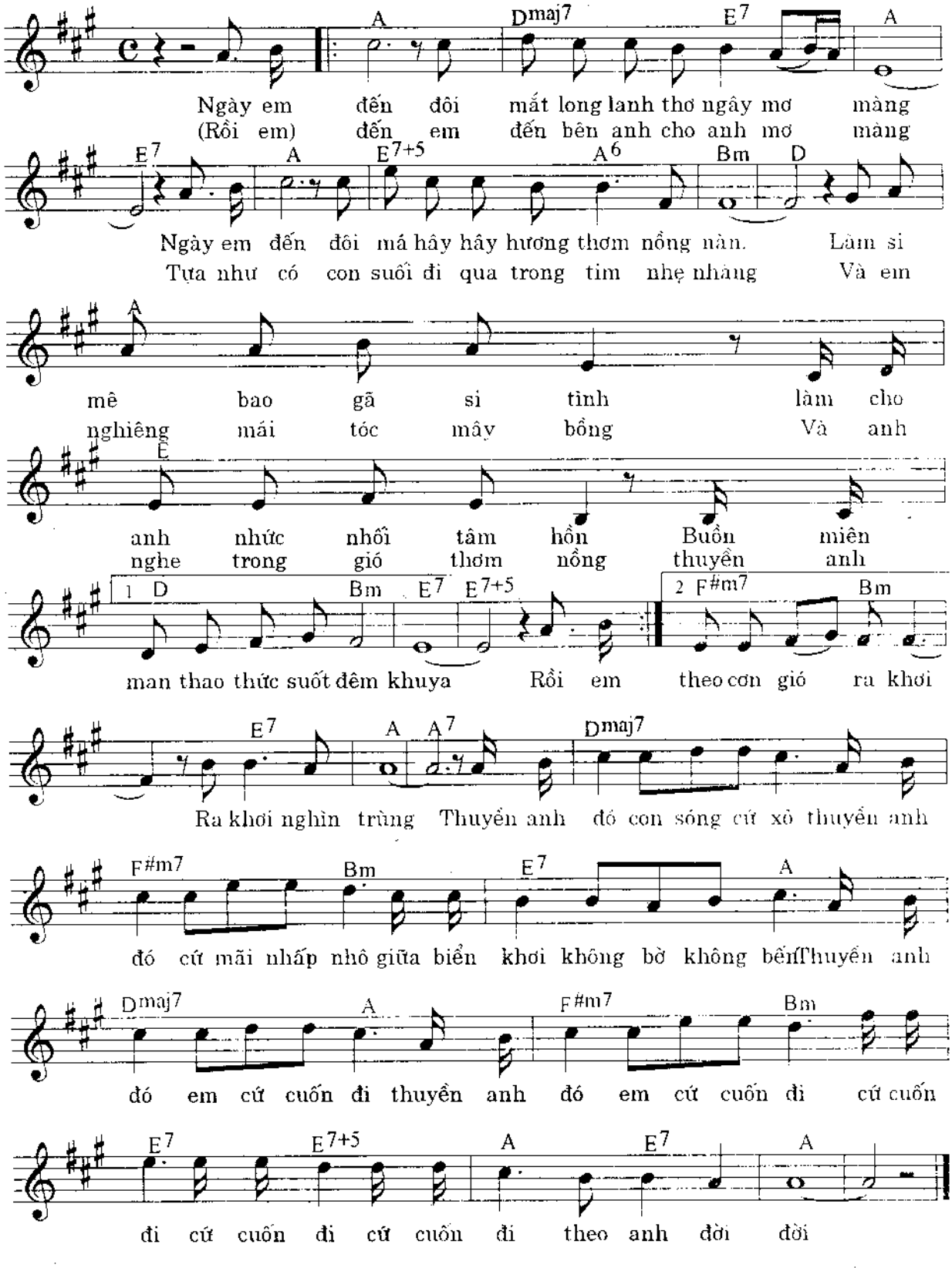
Trịnh Công Sơn



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Ngày Em Đến

SLOW SURF — Từ Huy
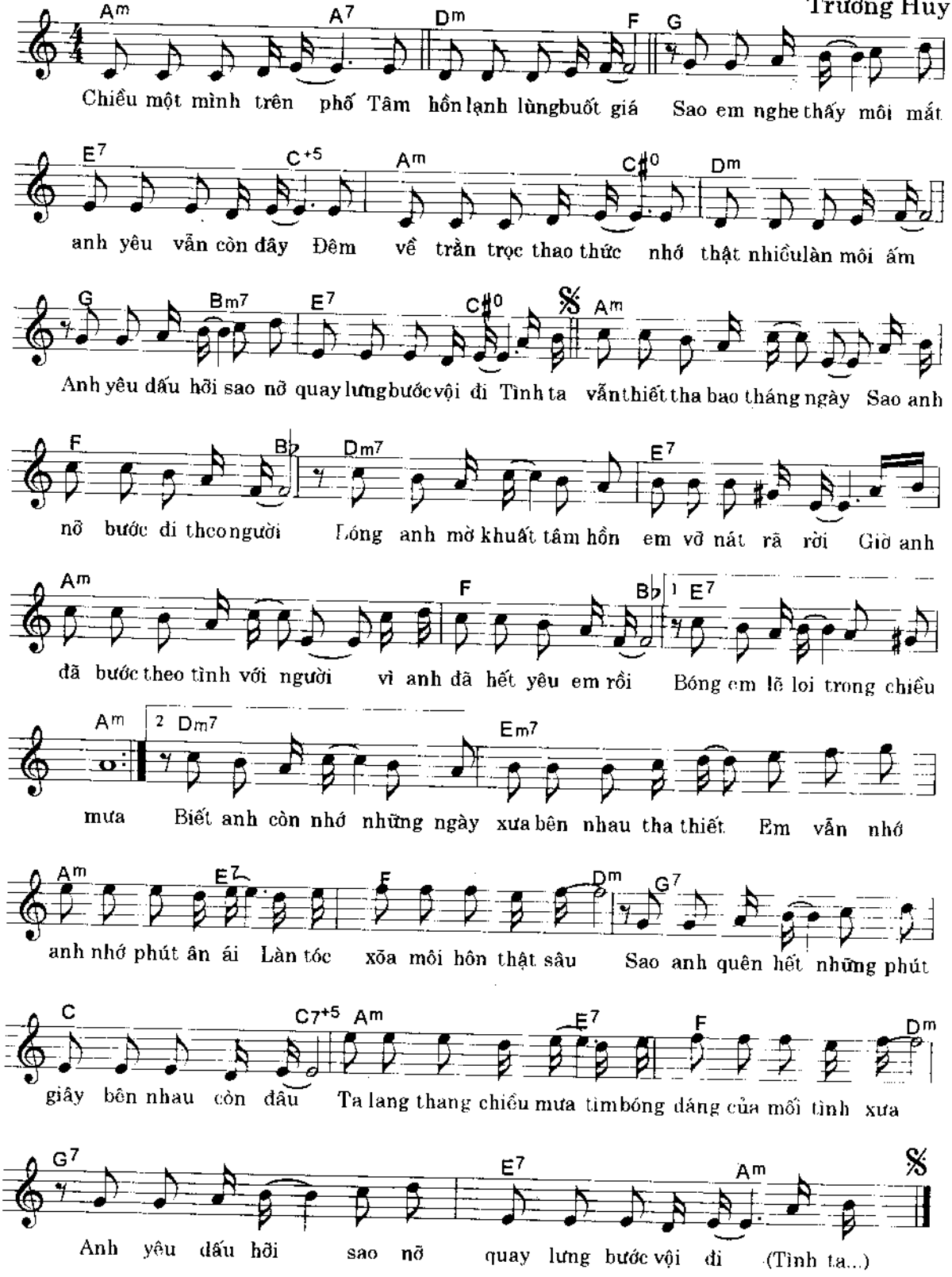


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Tình Xa Khuất

Slow Surf

Trường Huy

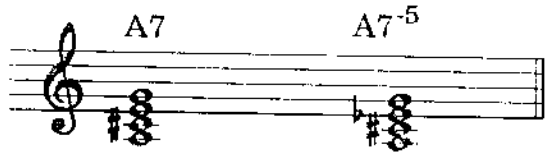


http://thuvienhoctap.blogspot.com

P. HỢP ÂM BẢY THỨ – NĂM GIẢM

Là hợp âm bảy thứ có bốn note. Note thứ ba ở quãng năm bị hạ xuống nửa cung.

Ví dụ:



Hợp âm bảy thứ có ký hiệu là $A7^{-5}$ hoặc $A7^{\flat5}$ cá biệt cũng có vài người ký hiệu là A7-.

Cũng giống như hợp âm bảy thứ – năm tăng, hợp âm bảy thứ năm giảm cũng có một thế trực và ba thế đảo.

Thế đảo thứ ba được công nhận là thế bấm có âm hay nhất trong bốn thế, kể cả thế trực (xem kỹ lại đoạn giảng về hợp âm bảy thứ – năm tăng)

Trên đàn Organ – Guitar khi đặt hợp âm ta nên chọn dùng hợp âm bảy thứ – năm giảm ở thế đảo thứ ba.

Đối với Guitar, nếu không dùng được thế bấm đảo ba thì có thể dùng hai thế đảo còn lại.

Chỉ dùng thế trực khi âm điệu của bài hát chuyển động theo trật tự quãng ba chuyển động đi lên tương hợp với sự sắp xếp các note trong hợp âm.

Người ta thường dùng hợp âm bảy thứ trong lúc chuyển âm thoáng qua hoặc độn giữa khi giai điệu ngân dài.

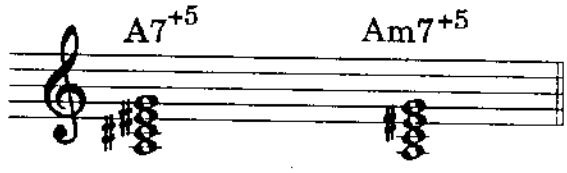
Dùng note năm giảm làm bè trầm, đứng ở nhịp nhẹ vận hành theo gam chromatique (cách nha nửa cung).

Chúng ta sẽ tìm hiểu kỹ ở các bài hát có phần hợp âm soạn sẵn, cách thức áp dụng hợp âm bảy thứ – năm giảm.

Q. HỢP ÂM THỨ – BẢY THỨ – NĂM TĂNG

Hợp âm thứ, bảy thứ, năm tăng có ký hiệu là $Cm7^{+5}$. Gồm có bốn note, bốn thế sắp xếp như những hợp âm trước đã học.

Ví dụ :



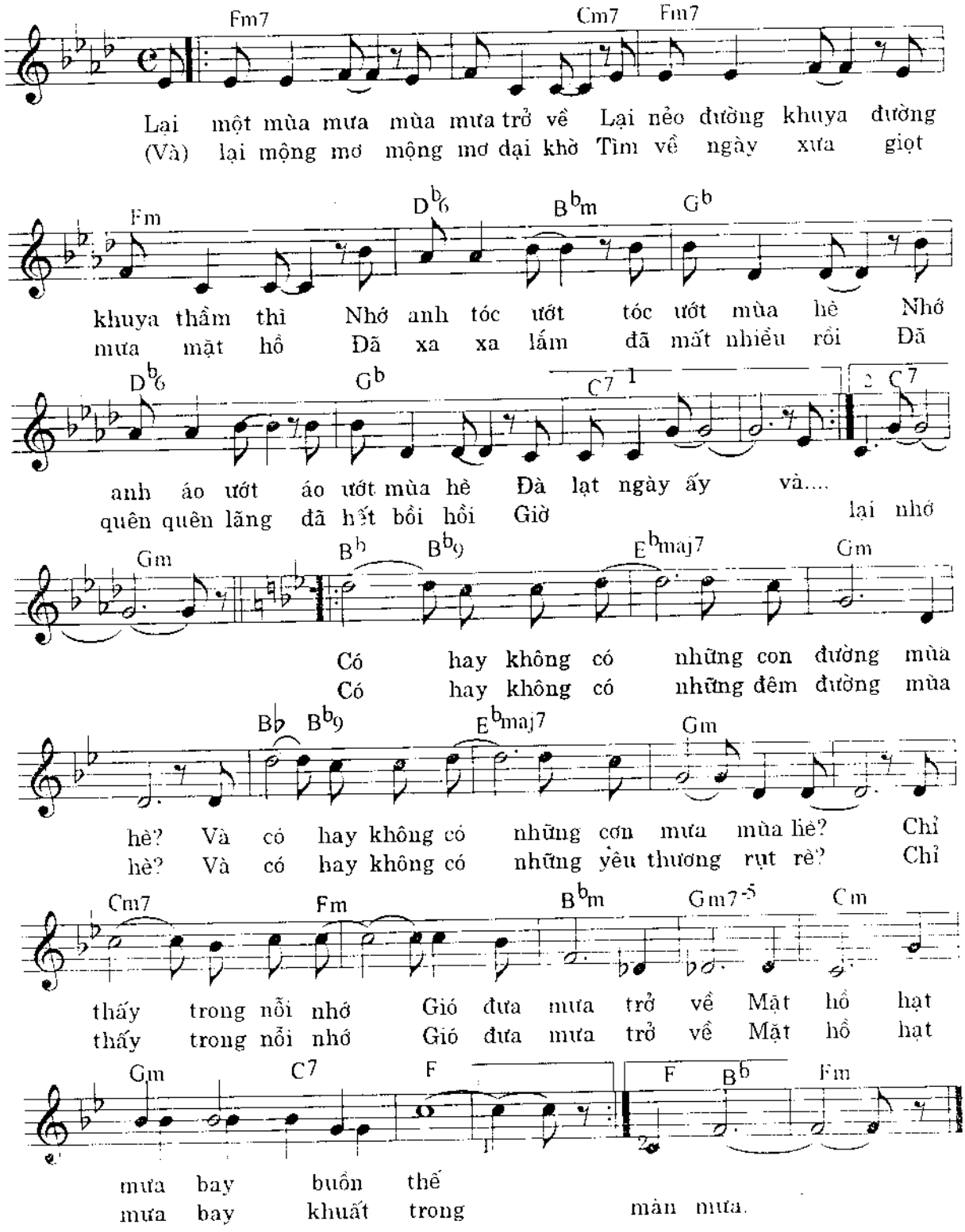
Cách sử dụng cũng giống như những hợp âm bảy, năm tăng, năm giảm khác. Xem một số ví dụ về việc soạn đặt bè đệm hợp âm trên các bài hát phổ thông đang thịnh hành :

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Đêm Mưa Trở Về
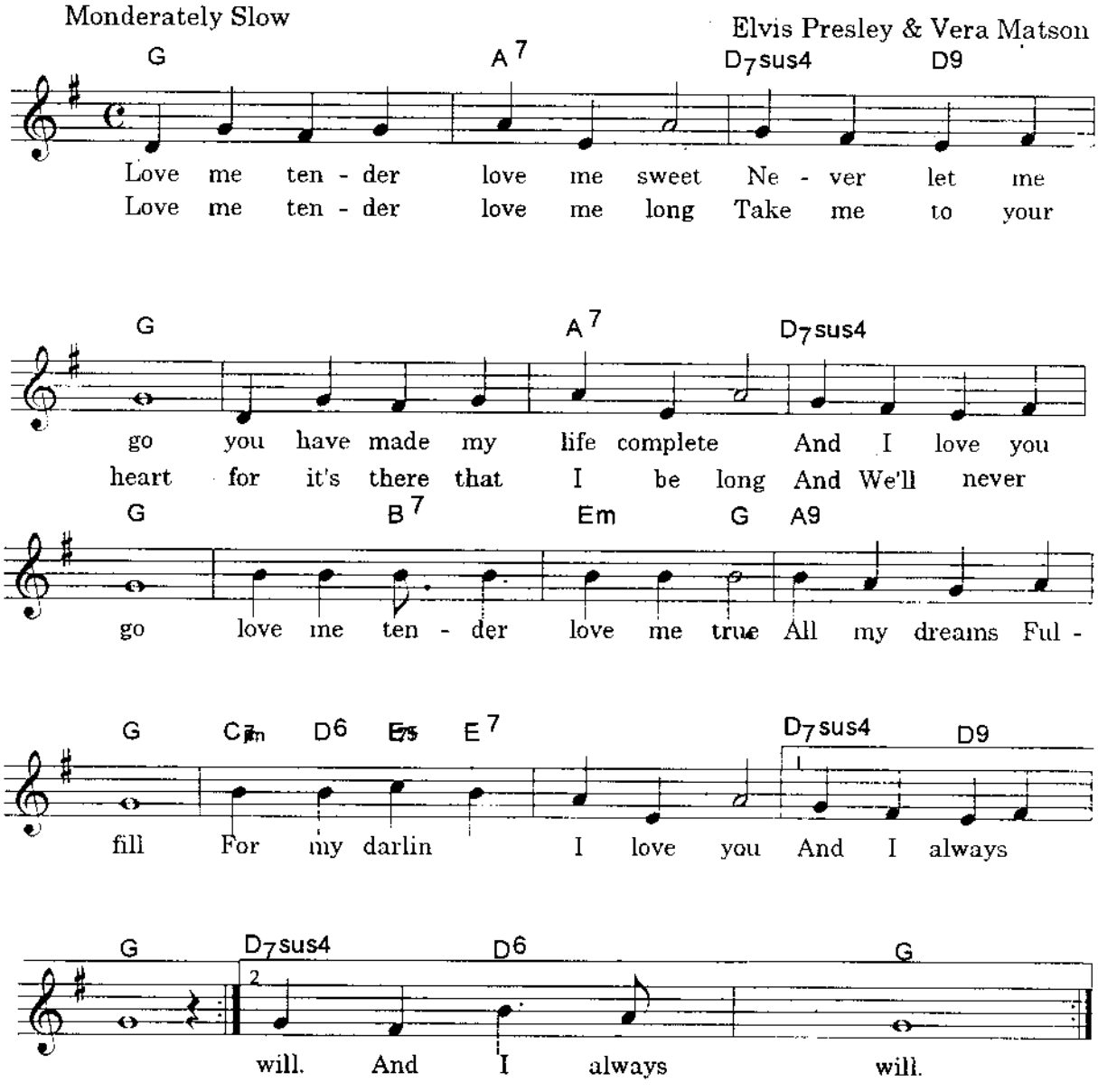
Pop bossa

Dương Thụ



http://thuvienhoctap.blogspot.com

LOVE ME TENDER



http://thuvienhoctap.blogspot.com

R. HỢP ÂM BẢY THỨ – SUS 4

Khi giai điệu có những note thích hợp với bậc IV của hợp âm ta có thể sử dụng hợp âm bảy thứ sus4 được ký hiệu là $C7^{sus4}$.
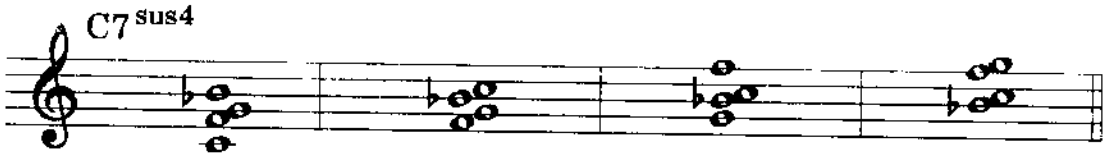
Trong trường hợp giai điệu không có note quãng bốn ta vẫn dùng hợp âm bảy sus4 để thực hiện ý đồ hòa âm của mình, sau khi đã kiểm chứng và cân nhắc cả tác phẩm âm nhạc.

Hợp âm bảy thứ – sus4 :

Và các thế đảo:



Thế trực	$C7^{sus4}$	:	C	F	G	B♭	= Quãng 7 thứ (5 cung)
Đảo 1		:	F	G	B♭	C	= Quãng 5 đúng (3,5 cung)
Đảo 2		:	G	B♭	C	F	= Quãng 7 thứ (5 cung)
Đảo 3		:	B♭	C	F	G	= Quãng 6 trưởng (4,5 cung)

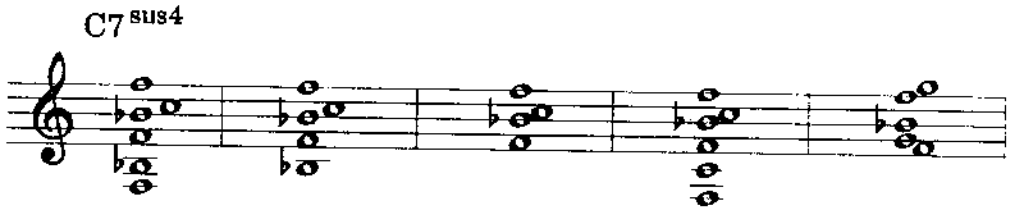


trực Đảo 1 Đảo 2 Đảo 3

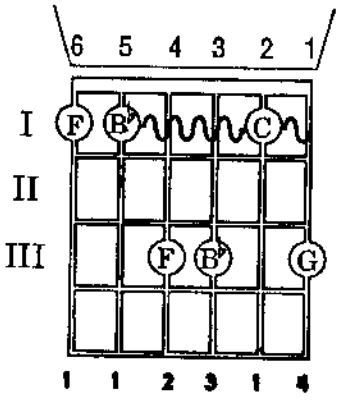
Đàn Guitar không thể thực hiện các thế bấm của hợp âm bảy thứ sus4 xếp hẹp vì các dây sắp xếp theo trật tự quãng bốn – quãng ba.

Để thực hiện được cần phải ghép thêm các note cách một quãng tám vào hoặc hạ xuống hay nâng lên vài quãng tám.

Ví dụ :



(đảo 1) (đảo 3) (đảo 1) (bớt Sol) (bớt Do)

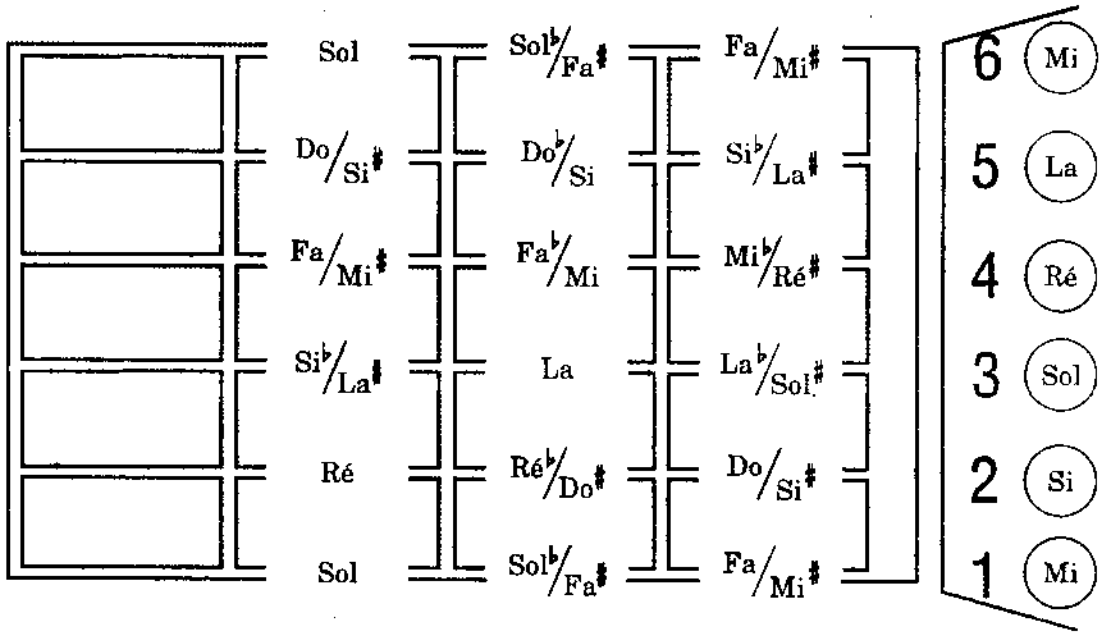


Nếu ta chỉ đàn năm note thì sẽ thành thế đảo 3. Khi không cần đàn nhiều dây ta chỉ đàn bốn dây vẫn đủ. Vẫn được bớt note như các bài trước đã học, nhưng không được bớt note quãng bốn, vì nó là định tính của hợp âm. Note quãng bảy bớt đi thì hợp âm không còn là hợp âm bảy thứ nữa.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Các thế bấm xếp hẹp đảo và trực, thêm hay bớt note đàn Organ đều thực hiện dễ dàng vì có đến mười ngón tay và các note đều biểu hiện không loại trừ lẫn nhau như trên đàn Guitar.

Xem các note Diatonique trên ba phím đầu tiên của đàn Guitar :
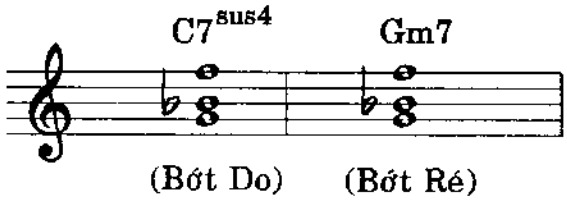


Ta nhận thấy rằng: khi ta bấm note Do thì không thể có được note Si và Ré. Đàn note La thì không có được Sol thăng và Si giáng.

Đây là nét đặc thù của các loại đàn mắc dây (kéo và gẩy).

Trở lại với hợp âm bảy thứ sus4, sau khi bớt note bậc I (chủ âm) nó có thành phần như hợp âm thứ, bảy thứ bớt note bậc V (át âm).

Ví dụ:



Hợp âm 7sus4 dùng để độn lót chuyển đến tông xa rất thích hợp, nhất là những hợp âm trên nửa cung.

Ví dụ :

$C7^{sus4} \longrightarrow Bm$ $\quad$ $D7^{sus4} \longrightarrow C\sharp m$

$G7^{sus4} \longrightarrow F\sharp m$ $\quad$ $E\flat 7^{sus4} \longrightarrow Dm$

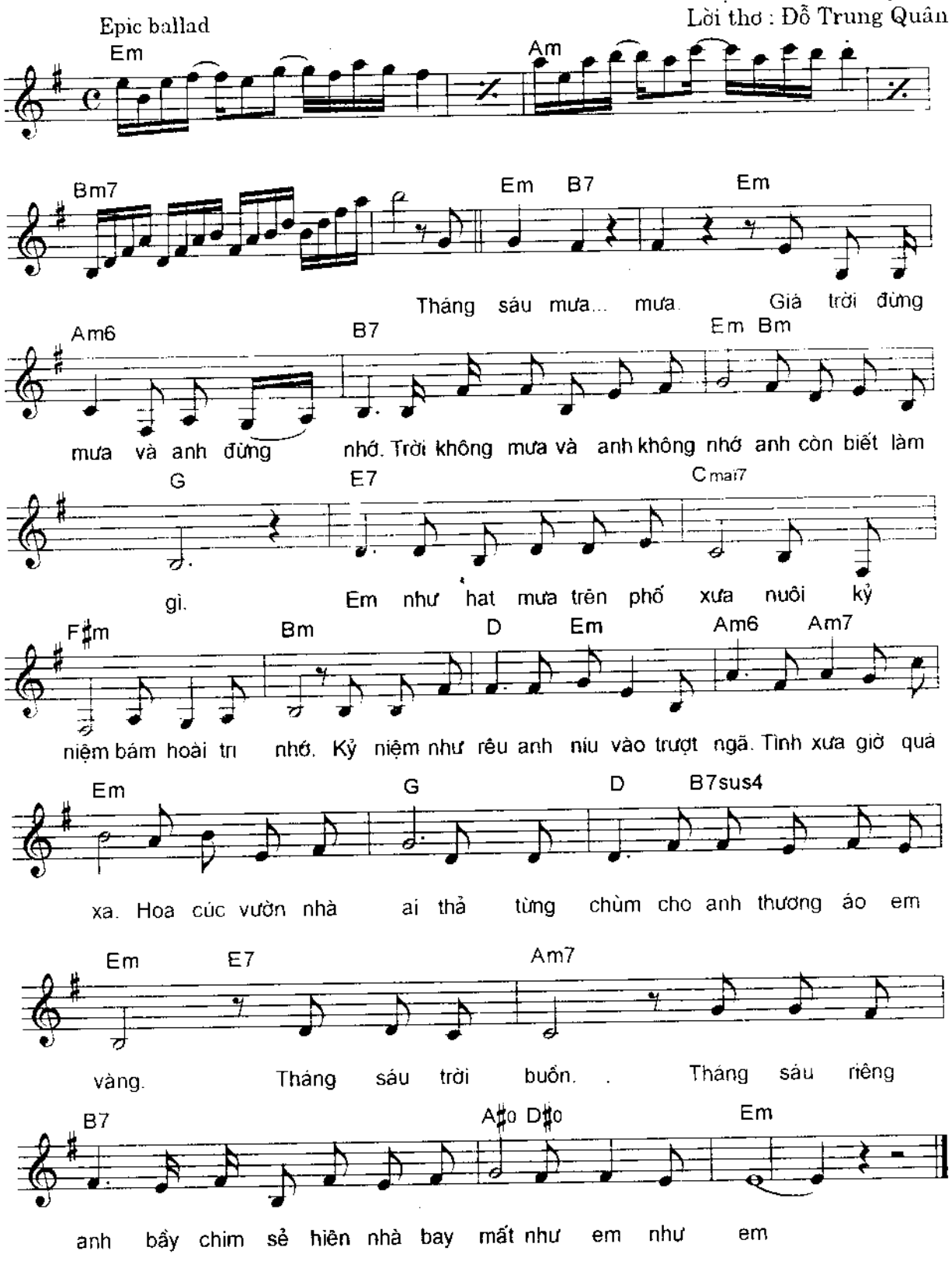
Hai hợp âm cách nhau nửa cung (quãng 2 thứ), khi giai điệu chuyển động xuống, ta dùng nghe vẫn êm tai.

Sau đây là một số ví dụ về cách sử dụng hợp âm bảy thứ sus4.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Khúc Mưa

Nhạc và lời : Phú Quang
Lời thơ : Đỗ Trung Quân



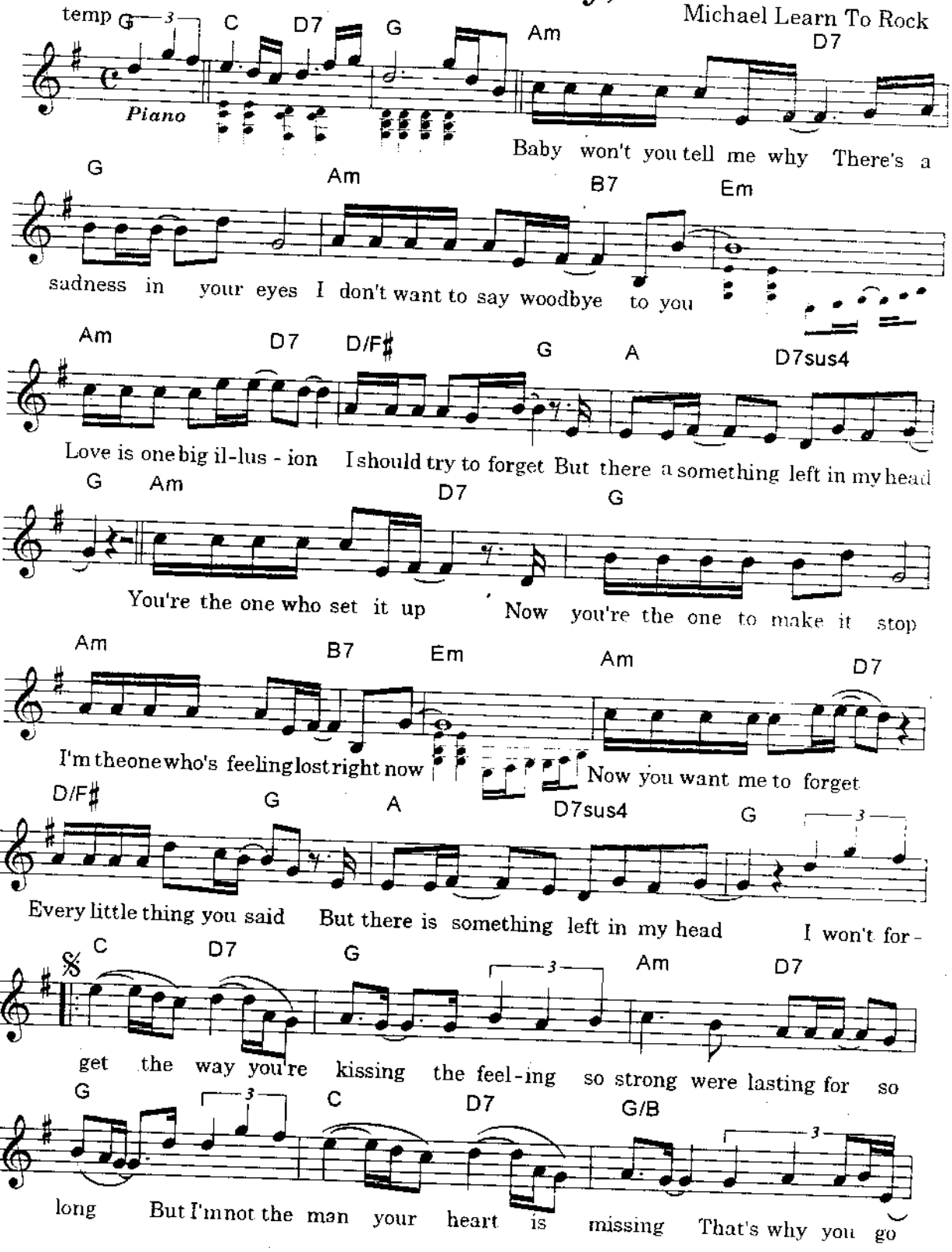
http://thuvienhoctap.blogspot.com

That's why
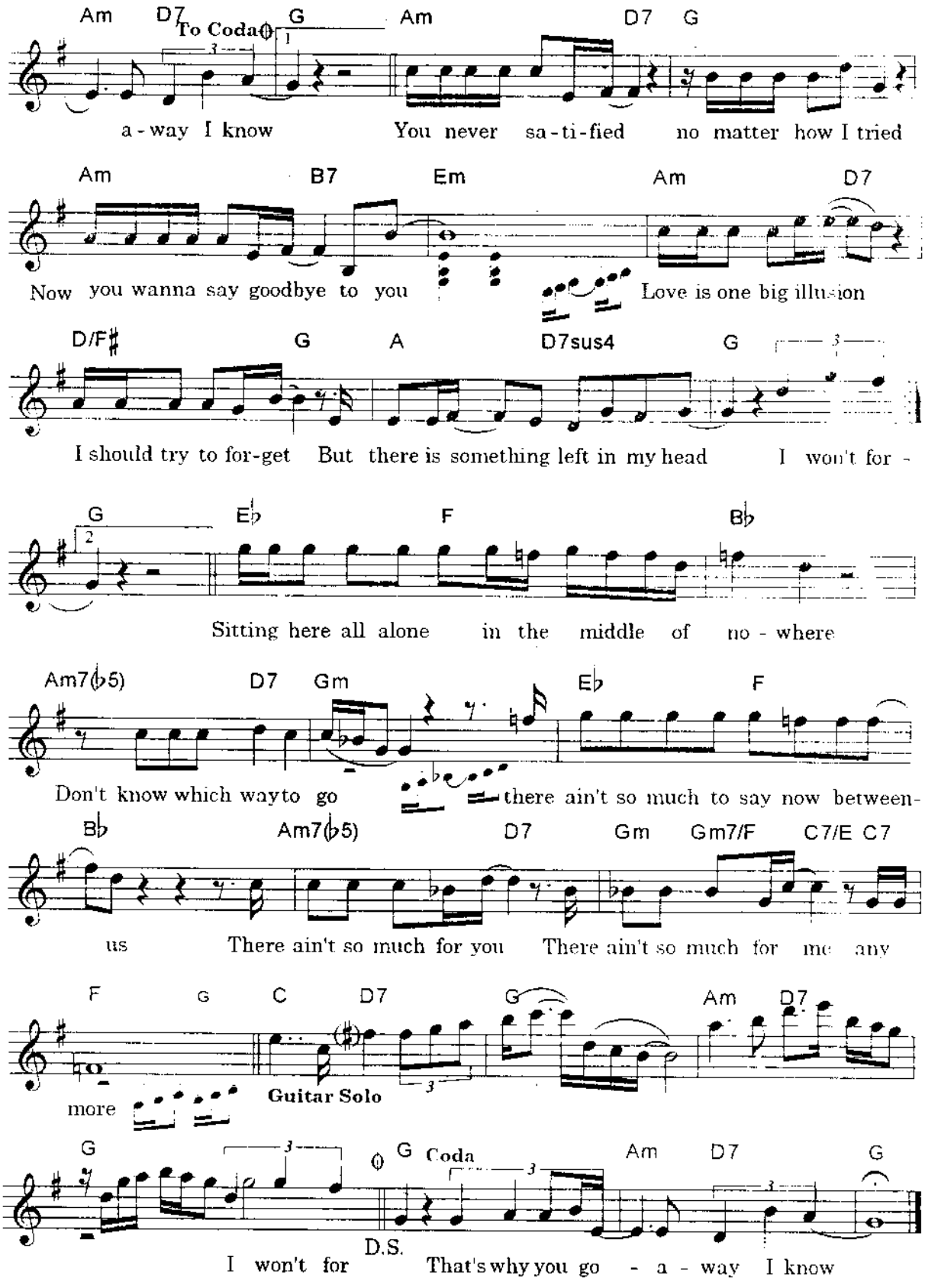
(You Go Away)

Slow temp

Michael Learn To Rock
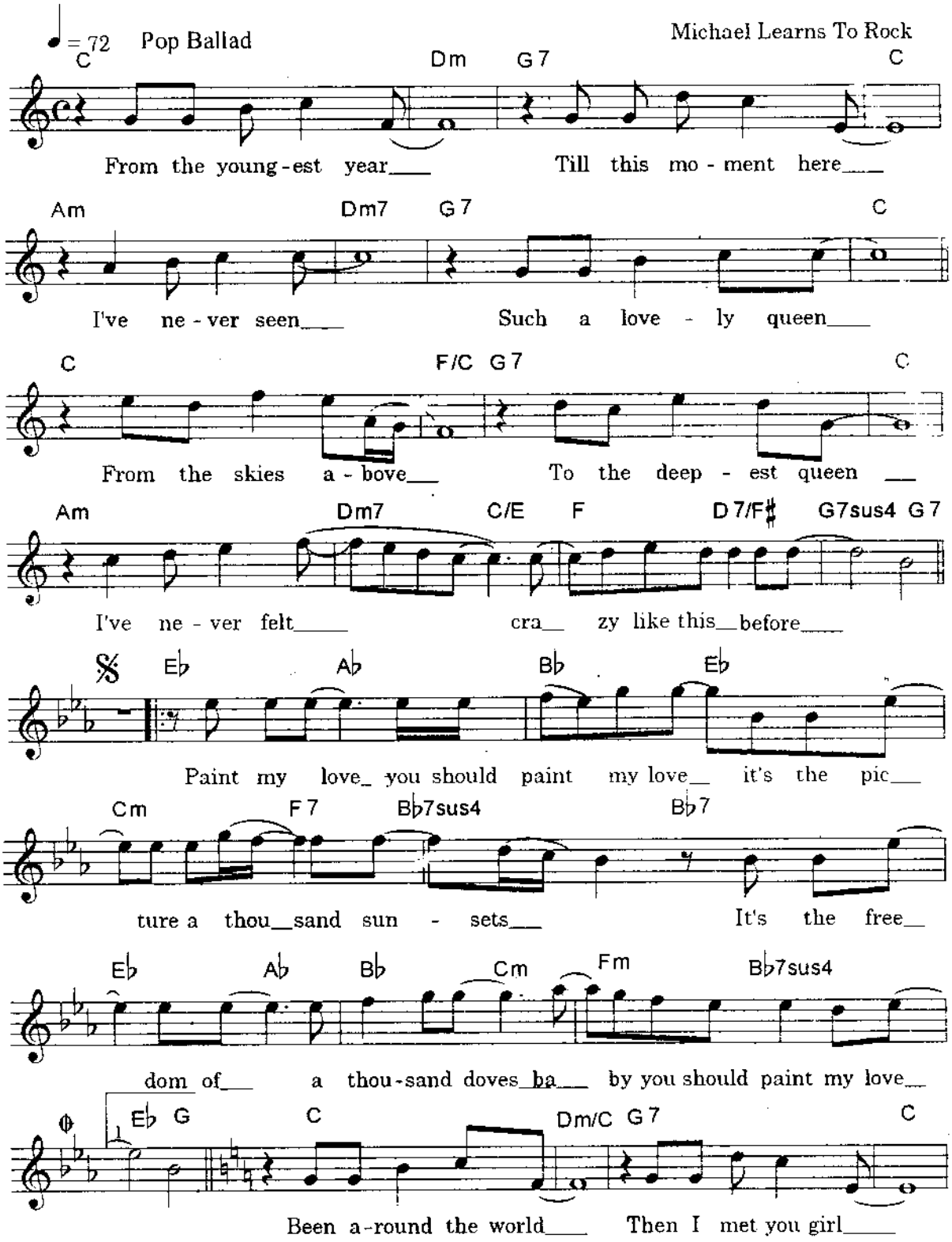


http://thuvienhoctap.blogspot.com
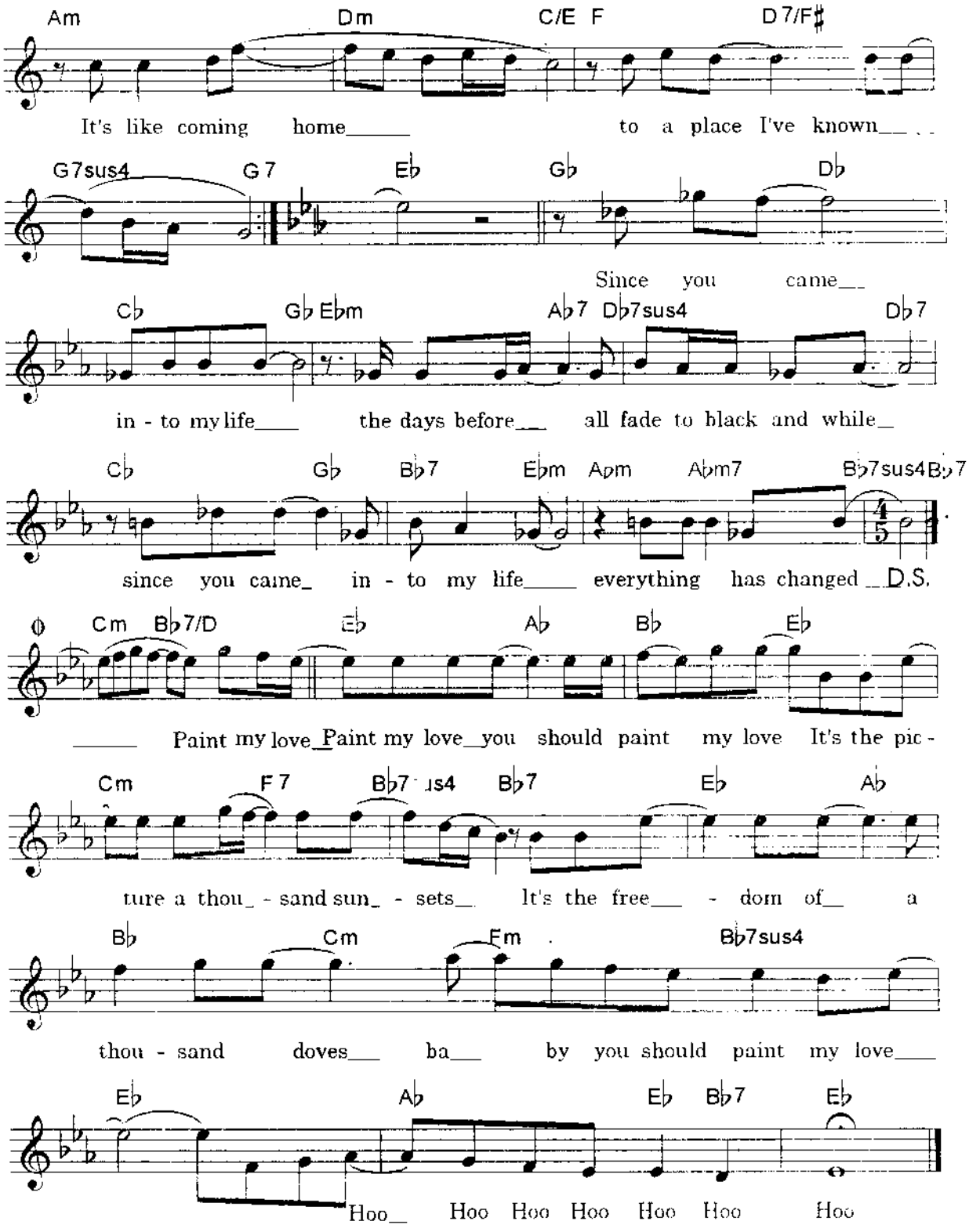


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Paint my love



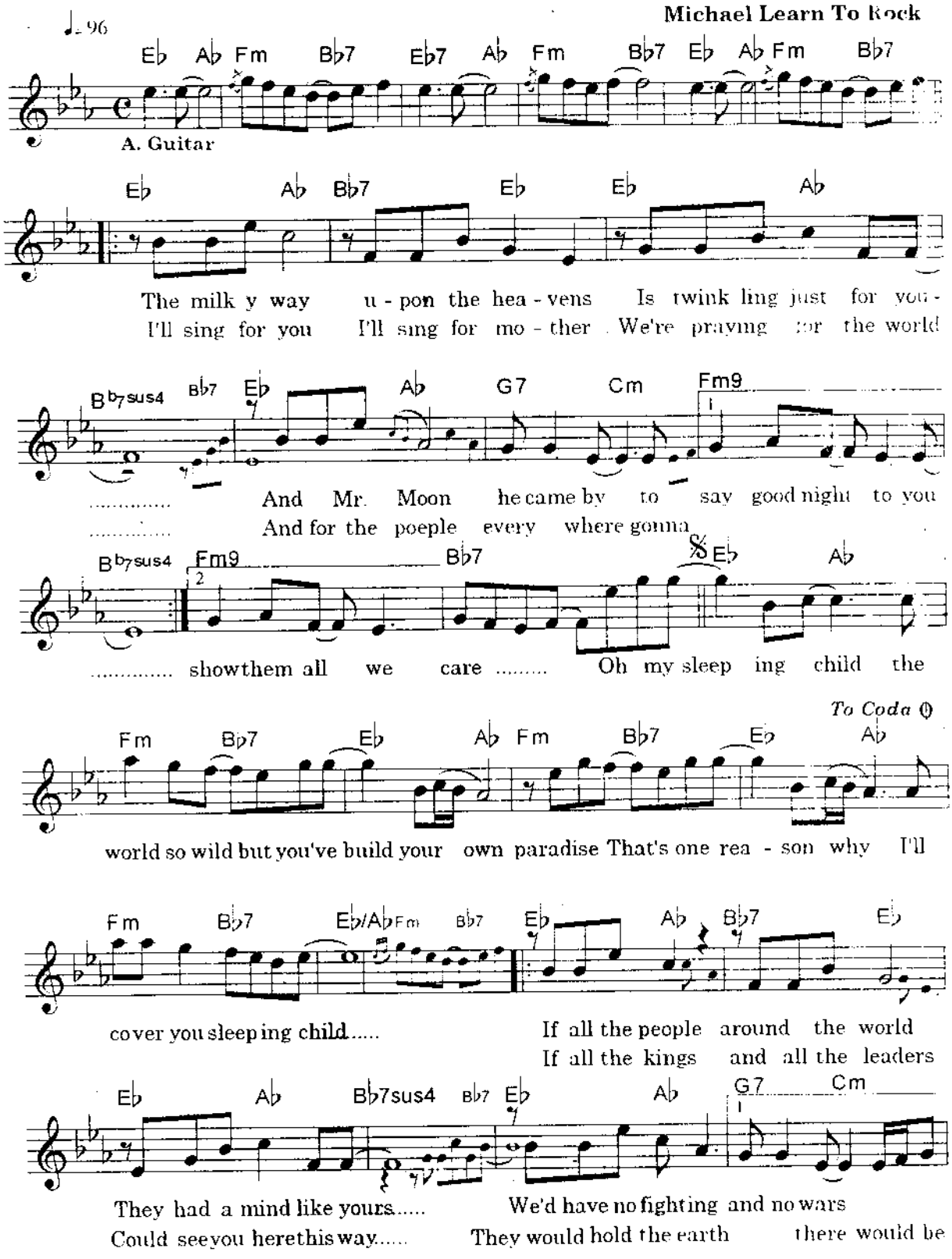
http://thuvienhoctap.blogspot.com
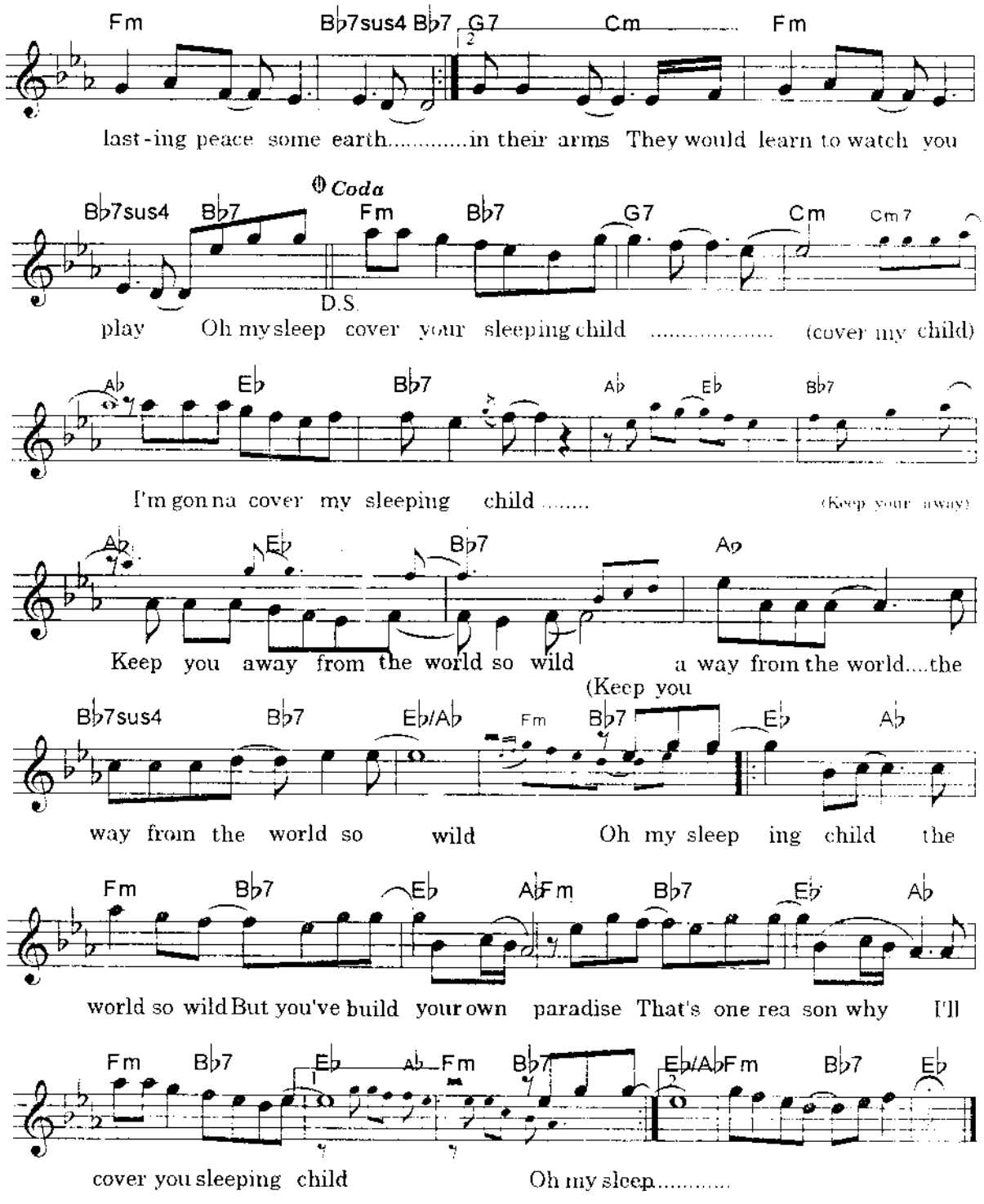


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Sleeping Child

Michael Learn To Rock



http://thuvienhoctap.blogspot.com

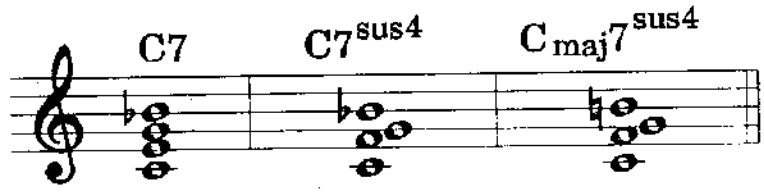


http://thuvienhoctap.blogspot.com

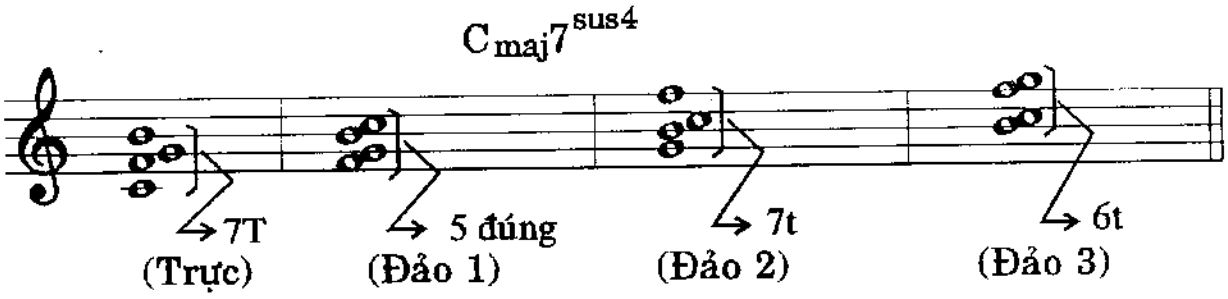
S. HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG – SUS 4

Cũng có cấu tạo tựa như hợp âm bảy thứ – sus 4 nhưng quãng bảy được nâng lên nửa cung.

Ví dụ:



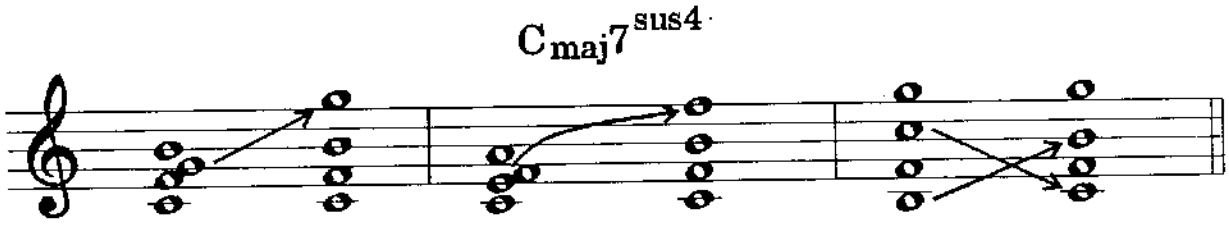
Và nó cũng có các thế đảo và trực.



Muốn thực hiện hợp âm bảy trưởng – sus 4 trên đàn Guitar cũng cần phải ghép thêm note hoặc nâng hạ các note cơ bản lên xuống một quãng 8.

Trên đàn Organ ta nên nâng note Sol hoặc note Fa lên một quãng 8 biến hai note cách nhau một quãng hai trưởng thành cách nhau một quãng bảy thứ (biện pháp đảo quãng) âm có được sẽ dễ nghe hơn.

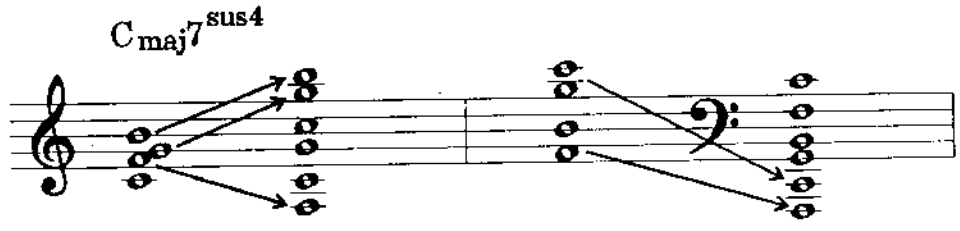
Ví dụ :



Tóm lại các note đều có thể nâng hạ mở rộng âm vực của hợp âm cho âm thoáng, không bị líu rít vì quá gần kề nhau. Biện pháp này áp dụng cho tất cả các kiểu hợp âm khác đều được.

Thậm chí ta được phép mở rộng âm vực của hợp âm lên đến hai, ba quãng tám mà tính chất hợp âm không bị sai lệch.

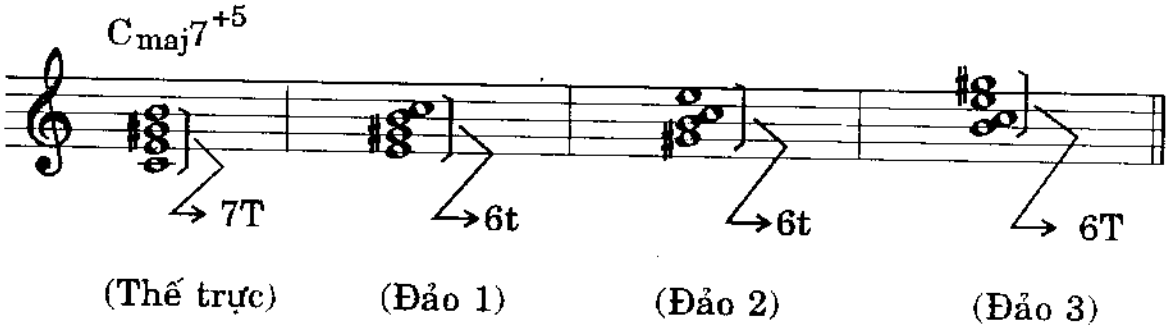
Ví dụ :



http://thuvienhoctap.blogspot.com

T. HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG – NĂM TĂNG

Cấu tạo của hợp âm bảy trưởng – năm tăng và các thế đảo :

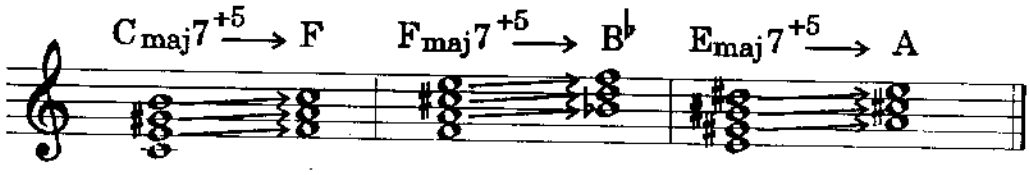


(Thế trực) (Đảo 1) (Đảo 2) (Đảo 3)

CÁCH SỬ DỤNG :

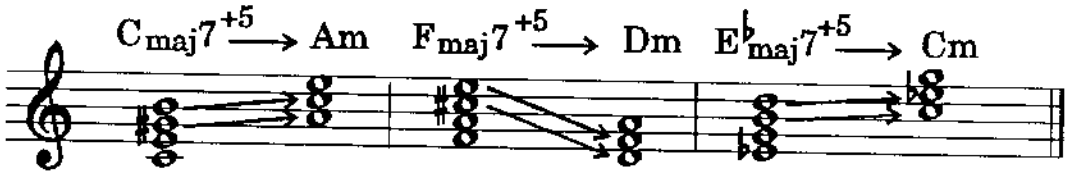
Thay vì sử dụng một hợp âm bảy thứ, ta dùng hợp âm bảy trưởng – năm tăng để chuyển sang hợp âm bậc IV. Quãng năm tăng lên sức hút về bậc III của hợp âm bậc IV càng mãnh liệt hơn.

Ví dụ :



Qua vị trí trên ta thấy rằng : hợp âm Do bảy trưởng – năm tăng khi chuyển sang Fa trưởng rất phù hợp do Mi bị hút về Fa, Sol thăng bị hút về La và Si bị hút về Đô.

Và nó cũng có thể chuyển sang một hợp âm thứ trong cùng một tông cách một quãng sáu trưởng. Ví dụ :



Ở hợp âm Do bảy trưởng – năm tăng, note Sol thăng bị hút về La trong hợp âm La thứ và note Si về Do; Mi về Mi. Các hợp âm khác hướng bị hút về cũng dựa theo công thức trên.

Ta dùng hợp âm bảy trưởng – năm tăng để đệm lót, diễn cảm cũng rất tốt. Ví dụ :

Dm → D7 → Dmaj7+5 → Gm → Gmaj7+5 → Cmaj7+5 → F → A7 → Amaj7 → Dm
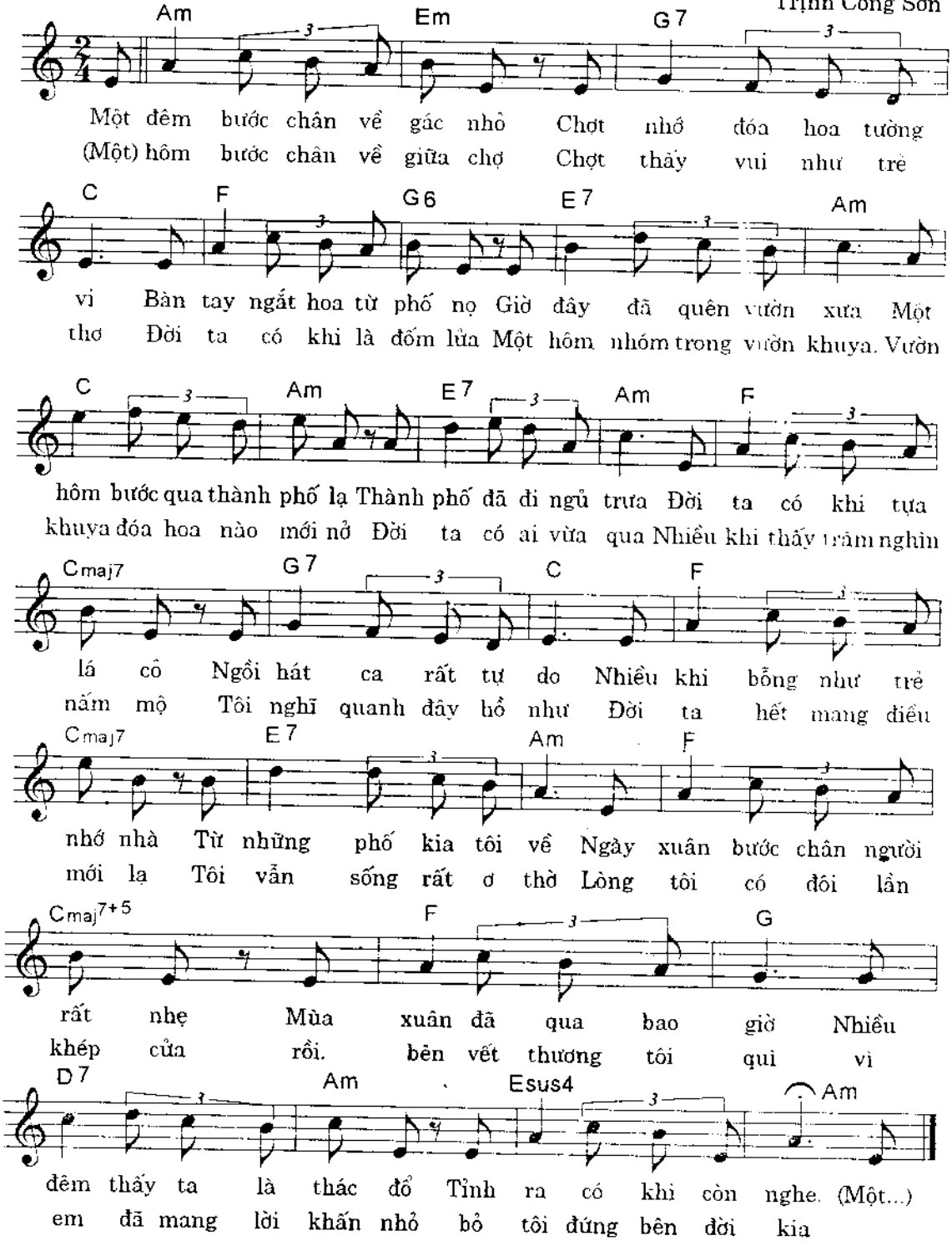
Hãy xem xét cách sử dụng hợp âm bảy trưởng – năm tăng trên những bài hát rất gần gũi với chúng ta :

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Đêm Thấy Ta Là Thác Đổ

16 beat ballad

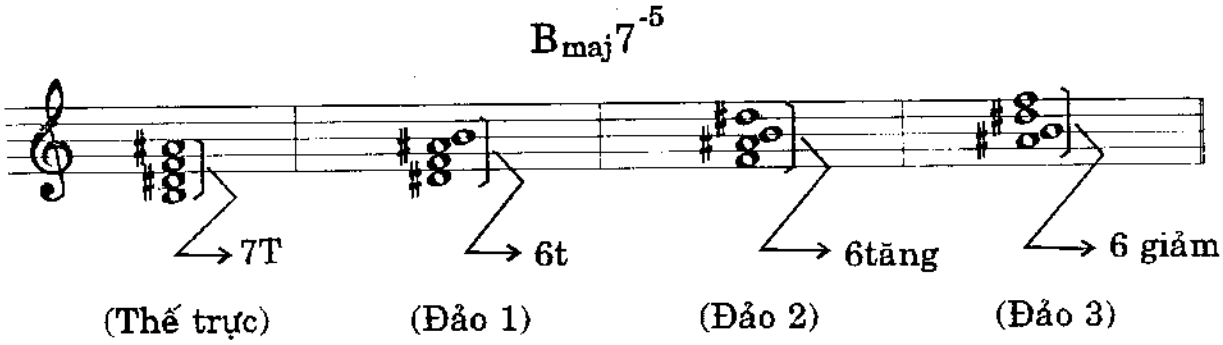
Trịnh Công Sơn



http://thuvienhoctap.blogspot.com

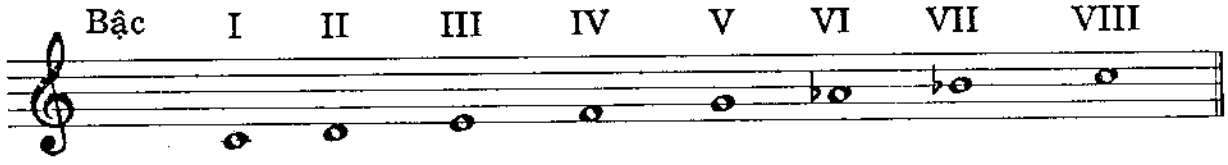
U. HỢP ÂM BẢY TRƯỞNG – NĂM GIẢM

Cấu tạo của hợp âm bảy trưởng – năm giảm và các thế đảo :



CÁCH SỬ DỤNG :

Trong giọng trưởng giai điệu, hai note bậc VI và bậc VII đều bị hạ xuống nửa cung. Ví dụ các note trong giọng (ton) Đô trưởng :

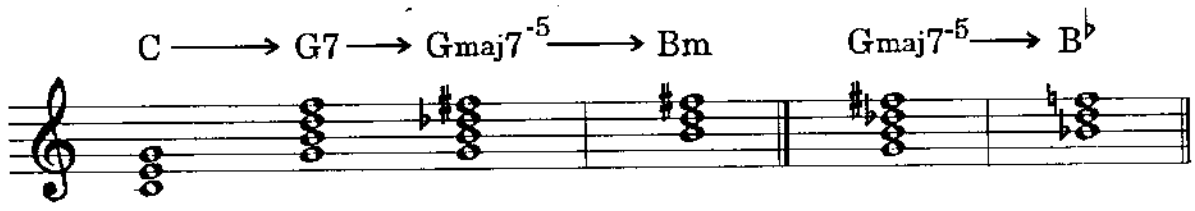


Các note ở bậc II và IV đều có thể nâng lên, hạ xuống một nửa cung. Từ đó xuất hiện các note Ré giáng – Ré thăng; Fa thăng (tức Sol giáng) – Fa giáng (Mi).

Trong giai điệu bài hát đôi khi xuất hiện những note có dấu hóa bất thường để tạo sự chuyển giọng (ton).

Từ đó ta sử dụng hợp âm bảy trưởng – năm giảm trên bậc V của giọng trưởng để chuyển qua một giọng (ton) xa khác.

Ví dụ :



Từ giọng Đô trưởng ở bộ khóa không có dấu hóa chuyển sang giọng Si thứ ở bộ khóa có hai dấu thăng nhờ dùng hai hợp âm G7 và $G_{maj}7^{-5}$ để đệm lót. Và hợp âm $G_{maj}7^{-5}$ cũng có thể chuyển sang hợp âm Si giáng trưởng (B♭) ở bộ khóa có hai dấu giáng.

Tuy nhiên hợp âm bảy trưởng – năm giảm là hợp âm rất nghịch vì trong cấu tạo của nó có nhiều quãng nghịch nên rất khó nghe nếu như không nói là rất dở. Do đó, người ta rất hiếm khi dùng hợp âm bảy trưởng – năm giảm trong các bè đệm ca khúc thanh nhạc.
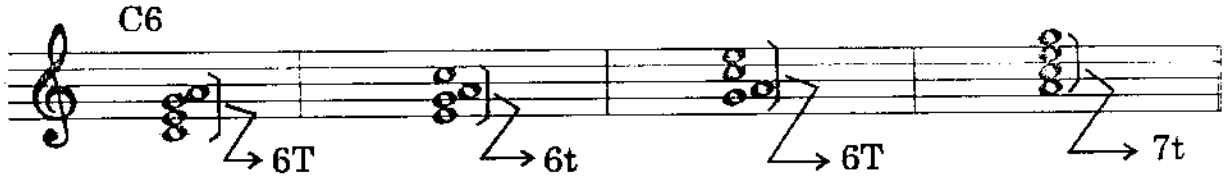
http://thuvienhoctap.blogspot.com

BÀI MƯỜI BỐN

HỢP ÂM SÁU TRƯỞNG VÀ CÁC THẾ ĐẢO

A. HỢP ÂM TRƯỞNG – SÁU TRƯỞNG

Cấu tạo của hợp âm ba trưởng – quãng sáu trưởng và các thế đảo :



(Thế trực) (Đảo 1) (Đảo 2) (Đảo 3)

Qua các thế đảo ta nhận thấy rằng ở các thế đảo thứ ba, Đô sáu đã trở thành La thứ bảy (ở thế trực)
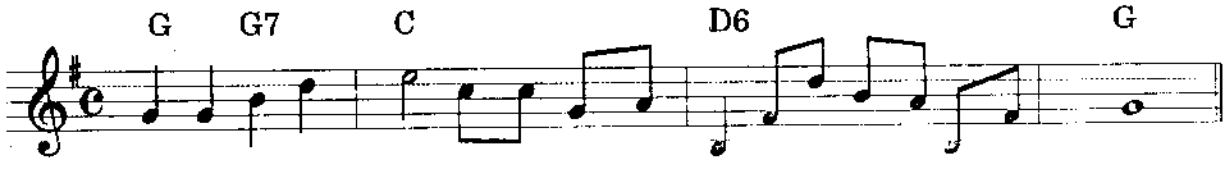
Khi La thứ bảy đảo thì các thành phần của nó giống hệt các note trong hợp âm Đô sáu. Nói rõ hơn, tuy khác tên gọi nhưng chỉ là một mà thôi.

Như vậy thì lúc nào gọi là Đô sáu lúc nào gọi là La thứ bảy ?

Căn cứ vào giọng chính của bài hát mà ta định danh, và sẽ sắp xếp theo ý đồ thực hiện chuyển động quãng của các trình tự vận hành hợp âm đã được kiểm chứng (xem ví dụ ở các trang sau).

CÁCH SỬ DUNG :

1. Hợp âm sáu trưởng dùng thay thế bảy át trong trường hợp giai điệu của ô nhịp cần có hợp âm bảy để về hợp âm chủ xuất hiện những note hợp với hợp âm sáu hơn.

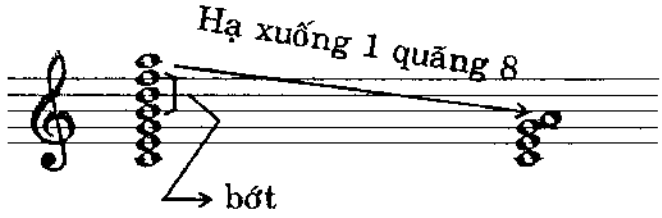


2. Hợp âm sáu trưởng khi đảo thế trùng với hợp âm bảy thứ nhưng không phải là một biến thế của hợp âm bảy. Nó là hợp âm độc lập tạo dựng trên bậc I của giọng trưởng cộng thêm một note ở bậc VI, âm sắc dịu dàng mang sắc thái nửa trưởng nửa thứ. Ta có thể dùng hợp âm sáu trưởng ngay ở hợp âm bậc I, lúc khởi đầu và kết thúc câu nhạc.

3. Hợp âm sáu trưởng còn là biến thể của hợp âm mười ba (13) bớt ba note ở các quãng 7, 9, 11 – hạ note ở quãng 13 xuống một quãng tám thành note quãng 6 trưởng.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

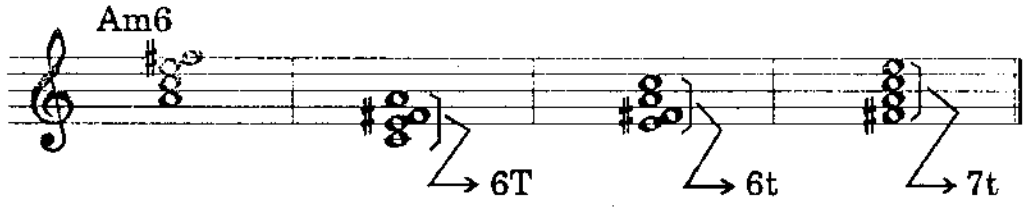
Ví dụ :



Ta sẽ tìm hiểu trở lại hợp âm sáu trưởng trong bài nghiên cứu về hợp âm sáu – chín và các biến thể.

B. HỢP ÂM THỨ – SÁU TRƯỞNG
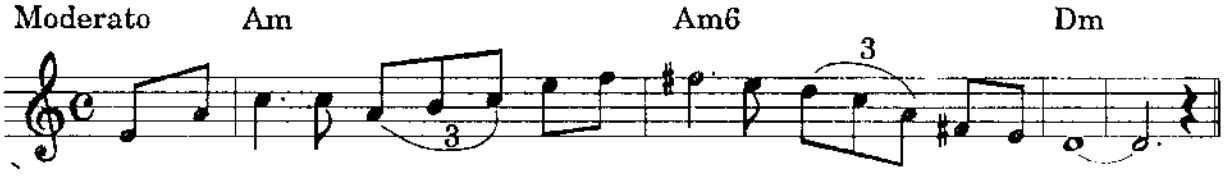
Cấu tạo của hợp âm ba thứ – quãng sáu trưởng và các thế đảo :



CÁCH SỬ DỤNG :

1. Hợp âm ba thứ có thêm note ở quãng sáu (13) dẫn đến một sự căng thẳng lớn, thường xuất hiện những chỗ mà trong giai điệu chính có những âm thanh phù hợp.

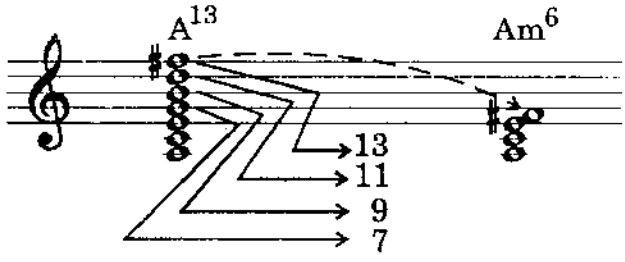
Ví dụ :



2. Hợp âm thứ – sáu trưởng không phải là biến thể của hợp âm bảy (do đảo bè trầm mà có). Nó có thể dùng làm hợp âm bậc I, đặt ở đầu và cuối câu nhạc, đoạn nhạc. Mầu âm trong sáng dễ nghe.

3. Cũng như hợp âm trưởng – sáu trưởng, hợp âm thứ – sáu trưởng chính là biến thể rút gọn của hợp âm 13.

Ví dụ :

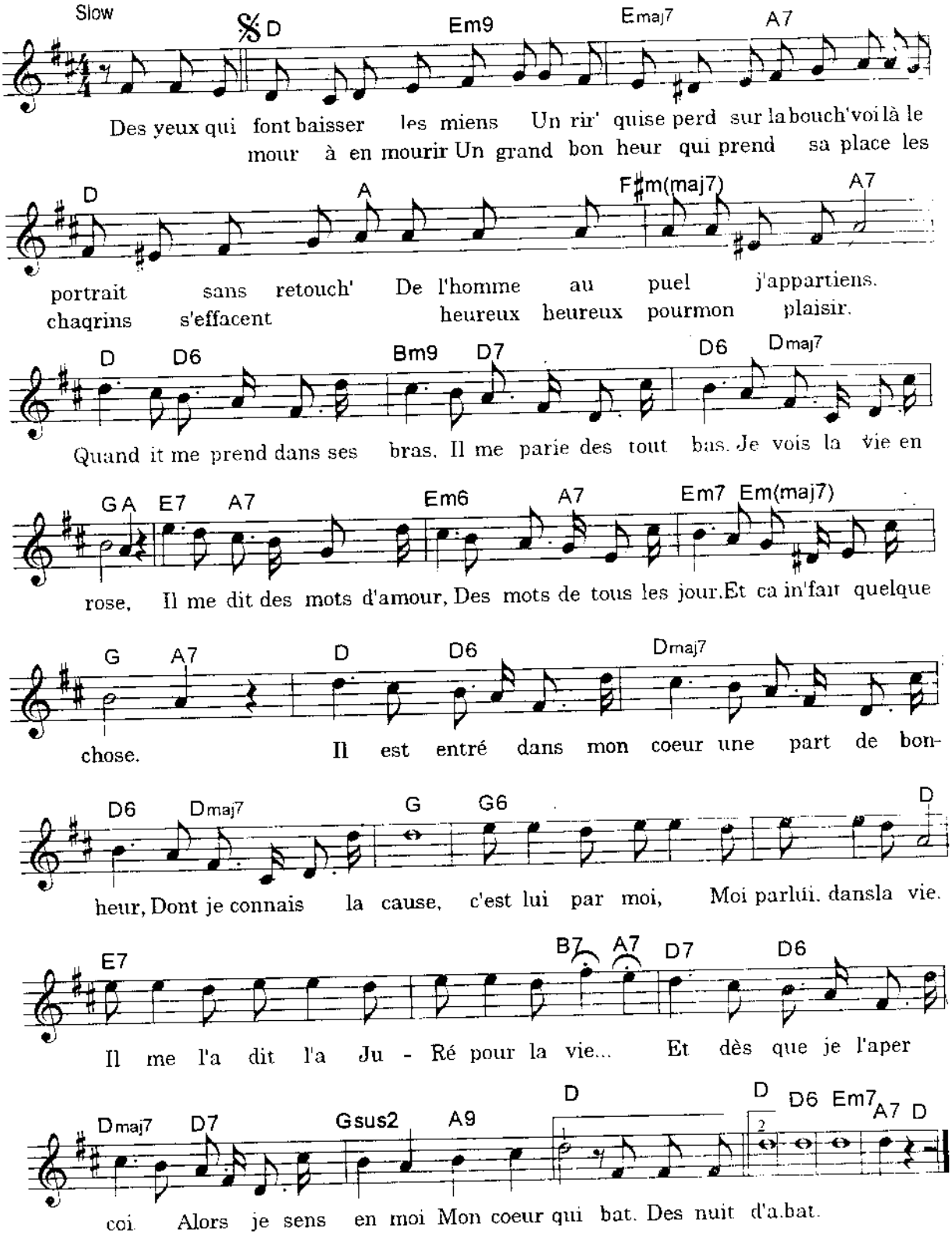


Một số ví dụ về cách sử dụng hợp âm sáu (trưởng – thứ) trên các tác phẩm âm nhạc trong và ngoài nước.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

LA VIE EN ROSE
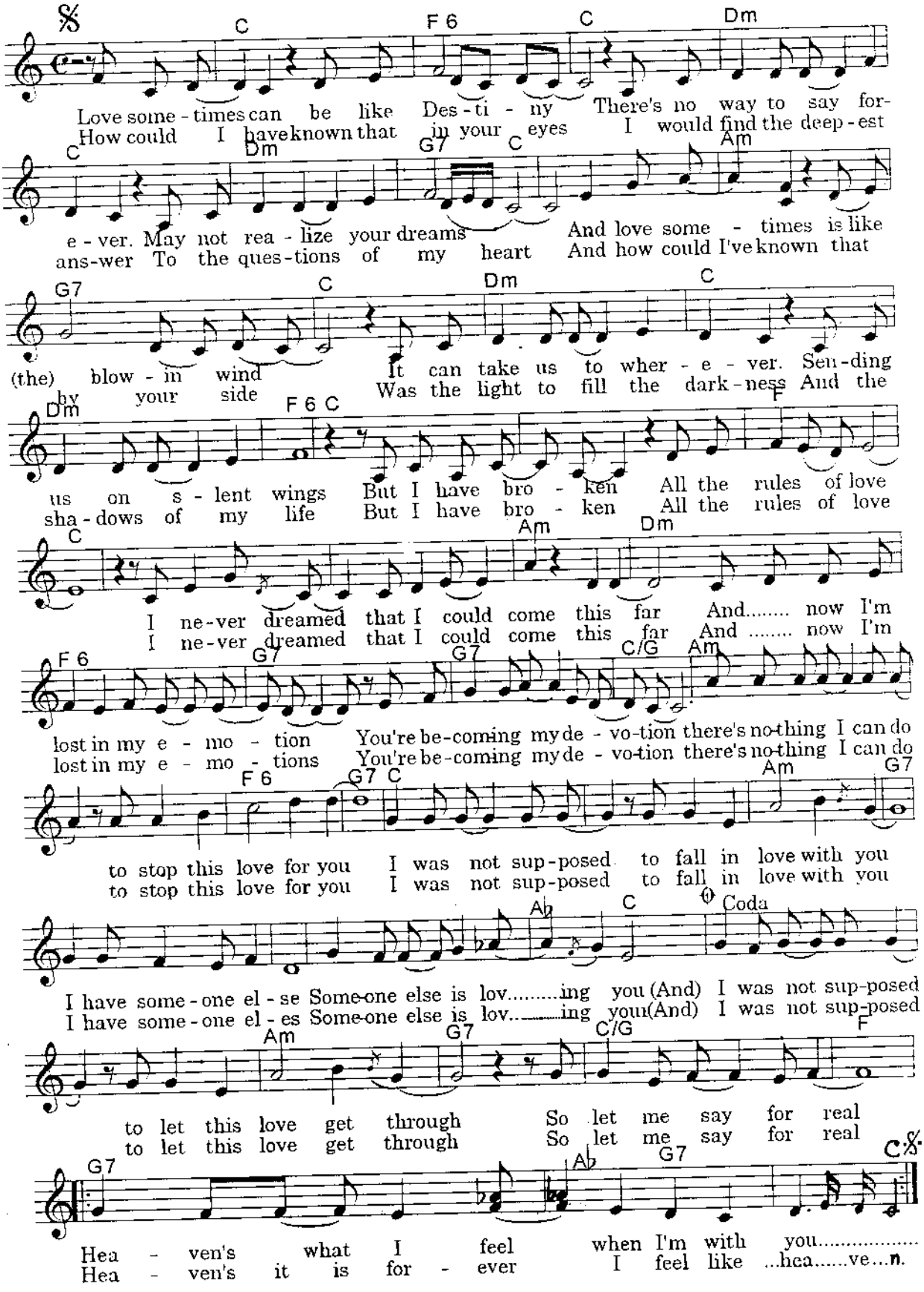
Nhạc : Louiguy
Lời : Edih Piaf



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Heaven's What I Feel

Gloria Estefan
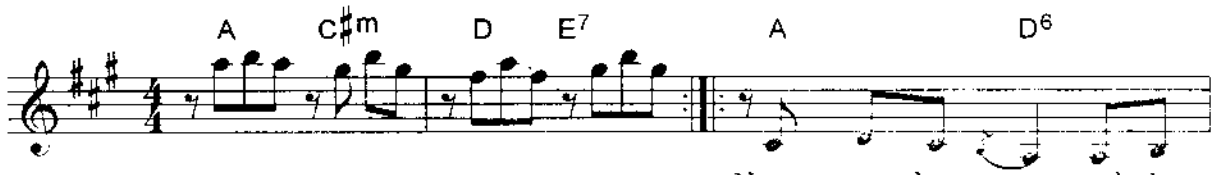


http://thuvienhoctap.blogspot.com
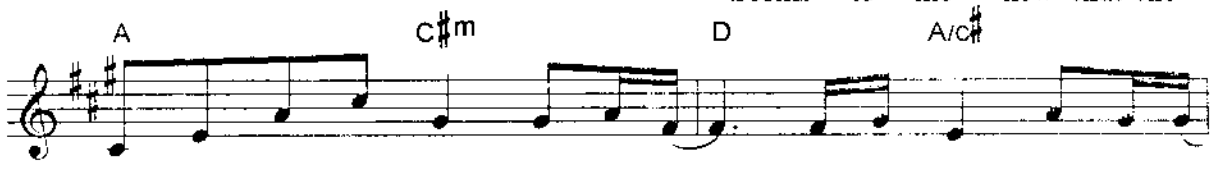
HAPPY NEW YEAR

SLOW ROCK
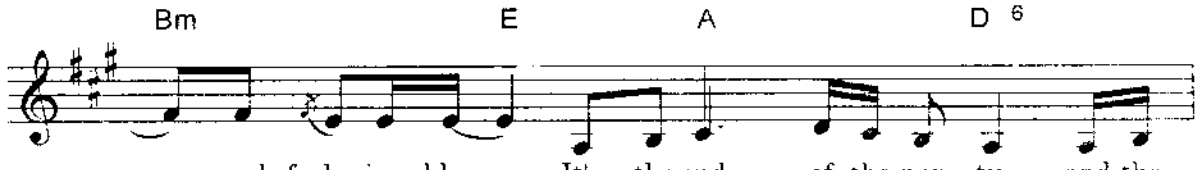
ABBA



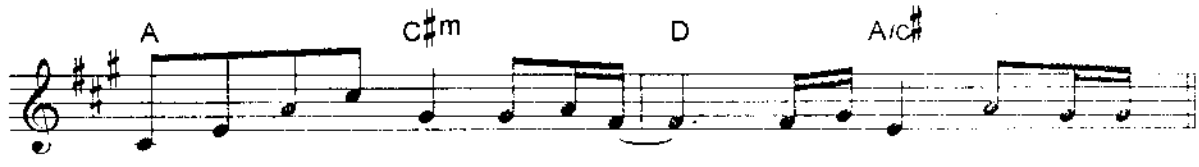
No more cham - pagne and the
Some - times I see how the
Seems to me now that the



fire work's off thru' Here we are me and you feel - ing lost
brave new world ar - rives. And I see how it thrives in the ash-
dreams we had be - fore are all dead, no-thing more than con-fet-

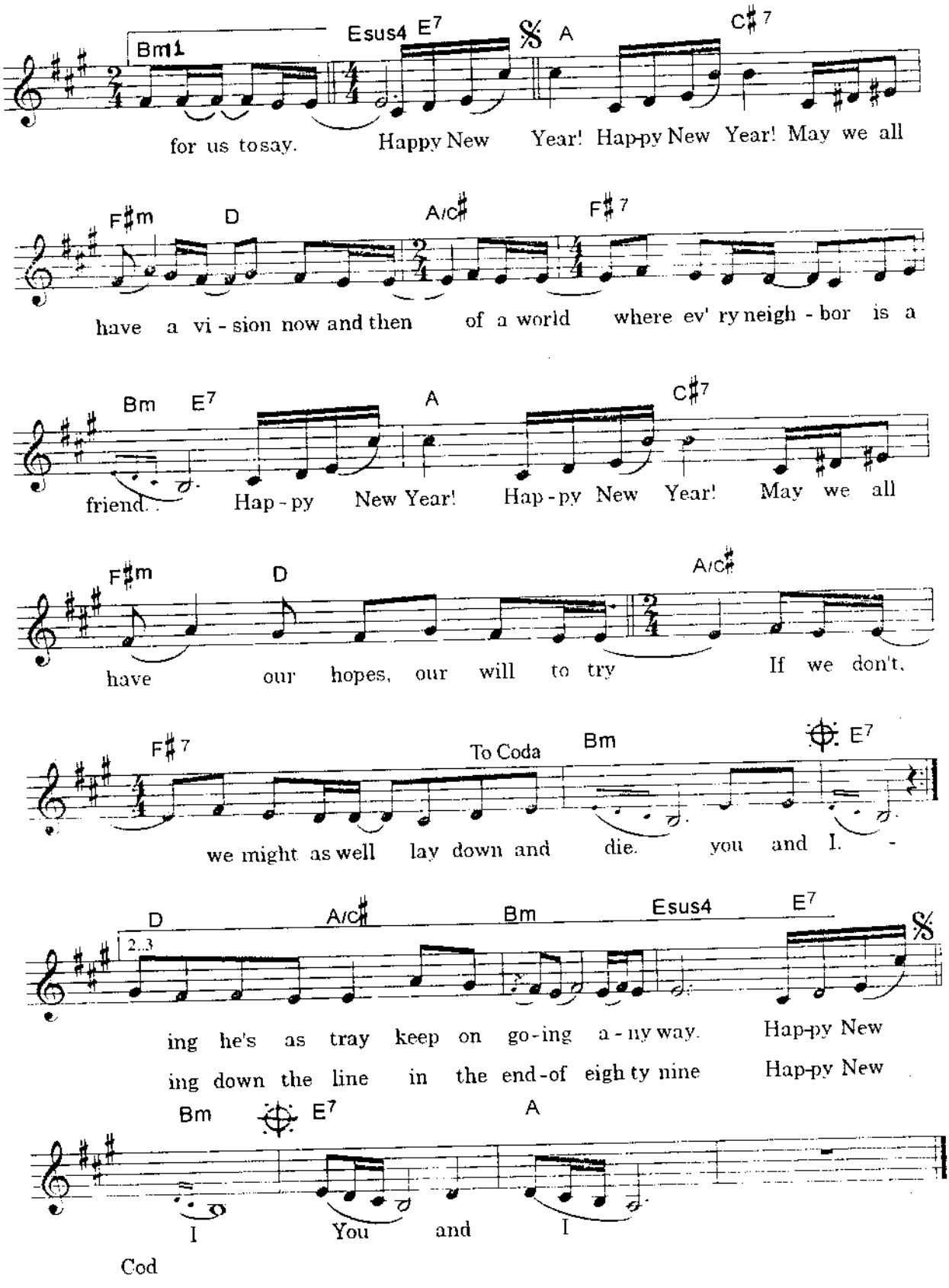


and feel - ing blue It's the end of the par ty, and the
es of our lives. Oh yes, man is a fool And he
ti on the floor. It's the end of the de - cade. In a -



mor - ing seems so grey. So I like yes - ter-day. Now's the time
thinks he'll be o - kay, drag-gin' on feet of clay, ne - ver know -
no - ther ten years time, who can say what we'll findwhat lies wait
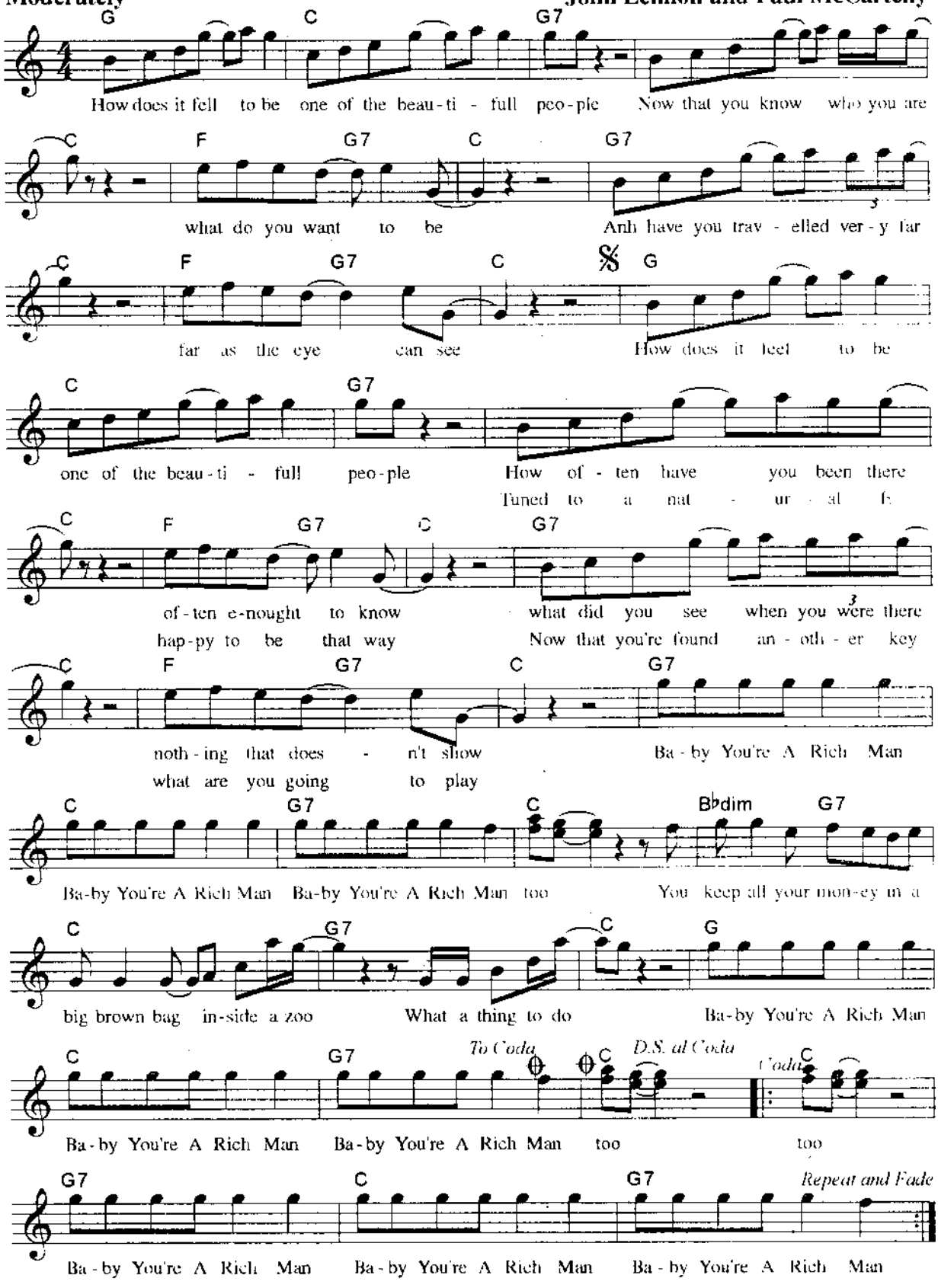
http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

BABY, YOU'RE A RICH MAN

Moderately — **John Lennon and Paul McCartney**
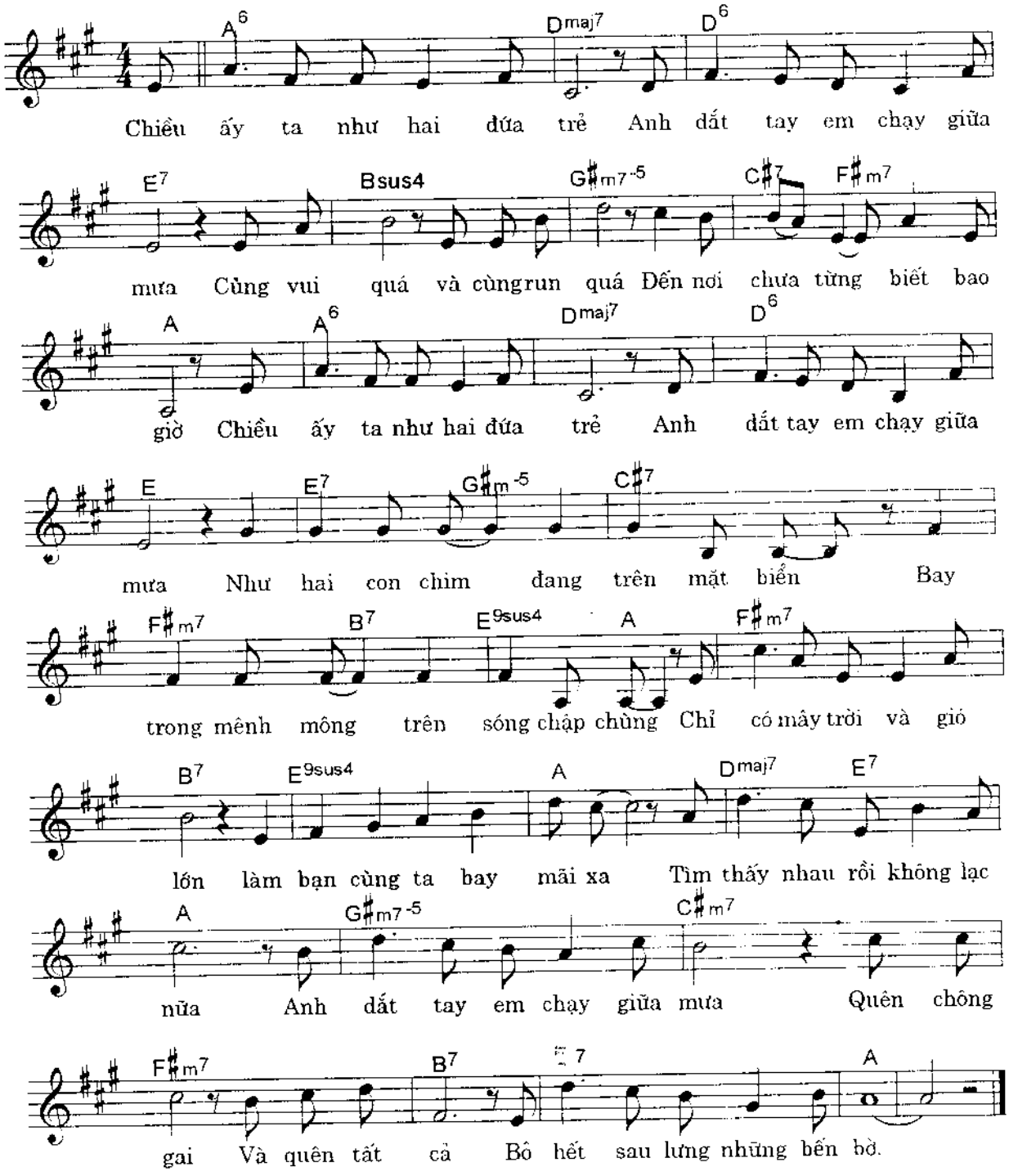


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Chiều ấy

Soul

Nhạc : Hoàng Hiệp
Thơ : Nguyễn Đình Thi
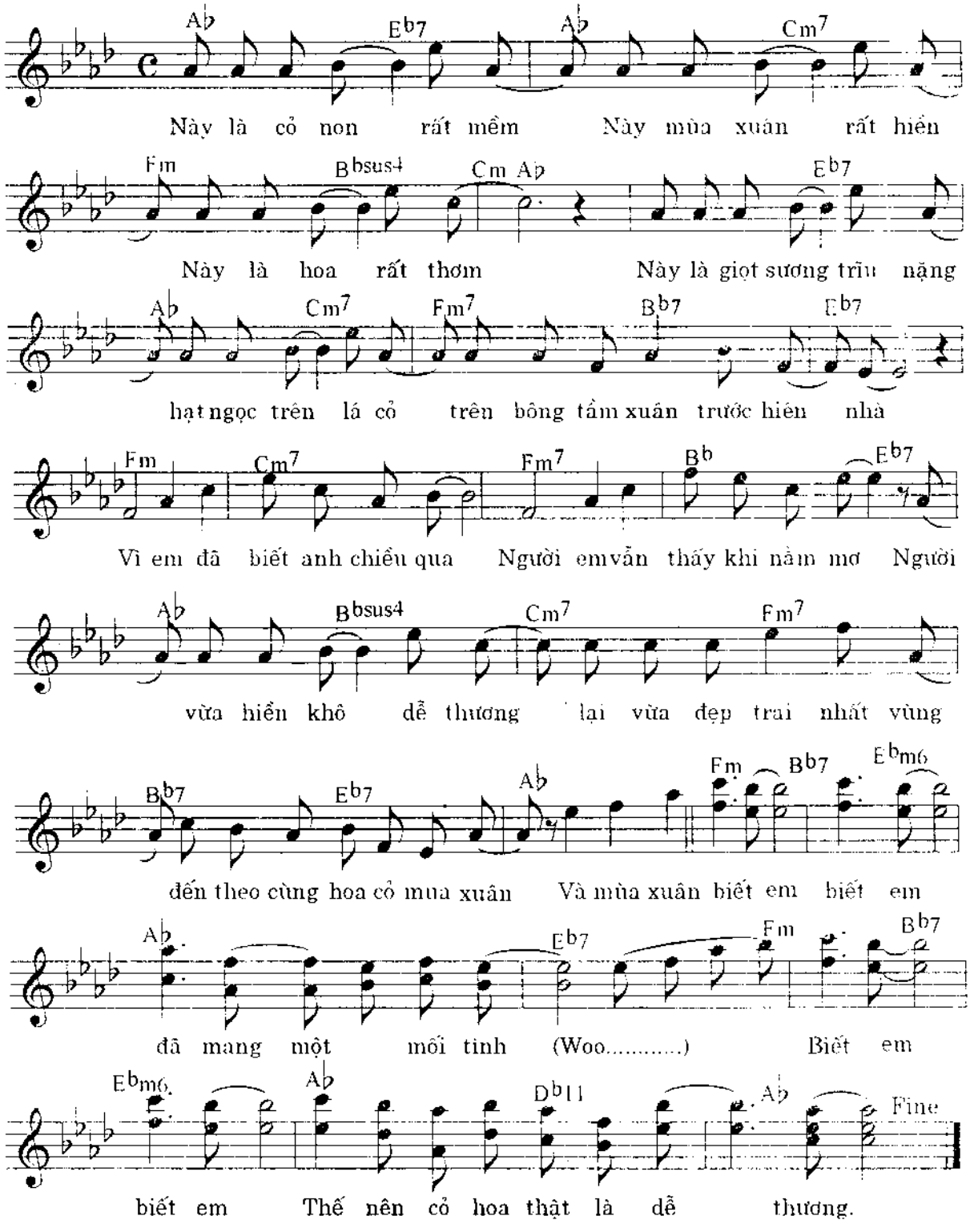


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Hoa Cỏ Mùa Xuân

Mod. Cha cha

Bảo Chấn



http://thuvienhoctap.blogspot.com

C. HỢP ÂM TRƯỞNG – QUÃNG SÁU THỨ

Hợp âm này trùng với các biến thể của các kiểu hợp âm bảy nên người ta vẫn sử dụng nó với tên gọi khác và tên gọi chính rất hiếm sử dụng.

Giống như người ta rất ít dùng đến các hợp âm : Do thăng trưởng; Ré thăng trưởng; La thăng trưởng; Sol thăng trưởng vì đã có các hợp âm trùng âm khác thay thế.

Ví dụ :

Do thăng tức là Ré giáng; Ré thăng tức là Mi giáng

La thăng tức là Si giáng; Sol thăng tức là La giáng.
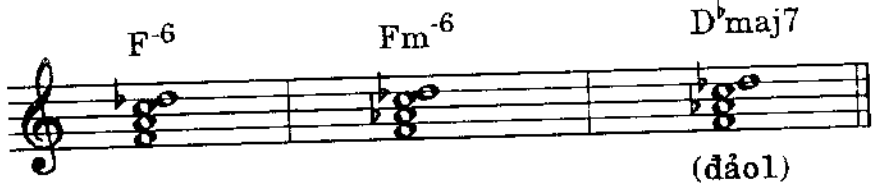
Tám hợp âm nhưng thực chất chỉ là bốn, vậy thì sử dụng bốn hợp âm này phải loại bốn hợp âm kia.

Từ lâu nay thông dụng nhất vẫn là Ré giáng, Mi giáng, Si giáng và La giáng.

Vậy thì, trường hợp này cũng rơi vào với hợp âm trưởng – Quãng sáu thứ. Khi cần sử dụng hợp âm quãng sáu thứ, theo thói quen hầu hết mọi người đều dùng các đảo thế của hợp âm bảy để tạo ra một hợp âm sáu thứ theo ý muốn.

D. HỢP ÂM THỨ – QUÃNG SÁU THỨ

So sánh hợp âm trưởng – Quãng sáu thứ, hợp âm thứ – quãng sáu thứ với hợp âm trưởng, quãng bảy trưởng :



Ta nhận thấy rằng các note trong hợp âm Fa thứ – Sáu thứ và các note trong hợp âm Ré giáng trưởng – quãng bảy trưởng giống hệt nhau.

Tuy tên gọi khác nhau nhưng bản chất âm thanh của hai hợp âm là một.

Trên đàn Organ mỗi note một phím nên các hợp âm đều có thể phân biệt dễ dàng nhờ note ở bè trầm (thế trực).

Nhưng trên đàn Guitar, do số lượng dây có hạn, 5 dây (dây số 6 là sự lặp lại của dây số 1) nên không thể thực hiện một số hợp âm có nhiều note ở thế trực.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Vậy thì dùng các thế đảo là điều gần như bắt buộc đối với đàn Guitar.

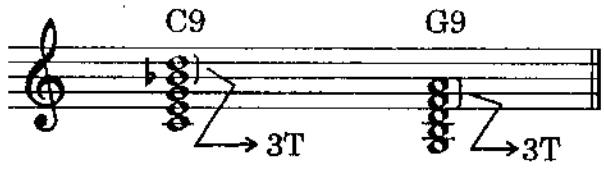
Các tình huống sử dụng hợp âm thứ – Sáu thứ cũng như hợp âm trưởng – Sáu thứ đều là biến thế của các kiểu hợp âm bảy.

BÀI MƯỜI LĂM

HỢP ÂM CHÍN

A. HỢP ÂM CHÍN ÁT (chín trưởng)

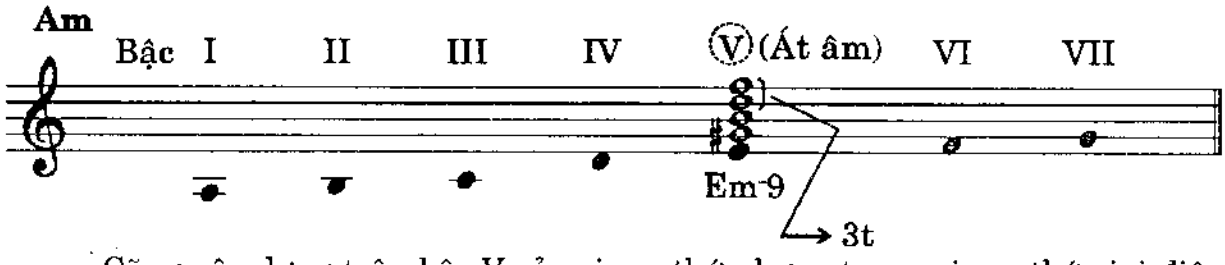
Hợp âm chín át được lập trên bậc V (át âm) của hợp âm ba trưởng gồm có năm note, sắp xếp cách nhau một quãng ba, thứ tự từ dưới lên trên.



Ta có thể có một hợp âm khác nếu xây dựng trên bậc V của giọng thứ.

B. HỢP ÂM TRƯỞNG – CHÍN THỨ

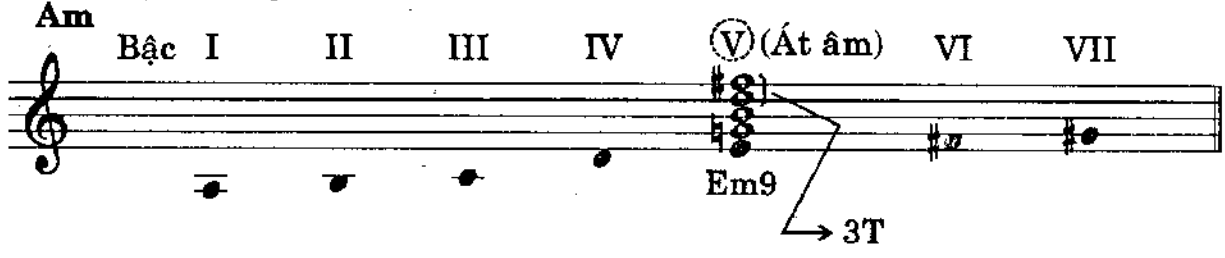
Giọng thứ hòa âm :



Cũng xây dựng trên bậc V của giọng thứ nhưng trong giọng thứ giai điệu phát sinh hợp âm mới nếu âm bậc VII xuất hiện dấu bình.

C. HỢP ÂM THỨ – CHÍN TRƯỞNG

Giọng thứ giai điệu :

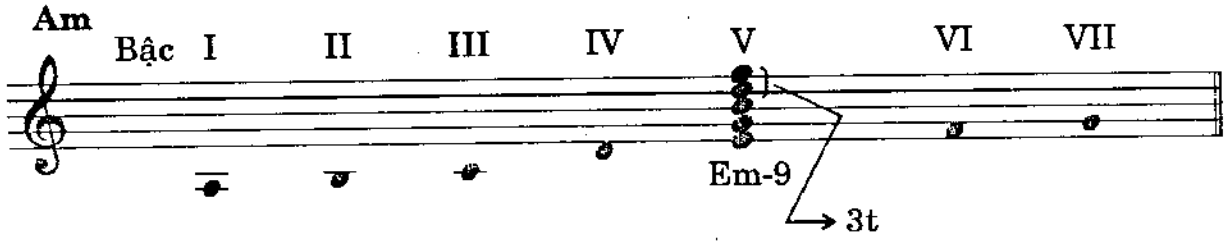


http://thuvienhoctap.blogspot.com
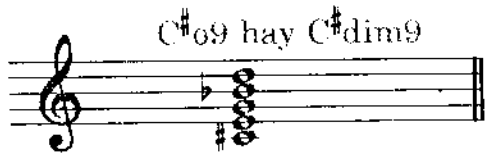
Từ bậc V của giọng thứ nếu cứ để giọng thứ tự nhiên, ta sẽ kết thành :

D. HỢP ÂM THỨ – CHÍN THỨ

Lập được trên bậc V của giọng thứ tự nhiên :



E. HỢP ÂM CHÍN GIẢM



Hợp âm chín thứ là hợp âm bảy giảm cộng thêm một âm ở quãng chín thứ.

Khi trên bài nhạc có ghi ký hiệu hợp âm chín, ta cần hiểu ngầm rằng bên trong nó còn có một âm quãng bảy nữa. Và khi đàn, note thứ tư tính từ gốc lên (quãng bảy thứ) không thể bỏ qua. Note chủ của hợp âm ta có thể bớt đi khi giai điệu chính không có note đó. Các thế bấm chỉ có bốn note tất nhiên sẽ dễ dàng hơn năm note (hai note ở quãng bảy và quãng chín không thể bớt). Note thứ ba tính từ gốc lên (quãng năm) khi cần thiết cũng có thể bớt.

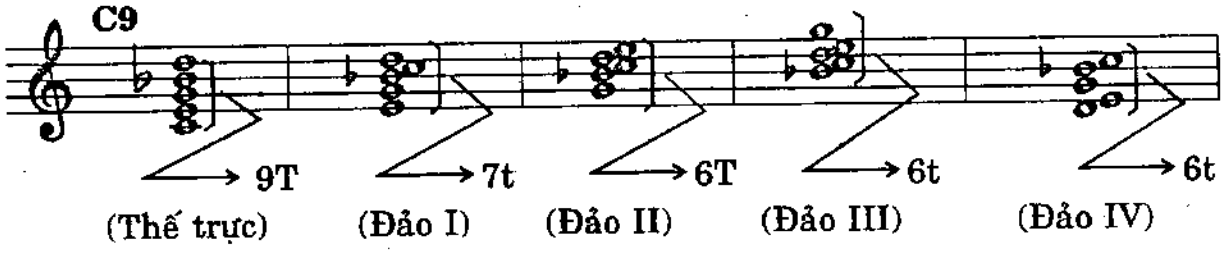
BÀI MƯỜI SÁU

ĐẢO BÈ TRẦM – HỢP ÂM CHÍN

Các hợp âm chín đều có các thế đảo bè trầm như những hợp âm khác.

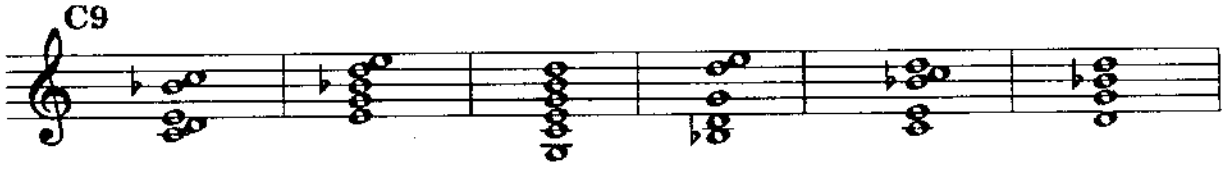
Ví dụ về một số thế đảo :

A. HỢP ÂM TRƯỞNG – CHÍN ÁT

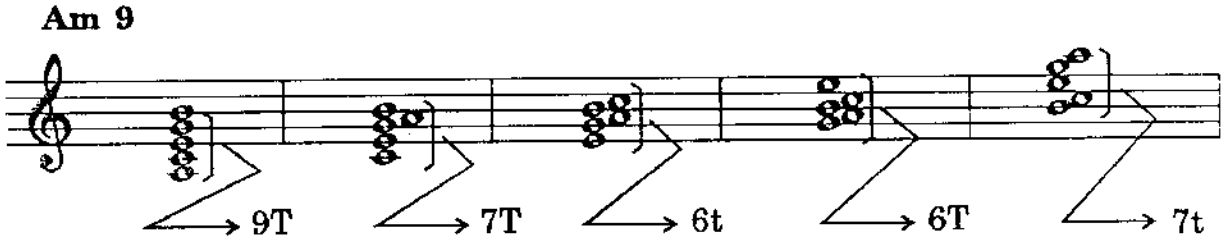


http://thuvienhoctap.blogspot.com

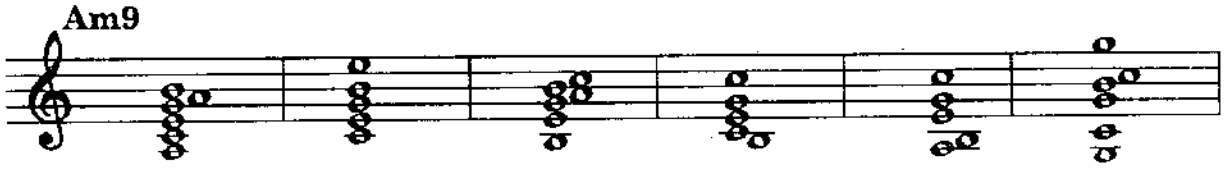
Lồng ghép thêm các note quãng tám của note chính khi đảo hợp âm và bớt note ở tuyến bè trầm. (Chủ âm và át âm) :



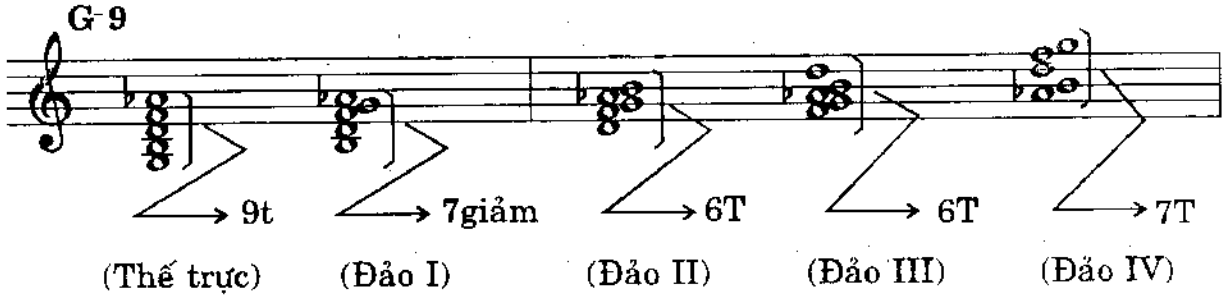
B. HỢP ÂM THỨ – CHÍN TRƯỞNG
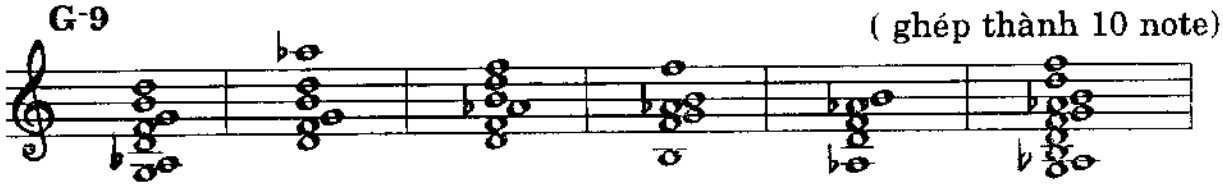


Lồng ghép thêm các note quãng tám của note chính khi đảo hợp âm và bớt note ở tuyến bè trầm (chủ âm và át âm).



C. HỢP ÂM TRƯỞNG – CHÍN THỨ

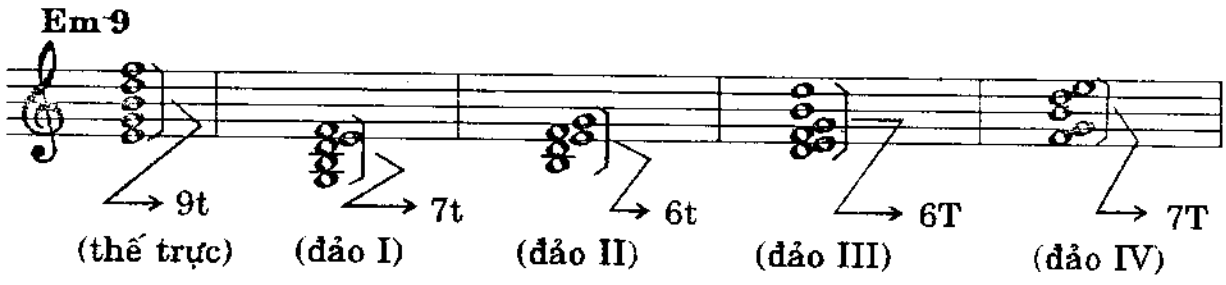


- Và các biện pháp lồng ghép như các ví dụ trên :



http://thuvienhoctap.blogspot.com

D. HỢP ÂM THỨ – CHÍN THỨ
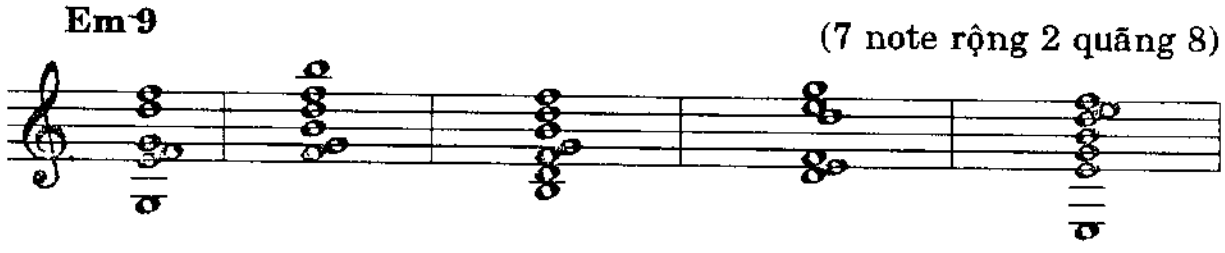


BÀI MƯỜI BẢY

SỰ THAY ĐỔI TÍNH CHẤT – TÊN GỌI HỢP ÂM SAU KHI ĐẢO THẾ VÀ RÚT GỌN

Đảo hợp âm, bớt note chính, ghép note phụ cách một quãng tám, làm cho âm thanh dày hơn.

Ví dụ :



Qua các hợp âm trưởng – thứ, chín thứ – chín trưởng ta nhận thấy rằng khi đảo hợp âm chín trở thành hợp âm sáu hoặc bảy.

Như vậy trong hợp âm chín có tàng ẩn hợp âm sáu – bảy.

Trên thực tế ta ký hiệu là số chín nhưng bên trong hợp âm chín còn có hợp âm bảy.

Đúng ra là phải ghi là: hợp âm 7/9

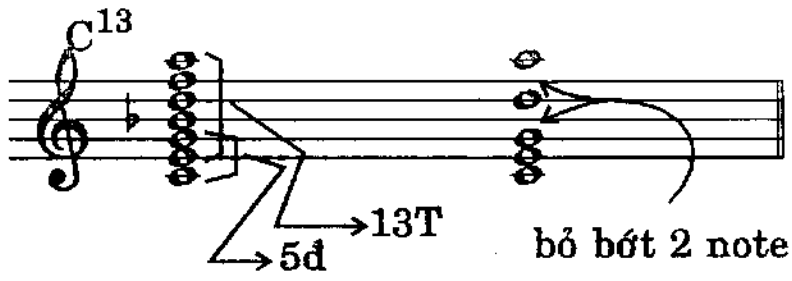
Để tránh bớt rườm rà người ta vẫn ghi chỉ một số 9, nhưng ta phải hiểu ngầm bên trong hợp âm chín còn có note quàng bảy.

Khi người ta muốn sử dụng hợp âm mười ba không muốn dùng đến bảy note thì phải rút gọn lại còn năm note, thành hợp âm chín.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Vậy thì phải bỏ note nào trong bảy note của hợp âm mười ba ?

Ví dụ :



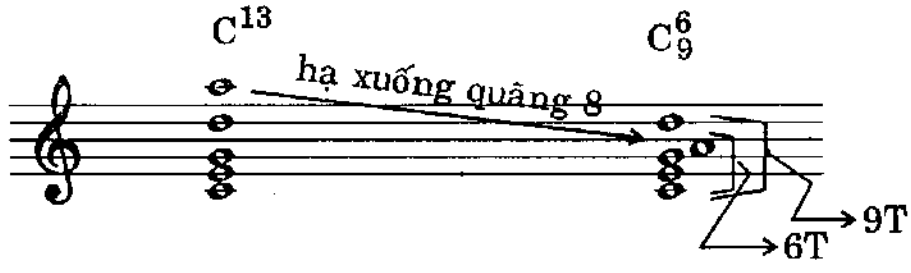
Xem xét hợp âm Do mười ba ta thấy rằng: ba note chính: Do – Mi – Sol của hợp âm không thể bớt vì đó là thành phần nòng cốt.

Để có hợp âm mười ba, ta phải có note quãng mười ba, do đó không thể bớt note La (13).

- Vậy thì note Fa ở quãng 11 thì sao ?

- Note Fa có mất đi cũng chẳng ảnh hưởng gì đến hợp âm, ta bỏ bớt nó. Còn lại note Si^{b} để định dạng hợp âm bảy. Nhưng hợp âm ta đang có là hợp âm mười ba, chẳng cần đến nó.

- Note quãng chín (Ré) là note định danh hợp âm không thể bỏ bớt.
- Tạ bỏ hai note, hợp âm 13 còn lại năm note.
- Hạ note ở quãng 13 xuống một quãng tám rồi điền vào vị trí note thứ tư (tính từ gốc lên) đã bị bỏ bớt hình thành hợp âm 6 – 9.



(Hợp âm 13 bớt 2 note)

CÁCH SỬ DỤNG :

A. HỢP ÂM CHÍN TRƯỞNG

Kết trên bậc năm (át âm) nên thường được dùng đặt ở phách mạnh, vì tính chất của nó cũng giống như hợp âm bảy át nên đứng trước hợp âm chủ.

Ví dụ:

1. F → B^{b} → Gm7 → C9 → F

http://thuvienhoctap.blogspot.com

2. Dm → Gm → C → F → B^{b} → $E^{b}7$ → A9 → Dm

Ta có thể dùng hợp âm chín như một hợp âm mượn ở tông xa (âm thể).

Ví dụ: 1. C → F → $A^{b}9$ → G7 → C

2. D → G → $B^{b}9$ → A7 → D

Cũng có thể chuyển hàng loạt hợp âm chín trưởng cách nhau chỉ nửa cung. Ví dụ :

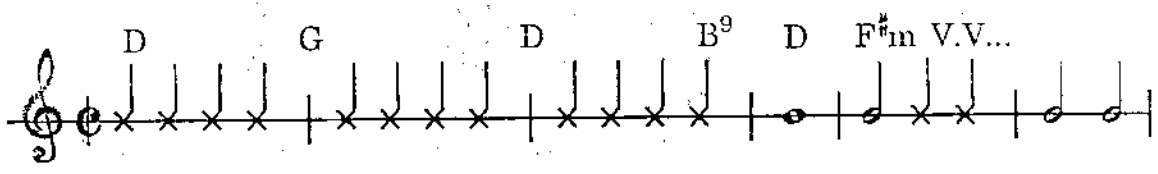
1. D → $D^{\#}9$ → E9 → F9 → $F^{\#}9$ → G9 → $G^{\#}9$ → A9 → D

2. E^{b} → F9 → $G^{b}9$ → G9 → $A^{b}9$ → A9 → $B^{b}9$ → E^{b}

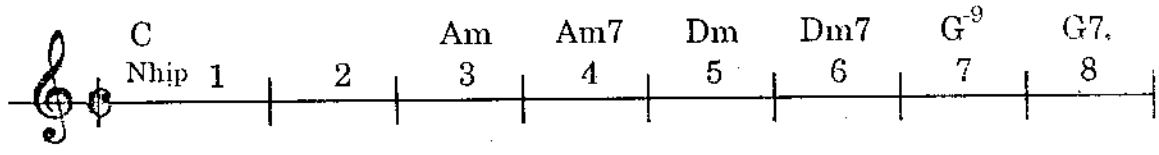
B. HỢP ÂM CHÍN THỨ

Kết trên giọng thứ (âm thể) nhưng thường được dùng trong các bài có giọng trưởng.

Trong giọng trưởng nó được dùng như một hợp âm tạm, đặt giữa câu.

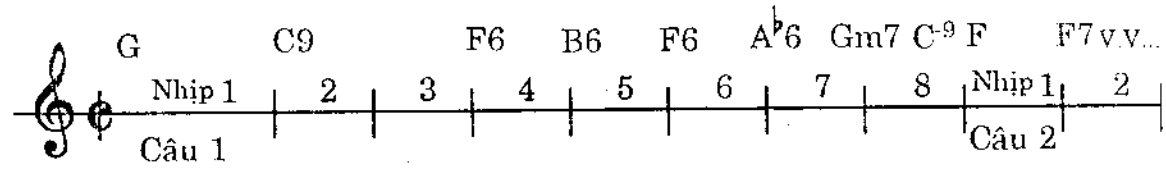


Hợp âm chín thứ dùng lót ở gần cuối câu :



Tùy trường hợp mà nó sẽ được đứng ở phách mạnh hay nhẹ. Thông thường là đứng ở phách nhẹ, chỉ đứng ở phách mạnh khi các note bên dưới âm hoàn toàn tương hợp.

Trong trường hợp cuối câu có một note ngân dài chuyển qua câu khác, ta dùng hợp âm chín thứ để tiếp nối qua hợp âm chính của đầu câu sau.



C. HỢP ÂM THỨ – CHÍN TRƯỞNG

Tìm ra trên giọng thứ (âm thể – tông) nhưng note quãng chín và note quãng bảy phải cách nhau một quãng ba trưởng (2 cung). Cách dùng cũng giống như các kiểu hợp âm chín khác.

Dùng chủ yếu ở giọng thứ, khi cần thiết cũng có thể dùng trên giọng trưởng song song. Ký hiệu là : m^{9}

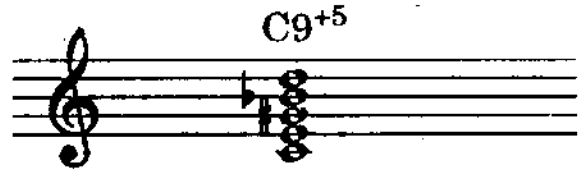
http://thuvienhoctap.blogspot.com

D. HỢP ÂM THỨ – CHÍN THỨ

Được tạo nên trên bậc V của giọng thứ tự nhiên (Hợp âm thứ – chín trưởng tìm ra trên bậc I). Note quãng chín cách note quãng bảy thứ một quãng ba thứ, tạo thành một quãng chín thứ.

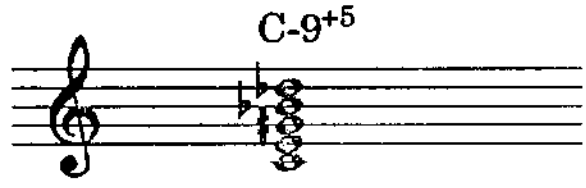
Hợp âm thứ – chín thứ thường dùng độn trong các hợp âm chính; chuyển cung thoáng qua; lót cho hợp âm át; làm dày cho giai điệu chính; đứng ở phách mạnh khi giữ vai trò chính. Và ở phách nhẹ khi là hợp âm trang trí. Xuất hiện nhiều trong các bài hát giọng thứ. Thỉnh thoảng giọng trưởng cũng dùng đến nó như một hợp âm tô điểm, phụ họa.

E. HỢP ÂM CHÍN ÁT – NĂM TĂNG



Hợp âm chín át sau khi nâng note ở quãng năm lên nửa cung tạo thành hợp âm chín át – năm tăng. Ta cũng có thể bớt note và đảo bè trầm như những hợp âm khác. Chú ý : note bậc III, bậc V không thể bớt. Note quãng chín càng không thể bỏ bớt vì nó dùng để định danh.

F. HỢP ÂM TRƯỞNG – CHÍN THỨ – NĂM TĂNG



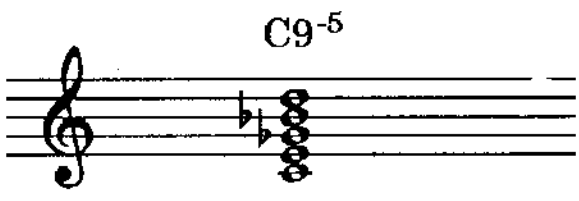
Thành phần của hợp âm chín thay đổi khi note quãng chín trưởng (note Ré) bị hạ xuống nửa cung trở thành quãng chín thứ (Ré giáng). Trong khi đó quãng năm vẫn tăng (nâng lên nửa cung).

Từ công thức trên ta tìm ra được những kiểu hợp âm chín phức tạp hơn :

BÀI MƯỜI TÁM

XÂY DỰNG CÁC HỢP ÂM CHÍN PHỨC TẠP

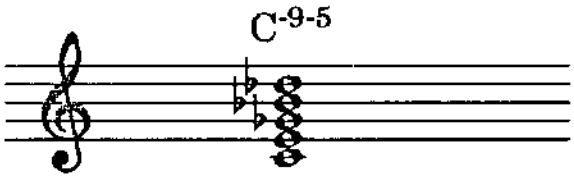
A. HỢP ÂM TRƯỞNG – CHÍN TRƯỞNG – NĂM GIẢM



Gồm có :
Quãng năm giảm : Do → Sol giáng
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín trưởng : Do → Ré

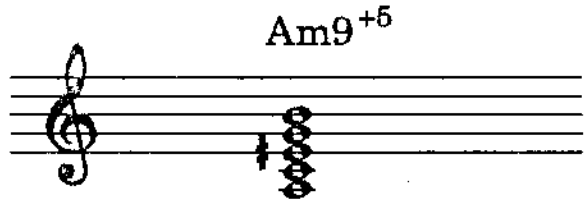
http://thuvienhoctap.blogspot.com

B. HỢP ÂM TRƯỞNG – CHÍN THỨ – NĂM GIẢM



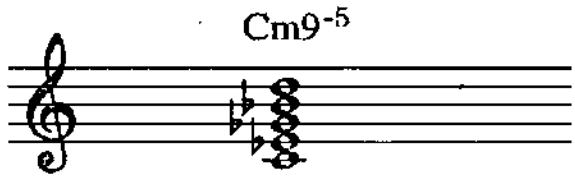
Gồm có:
Quãng năm giảm: Do → Sol giáng
Quãng bảy thứ: Do → Si giáng
Quãng chín thứ: Do → Ré giáng

C. HỢP ÂM THỨ – CHÍN TRƯỞNG – NĂM TĂNG



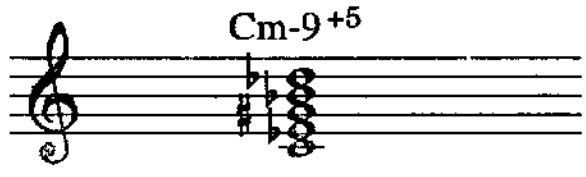
Gồm có:
Quãng năm tăng: La → Mi thăng
Quãng bảy thứ: La → Sol
Quãng chín trưởng: La → Si

D. HỢP ÂM THỨ – CHÍN TRƯỞNG – NĂM GIẢM



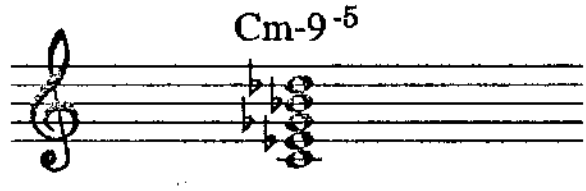
Còn có ký hiệu : $C_m9^{\flat5}$. Gồm có :
Quãng ba thứ : Do → Mi giáng
Quãng năm giảm : Do → Sol giáng
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín trưởng : Do → Ré

E. HỢP ÂM THỨ – CHÍN THỨ – NĂM TĂNG
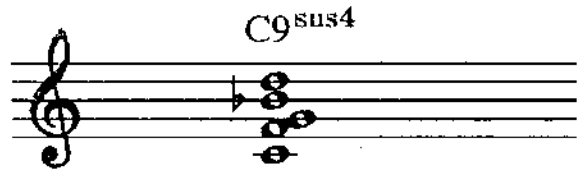


Còn có ký hiệu : $C_m{}^{\flat}9^{\#5}$. Gồm có :
Quãng ba thứ : Do → Mi giáng
Quãng năm tăng : Do → Sol thăng
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín thứ : Do → Ré giáng

F. HỢP ÂM THỨ – CHÍN THỨ – NĂM GIẢM



Gồm có :
Quãng bốn thứ : Do → Mi giáng
Quãng năm giảm : Do → Sol giáng
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín thứ : Do → Ré giáng
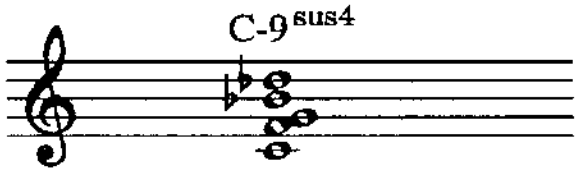
G. HỢP ÂM CHÍN TRƯỞNG – SUS 4 – BẢY THỨ



Còn có ký hiệu : $C9^{sus}$. Gồm có :
Quãng bốn đúng : Do → Fa
Quãng năm đúng : Do → Sol
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín trưởng : Do → Ré

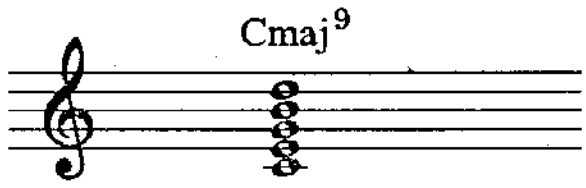
http://thuvienhoctap.blogspot.com

H. HỢP ÂM CHÍN THỨ – SUS 4 – BẢY THỨ



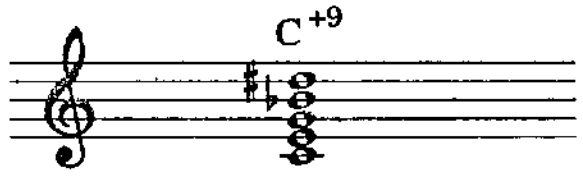
Còn có ký hiệu : $C^{b}9^{sus}$. Gồm có :
Quãng bốn đúng : Do → Fa
Quãng năm đúng : Do → Sol
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín thứ : Do → Ré giáng

I. HỢP ÂM TRƯỞNG – BẢY TRƯỞNG – CHÍN TRƯỞNG
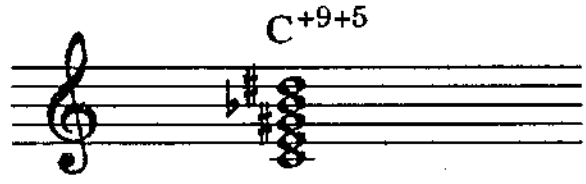


Còn có ký hiệu là Cmaj7/9. Gồm có :
Quãng năm đúng : Do → Sol
Quãng bảy trưởng : Do → Si
Quãng chín trưởng : Do → Ré

K. HỢP ÂM TRƯỞNG – BẢY THỨ – CHÍN TĂNG
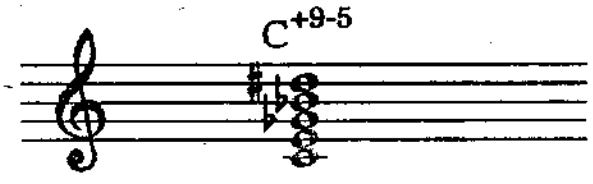


Còn có ký hiệu là $C^{\#9}$, $C7^{\#9}$. Gồm có :
Quãng năm đúng : Do → Sol
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín tăng : Do → Ré thăng

L. HỢP ÂM TRƯỞNG – BẢY THỨ – CHÍN TĂNG – NĂM TĂNG
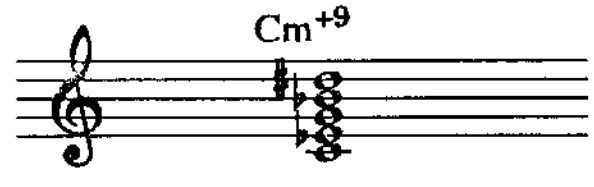


Còn có ký hiệu là $C^{\#9\#5}$, $C7^{\#9\#5}$. Gồm có:
Quãng năm tăng : Do → Sol thăng
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín tăng : Do → Ré thăng

M. HỢP ÂM TRƯỞNG – BẢY THỨ – CHÍN TĂNG – NĂM GIẢM



Còn có ký hiệu là $C^{\#9\flat5}$, $C7^{\#9\flat5}$. Gồm có :
Quãng năm giảm : Do → Sol giáng
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín tăng : Do → Ré thăng
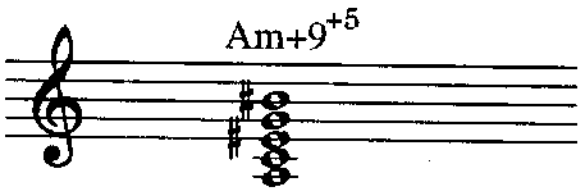
N. HỢP ÂM THỨ – BẢY THỨ – CHÍN TĂNG



Còn có ký hiệu là $Cm^{\#9}$. Gồm có :
Quãng ba thứ : Do → Mi giáng
Quãng năm đúng : Do → Sol
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín tăng : Do → Ré thăng
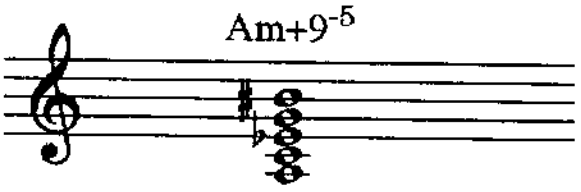
http://thuvienhoctap.blogspot.com

O. HỢP ÂM THỨ – BẢY THỨ – CHÍN TĂNG – NĂM TĂNG
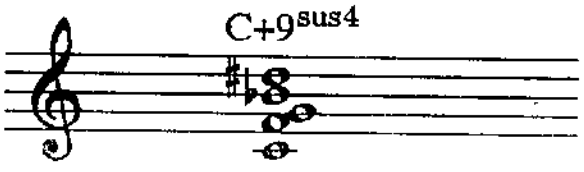


Còn có ký hiệu là $Am^{\#9\#5}$. Gồm có :
Quãng năm tăng : La → Mi thăng
Quãng bảy thứ : La → Sol
Quãng chín tăng : La → Si thăng

P. HỢP ÂM THỨ – BẢY THỨ – CHÍN TĂNG – NĂM GIẢM



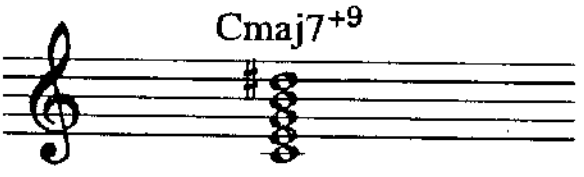
Còn có ký hiệu là $Am^{\#9\flat5}$. Gồm có :
Quãng năm giảm : La → Mi giáng
Quãng bảy thứ : La → Sol
Quãng chín tăng : La → Si thăng

Q. HỢP ÂM TREO – CHÍN TĂNG – SUS 4 – BẢY THỨ
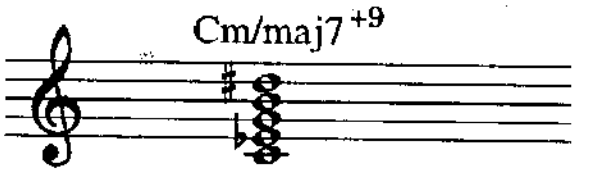


Còn có ký hiệu là $C^{\#9\,sus4}$. Gồm có :
Quãng bốn đúng : Do → Fa
Quãng năm đúng : Do → Sol
Quãng bảy thứ : Do → Si giáng
Quãng chín tăng : Do → Ré thăng

R. HỢP ÂM TRƯỞNG – BẢY TRƯỞNG – CHÍN TĂNG



Còn có ký hiệu là $Cmaj^{+9}$. Gồm có :
Quãng năm đúng : Do → Sol
Quãng bảy trưởng : Do →Si
Quãng chín tăng : Do → Ré thăng

S. HỢP ÂM THỨ – BẢY TRƯỞNG – CHÍN TĂNG



Còn có ký hiệu là Cm^{maj+9}, $Cm^{maj\#9}$.
Gồm có :
Quãng năm đúng : Do → Sol
Quãng bảy trưởng : Do → Si
Quãng chín tăng : Do → Ré thăng



http://thuvienhoctap.blogspot.com

BÀI MƯỜI CHÍN

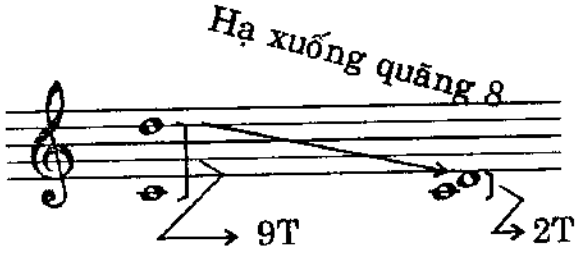
ĐẢO CÁC KIỂU HỢP ÂM CHÍN PHỨC TẠP VÀ CÁCH DÙNG

Như đã trình bày ở các phần trước. Các kiểu hợp âm chín đều có các thế đảo.

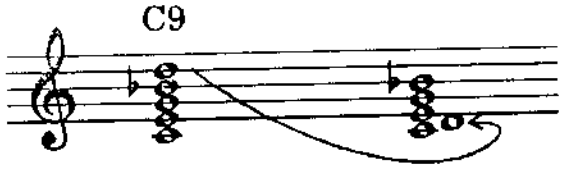
Sau khi đảo bè trầm (note thấp lên cao, note cao xuống thấp) hợp âm chín trở thành hợp âm sáu hoặc bảy, âm hưởng thay đổi thường thì khó nghe hơn khi ta diễn tấu ở thế trực.

Vì sau khi đảo quãng, các note xáo trộn lẫn nhau tạo thành những nhóm âm mới khác xa với cấu kết ban đầu.

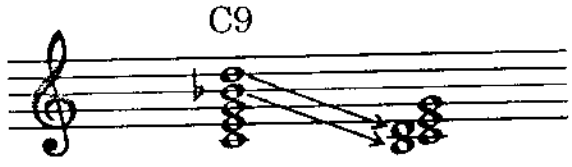
Ví dụ: Do → Ré cách nhau một quãng chín trưởng sau khi đảo quãng trở thành quãng hai trưởng nằm kề bên nhau. Tất nhiên âm thanh có được hoàn toàn khác nhau mặc dù tính chất giống nhau.



Các note tiếp tục xáo trộn, nảy sinh các note chỉ cách nhau một cung đứng kề bên nhau, khi đàn lên âm nghe rất khó chịu. Ví dụ hợp âm Do chín, sau khi đảo note Ré hạ xuống một quãng tám thành note ở bậc II do đó nó nằm dưới note Mi bậc III chỉ có một cung :



Nếu note Si giáng lại hạ xuống một quãng tám thì sẽ có đến bốn note cách nhau chỉ một cung : $Si^{\flat}$ → Do → Ré → Mi, âm hưởng càng gay gắt hơn.



Qua phân tích trên ta cần biết rằng chỉ sử dụng các thế đảo khi xem xét các hình tượng âm nhạc cần thể hiện.

Ví dụ: Đệm một đoạn kịch có những xung đột gay gắt ta dùng hợp âm dưới dạng các thế đảo, hiệu quả sẽ rất tốt, nhưng khi đệm hát bài nhạc có giai điệu du dương, tiết tấu êm đềm mà ta dùng hợp âm chín dạng đảo sẽ làm hỏng hết ý nghĩa bài hát.

Trên đàn Guitar gần như không thể nào đàn hợp âm chín thế trực. Không còn cách nào để chọn lựa, ta phải chọn đáp án tối ưu nhất là bớt note trong hợp âm, tăng thêm nốt quãng tám cho âm dày lên, lấp bớt những âm

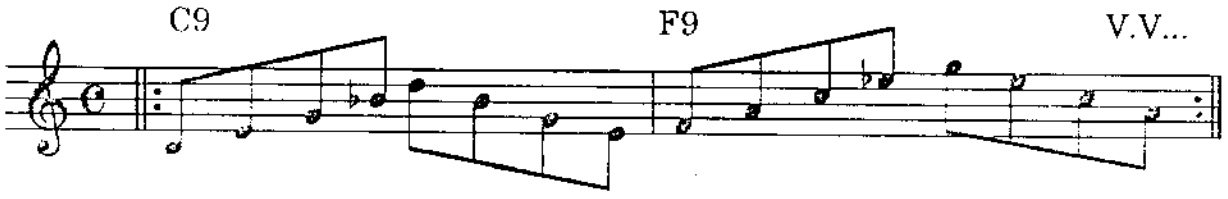
http://thuvienhoctap.blogspot.com

quá gay gắt. Tiếng đàn sẽ dịu lại, thành phần cơ bản của hợp âm vẫn được giữ nguyên (đã phân tích ở các bài trước), tính chất hợp âm sẽ không đổi.

Trên đàn Organ, các thế bấm trực và đảo đều dễ dàng, ta có thể chồng thêm các note một quãng tám để hai tay đàn sáu note hoặc tám note, âm có được hết sức dày và mạnh mẽ.

Guitar và Organ khi sử dụng hợp âm chín cách hay nhất là ở dạng rai, từ thấp đến cao, từ cao đến thấp hoặc đàn theo vòng tròn.
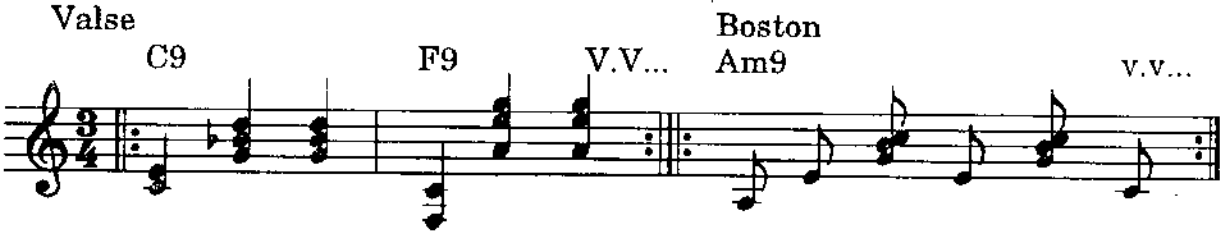
Ví dụ :



Hợp âm chín đánh chập (đàn nhiều note cùng một lúc – quãng hòa thanh) chưa hẳn là dở nếu ta biết điều tiết cường độ (Guitar và Organ phím sống) có mạnh có nhẹ hài hòa, nhấn mạnh note ở trọng âm rồi nhẹ lại ở những note sau.

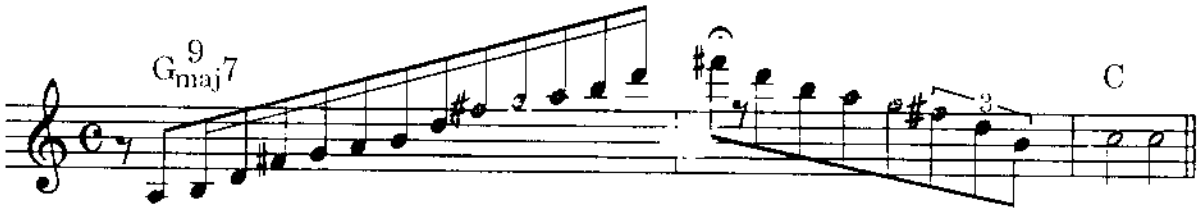
Tùy theo tiết tấu của bài nhạc, ta có thể chia hợp âm thành hai hoặc ba phần để đàn.

Ví dụ:



Ta chồng thêm note vào biến hợp âm chín (tất cả các kiểu) thành câu dạo đầu, dạo kết, dài ngắn tùy theo nội dung tác phẩm và ý thích của người soạn đặt.

Ví dụ dạo đầu vào giọng Do trưởng:



Những cách sử dụng khác nhau, đa dạng của các kiểu hợp âm 6, 7, 9 ta sẽ gặp lại trong phần "sự vận hành của các hợp âm" trình bày ở giữa tập II. Bây giờ chúng ta tiếp tục tìm hiểu về các kiểu hợp âm phức tạp còn lại: Hợp âm mười một và hợp âm mười ba.

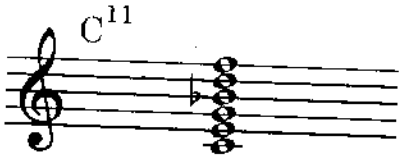
http://thuvienhoctap.blogspot.com

BÀI HAI MƯƠI

HỢP ÂM 11 VÀ HỢP ÂM 13

A. HỢP ÂM MƯỜI MỘT

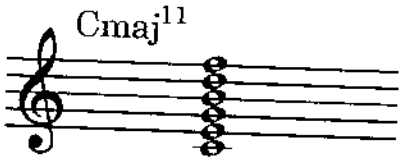
Ta lấy một hợp âm quãng chín trưởng cộng thêm một note quãng ba thứ tạo thành hợp âm mười một đúng. Ví dụ :



Gồm có :

Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa

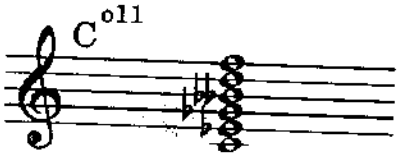
B. HỢP ÂM MƯỜI MỘT – BẢY TRƯỞNG



Còn có ký hiệu $C^{maj7/11}$; $C^{11}maj7$. Gồm có :

Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy trưởng	: Do → Si
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
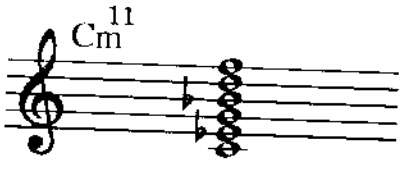
C. HỢP ÂM MƯỜI MỘT – BẢY GIẢM



Còn có ký hiệu $C^{dim}11$. Gồm có :

Quãng ba thứ	: Do → Mi giáng
Quãng năm giảm	: Do → Sol giáng
Quãng bảy giảm	: Do → Si giáng kép
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
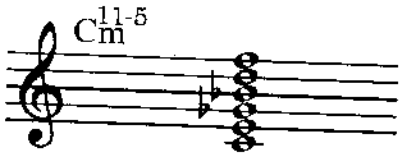
D. HỢP ÂM THỨ – QUÃNG MƯỜI MỘT ĐÚNG



Gồm có :

Quãng ba thứ	: Do → Mi giáng
Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa

E. HỢP ÂM THỨ – QUÃNG MƯỜI MỘT ĐÚNG – NĂM GIẢM



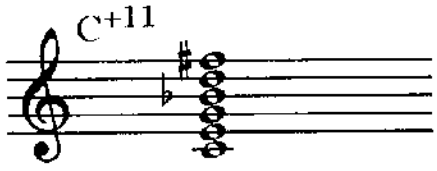
Còn có ký hiệu Cm^{11-5}; $Cm^{11\flat5}$. Gồm có :

Quãng ba thứ	: Do → Mi giáng
Quãng năm giảm	: Do → Sol giáng
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa

http://thuvienhoctap.blogspot.com

F. HỢP ÂM 11 TĂNG
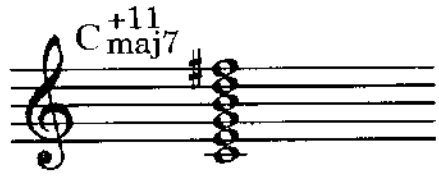
Ta lấy hợp âm quãng chín trưởng cộng thêm một note quãng ba trưởng thành hợp âm mười một tăng.



Còn có ký hiệu: C♯11. Gồm có :

Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một tăng	: Do → Fa thăng
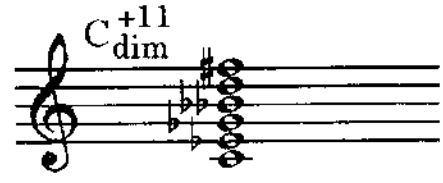
G. HỢP ÂM 11 TĂNG – BẢY TRƯỞNG



Còn có ký hiệu: C_{maj}^{+11}; $C_{maj7}^{\#11}$. Gồm có :

Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy trưởng	: Do → Si
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một tăng	: Do → Fa thăng

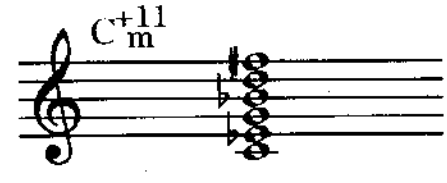
H. HỢP ÂM 11 TĂNG – BẢY GIẢM



Còn có ký hiệu: C^{0+11}; $C^{0\#11}$. Gồm có :

Quãng ba thứ	: Do → Mi giáng
Quãng giảm	: Do → Sol giáng
Quãng bảy giảm	: Do → Si giáng kép
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một tăng	: Do → Fa thăng

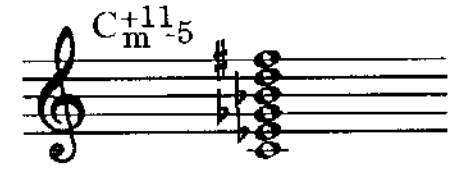
I. HỢP ÂM THỨ - 11 TĂNG



Còn có ký hiệu : $C_m^{\#11}$. Gồm có :

Quãng ba thứ	: Do → Mi giáng
Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một tăng	: Do → Fa thăng

K. HỢP ÂM THỨ – 11 TĂNG – NĂM GIẢM

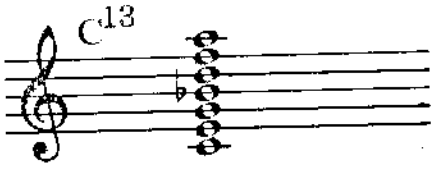


Còn có ký hiệu: $C_m^{\#11\flat5}$. Gồm có :

Quãng ba thứ	: Do → Mi giáng
Quãng năm giảm	: Do → Sol giáng
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một tăng	: Do → Fa thăng

http://thuvienhoctap.blogspot.com

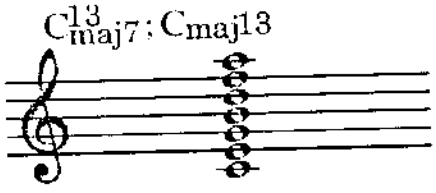
L. HỢP ÂM MƯỜI BA – BẢY THỨ



Gồm có:

Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
Quãng mười ba trưởng	: Do → La
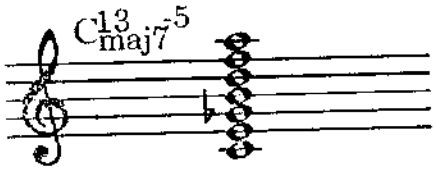
M. HỢP ÂM MƯỜI BA – BẢY TRƯỞNG



Gồm có:

Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy trưởng	: Do → Si
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
Quãng mười ba trưởng	: Do → La
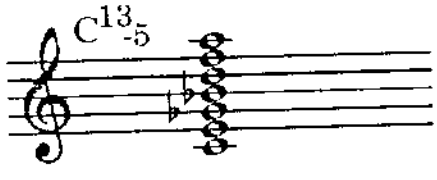
N. HỢP ÂM MƯỜI BA – BẢY TRƯỞNG – NĂM GIẢM



Còn có ký hiệu : Cmaj13 $^{-5}$; Cmaj13$^{\flat 5}$. Gồm có :

Quãng năm giảm	: Do → Sol giáng
Quãng bảy trưởng	: Do → Si
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
Quãng mười ba trưởng	: Do → La

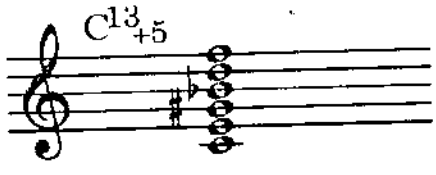
O. HỢP ÂM MƯỜI BA – NĂM GIẢM



Còn có ký hiệu : C13$^{\flat 5}$. Gồm có :

Quãng năm giảm	: Do → Sol giáng
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
Quãng mười ba trưởng	: Do → La

P. HỢP ÂM MƯỜI BA – NĂM TĂNG
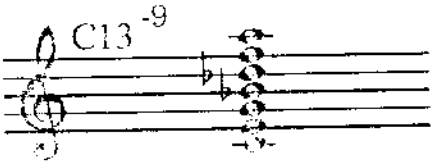


Còn có ký hiệu : C13$^{\#5}$. Gồm có :

Quãng năm tăng	: Do → Sol thăng
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
Quãng mười ba trưởng	: Do → La

http://thuvienhoctap.blogspot.com
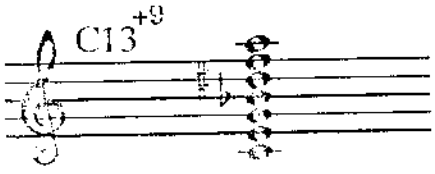
D. HỢP ÂM MƯỜI BA - CHÍN THỨ



Còn có ký hiệu : $C13^{\flat 9}$. Gồm có :

Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín thứ	: Do → Ré giáng
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
Quãng mười ba trưởng	: Do → La
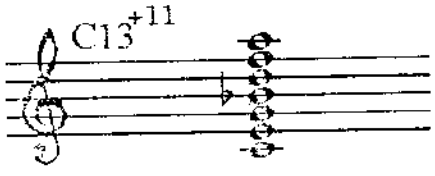
E. HỢP ÂM MƯỜI BA - CHÍN TĂNG



Còn có ký hiệu: $C13^{\#9}$. Gồm có :

Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy thứ	: Do→ Si giáng
Quãng chín tăng	: Do → Ré thăng
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
Quãng mười ba trưởng	: Do → La

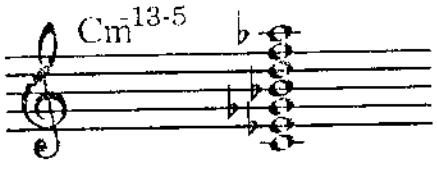
G. HỢP ÂM MƯỜI BA - MƯỜI MỘT TĂNG



Còn có ký hiệu: $C13^{\#11}$. Gồm có :

Quãng năm đúng	: Do → Sol
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một tăng	: Do → Fa thăng
Quãng mười ba trưởng	: Do → La
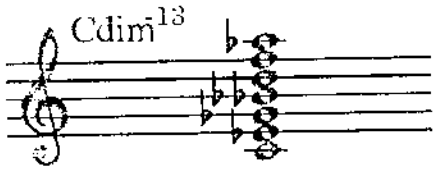
H. HỢP ÂM MƯỜI BA THỨ - BẢY GIẢM NỬA



Còn có ký hiệu: $Cm^{\flat 13}\flat 5$. Gồm có :

Quãng ba thứ	: Do → Mi giáng
Quãng năm giảm	: Do → Sol giáng
Quãng bảy thứ	: Do → Si giáng
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
Quãng mười ba thứ	: Do → La giáng

I. HỢP ÂM MƯỜI BA THỨ - BẢY GIẢM



Gồm có:

Quãng ba thứ	: Do → Mi giáng
Quãng năm giảm	: Do → Sol giáng
Quãng bảy giảm	: Do → Si giáng kép
Quãng chín trưởng	: Do → Ré
Quãng mười một đúng	: Do → Fa
Quãng mười ba thứ	: Do → La giáng

http://thuvienhoctap.blogspot.com

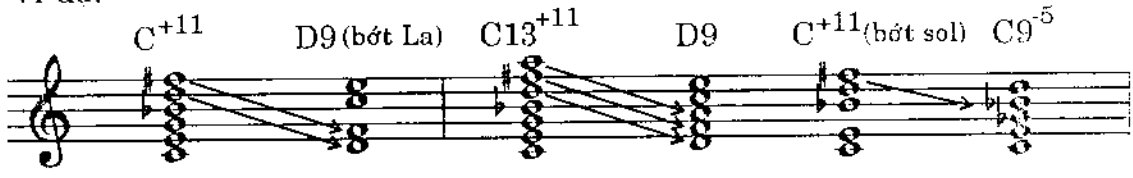
BÀI HAI MƯƠI MỐT

HỢP ÂM 11 -13
CÁC THẾ ĐẢO VÀ CÁCH DÙNG

Hợp âm 11 - 13 có từ 6 đến 7 note, do đó việc xáo trộn các note nầy sinh ra những biến dạng cần lưu ý.

Ta cần thấy rằng giữa hợp âm Ré chín và hợp âm Do mười một chỉ khác nhau một note La. Nếu ta đảo hợp âm, note Ré ở quãng chín xuống thành hè trầm, tiếp đến các note còn lại sắp xếp theo quãng ba ta sẽ có hợp âm Ré 9 (bớt quãng 5). Nếu hợp âm ta đảo là hợp âm mười ba, ta sẽ có đầy đủ thành phần của một hợp âm Ré dưới.

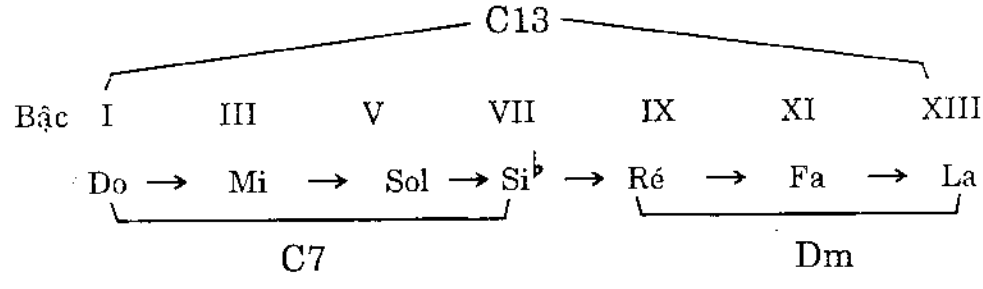
Ví dụ:



Fa thăng tức là Sol giáng, tuy là hai note nhưng chỉ có một âm.
Vậy thì hợp âm Do 11 tăng bớt Sol và Do chín năm giảm cũng là một.
Sự bớt note ở bậc I, V của hợp âm mười một đã tạo ra hàng loạt hợp âm mới.

Ví dụ hợp âm Do 11 tăng bảy trưởng bớt bậc I sẽ tạo ra Mi thứ chín. Như vậy chính sự thêm, bớt, đảo tới, đảo lui đã tạo ra hàng loạt biến thể, biến danh rất khó nhớ.

Để cho dễ nhớ bạn đọc cần lưu ý những điểm sau đây :
Hợp âm Do mười ba chính là do hai hợp âm Do bảy và Ré thứ tạo thành :



Từ công thức trên ta sẽ suy ra :

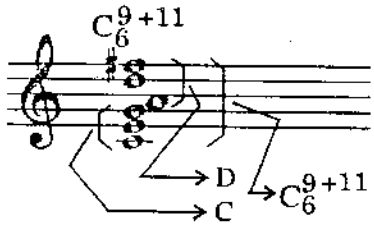
D13 (D7 + Em)	D♭13 (D♭7 + E♭m)	E13 (E7 + F♯m)
E♭13 (E♭7 + Fm)	F13 (F7 + Gm)	F♯13 (F♯7 + G♯m)
G13 (G7 + Am)	A♭13 (A♭7 + B♭m)	A13 (A7 + Bm)
B♭13 (B♭7 + Cm)	B13 (B7 + C♯m)	

Các hợp âm 9, 11, 13 khác có cấu trúc không giống như những hợp âm mười ba trên.

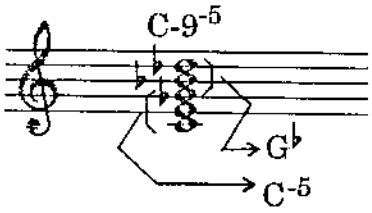
http://thuvienhoctap.blogspot.com

Chúng ta cùng nghiên cứu các "tổ hợp" hợp âm và sẽ phát hiện ra hàng loạt công thức khác :

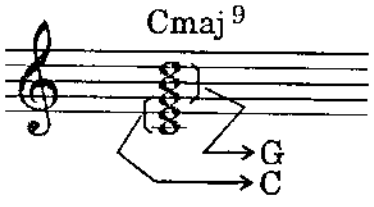
1/ C + D = C_6^{9+11} ($C_6^{9\sharp11}$)



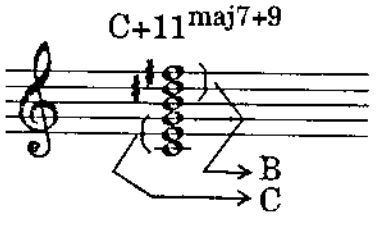
2/ C^{-5} + G♭ = $C\text{-}9^{-5}$ ($C7^{\flat5\flat9}$)



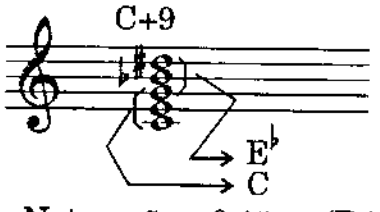
3/ C + G = $Cmaj^9$ (Cm^9_{aj7})



4/ C + B = $C+11^{maj7+9}$ ($Cmaj7^{\sharp9\sharp11}$)

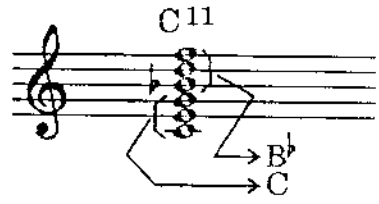


5/ C + E♭ = C+9 ($C7^{\sharp9}$)

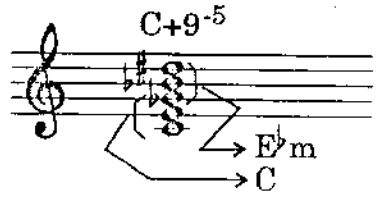


Note quãng 9 tăng (Ré thăng) là note Mi giáng, chủ âm của hợp âm Mi giáng trưởng

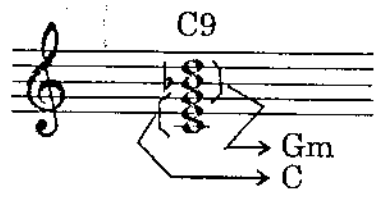
6/ C + B♭ = C^{11} ($C7^{11}$)



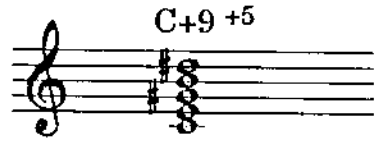
7/ C + E♭m = $C+9^{-5}$ ($C7^{\sharp9\flat5}$)



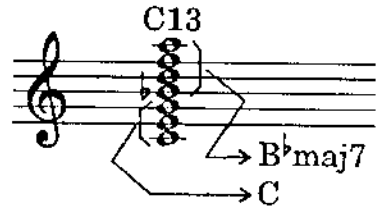
8/ C + Gm = C9 (C^9_7)



9/ C + $Emaj7^{-5}$ = $C+9^{+5}$ ($C7^{\sharp9\sharp11}$)



10/ C + B♭maj7 = C13



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Qua 10 ví dụ tiêu biểu trên, ta sẽ dễ dàng đơn giản hoá bài tập bằng cách chia các hợp âm phức tạp sang hai tay (Organ - Piano) và hai đàn (Guitar – Accordéon).

Tay trái đàn hợp âm Do còn tay phải đàn hợp âm ghép (chơi một đàn).

Nếu chơi phối hợp giữa Guitar và Organ thì mỗi nhạc cụ phụ trách một hợp âm đơn giản khi cùng tấu lên sẽ có một hợp âm phức tạp.

Ví dụ 1 :
A chơi Guitar đàn hợp âm : C7
B chơi Organ đàn hợp âm : Dm
Cả hai dàn cùng một lúc sẽ có : C7 + Dm = C13

Ví dụ 2 :
A chơi Guitar Bass đàn hợp âm : C
B chơi Guitar Rhythm dàn hợp âm : Gm
Cả hai cùng dàn một lúc sẽ có : C + Gm = C9

Với cách chơi đơn giản hóa phần diễn tấu từng người sẽ giúp cho trí nhớ rất nhiều.

Chúng ta sẽ trở lại mục này trong tập sau của bộ sách.

Các hợp âm nhiều note, có cả thăng lẫn giáng trong cùng một hợp âm gây nhiều bất tiện trong việc trình tấu nếu chưa được tập luyện kỹ càng.

Muốn có các hợp âm cần thiết ta không thể học thuộc từng hợp âm một, mất rất nhiều thời gian, chỉ cần học thuộc các hệ thống khai triển nó là đủ. Khi cần, ta tập hợp các note lại theo công thức cố định đã học thuộc. Muốn tìm hiểu hợp âm nào cũng nhanh chóng tìm ra.

Trong các ban nhạc nhẹ, việc sử dụng các hợp âm nhiều note gần như là lẽ dương nhiên, nếu 3, 4 cây đàn chỉ tấu lên toàn hợp âm ba trưởng, ba thứ thì người nghe chẳng thú vị gì đến xem và nghe họ biểu diễn.

Nếu ta chỉ chơi một đàn, hợp âm bảy note không thể thực hiện được (Organ tay trái và Guitar sáu dây)

Ta bớt đi hai note ở quãng năm và quãng mười một.

Hợp âm 13 còn lại chỉ năm note nhưng màu âm của nó vẫn được giữ nguyên.

Chính nhờ kỹ thuật bỏ bớt note nên Guitar dễ dàng chơi các hợp âm 11, 13...

Cách ứng dụng chúng vào các bài hát thật là thiên hình vạn trạng. Kinh nghiệm và kiến thức là hai điều kiện tất yếu để sử dụng các hợp âm một cách chính xác, khoa học. Phần : "Sự vận hành của hợp âm" trong tập II sẽ giải tỏa mọi thắc mắc của bạn đọc về các kiểu hợp âm từ đơn giản đến phức tạp nhất. Sau đây là một số thế bấm hợp âm tiêu biểu trên dàn Guitar và Organ.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Vì khuôn khổ tập sách có hạn nên mỗi kiểu hợp âm chỉ giới thiệu một thế (trực hoặc đảo).

Các hợp âm khác cứ dựa vào thế bấm mẫu cùng công thức đã học bạn sẽ dễ dàng tính ra.

Cần nhớ là số lượng note khi đàn (nhất là Guitar) không nhất thiết phải có đủ note tạo ra hợp âm.

Ví dụ các hợp âm ba trưởng - ba thứ chỉ có ba note nhưng ta đàn thành năm, sáu âm vẫn được. Các note thêm vào chỉ là sự lặp lại của các note chính trên hoặc dưới một quãng tám.

Do đó, đàn Organ có thể chơi cùng lúc mười note cho một kiểu hợp âm (bất kể hợp âm nào).

Nếu chơi nhiều dàn, số lượng âm tăng cường cho hợp âm không hạn chế. Dùng âm dày hay mỏng tuỳ theo hình tượng, nội dung tác phẩm mà ta đang thể hiện (độc tấu - hoà tấu hoặc đệm hát)

Bạn đọc cũng cần hiểu rõ về một số từ ngữ dùng trong bộ sách này. Hợp âm có nhiều kiểu, hình thức cấu tạo khác nhau.

Để tiện việc phân biệt, chúng tôi chia hợp âm ra thành nhiều nhóm:

Nhóm I : ba note
Nhóm II : bốn note
Nhóm III : năm note
Nhóm IV : năm, sáu và bảy note
Mỗi nhóm chia ra thành nhiều loại.

Ví dụ loại hợp âm trưởng đơn giản có đến 12 hợp âm : Đô trưởng, Ré giáng trưởng, Ré trưởng, Mi giáng trưởng v.v... loại hợp âm thứ, hợp âm tăng, hợp âm giảm v.v...

Mỗi loại có nhiều kiểu ví dụ kiểu Đô trưởng, kiểu Fa trưởng, kiểu Si thứ, kiểu Ré thứ bảy v.v...

Mỗi kiểu lại có nhiều thế bấm: thế trực, thế đảo, bớt âm, thêm âm v.v..., nếu ta cứ nhập chung vào để gọi thì rất dễ sinh ra nhầm lẫn.

Ví dụ ta nói riêng hợp âm Đô đã có hơn 120 kiểu thì ta phải hiểu là hợp âm ấy có hơn 120 kiểu cấu trúc bên trong khác nhau, tên gọi cùng khác nhau chứ không phải là bị xáo trộn do đảo thế.

Kiểu hợp âm khác với thế bấm hợp âm.

Ví dụ hợp âm Đô trưởng có thể có hơn 20 thế bấm (Guitar) nhưng nó vẫn chỉ là một kiểu hợp âm Đô trưởng.

Trong các hợp âm dòng Đô lại có rất nhiều kiểu, ví dụ C, C^{+5}, Cm, Cm^{-5}, C7 v.v...
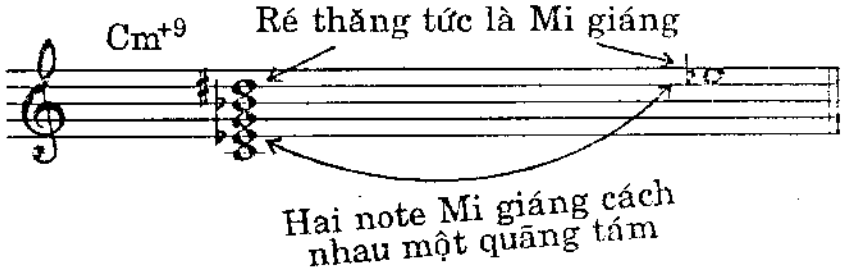
http://thuvienhoctap.blogspot.com

Có một số hợp âm do trùng âm nên bị loại đi. Ví dụ : Mi thứ năm tăng trùng với Đô trưởng; La thứ năm tăng trùng với Fa trưởng, nói chung các hợp âm nhóm "thứ, năm tăng" đều bị trùng bởi hợp âm trưởng cách nó một quãng sáu thứ.

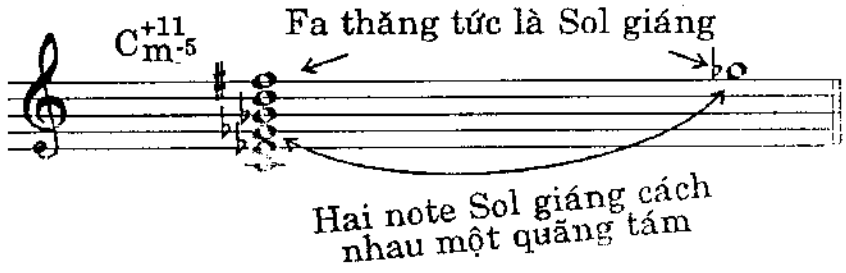
Trường hợp này cũng gặp lại ở hợp âm sáu trưởng và hợp âm thứ – quãng bảy thứ. Ví dụ hợp âm Đô sáu có 4 note: Đô – Mi – Sol – La và hợp âm La thứ bảy cũng có bốn note hệt như thế La – Đô – Mi – Sol.

Hợp âm sáu đảo thành hợp âm 7; hợp âm 9 đảo thành hợp âm 7 v...v... Hợp âm thứ quãng 9 tăng không thể thực hiện vì âm quãng chín sau khi tăng lại trùng âm với note bậc III cùng một hợp âm trên một quãng tám.

Ví dụ :



Hợp âm thứ năm giảm trùng với quãng II tăng của hợp âm Cm^{-5+11}



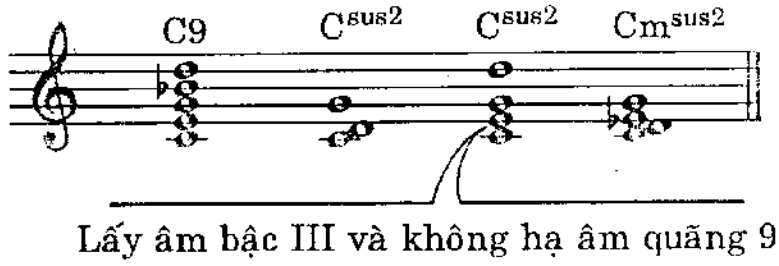
Như vậy hợp âm Đô chín tăng trùng với Đô thứ bảy.

Đô thứ 11 tăng trùng với Đô thứ bảy năm giảm.
Năm note sau khi trùng chỉ còn bốn note.

Chính vì lẽ đó có một số hợp âm chỉ tồn tại trên lý thuyết – số lượng chứ không được dùng đến và đã có hợp âm hệt như vậy khác tên thay thế.

Ngoài ra còn có kiểu hợp âm treo âm bậc II (Sus 2) đang được các người chơi đàn gần đây ưa dùng.

Đó là cách chơi giản hóa hợp âm 9 bằng cách bỏ bớt âm bậc III và âm bậc VII. Hạ âm quãng chín thành âm quãng 2 (đảo quãng). Âm bậc III có thể dùng hoặc lược bỏ luôn tuỳ theo nhu cầu của giai điệu chính.



Lấy âm bậc III và không hạ âm quãng 9

http://thuvienhoctap.blogspot.com

BÀI HAI MƯƠI HAI

BẢNG HƯỚNG DẪN CÁC THẾ BẤM HỢP ÂM CƠ BẢN CỦA GUITAR VÀ ORGAN

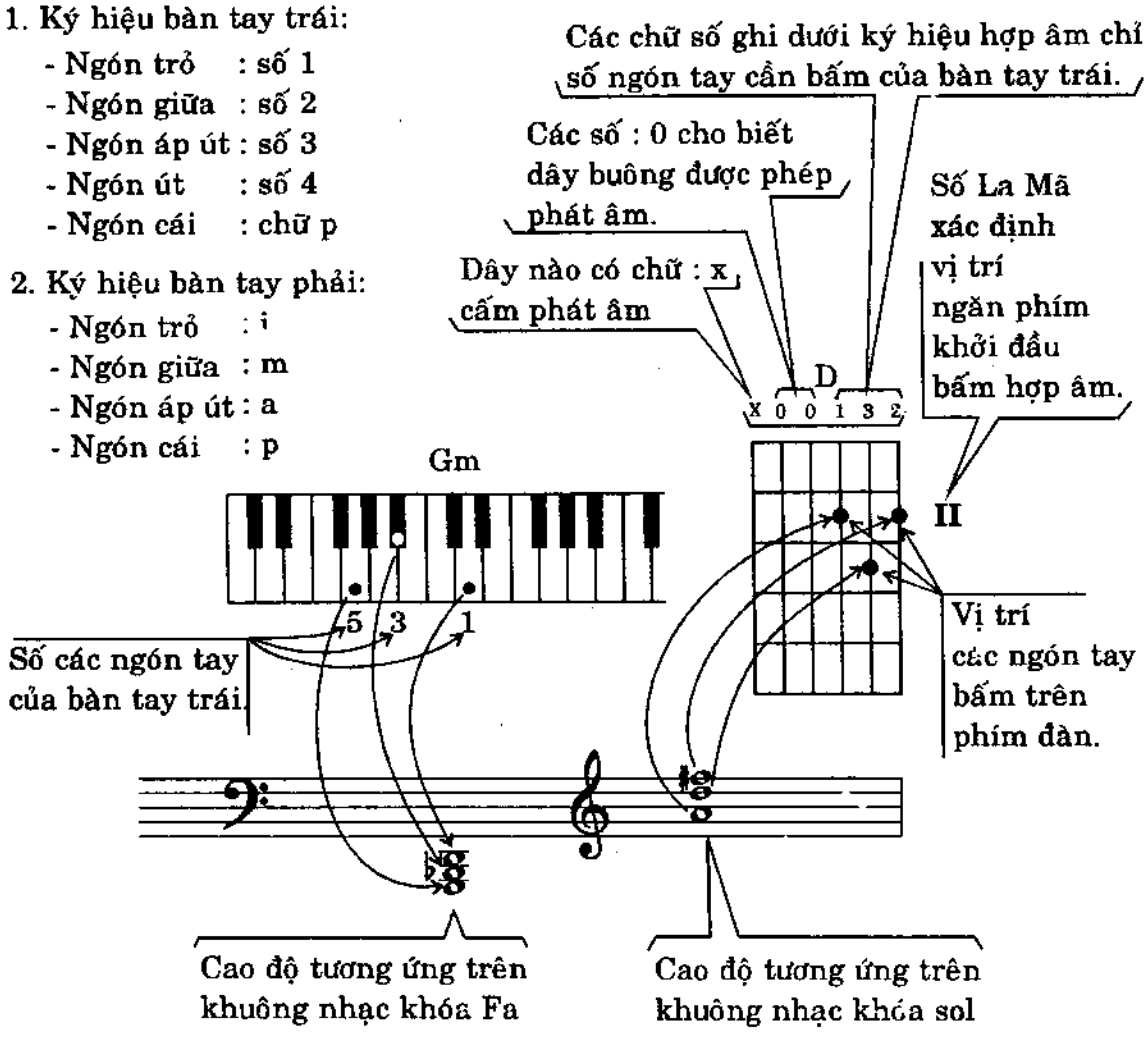
A. CHÚ Ý KHI TRA CỨU CÁC HỢP ÂM CHO ĐÀN ORGAN

1. Các chấm đen chỉ vị trí các ngón tay, phải bấm trên phím trắng
2. Các chấm trắng chỉ vị trí các ngón tay, phải bấm trên phím đen.
3. Số ghi bên dưới chỉ số thứ tự của ngón tay, bàn tay trái.
4. Những note trong khuông nhạc khóa Fa, ghi hiệu quả có được sau khi bấm hợp âm (tên các note trong cấu tạo hợp âm)
5. Ký hiệu ghi trên bàn phím chỉ rõ tên hợp âm.

B. MỘT SỐ KÝ HIỆU CẦN BIẾT khi tra cứu các hợp âm trên guitar

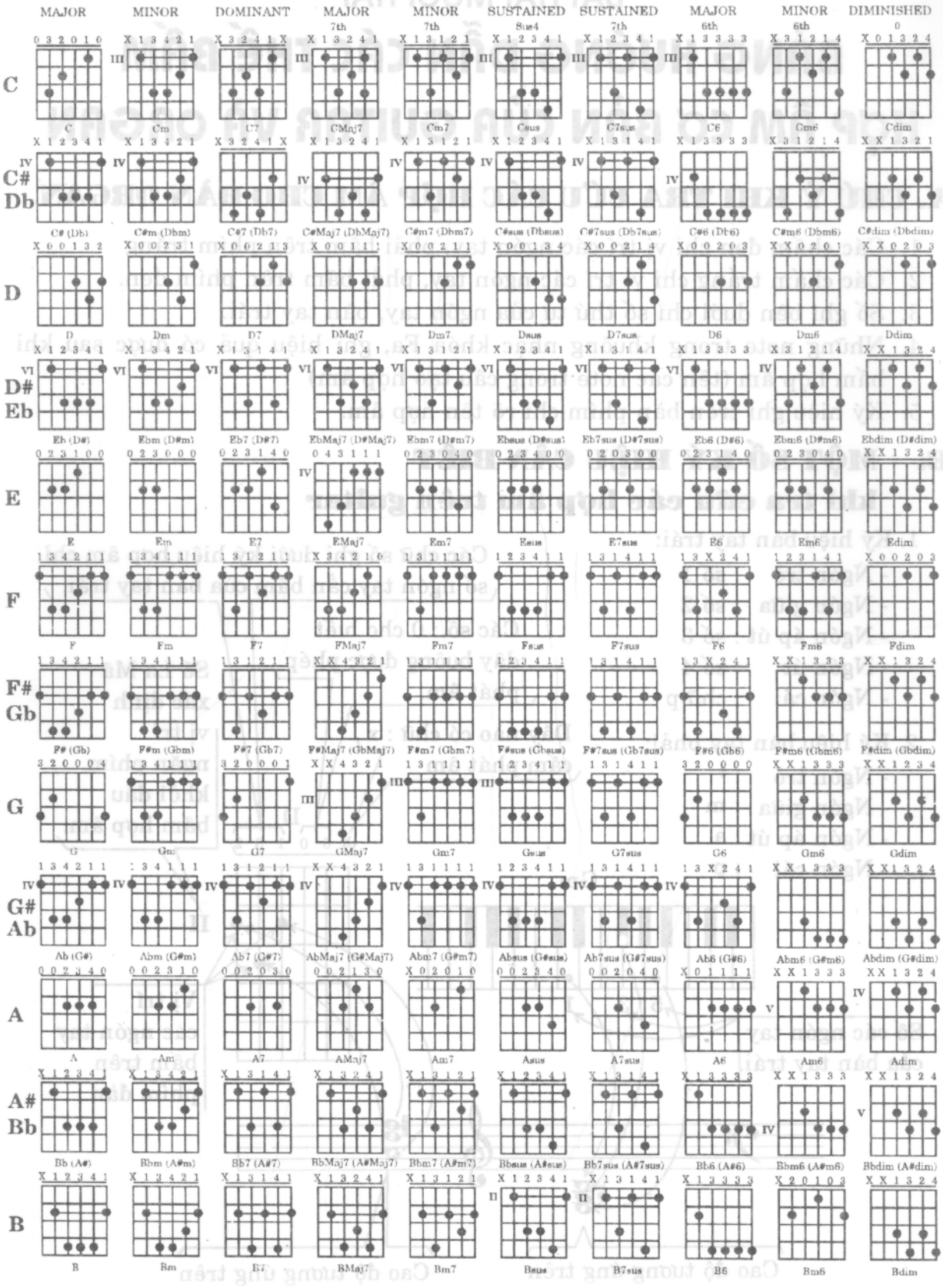
1. Ký hiệu bàn tay trái:
   - Ngón trỏ : số 1
   - Ngón giữa : số 2
   - Ngón áp út : số 3
   - Ngón út : số 4
   - Ngón cái : chữ p

2. Ký hiệu bàn tay phải:
   - Ngón trỏ : i
   - Ngón giữa : m
   - Ngón áp út : a
   - Ngón cái : p



http://thuvienhoctap.blogspot.com

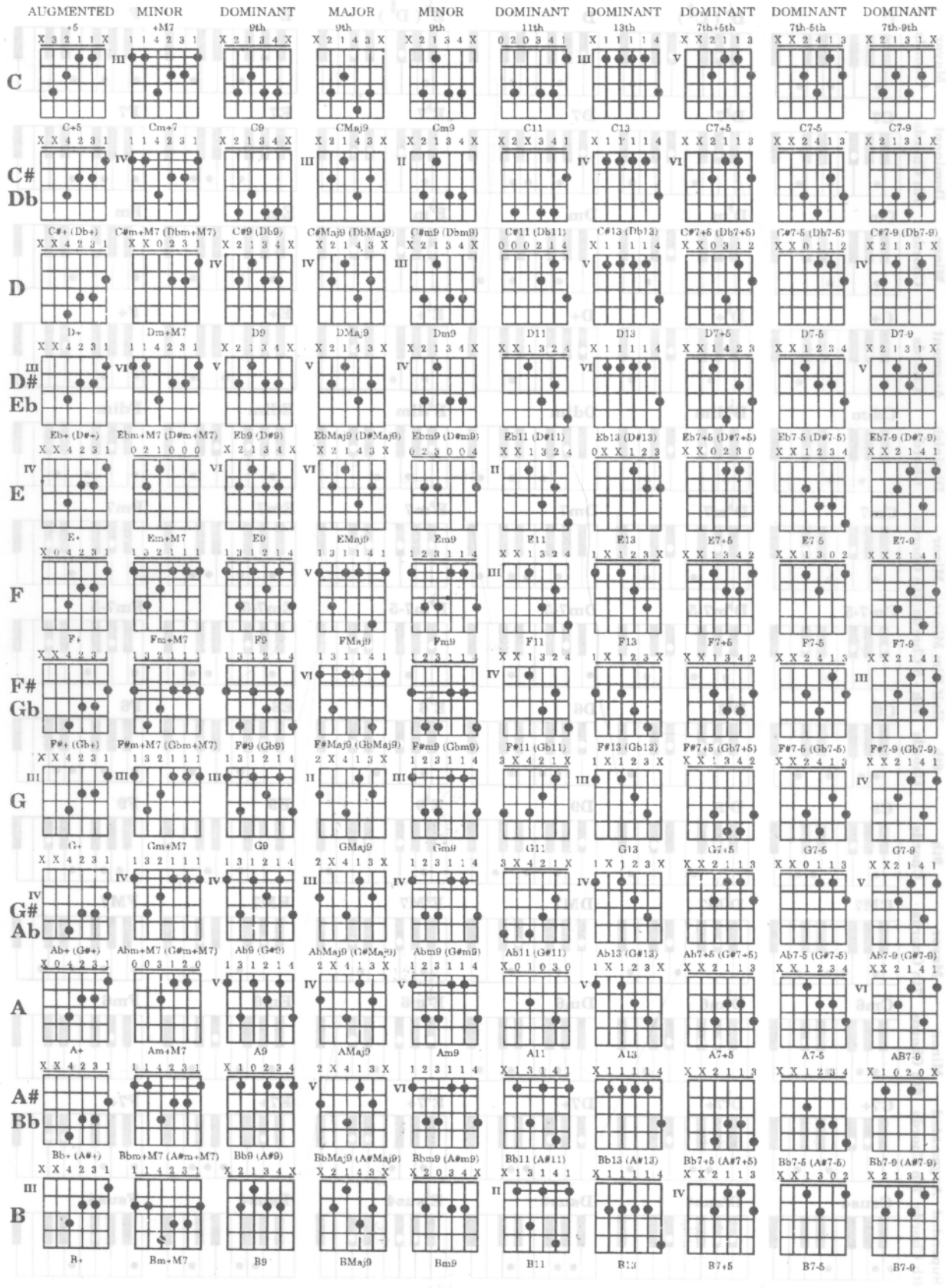
C. CÁC HỢP ÂM CHÍNH CỦA ĐÀN GUITAR



KÝ HIỆU : M : Major m : Minor I, II, III, IV, V : chỉ vị trí ngăn đàn.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

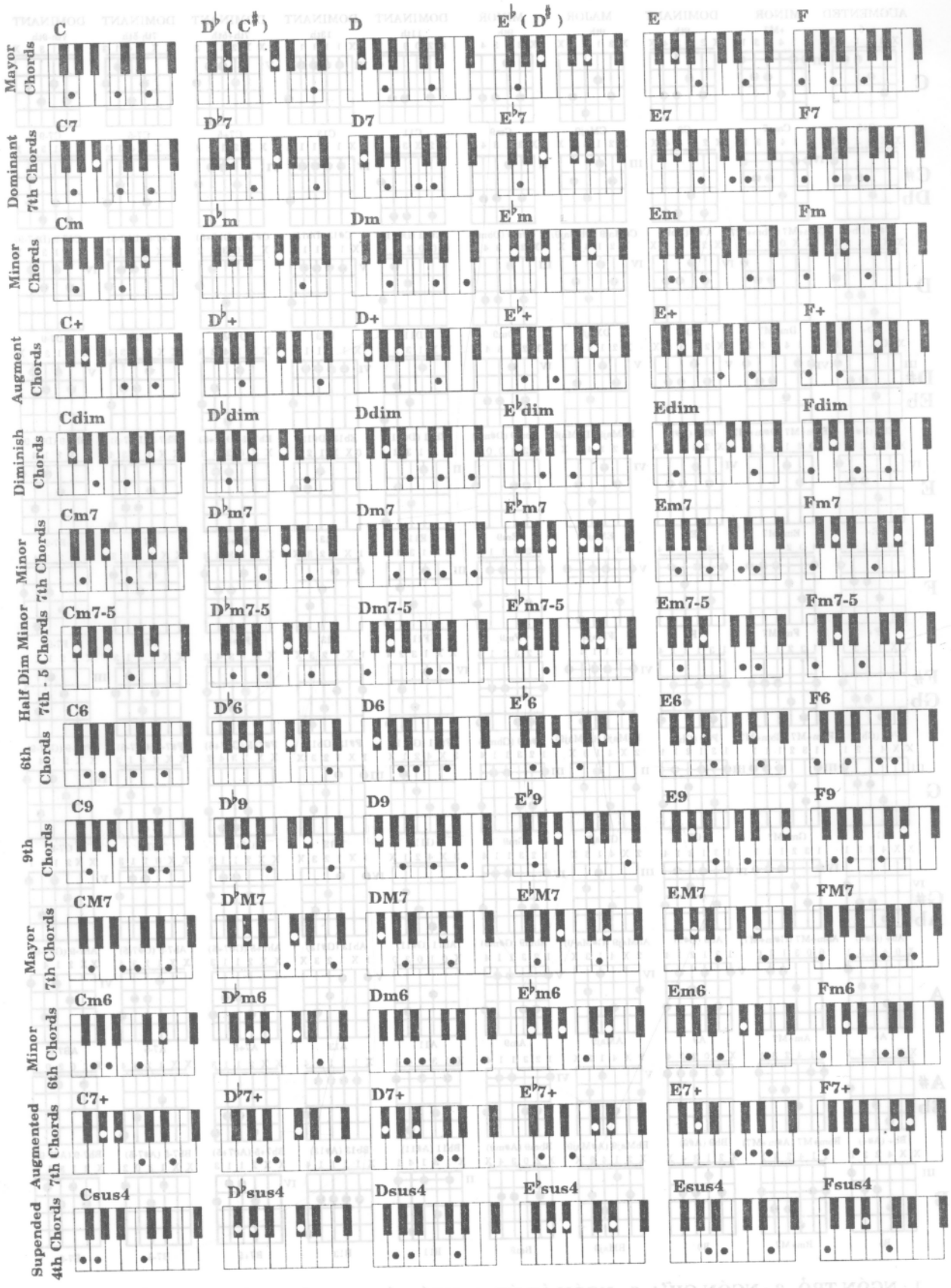
C. CÁC HỢP ÂM CHÍNH CỦA ĐÀN GUITAR (tt)



1 : NGÓN TRỎ 2 : NGÓN GIỮA 3 : NGÓN ÁP ÚT 4 : NGÓN ÚT 0 : DÂY BUÔNG X : CẤM PHÁT ÂM

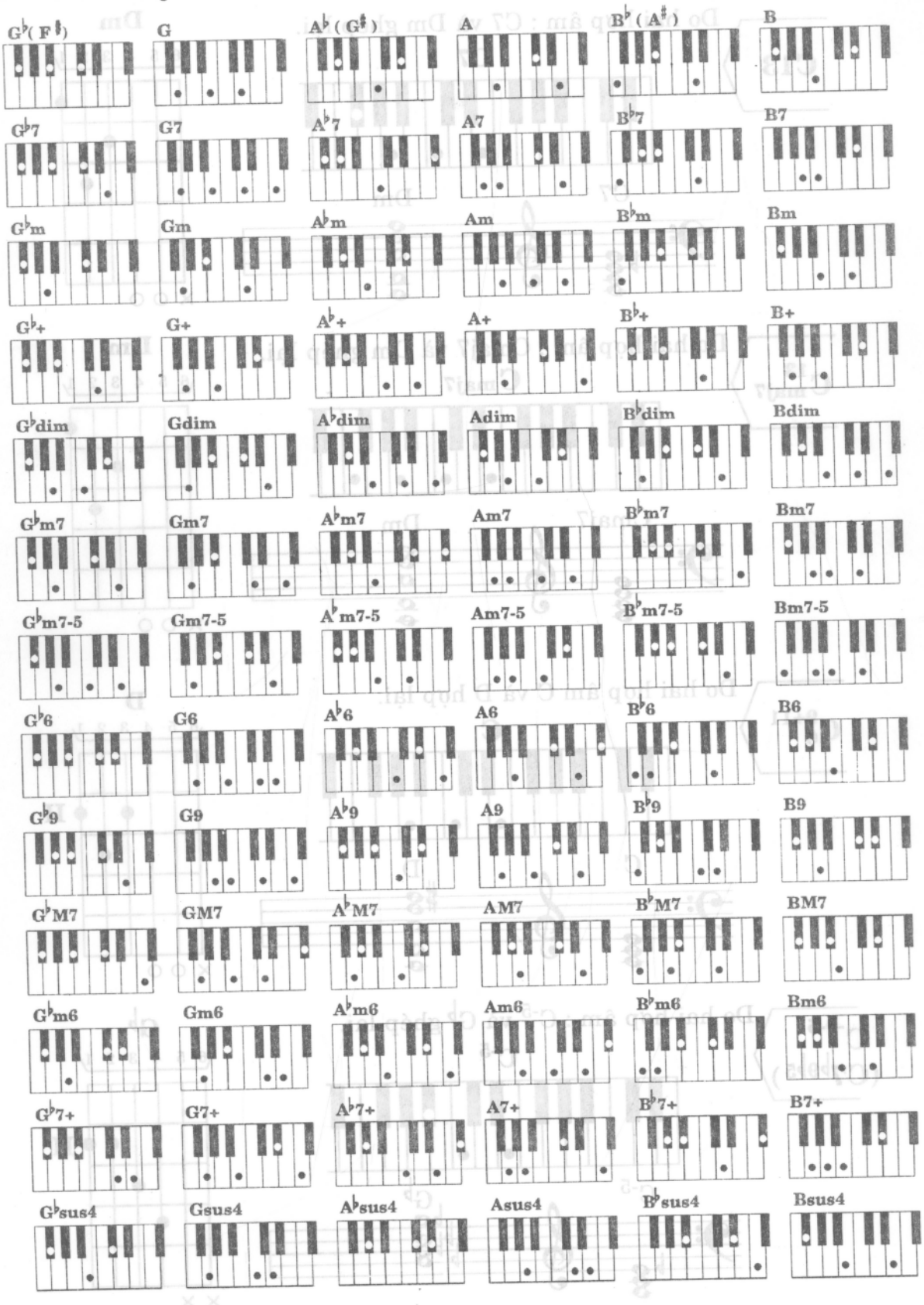
http://thuvienhoctap.blogspot.com

D. CÁC HỢP ÂM CHÍNH ORGAN VÀ PIANO



http://thuvienhoctap.blogspot.com

D. CÁC HỢP ÂM CHÍNH ORGAN VÀ PIANO (tt)

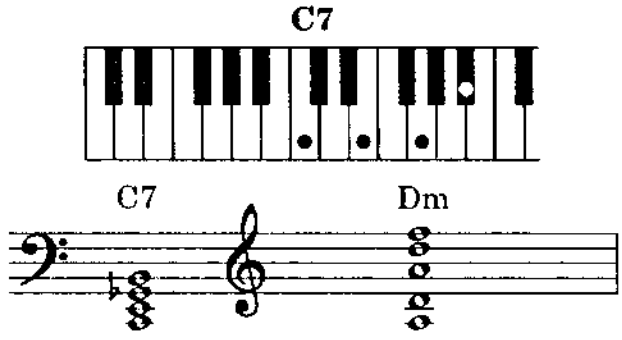


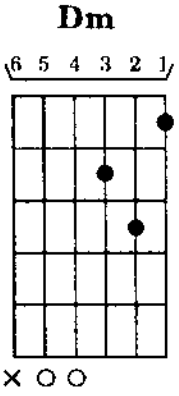
http://thuvienhoctap.blogspot.com

E. CÁC HỢP ÂM PHỨC – DIỄN TẤU PHỐI HỢP HAI ĐÀN

C13

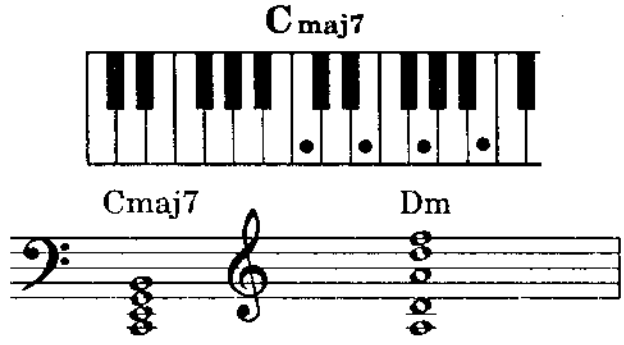
Do hai hợp âm : C7 và Dm ghép lại.

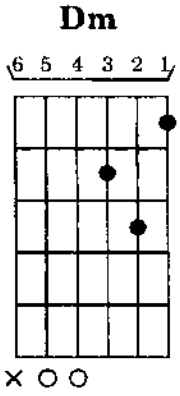




C^{13}_{maj7}

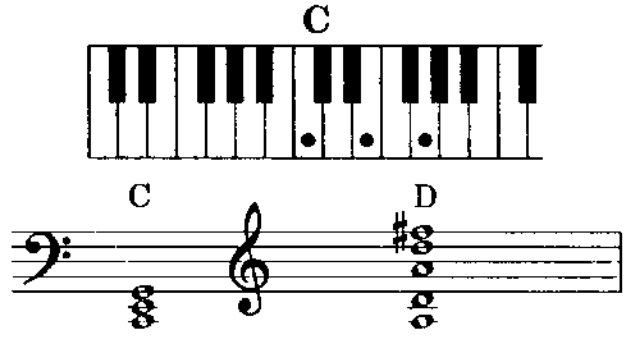
Do hai hợp âm : Cmaj7 và Dm ghép lại.

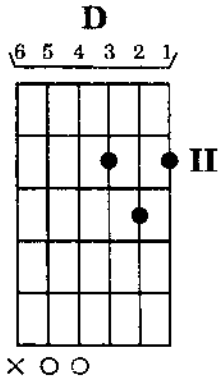




C^{9+11}_{6}

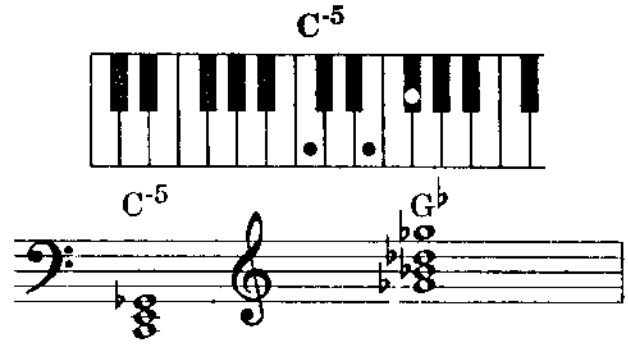
Do hai hợp âm C và D hợp lại.

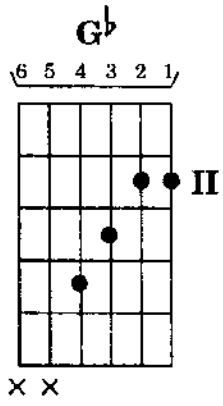




C^{-9-5} ($C7^{\flat9\flat5}$)

Do hai hợp âm : C^{-5} và $G^{\flat}$ ghép lại.

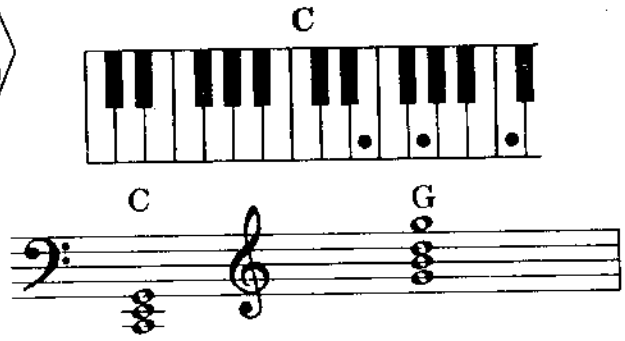


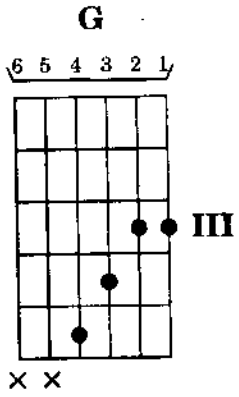


http://thuvienhoctap.blogspot.com

C_{maj9} (C_{maj7})

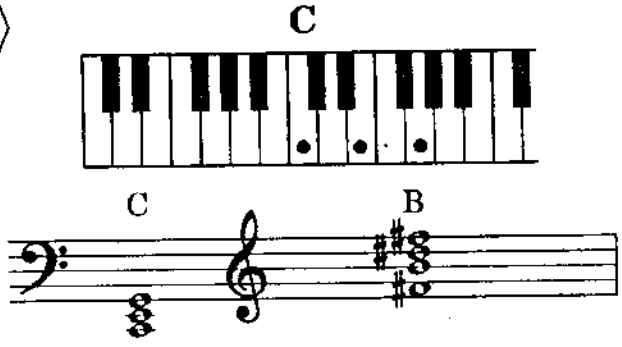
Gồm có : C và G ghép lại.

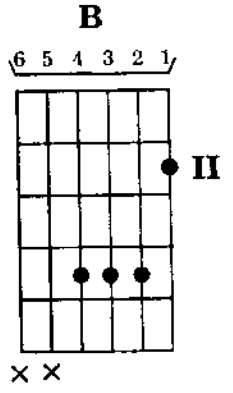




C^{+11+9}_{maj7}
$C_{maj7\sharp9\sharp11}$

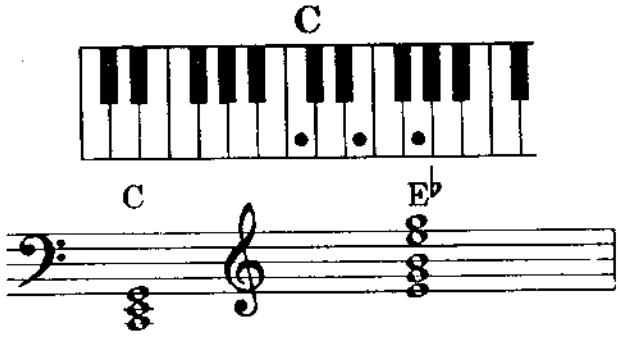
Gồm có : C và B ghép lại.

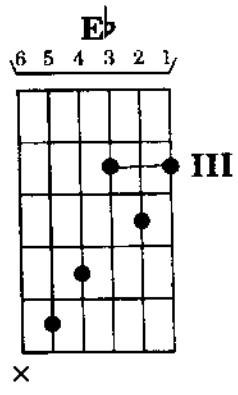




C+9
($C_{maj7\sharp9}$)

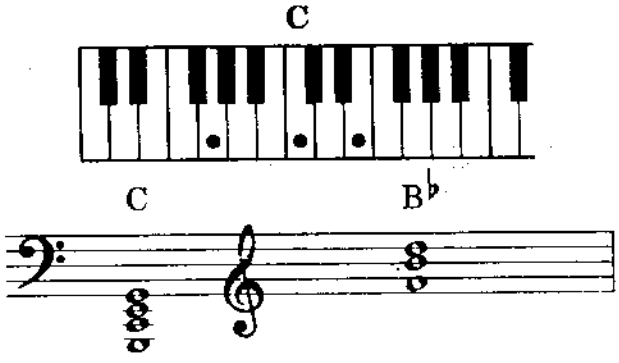
Gồm có C và E♭ ghép lại. Note quãng 9 tăng (Ré thăng) tức là note Mi giáng chủ âm của hợp âm Mi giáng trưởng

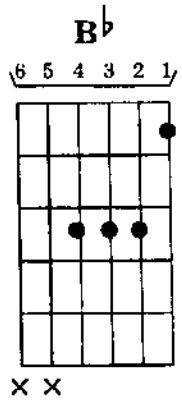




C11

Gồm có : C và B♭ ghép lại.

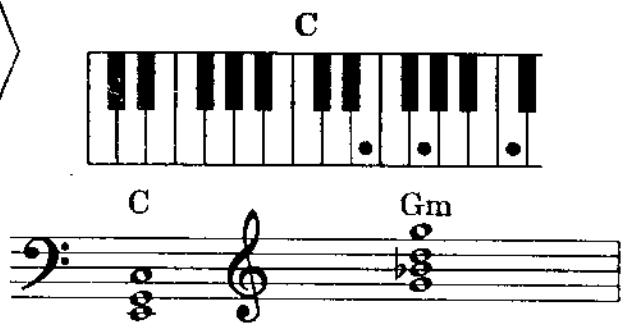


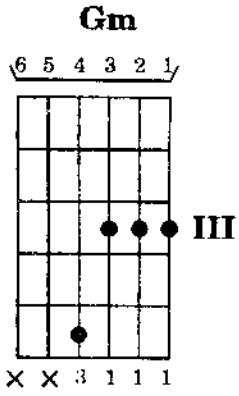


http://thuvienhoctap.blogspot.com

C9
(C_7^9)

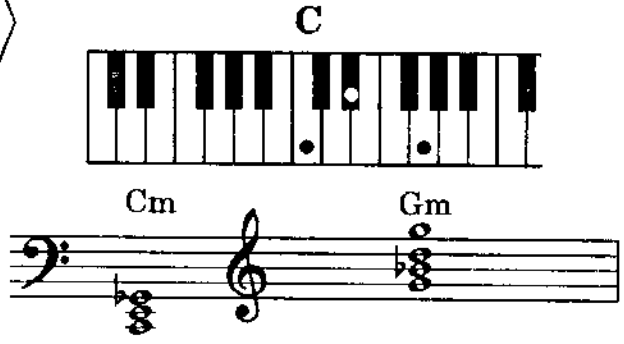
Gồm có : C và Gm ghép lại.

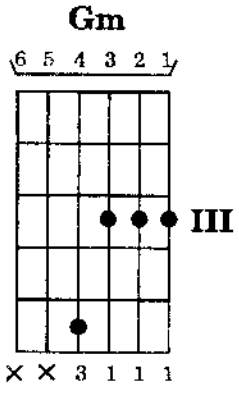




Cm9

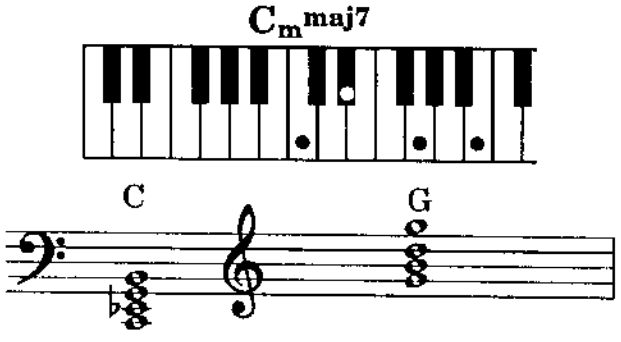
Gồm có : Cm và Gm ghép lại.

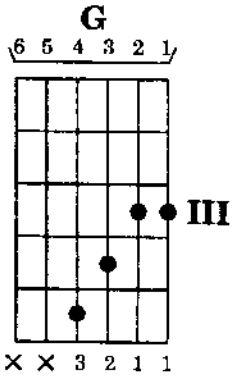




C_{m9}^{maj7}

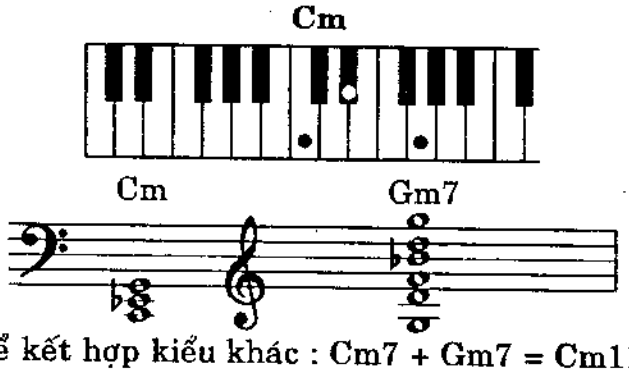
Gồm có Cm - Quãng bảy trưởng và G hợp lại

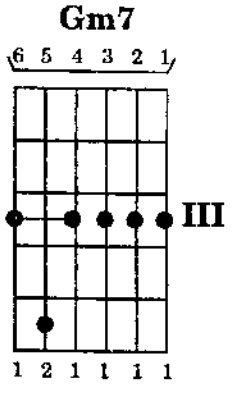




Cm11

Gồm có : Cm và Gm7 hợp lại.



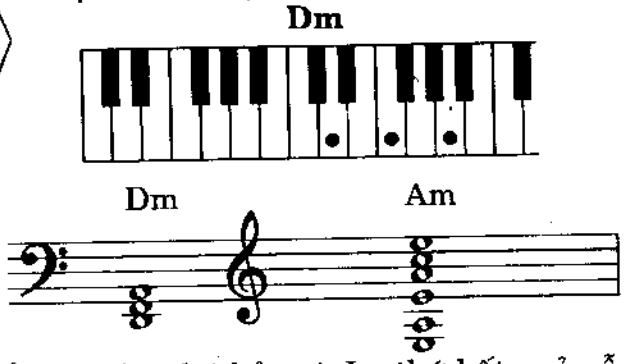


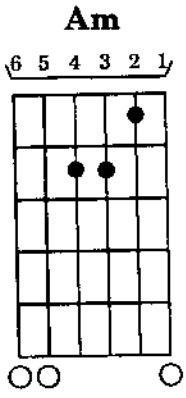
Có thể kết hợp kiểu khác : Cm7 + Gm7 = Cm11

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Dm9

Sự ghép lại của hai hợp âm ba thứ tạo thành hợp âm thứ 9

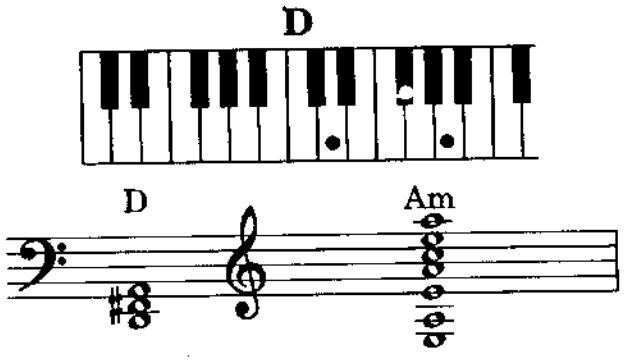


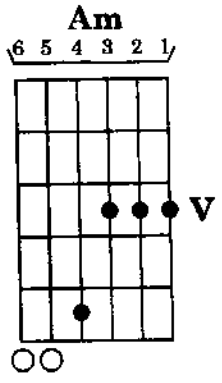


Có thể ghép Ré thứ bảy và La thứ kết quả vẫn là Ré thứ chín

D9

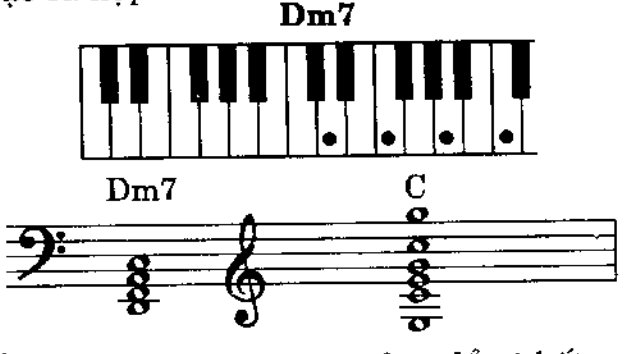
Hợp âm ba trưởng ghép với hợp âm ba thứ thành hợp âm 9

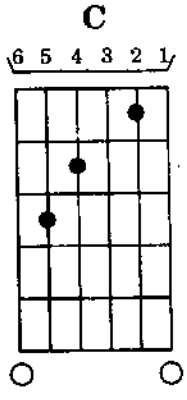




Dm11

Hợp âm ba thứ ghép với hợp âm ba trưởng tạo ra hợp âm 11





Có thể ghép Ré thứ với Đô trưởng để có kết quả như trên

Qua một số tách-ghép hợp âm mẫu, bạn đọc căn cứ vào các công thức trên, dễ dàng tính ra các hợp âm cần thiết và phân chia cho hai đàn cùng diễn tấu.
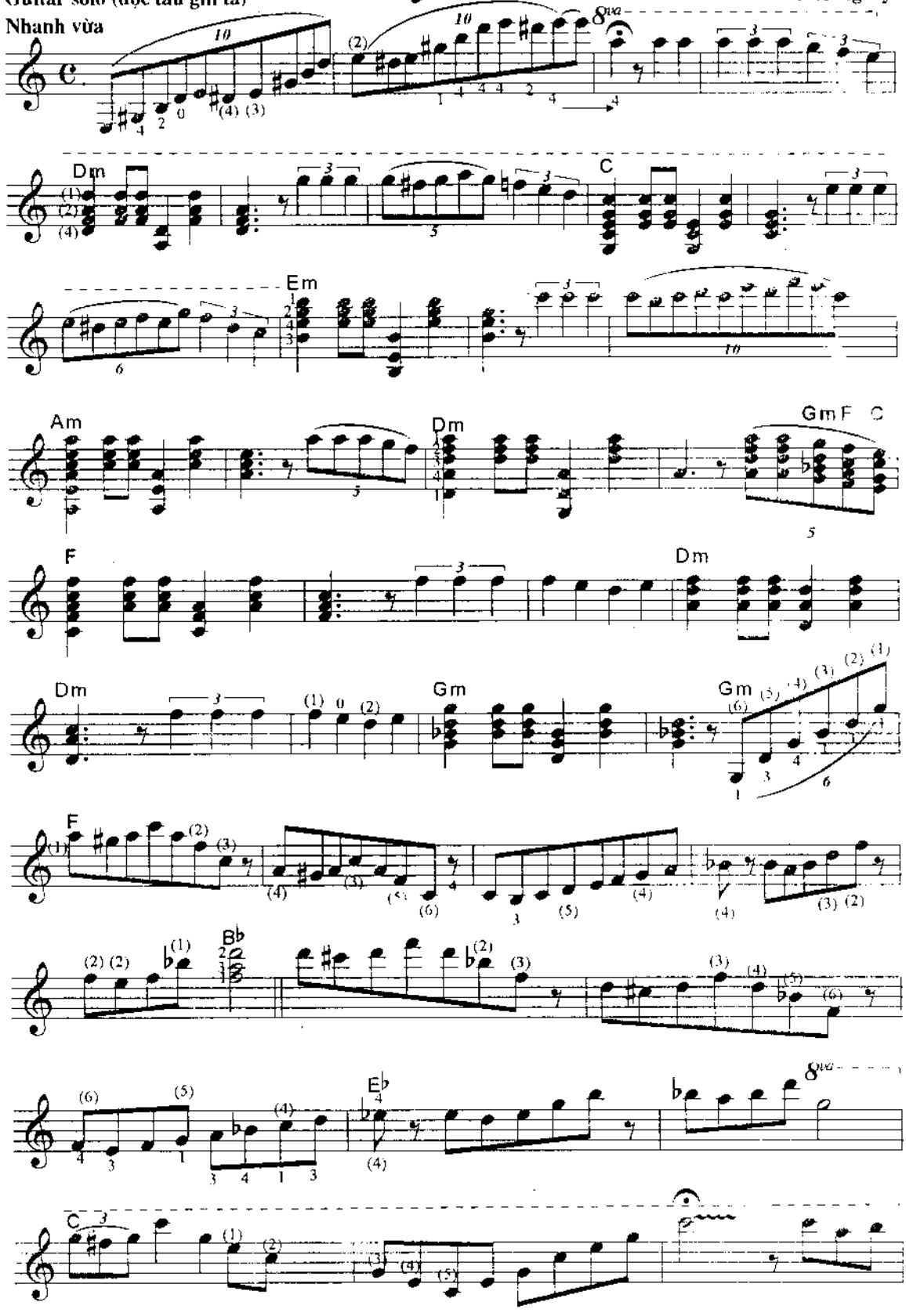
http://thuvienhoctap.blogspot.com

My Dream
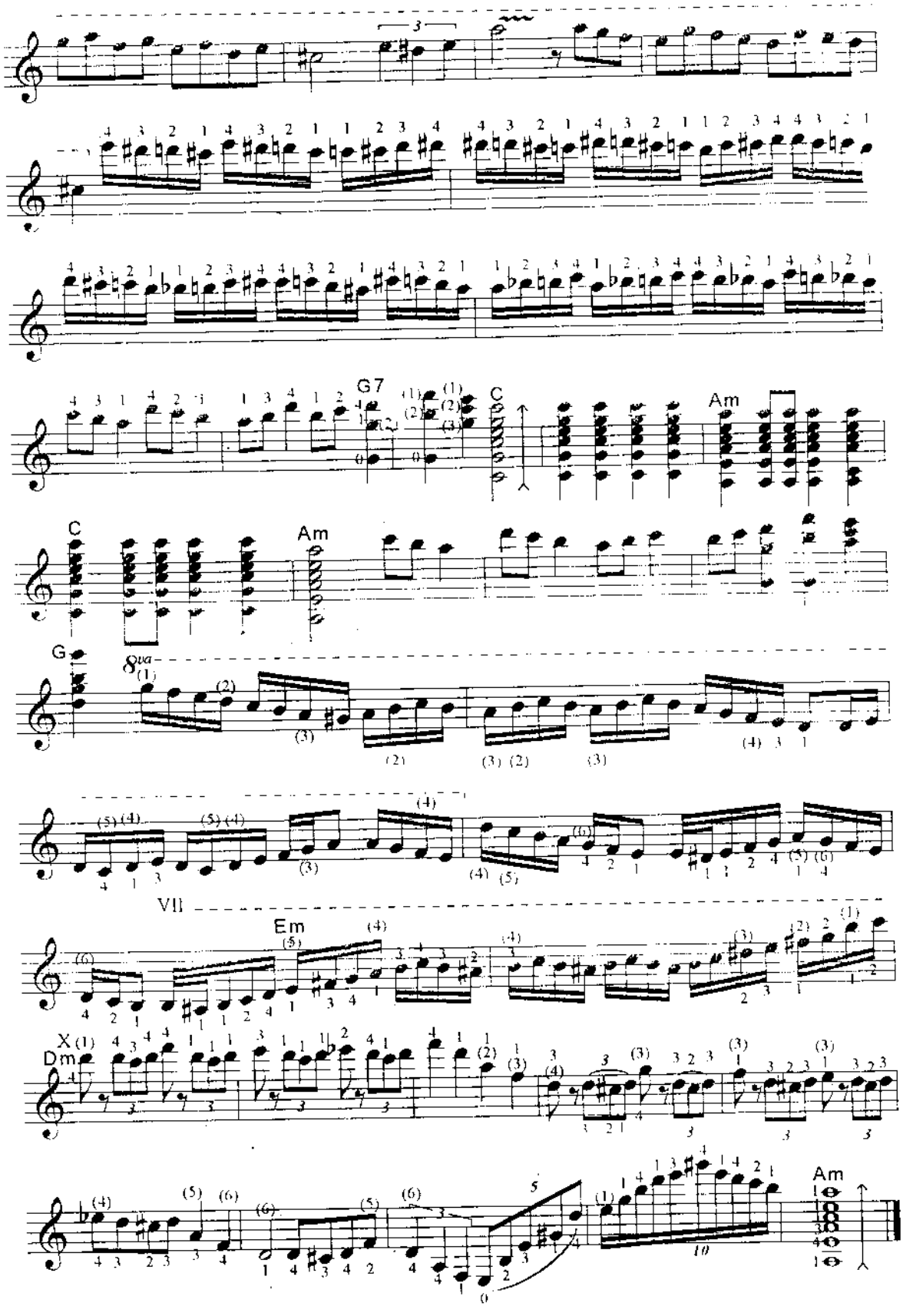
Guitar solo (độc tấu ghi ta)

Nhanh vừa

Sơn Hồng Vỹ



http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com
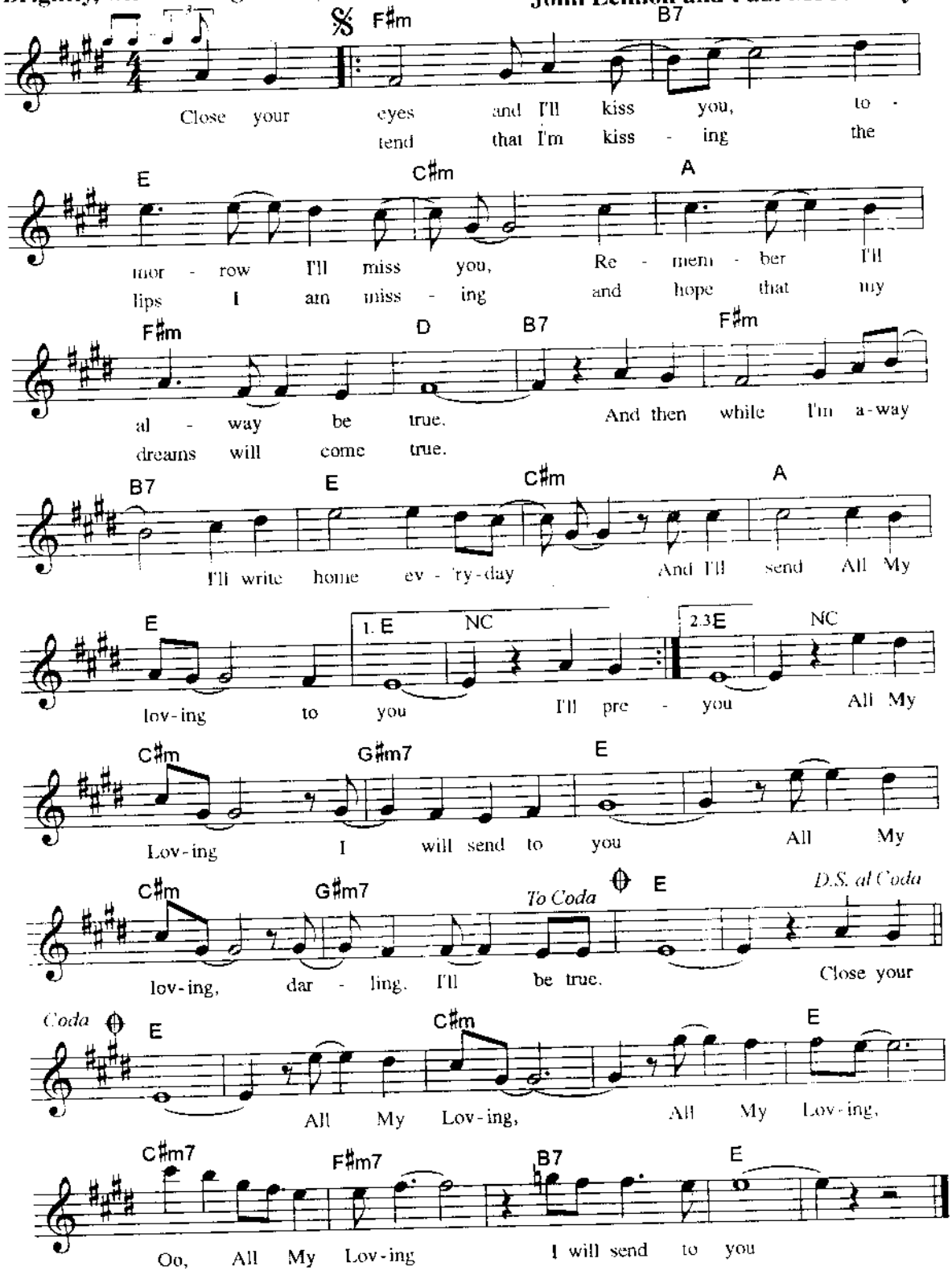
PHẦN IV

NHỮNG TÁC PHẨM NƯỚC NGOÀI ĐƯỢC CÁC BẠN TRẺ VIỆT NAM YÊU CHUỘNG

AL MY LOVING

Brightly, with a swing feel
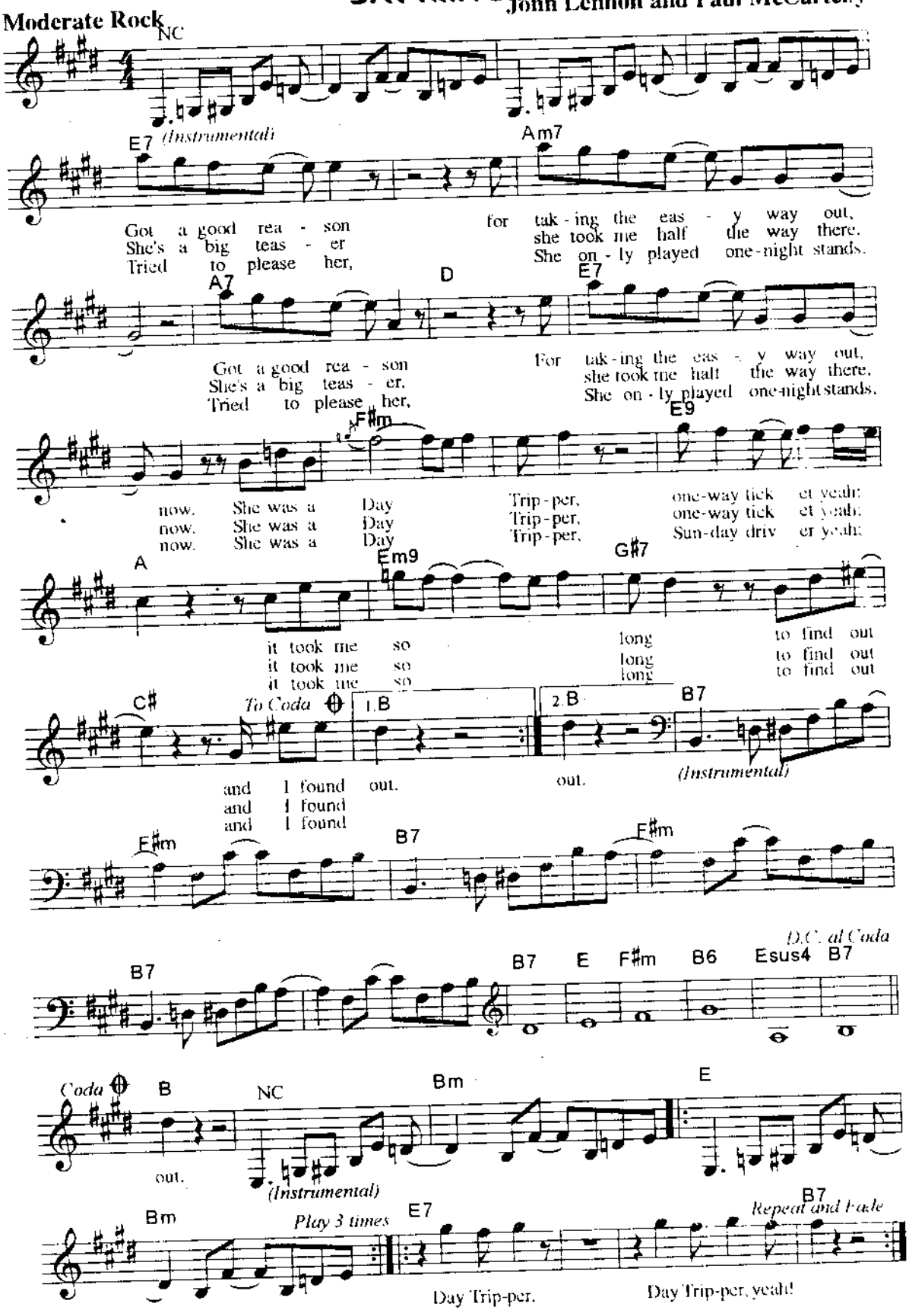
John Lennon and Paul McCarteny



http://thuvienhoctap.blogspot.com

DAY TRIPPER

John Lennon and Paul McCartney
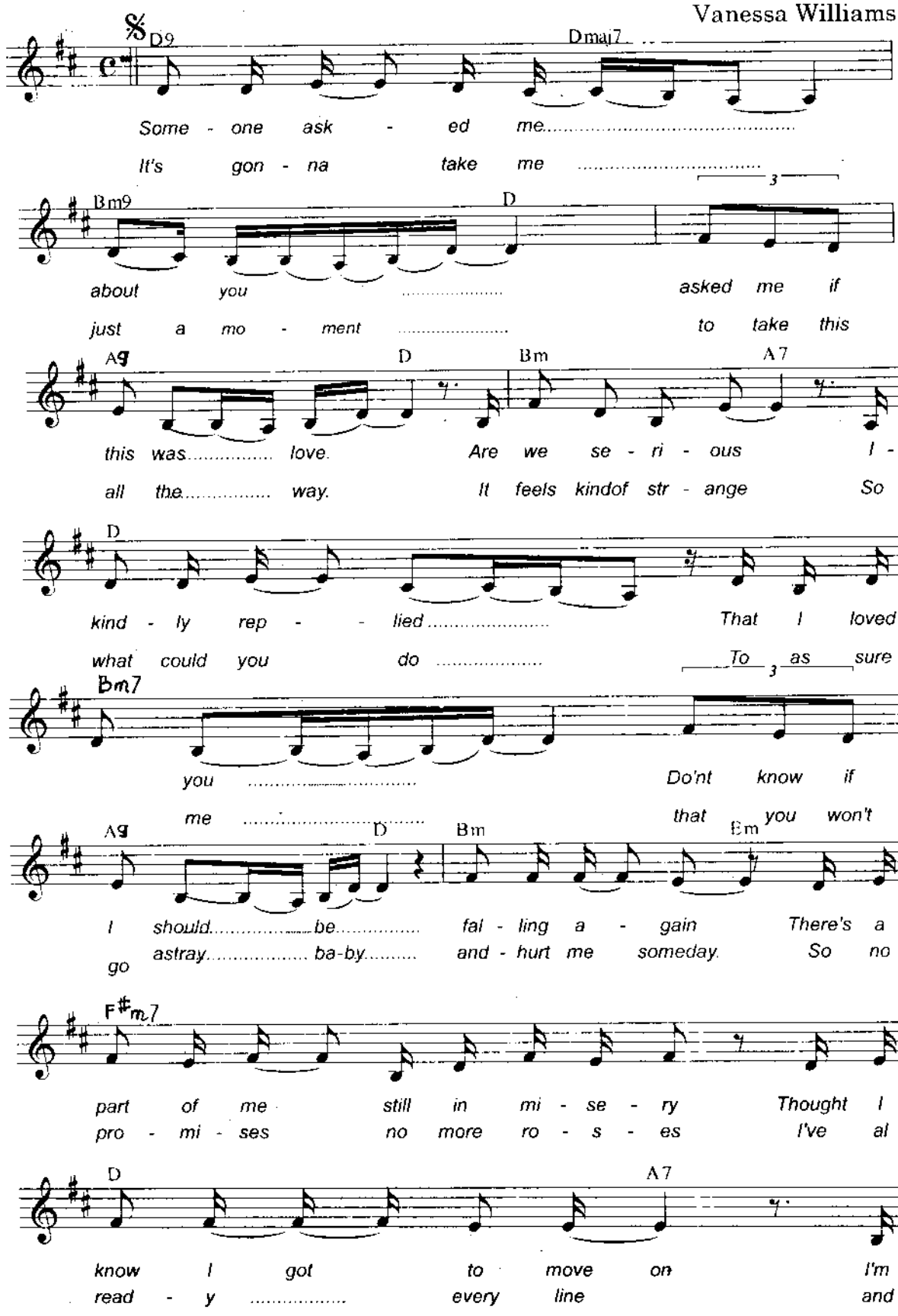


http://thuvienhoctap.blogspot.com
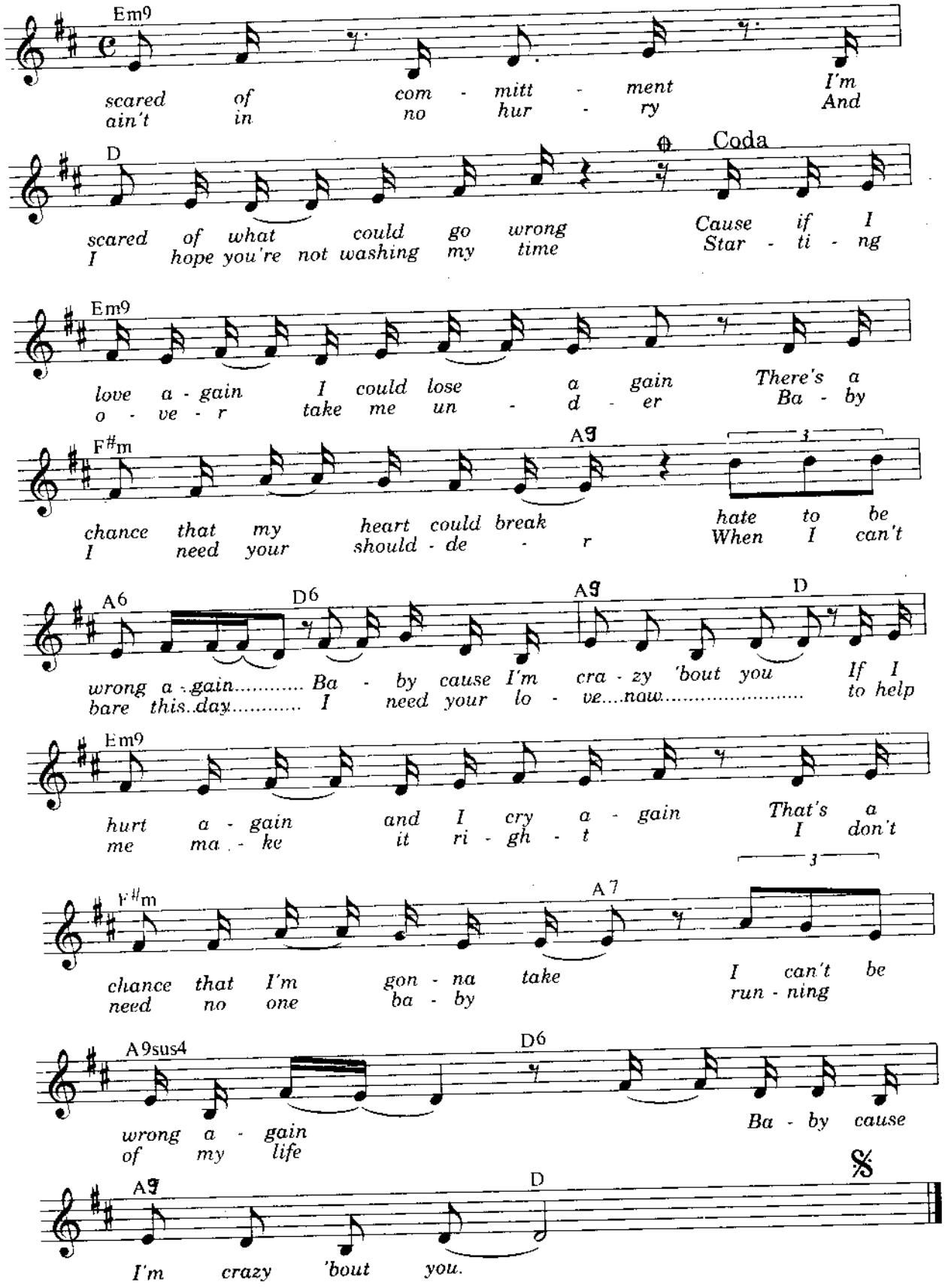
ALBUM : NEXT

Crazy About You

Vanessa Williams



http://thuvienhoctap.blogspot.com
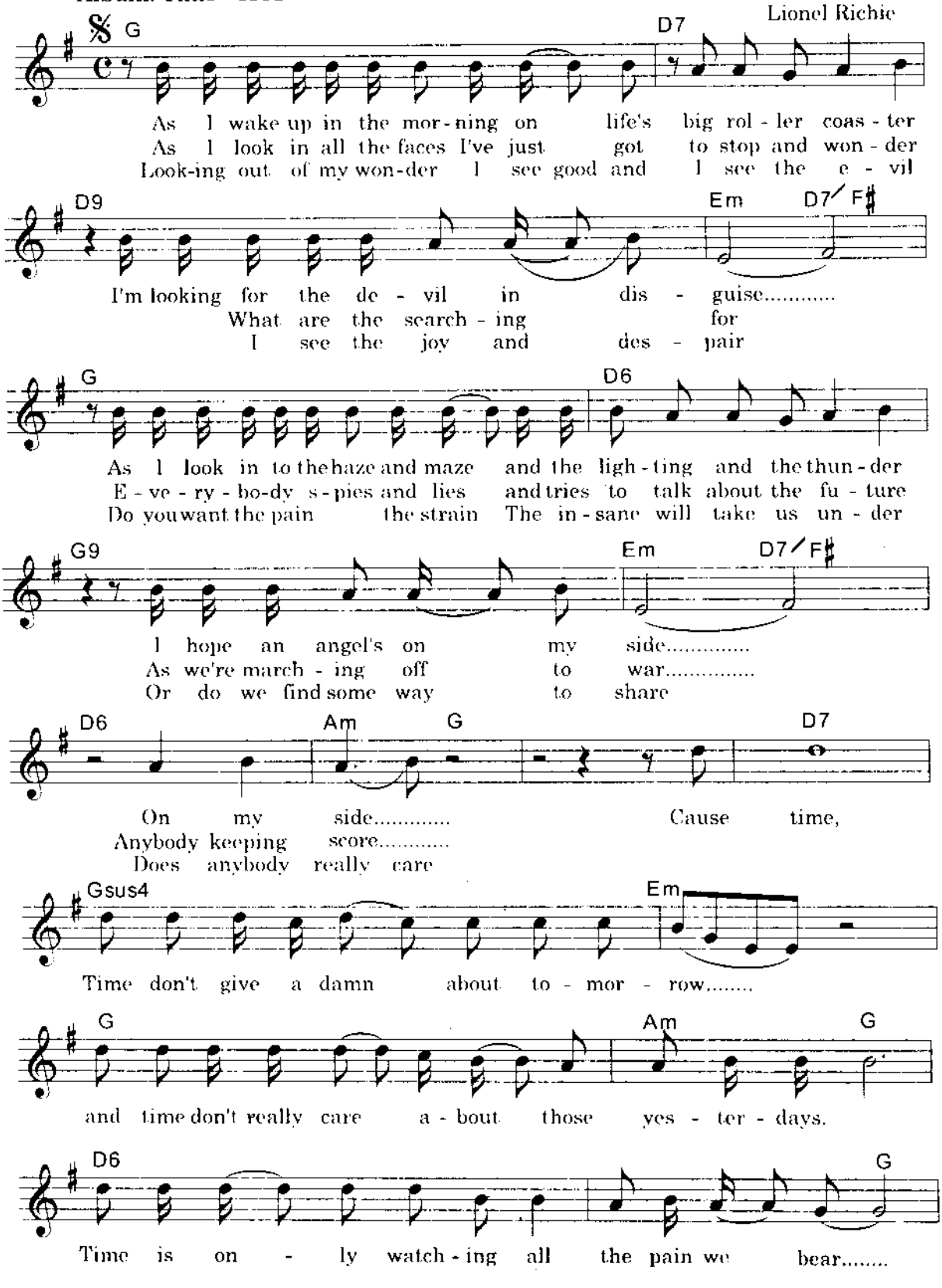


http://thuvienhoctap.blogspot.com
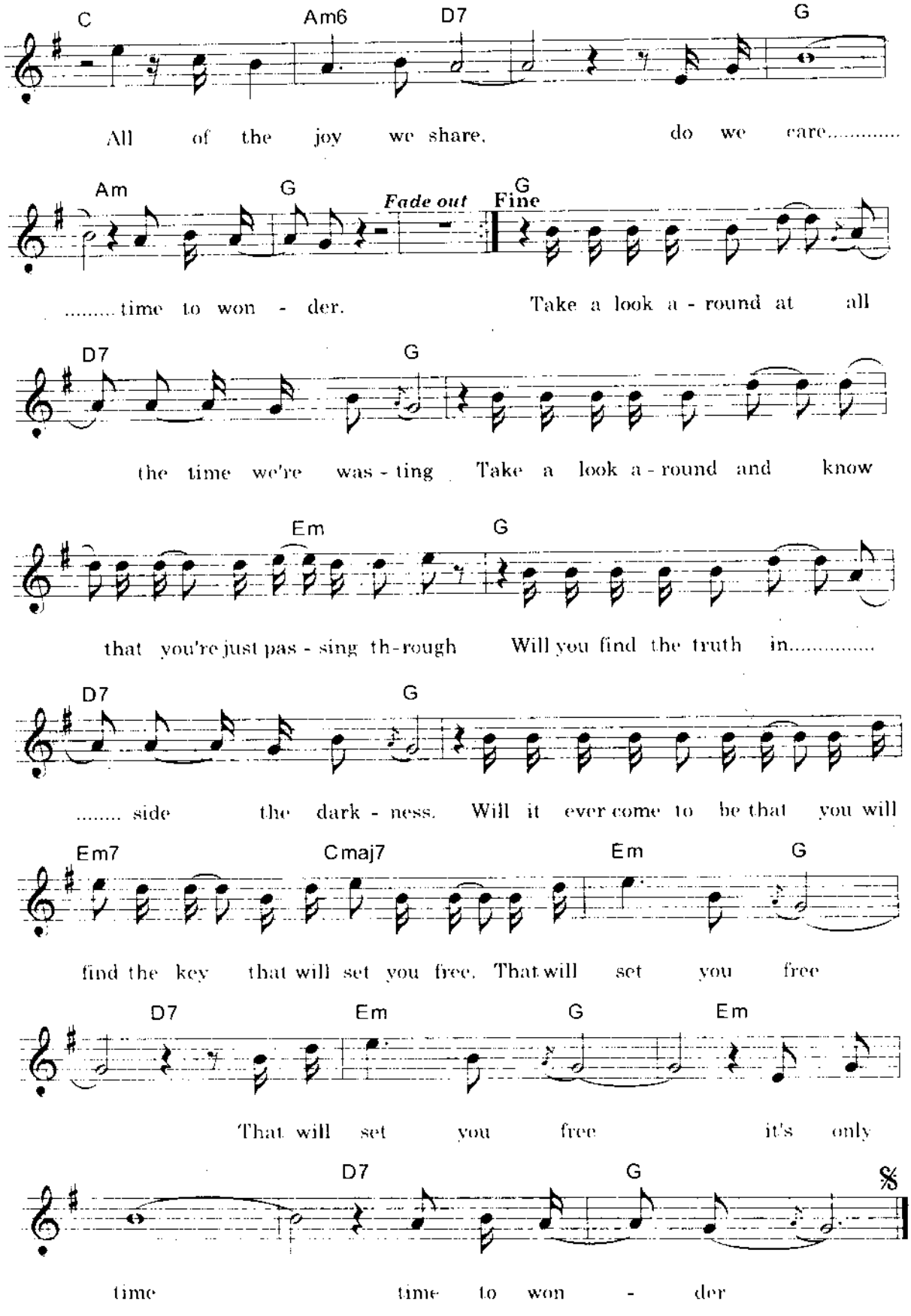
Time

Album: Time - 1998

Lionel Richie
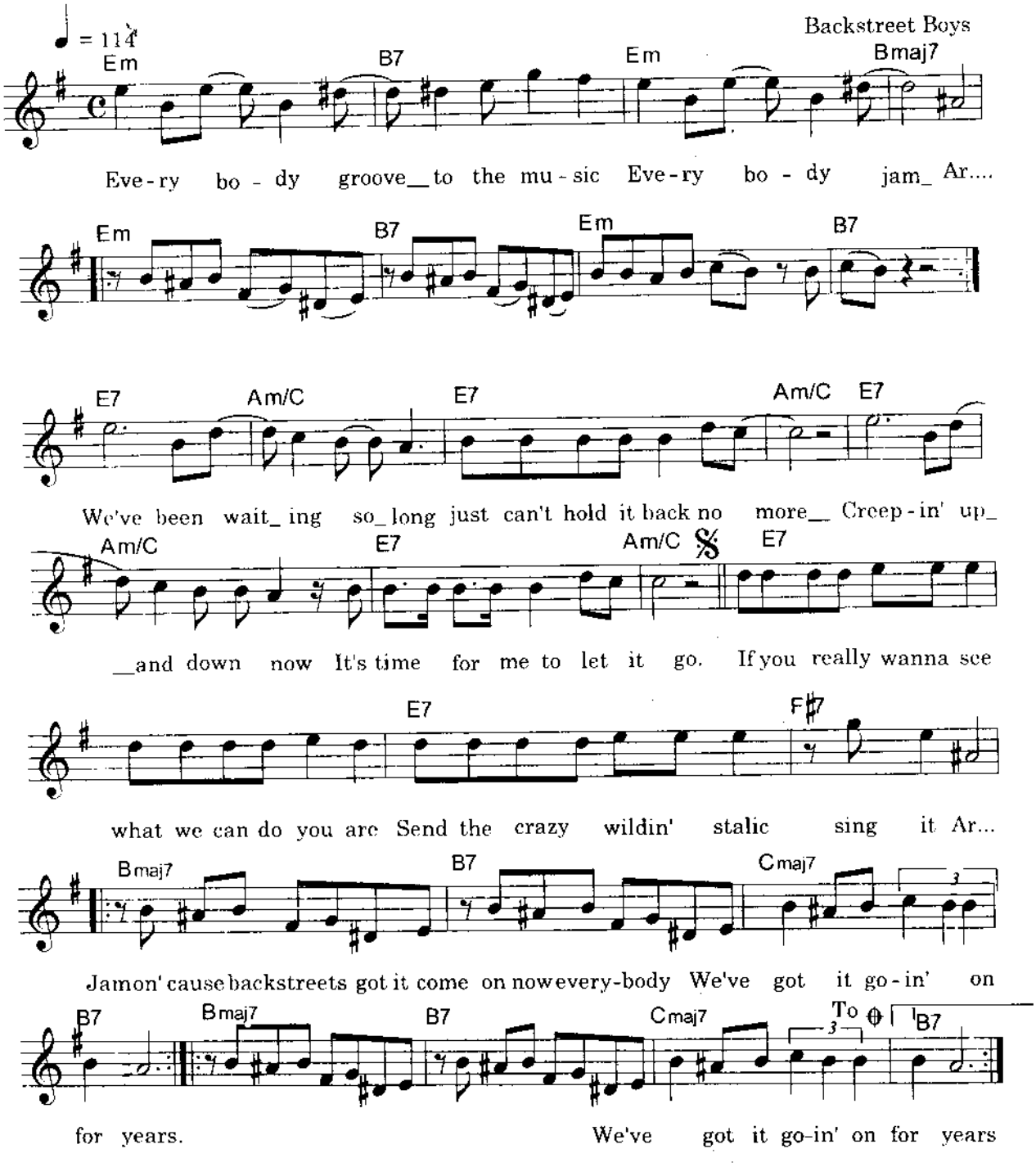


http://thuvienhoctap.blogspot.com
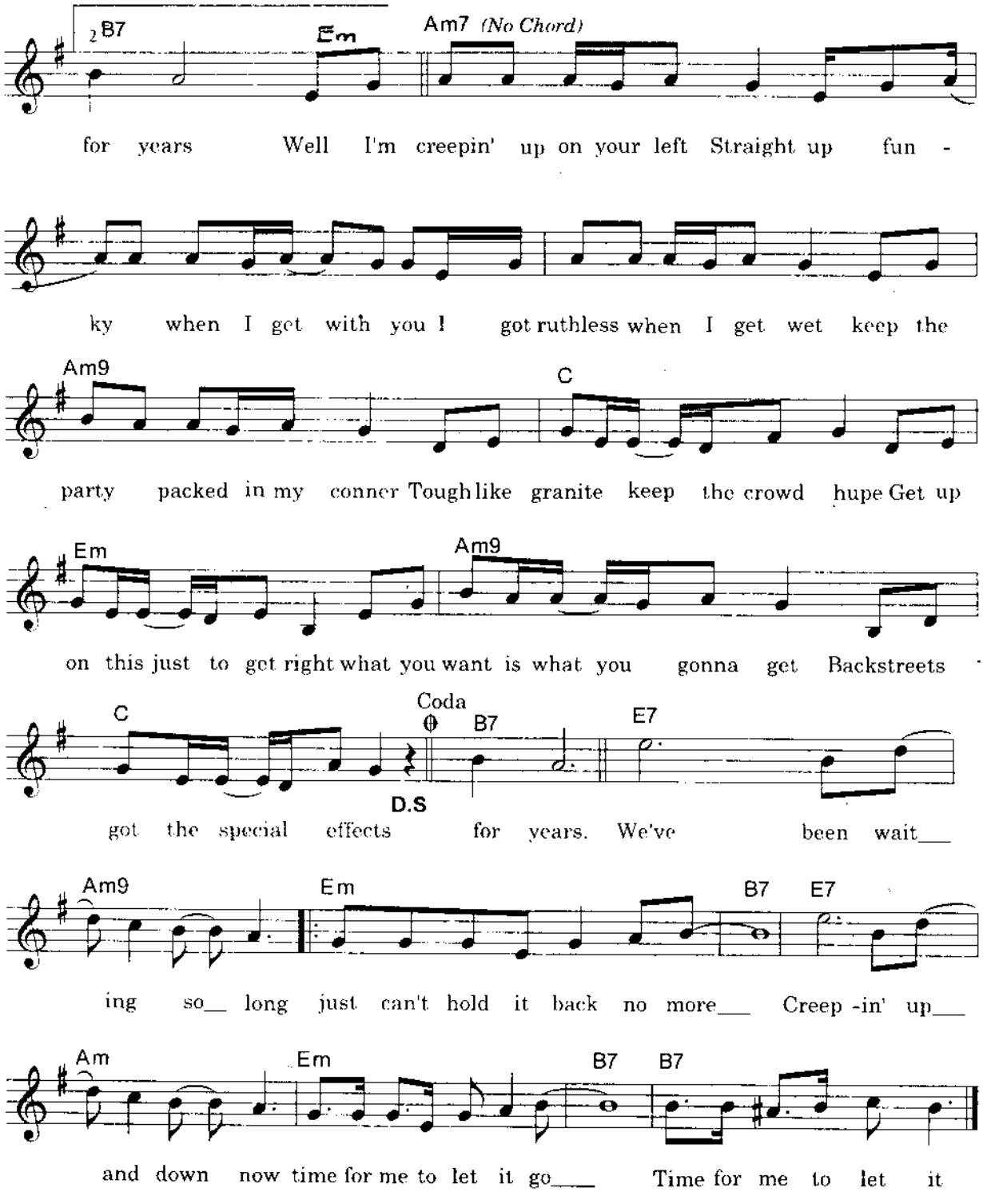


http://thuvienhoctap.blogspot.com

WE'VE GOT IT GOIN' ON

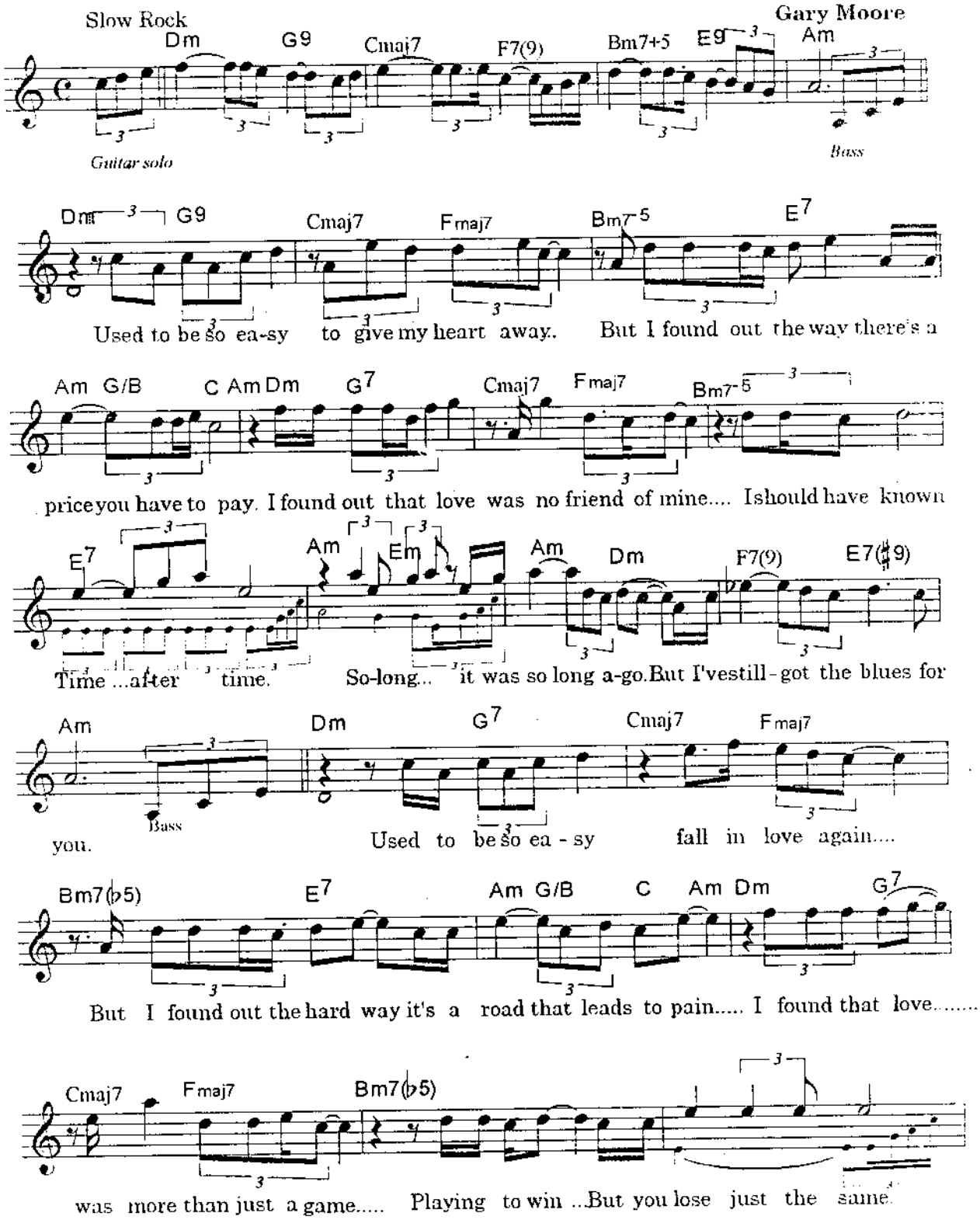


http://thuvienhoctap.blogspot.com

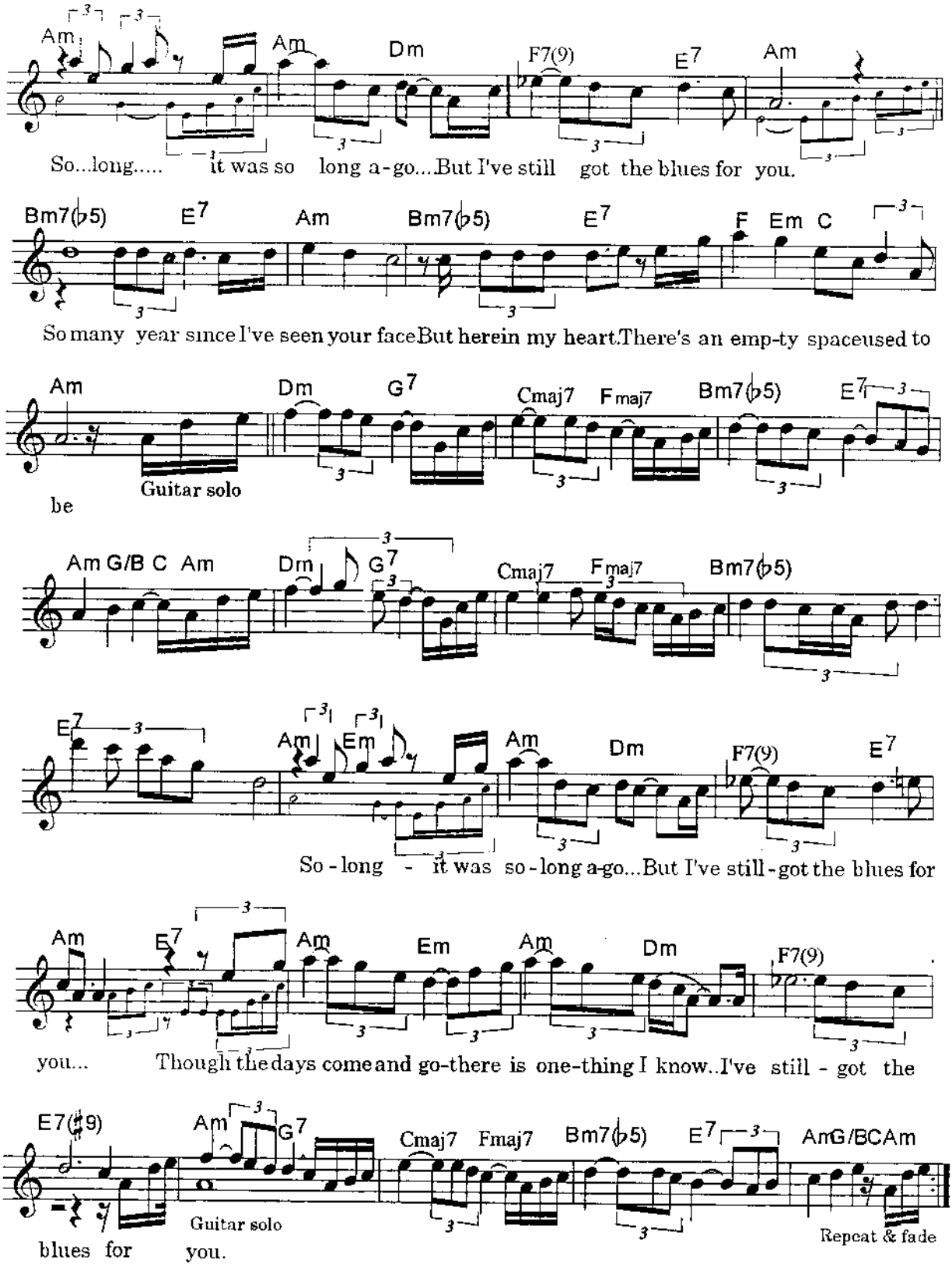


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Still Got The Blues
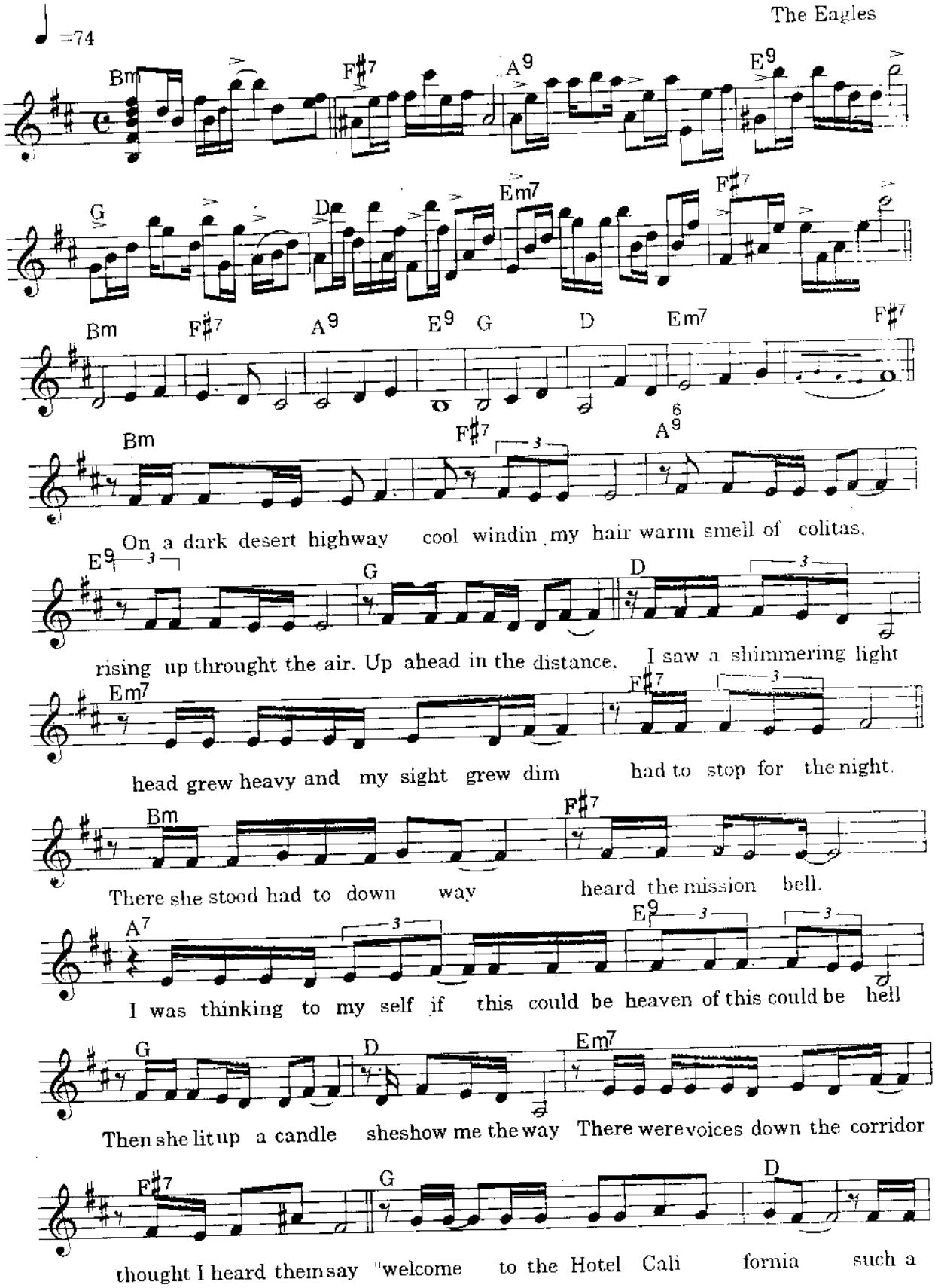


http://thuvienhoctap.blogspot.com
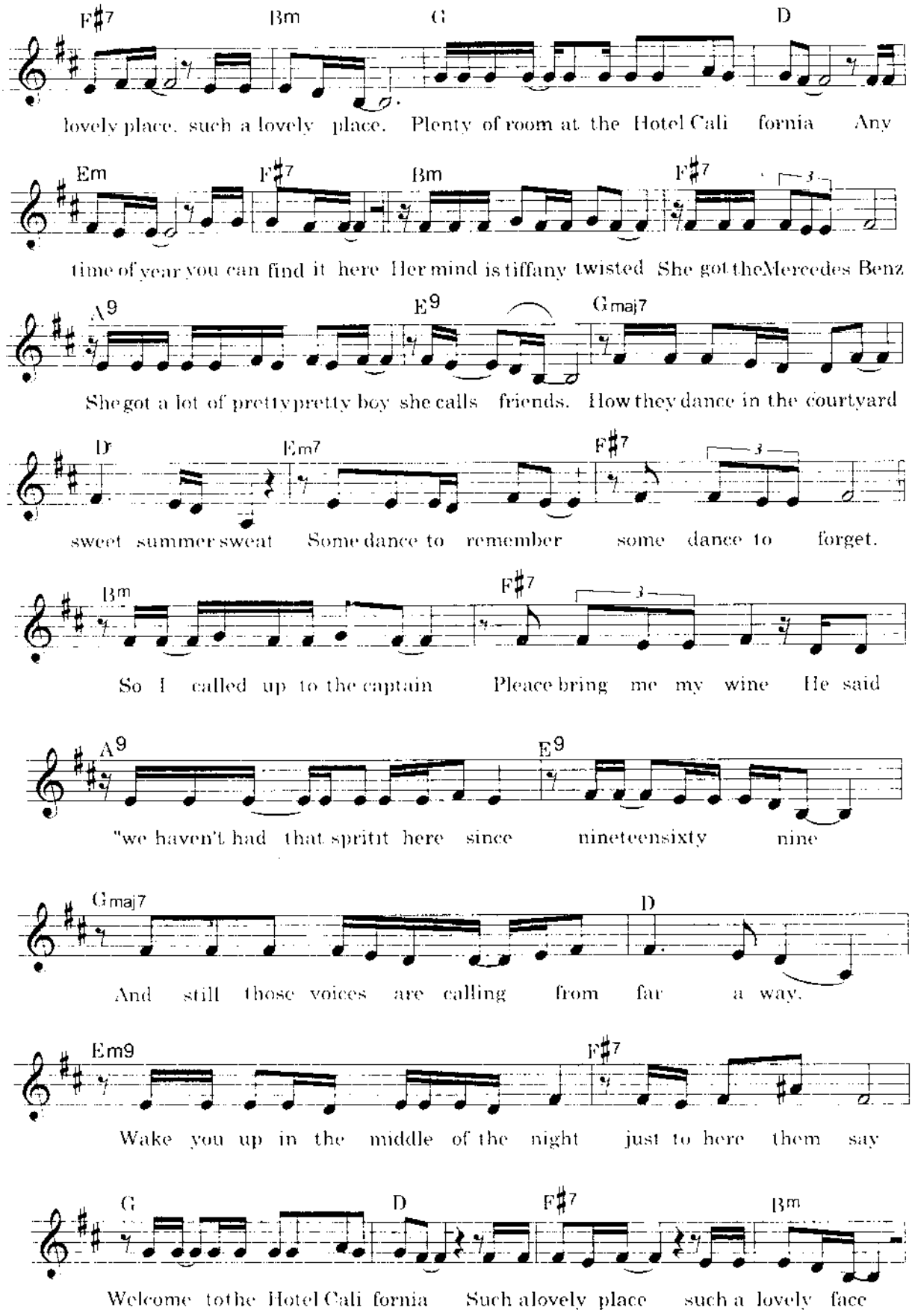


http://thuvienhoctap.blogspot.com

Hotel California
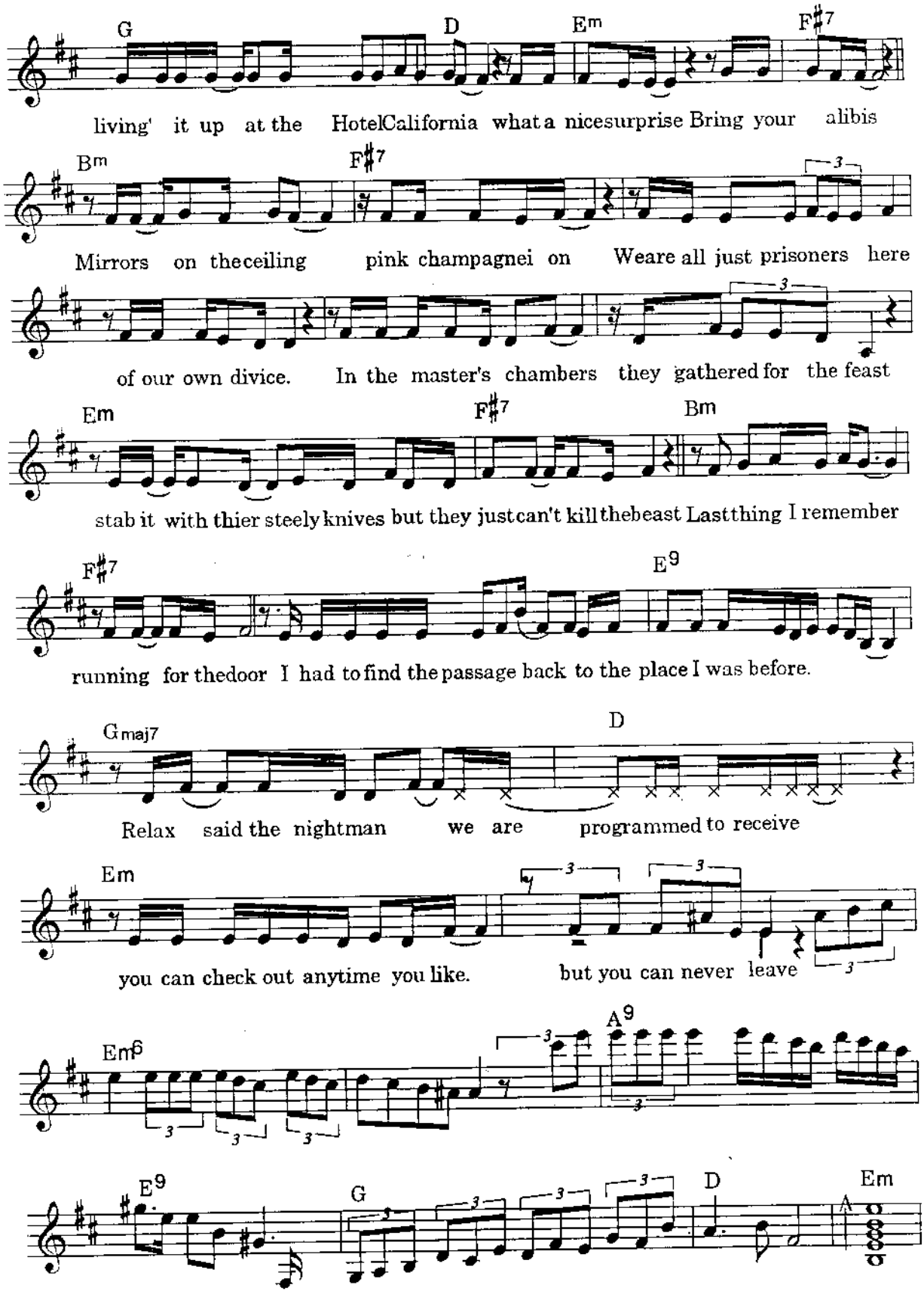
The Eagles
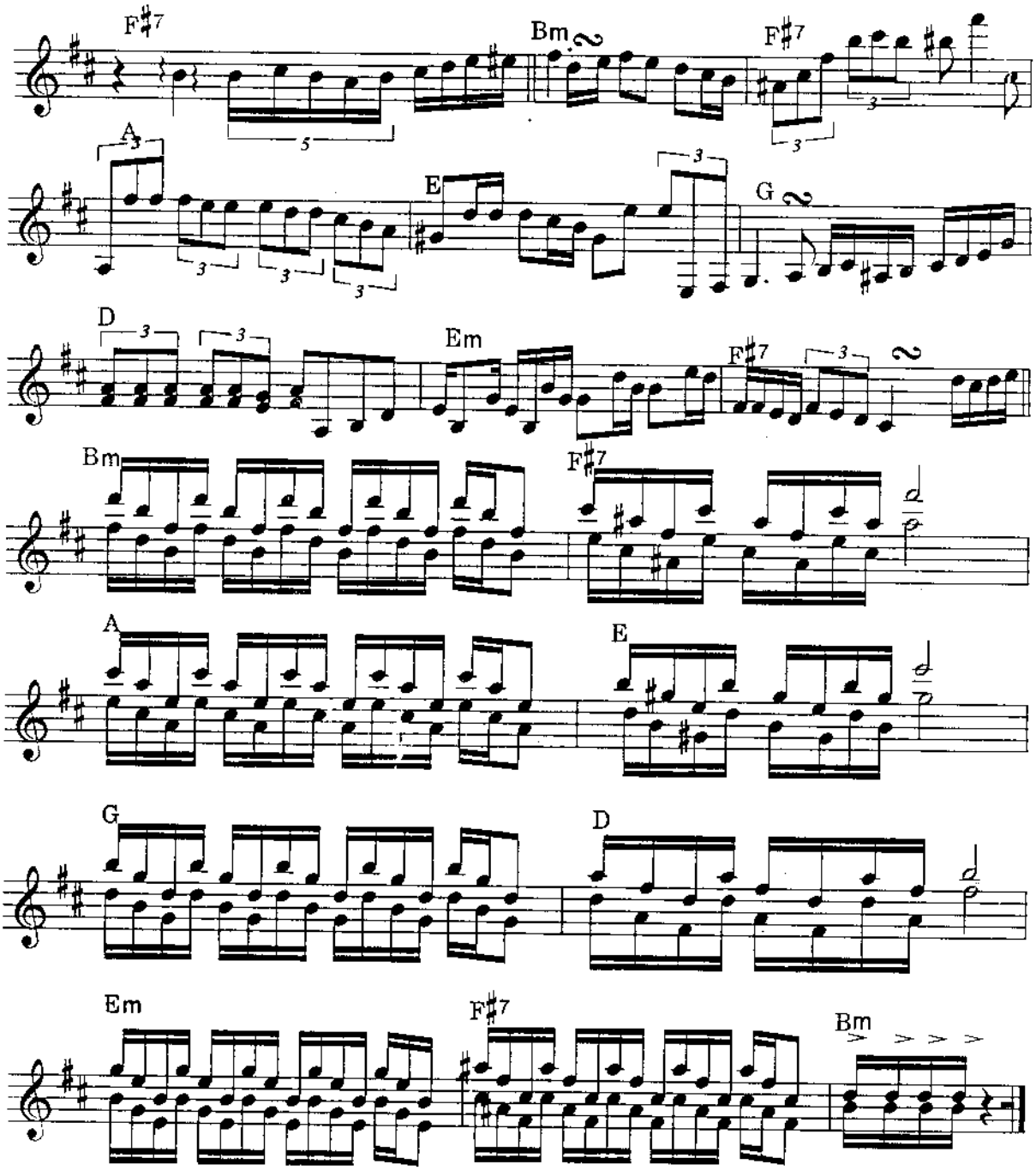


http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com



Các hợp âm nhiều note khi vào thực tế sử dụng từng bài nhạc ta có thể chơi rút gọn, lược bỏ những âm không cần thiết đối với giai điệu chính.
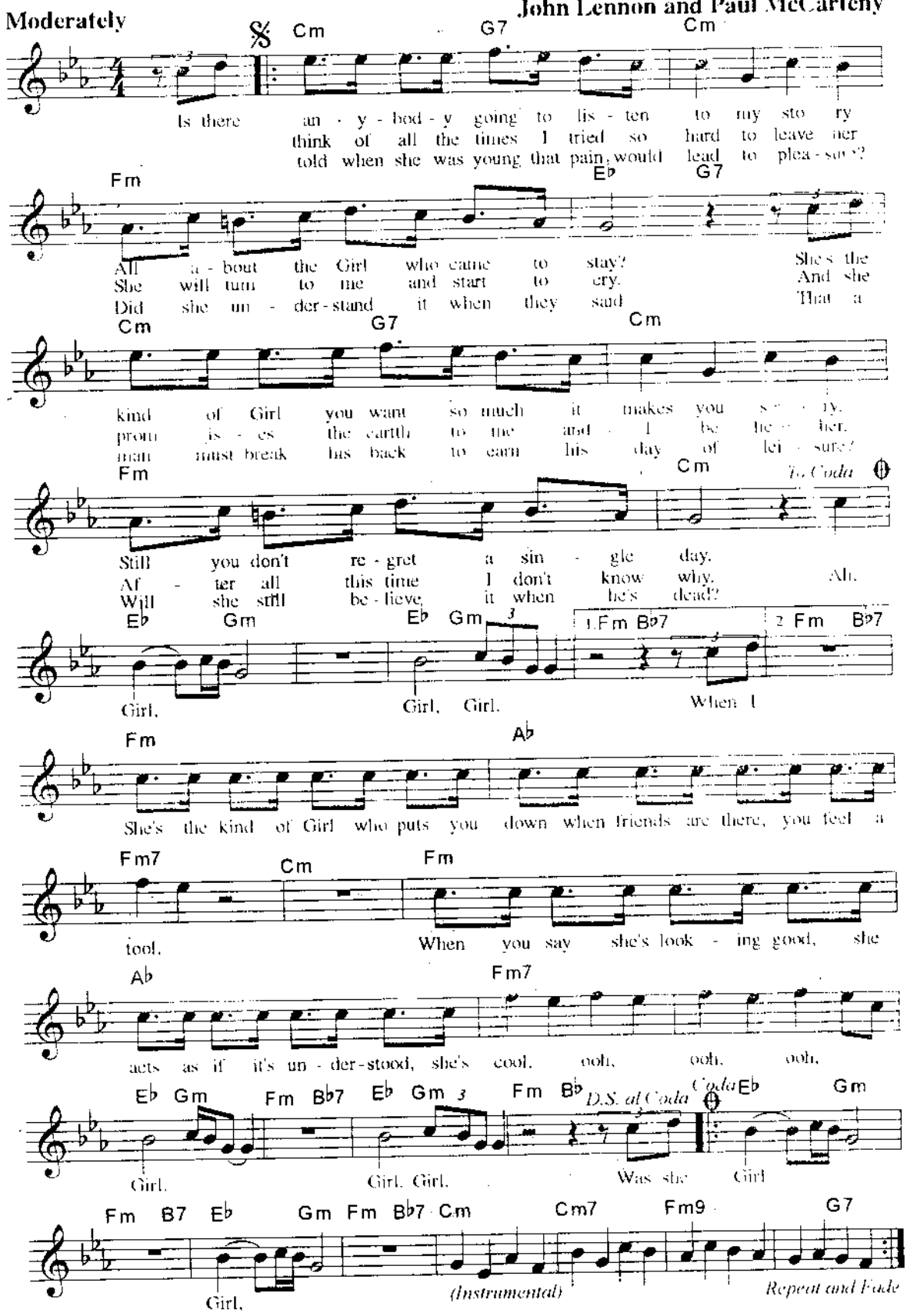
Ví dụ cũng hợp âm La chín ta dùng trong cùng một bài nhưng ở câu này thì ta bỏ bớt âm bậc I, câu sau ta bỏ bớt âm bậc V hoặc bảy, do đó các thế đảo hợp âm bạn đọc phải nắm thật vững để sử dụng cho phù hợp.

Khi đàn những đoạn nhạc có giai điệu kép cần phải đàn ban đầu thật chậm, (không nhất thiết phải đúng tốc độ ghi sẵn trên bài nhạc) thật chính xác sau đó khi đã thuộc nâng dần tốc độ lên cho đến khi nào đạt ngưỡng chuẩn của tác phẩm.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

GIRL

John Lennon and Paul McCartney



http://thuvienhoctap.blogspot.com

DANH MỤC CÁC CA KHÚC

TẬP I

- TUYẾT ..... – nhạc ngoại quốc 29
- CALL ME ..... – nhạc ngoại quốc 31
- TRY TO REMEMBER ..... – nhạc ngoại quốc 31
- NOSTALGIE ..... – nhạc ngoại quốc 32
- ROMEO JULIETTE ..... – nhạc nước ngoài 55
- TRỐNG VẮNG ..... – Quốc Hùng 66
- LOVE STORY ..... – Francis Lai 67
- SING ..... – The Carpenters 70
- TOP OF THE WORLD ..... – The Carpenters 71
- JINGLE BELLS ..... – James Pierpont 72
- KHI YÊU AI NỠ HỮNG HỜ ..... – nhạc ngoại quốc 75
- YESTERDAY ONCE MORE ..... – nhạc ngoại quốc 75
- TOCCATA ..... – nhạc ngoại quốc 76
- TIẾN THOÁI LƯỠNG NAN ..... – Trịnh Công Sơn 79
- NGÀY EM ĐẾN ..... – Từ Huy 80
- TÌNH XA KHUẤT ..... – Trường Huy 81
- ĐÊM MƯA TRỞ VỀ ..... – Dương Thụ 83
- LOVE ME TENDER ..... – Elvis Presley & Vera Matson 84
- KHÚC MƯA ..... – Phú Quang & Đỗ Trung Quân 87
- THAT'S WHY ..... – Michael learns to rock 88
- PAINT MY LOVE ..... – Michael learns to rock 90
- SLEEPING CHILD ..... – Michael learns to rock 92
- ĐÊM THẤY TA LÀ THÁC ĐỔ ..... – Trịnh Công Sơn 96
- LA VIE EN ROSE ..... – Louiguy & Edih Piaf 100
- HEAVEN'S WHAT I FEEL ..... – Gloria Estefan 101
- HAPPY NEW YEAR ..... – Abba 102
- BABY, YOU ARE A RICH MAN ..... – Jone Lenon and Paul Mc Carteny 104
- CHIỀU ẤY ..... – Hoàng Hiệp & Nguyễn Đình Thi 105
- HOA CỎ MÙA XUÂN ..... – Bảo Chấn 106
- MY DREAM ..... – Sơn Hồng Vỹ 138
- SUNNY COME HOME ..... – Shawn Colvin 139
- ON MY LOVING ..... – Jone Lenon and Paul Mc Carteny 140
- DAY TRIPPER ..... – Jone Lenon and Paul Mc Carteny 141
- CRAZYABOUT YOU ..... – Vanessa Williams 142
- TIME ..... – Lionel Richie 144
- WE'VE GOT IT GOIN' ON ..... – Backstreet Boys 146
- STILL GOT THE BLUES ..... – Gary Moore 148
- HOTEL CALIFORNIA ..... – The Eagles 150
- GIRL ..... – Jone Lenon and Paul Mc Carteny 154

http://thuvienhoctap.blogspot.com

MỤC LỤC

TẬP I

LỜI TÁC GIẢ 1

PHẦN I

NHỊP VÀ TIẾT TẤU 7

BÀI MỘT : ĐÀN GUITAR & ORGAN 7

BÀI HAI : TIẾT TẤU – TIẾT NHỊP VÀ TRỌNG ÂM 14

BÀI BA : TIẾT NHỊP – NHỊP ĐƠN – NHỊP PHỨC 26

PHẦN II

QUÃNG 33

BÀI BỐN : QUÃNG ĐƠN 33

BÀI NĂM : QUÃNG TĂNG – QUÃNG GIẢM 37

BÀI SÁU : ĐẢO QUÃNG 39

BÀI BẢY : QUÃNG GHÉP 40

BÀI TÁM : QUÃNG THUẬN – QUÃNG NGHỊCH 41

PHẦN III

HỢP ÂM 42

BÀI CHÍN : HỢP ÂM NHÓM I 42

BÀI MƯỜI : HỢP ÂM NHÓM II (BỐN NOTE) 44

BÀI MƯỜI MỘT HỢP ÂM NHÓM III (BỐN VÀ NĂM NOTE) 49

BÀI MƯỜI HAI : HỢP ÂM NHÓM IV 52

BÀI MƯỜI BA : HỢP ÂM ĐẢO VÀ CÁCH SỬ DỤNG 53

BÀI MƯỜI BỐN : HỢP ÂM SÁU TRƯỞNG VÀ CÁC THẾ ĐẢO 98

BÀI MƯỜI LĂM : HỢP ÂM CHÍN 108

BÀI MƯỜI SÁU : ĐẢO BÈ TRẦM - HỢP ÂM CHÍN 109

BÀI MƯỜI BẢY : SỰ THAY ĐỔI TÍNH CHẤT – TÊN GỌI HỢP ÂM SAU KHI ĐẢO THẾ VÀ RÚT GỌN 111

BÀI MƯỜI TÁM : XÂY DỰNG CÁC HỢP ÂM CHÍN PHỨC TẠP 114

BÀI MƯỜI CHÍN : ĐẢO CÁC KIỂU HỢP ÂM CHÍN PHỨC TẠP VÀ CÁCH DÙNG 118

BÀI HAI MƯƠI : HỢP ÂM 11 VÀ HỢP ÂM 13 120

BÀI HAI MƯƠI MỐT : HỢP ÂM 11 -13 CÁC THẾ ĐẢO VÀ CÁCH DÙNG 124

BÀI HAI MƯƠI HAI : BẢNG HƯỚNG DẪN CÁC THẾ BẤM HỢP ÂM CƠ BẢN CỦA GUITAR VÀ ORGAN 129

PHẦN IV

NHỮNG TÁC PHẨM NƯỚC NGOÀI ĐƯỢC CÁC BẠN TRẺ VIỆT NAM ƯA CHUỘNG 138

DANH MỤC CÁC CA KHÚC 155

MỤC LỤC 156

http://thuvienhoctap.blogspot.com

TÌM ĐỌC

Tủ Sách Âm Nhạc SƠN HỒNG VỸ

Đã xuất bản :

- **TỰ HỌC SÁO (2 tập)**
- **TỰ HỌC BASS GUITAR**
- **TỰ HỌC TRỐNG JAZZ**
- **TỔNG HỢP 10.000 THẾ BẤM GUITAR VÀ ORGAN**
- **TỰ HỌC HARMONICA DIATONIQUE**
- **LẬT GHÉP CHUYỂN HỢP ÂM GUITAR**
- **LẬT GHÉP CHUYỂN HỢP ÂM ORGAN**

Sẽ xuất bản :

- **ĐỘC TẤU SÁO TRÚC**
- **PHƯƠNG PHÁP HỌC MODERN GUITAR – TẬP I (Căn Bản)**
- **PHƯƠNG PHÁP HỌC MODERN GUITAR – TẬP II (Nâng Cao)**
- **PHƯƠNG PHÁP HỌC MODERN GUITAR – TẬP III-C (Clead)**
- **PHƯƠNG PHÁP HỌC MODERN GUITAR – TẬP III-R (Rhythm)**
- **PHƯƠNG PHÁP HỌC MODERN GUITAR – TẬP III-B (Bass)**
- **PHƯƠNG PHÁP HỌC ĐÀN TRANH**
- **PHƯƠNG PHÁP HỌC ĐÀN MANDOLIN**
- **ĐỘC TẤU HARMONICA – TẬP I (Diatonique)**
- **ĐỘC TẤU HARMONICA – TẬP II (Chromatique)**

http://thuvienhoctap.blogspot.com

TỰ ĐẶT HỢP ÂM CHO ĐÀN GUITAR VÀ ORGAN

(TẬP 1)

Soạn giả : SƠN HỒNG VỸ

***

Chịu trách nhiệm xuất bản :
TS. NGUYỄN XUÂN THỦY

Chịu trách nhiệm nội dung :
CN. NGUYỄN QUÝ ĐẠI

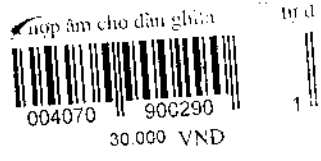
Biên tập :
HOÀNG TÂN - HỒNG VỸ

Sửa bản in :
VI SƠN

Trình bày :
BẢO TRÂN

In 1.000 cuốn (tái bản) tại Trung tâm XB-GTVT Miền Trung * ĐT : 0511.827446. Giấy phép số : 15/XBGT ngày 02-02-2004 theo giấy chấp nhận đề tài số : 131/XBQLXB/CXB ngày 29-01-2003. In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2004

http://thuvienhoctap.blogspot.com



Giá : 30.000đ,00

http://thuvienhoctap.blogspot.com